

Tiêng chúa Giêsu... / R. P.
Matthieu Đức dịch

Đúc, Matthieu. Auteur du texte. Tiếng chúa Giêsu... / R. P. Matthieu Đúc dich. 1934.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :

- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».
- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

[CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE](#)

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.
- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter utilisation.commerciale@bnf.fr.

80
INDO-CHINOIS

1835

PRIX : O\$ 45

PIENG CHUA GIÊSU

để dùng trong tháng R.T.T.T.
cùng khi đi viếng M.T.C.

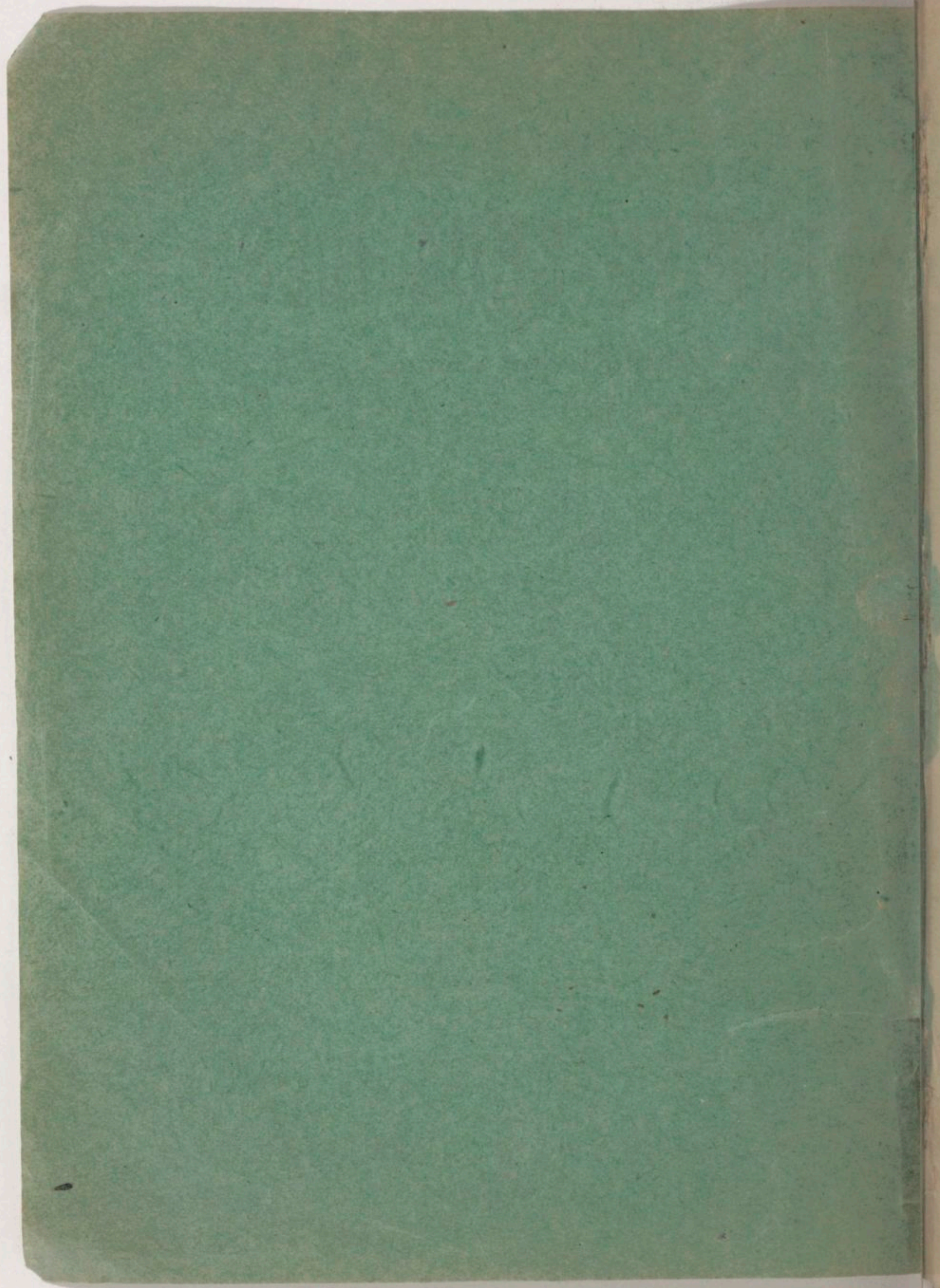
« Nhờ lời Chúa dạy, lòng mới hiểu,
cho nên lòng chê ghét các nẻo gian
tà. Lời Chúa là đèn soi cho chọn
lời, là sự sáng trong các ngã lòng
đi. » (Ps. CXVIII)

Dịch giả : MÁTTHÊU ĐỨC
Linh mục

IMPRIMERIE JOSEPH VIET
85-87, RUE D'ORMAY, 85-87

— SAIGON —

1934

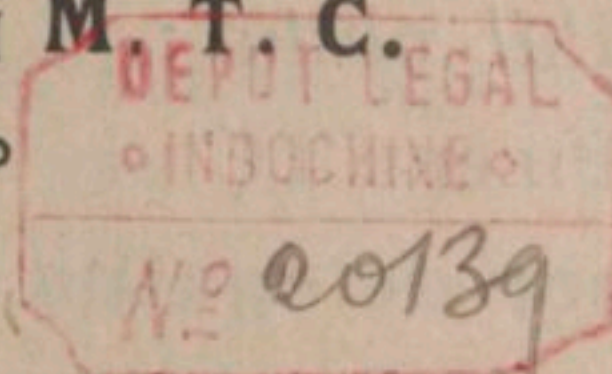


TIẾNG CHÚA GIÊSU

để dùng trong tháng R. T. T. T.

cùng khi đi viếng M. T. C.

oooooooo



« Nhờ lời Chúa dạy, tôi mới hiểu,
cho nên tôi chê ghét các nẻo gian
tà. Lời Chúa là đèn soi cho chơn
tôi, là sự sáng trong các nẻo tôi đi. »

(Ps. CVXIII)



DỊCH GIẢ : **Mátthêu ĐỨC**

LINH MỤC



80 Indoch.
1835



Nihil obstat :

PIERRE TUP

Censor delegatus

Le 9 Juillet 1934

Imprimatur :

Saigon, die 9 Julii 1934

+ ISIDORUS DUMORTIER

ep.vic. apost.

Tiêu tự

TIẾNG CHÚA GIÊSU nơi miệng Người phán ra, làm cho lời Người lọt vào lỗ tai ta, mà thấu vào trí khôn, thấm tới trong lòng và tươm ra nơi việc ta làm.

Phước cho ai được nghe lời Chúa phán ! Ấy là phước của các thánh Tông đồ : « Mắt bay
« có phước, vì nó thấy ; tai bay có phước, vì
« nó nghe. Mà Tao nói thật với bay, có nhiều
« tiên tri và nhiều người lành đã mơ ước cho
« đặng thấy những điều bay thấy, mà họ không
« thấy ; cho đặng nghe những điều bay nghe,
« mà họ không nghe (Matth. XIII, 16-17). »

Ta cũng như các đấng thuở xưa, không được thấy Chúa tỏ mặt, nghe Chúa tỏ tai. Nhưng vậy ta không nên buồn tiếc ; Chúa hãy còn dành để cho ta phần phước ấy, nếu ta muốn hưởng, thì được ; vì lời Chúa phán xưa vào tai các Tông đồ, hãy còn ghi chép đanh rành trong sách Êvang, Ta muốn nghe, không ai cản được : cứ mở sách cực trọng ấy ra mà xem, thì cũng nghe lại mấy lời Chúa phán xưa, như khi giảng dạy môn đệ Người.

Song thương hỡi ! trong bốn đạo có mấy ai xem sách ấy ? Nghe nói tới tên thì lấy làm đã thềm chán ngán, rằng không hay, không ngộ,

không vui ; để coi tiểu thuyết, để đọc sách sử, còn sướng hơn !

Hoặc có kẻ trong giáo hữu cũng không biết tới tên sách Êvang nữa. Nên hỏi rằng : Kẻ thế ấy có phải là môn đệ Đức Chúa Giêsu không ? có phải là « Kirixităng », là người thuộc về Chúa Kirixitô không ? Chiên lành thì biết chủ chiên (Joan., X, 27) : kẻ ấy là chiên của ai ?

Mỗi Chúa nhật, trong nhà thờ có đọc bài Êvang. Mấy lời trong bài ấy đồng lọt vào tai mỗi người có mặt đó, mà có mấy người nghe ? Chúa phán rằng : « Nó thấy, mà không thấy ; « nó nghe, mà không nghe, cũng không hiểu, « trúng y lời tiên tri Isaia rằng : Bay sẽ lấy lỗ « tai mà nghe, mà bay không hiểu ; và bay sẽ « lấy con mắt mà xem, mà bay không thấy, « vì chưng lòng dân này đã ra mê muội, và « nó dùng tai mà nghe một cách nặng nề, « cùng nhắm mắt lại, kéo hoặc nó thấy nơi « con mắt, cùng nghe bởi lỗ tai và hiểu trong « lòng mà trở lại, và kéo Tao chữa nó cho đã « chẳng (Matth. XIII, 13-15). »

Thế ấy lời Chúa nên như hột giống kia (Luc., VIII), rơi xuống trên đường lộ, bị chúng đạp, bị chim ăn, mà hư mất. Cũng có kẻ, hồi nghe đọc Êvang, cũng vui tai mà nghe, song

— III —

vì lòng cứng như đá, hột giống nứt mộng, mà không chầm rể xuống được, nên phải khô héo ; hoặc mắc giăng gít âu lo chuyện đời, lo tiền bạc của cải, lo sung sướng thời đại này, nên hột giống dầu cho có mọc lên được, cũng chóng phải chết ngột, không trở bông sinh trái kịp.

Ấy là những kẻ vô phước, từ rầy lời Chúa : ai đếm được số kẻ ấy trong con nhà giáo hữu ?

Song đội ơn Chúa ! nếu có đông người thất tín vô tình, thì số những linh hồn trung nghĩa, là đất tốt mà chịu lấy lời Chúa làm hột giống, để mọc lên và trở sinh bông trái cho Chúa, cũng không phải là hiếm hoi. Như xưa trong Israel, Chúa « đã giữ lại cho mình bảy ngàn người không bái quỳ trước tượng Baal, thì nay trong đời này cũng có phần riêng Chúa dành để theo ơn Chúa chọn mà đặng rồi » (Rom. XI, 4-5). Ấy là những linh hồn tìm Chúa, khát khao lời Chúa.

Khi dân sự nghe Chúa giảng, hứa trước về phép mầu nhiệm Thánh Thể, rằng Thịt Máu Người thật là lương thực để nuôi linh hồn cho sống, thì nó không hiểu, lại chê rằng trái tai, bèn bỏ Chúa mà lui về. Chúa hỏi Tông đồ : « Bay cũng muốn lui đi như nó vậy

« chẳng ? Simon Phêrô bèn thưa rằng : Lạy
« Chúa, chúng tôi đi mà tìm ai ? chỉ một mình
« Chúa có những lời sinh sự sống đời đời mà
« thôi (Joan., VI, 68-69). »

Hẳn thật, ai muốn sống đời đời, thì quyết
nghe lời Chúa, vì « người ta sống không phải
nhờ bánh ăn mà thôi, song là nhờ mọi lời bởi
miệng Đ. C. T. phán ra » (Matth., IV, 4).

Nghe lời ấy và hiểu mà thôi, chưa đủ : hột
giống phải mọc, phải lớn lên, mới ra bông ra
trái được. Nghe lời Chúa, ta phải tích trữ
vào lòng, phải suy, phải xét, phải nhớ, phải
vung, phải giữ. « Mấy lời này Tao truyền dạy
« bay hôm nay, phải ở trong lòng bay...Bay
« sẽ gẫm suy các lời ấy khi ngồi trong nhà, khi
« đi ngoài đường, khi ngủ, và khi thức dậy
« (Deut., VI, 6) », cho đặng hằng nhớ luôn, mà
giữ, mà làm cho trọn. Thế ấy mới thật là sống,
thế ấy lời Chúa mới trở nên sự sống cho ta.

Đó là phước Chúa đã dành để cho ta. Không
đi gì trọng hơn phước này nữa. Khi bà kia khen
đáng làm mẹ sanh Chúa Giêsu ra, là người có
phước, thì Chúa phán thêm rằng : « Mà lại ai
nghe lời Đ. C. T. và giữ lời ấy, thì càng « có
phước nữa (Luc., XI, 28). » Ta còn mơ ước đi
gì hơn nữa được ? Vì ta muốn nghe, muốn giữ

lời Chúa, thì sự ấy tại nơi ta, không ai có phép cản trở được. Ai mà không ham phước này ?

Vậy ta phải đọc Êvang cho biết lời Chúa, phải suy cho thấm thía, cho tường nghĩa lý cùng ý chỉ, phải lo cho việc ta làm, lời ta nói, sự ta mơ tưởng, tính toán, ước ao, cùng các tâm tình ta, hằng ăn rập cùng lời ấy. « Ai mến « Tao, thì sẽ giữ lời Tao, và Cha Tao sẽ thương « mến nó, và Ta sẽ đến ở cùng nó (Joan., XIV, 23). » Còn một phước thiên đàng là hơn mà thôi.

* * *

Lời Chúa để truyền trong Êvang là lời đơn sơ chất phát, không phải là lời cao kỳ như trong sách các quân tử, mà người thứ dân, kẻ không ăn học, không sức hiểu kịp. Nhưng vậy cũng là lời rất sâu nhiệm, nghĩa lý vô cùng : từ mười chín đời nay, các thánh những gẫm suy, mà cũng chưa cùng, chưa cạn. Cũng như bình thuốc thơm kia, càng khuấy, thì càng bay mùi thơm tho dịu dàng. Cũng như mỏ kim nọ, càng đào thêm, thì càng lượm được vàng châu báu.

Ta có suy có xét, thì Chúa sẽ ban sự sáng cho trí ta đặng thấu hiểu rõ ràng hơn, cho lòng ta đặng ham, đặng mến hơn, « có nếm thử mà coi, mới biết lời Chúa dịu ngọt » (Ps.,

XXXIII, 9) dường nào. Sao mà Hội thánh tặng khen Đức Mẹ là «Đức Nữ cực khôn cực ngoan?» chẳng qua là vì « Người giữ những lời ấy mà ngâm nghĩ trong lòng » hoai (Luc., II, 19).

Ta coi tại đâu mà thánh Đavít dâng lầu thông luật điều Chúa mà nên thánh : « Trót
« ngày tôi những gẫm suy luật điều Chúa.
« Tôi dâng thông hiểu quả hơn các thầy dạy
« tôi, vì tôi suy gẫm lời Chúa. Nhờ lời Chúa
« dạy, tôi mới hiểu, cho nên tôi chê ghét các
« nẻo gian tà. Lời Chúa là đèn soi cho chơn tôi,
« là sự sáng trong các ngã tôi đi (Ps., CXVIII). »

Các thánh, các kẻ nhơn đức, bởi gẫm suy lời Chúa, mà dâng những ơn rất trọng : ta bắt chước theo, thì cũng sẽ dâng Chúa thương đến ta, và ban ơn rộng rãi như vậy.

*

* *

Cách gần năm mươi năm nay, cha Thiriet (là Bề trên Địa Phận, cũng là Bề trên Nhà trường Latinh Sài-Gòn,) gặp một quyển sách hiệu đề « La Voix de Jésus », là sách đã in ra để giúp những linh hồn nhơn đức dâng thêm sốt sắng kính thờ Chúa trong tháng Trái Tim. Mỗi ngày trong tháng ấy gẫm một lời Chúa phán trong Êvang. Cha mừng rỡ, lấy làm vừa

ý lắm, nên biểu phải dịch ra, trông cậy sẽ làm cho học trò Nhà trường, nhờ sách ấy mà thêm ân cần tấn tới trong sự kính thờ Trái Tim Chúa, trong sự lập mình theo lời Chúa, theo gương Chúa, cho đáng ngày sau lên chức thầy cả. Hẳn thật có nhiều kẻ nhờ đó mà đặng như cha ước ao. Mà lại có nhiều linh hồn khác chẳng những trong nhà tu, mà giữa thế gian, cũng đã dùng sách ấy mà thêm kính mến Chúa.

Người nhà tu chép sách ấy để dùng, thì chẳng lạ gì. Là kẻ ở thế gian cũng ham mộ mà chép. Có người đã cao tuổi, đã lâu năm không cầm tới cây viết, không còn quen ngồi nơi bàn viết, mà cũng đã ra công chép cho trọn quyển, để mình dùng và trối lại cho con cháu.

Kẻ khác không sức mà chép, thì tiếc phải chỉ có in sách ấy ra, ắt là tiện cho mình, và dễ mà sinh thêm ích cho đông linh hồn khác nữa. Đã lâu ngày tôi nghe lời ước ao thể ấy, song trong lòng những lưỡng lự, phần không rảnh thì giờ mà soạn lại mấy trang đã dịch đời xưa ; thêm vì bản langsa đã lạc mất, không tìm lại được ; phần thì rày đã có nhiều sách Tháng Trái Tim xuất bản rồi, mà đặng vừa

— VIII —

lòng bá tánh, cho nên những linh hồn sốt sắng không thiếu của thiêng liêng bổ sức cho mình.

Song vì có kẻ thúc hoài, nên cũng phải rán liệu cho đăng in quyển sách mọn ấy ra. Nghĩ rằng, nơi đám tiệc, trên bàn dọn nhiều thứ món sẵn, kẻ dự tiệc thích món nào, thì có mà dùng cho vừa ý.— Lại đó cũng là một kiểu làm gương, để cho kẻ muốn suy gẫm lời Chúa, đừng cứ vậy mà suy các lời Chúa, đã ký chép trong Kinh Thánh, ngõ cho lời Chúa hóa ra « suối nước vọt lên mà sinh sự sống đời đời » (Joan., IV, 14)

* *

Lạy Chúa Giêsu, khi xưa Chúa đang ra vào giữa con người ta, Chúa dùng tiếng Chúa phán lời giảng rao nước Đức Chúa Trời, dạy cho nó biết đường đi đến sự sống, rày tuy Chúa ẩn mặt, song thật Chúa hãy còn ở giữa chúng tôi ; xin Chúa khấng cho tai linh hồn chúng tôi hằng nghe tiếng Chúa mà vững giữ, ngõ cho Chúa cùng Đức Chúa Cha đến mà ở với chúng tôi, theo lời Chúa hứa, hầu ngày sau chúng tôi đăng ở cùng Chúa đời đời.

MATHIEU ĐỨC LINH MỤC

Hạnh Thông Tây, le 8 Juin 1934

Lê R.T.T.T.Đ.C.G.

TIẾNG CHÚA GIÊSU

để dùng trong tháng R. T. T. T.

cùng khi đi viếng M. T. C.

oooooooo

NGÀY THỨ NHẤT

*Đ. C. G. khuyên giáo hữu đừng trót tháng
này mà kính thờ Người*

Tiếng Chúa Giêsu.

Ơ con ! con hãy lắng tai mà nghe : Cha muốn phán cùng con đôi lời : Ơ con yêu dấu, này Cha rất mến thương con vô ngần, không lẽ trí con hiểu thấu ; lại Cha mở miệng ra mà dạy bảo con, hầu cho con đừng phần phước thật. Cha đã xuống thế ra đời, mà thế gian chẳng nhìn biết Cha ; Cha đã tìm đến thăm con cái, mà nó chẳng thêm tiếp rước Cha. Lại đời này bây giờ Cha hãy còn ngự trong phép Thánh Thể đã gần hai ngàn năm nay ; vì lòng thương mến, nên Cha ở đó như ở tù

rac, cho đặng gần gũi loài người ta, mà nó chẳng màng đến, nó lại sắp cật làm lơ.

Thương ôi ! Ở loài bạc ngãi ! nó lo, nó nhớ hết mọi sự, lo cho ông bà cha mẹ, cho con cái, cho anh em bạn hữu, cho kẻ giúp đỡ chữa bâu, lo nhà lo cửa, lo cho đặng ăn no mặc ấm. Thương ôi ! có một mình Cha nó không lo tới ! Dầu Cha là Chúa nó, đã sinh dựng nên nó, đã cứu chuộc nó, và hằng ngày hằng dựng mình làm của tế lễ, vì lòng thương yêu nó quá bội, song nó cũng chẳng màng tới. Nó căm Cha khác chi người dựng ngoại quốc lạ lòng, chẳng mấy khi tới lui thăm viếng. Bằng luật phép có buộc nó tới nhà thờ nhà thánh, thì nó đi cực chẳng đã, trong lòng những ưu phiền, tiếc công tiếc giờ. Bấy nhiêu đều nó lấy làm chưa đủ, nó lại trở lòng nghịch phản cùng Cha, hằng dễ dôi khích báng Cha, mà chẳng lo sợ gì. Thiên đàng là phước Cha hứa ban, thì nó chẳng thêm, hỏa ngục Cha hăm phạt, thì nó cũng không lo tới. Nó chẳng muốn suy đến những sự khốn khó Cha đã chịu mà cứu lấy nó ; bằng Cha có nhắc lại, thì nó lật đật bỏ đi, sợ nhớ lâu hoặc phải

chạnh lòng thương mến Cha chẳng. Còn thách giá là hình ảnh nhắc lại sự cay đắng Cha đã phải chịu chết vì nó, thì nó cũng không hề muốn xem tới nữa. Vì vậy nó chẳng chút gì lo đến Trái Tim Cha, một phủ đề cho một ít người như đức, muốn kính lạy, không khen mặc lòng.

Vậy ở con ! con tính làm sao ? Con hãy vào phe rất ít như số ấy, mà thật lòng kính mến Cha ; vì Cha nhìn kẻ ấy làm con yêu dấu và đẹp lòng Cha lắm. Con hãy rán sức ái mộ, tìm kiếm dấu yêu R. T. T. T. Cha, ít nữa là cho bằng người thế gian mê muội tối tăm lo tích trữ những của phù vân đời này. Nếu con nghe lời Cha dạy, thì con mới làm cho lòng Cha đặng vui mừng, cùng bồi thường lại những sự Cha buồn rầu, bởi thấy chẳng biết bao nhiêu người u mê liều mình mất linh hồn, bỏ mạch nước hằng sống, mà dầm trong đồng bùn như tội lỗi ; bỏ sự ngọt ngào trong sạch về lòng yêu mến Cha, mà theo những sự vui sướng ô uế hèn hạ đời này.

Ấy vậy, ở con, con hãy phủ dụng ba mươi ba ngày này, mà kính thờ R. T. T. T. Cha, hầu

cám tạ đội ơn Cha, vì ba mươi ba năm xưa Cha ở thế vì lòng yêu dấu con ; lại cho đăng phật tạ R. T. T. T. Cha, vì những sự bạc ác xấu xa hồ thẹn Cha phải chịu hằng giây hằng phút bởi con cái đã cả lòng từ bỏ Cha ; cùng cho đăng làm chứng thật con hết lòng kính mến phượng thờ R.T.T.T. Cha muôn đời, vì xưa Cha đã tỏ lòng yêu con dường ấy, lại rày còn mến thương con chẳng khi dừng, và ước ao cho đăng yêu dấu con đời đời chẳng cùng. Ô con ! lòng Cha trông ước bấy nhiêu sự ấy, vì Cha đã tạo thành nên con, lại đã chịu chết vì con ; mà con chẳng đành lòng theo ý Cha thì sao ?

Gẫm rằng

Thương ôi ! dầu cho tôi vưng lời Đ.C.G. mà dung trót tháng này cho Người, thì nào có đủ mà đền ơn Người, và trả nợ tôi sao ? Chúa mở miệng phán những lời rất lành và dịu dàng mà gọi tôi thế ấy, lẽ nào tôi không hết lòng mừng rỡ, vội vàng mà chạy đến cùng Người ? Tôi phải báo ơn phật tạ Chúa biết là ngần nào, mà tôi liệu làm sao ? vì tôi rày còn yếu đuối, nguội lạnh trể nải, công nghiệp chẳng có, mà hơn đức cũng không.

Bởi đâu mà nay tôi dâng phước thể ấy, vì Chúa tôi chẳng nệ bày thế mà giúp tôi đang hồi túng rối? Thật nầy là dịp tiện mà trả nợ cho Chúa, đền ơn báo ngãi Người, sửa tính hư nết xấu, bổ sức tôi lại, cùng thâu góp của thiêng liêng cho dâng nên phú quý đời đời trên nước thiên đàng. Vốn lòng Chúa tôi vô cùng rộng rãi, chẳng hề biết chịu nhin thua ai, nên nếu trong tháng nầy tôi cả lòng phú trót mình tôi cho R. T. T. T. Đ. C. G., ắt là Người sẽ ban ơn xuống phước cho tôi đầy đầy tràn trề, cùng sẽ nhen lửa kính mến Người vào lòng tôi. Lửa kính mến ấy thật là ngọc châu báu, là kho tàng kín nhiệm Người chỉ trong sách Êvang. Thật một mình lửa ấy là sự cần kíp mà thôi, ai mà dâng, thì đã no dạ phỉ lòng; ai không dâng, thì cho giàu có bao nhiêu, cũng ra thật là rất khó nghèo thiếu thốn mọi đàng mà chớ.

Dốc lòng

1^o — Nội trong tháng nầy hằng ngày tôi sẽ đến mà viếng thăm kheu ngợi R. T. T. T. Đ. C. G., vì đã thương mến cả và loài người ta, cùng phạt tạ Người vì thiên hạ bội ơn phụ bạc cùng Người làm vậy.

2. — Cũng vì một ý ấy, hằng ngày tôi sẽ kiêng ăn bớt bữa, bớt luận ít nhiều, vì Chúa chẳng xem của ta kiêng cỡ là nhiều ít bao nhiêu, Người một xem ý tứ lòng ta mà thôi.

SỬ TÍCH

Một linh hồn kính mến Đ.C.G.

Năm 1836. có một người nữ tên là Victorina, chưa dậy mấy tuổi mà qua đời. Trẻ ấy cả đời những lo tư trợ giúp đỡ kẻ bần khổ ngặt nghèo, an ủi kẻ âu lo, thăm viếng kẻ liệt lão. Mà khi nào trẻ ấy suy thấy lòng người ta phụ ơn bạc ngãi cùng R. T. T. T. Đ. C. G., thì những than khóc đau đớn thiết tha : sự đau đớn than khóc như vậy, là một ơn riêng lạ, người thường không biết, có một kẻ sốt sắng nóng nảy kính mến Chúa mới biết dậy mà thôi. Trẻ ấy khi viết thư cho chị em, thì nói rằng : « Hễ lần nào tôi nghe tin có kẻ phạm thượng đến Chúa, thì tôi suy một điều này, là dầu trong đời khốn nạn này, bất kỳ ai mắc phải gian nan cay đắng, thì cũng có kẻ thương xót ủi an, có một mình Đ. C. G. chẳng dậy ai thương đến. Ai bị sầu khổ, thì cũng

có kẻ buồn giùm, có một mình Đ. C. G. không ai ngó tới. Thật khi nhớ làm vậy, tuy tôi không dặng sốt sắng bao nhiêu mặc lòng tôi cũng động lòng thương xót Chúa tôi lắm, nên tôi hết lòng phú trót mình tôi cho Chúa, cúi xin Người chớ nệ ngự đến trong lòng tôi, mà cầm quyền cai trị mọi sự như vua vậy, cùng xin Chúa xua đuổi mọi sự chẳng đẹp lòng R.T.T.T. Người ra khỏi lòng tôi.»

Ấy Victorina lo lắng phạt tạ Chúa vì tội lỗi thiên hạ thì làm vậy. Mà có một điều làm cực người hơn đức ấy hơn, là thấy dầu có nhiều linh hồn sốt sắng cùng có sức có thể để mà can gián cơn thanh nộ Đ.C.T. toan phạt thiên hạ mặc lòng, song không dặng mấy kẻ hiểu cho đủ, lòng yêu dấu Đ.C.G. là làm sao, không mấy kẻ lo đến ơn báo ngãi, phạt tạ và hết lòng kính mến Chúa mà bồi thường lại những sự sỉ nhục Người đã phải chịu bởi tội loài người.

NGÀY THỨ HAI

Ta phải kính mến Đ. C. G. là dường nào.

Tiếng Chúa Giêsu

Con không kính mến Cha, con ôi ! Thật con chẳng có lòng thương Cha đâu. Vốn Cha không buộc con kính mến Cha cho bằng Cha thương con, vì dầu con rán sức thế nào cũng không lẽ đặng. Cha một nói con không hết lòng kính mến Cha cho vừa sức con. Thương ôi ! biết con có kính mến Cha cho bằng con thương yêu người thế gian, cha mẹ anh em bạn hữu, hay là cho bằng con mến của phù vân chẳng ? Ấy vậy con nghĩ lại mà coi, tội lỗi con là sự bội ƠN cùng trái lẽ công bình là ngần nào. Trong cả vòm bầu trời thế giới, con có gặp, có thấy vật nào, giống nào, hầu sánh lại cùng Cha đặng sao ? Ấy có sự gì quý báu cho bằng Cha ? Có ai hiền hậu, hơn lành, rộng rãi, mà dám sánh với Cha sao ? Có ai hay chịu khó nhịn nhục, lại cao quờn rộng phép, thông minh, chí thánh và thượng trí cho bằng Cha ? Ai mà đầy no mọi sự trợ lành cho bằng Cha ? Ai đã làm ƠN phước cho

con bằng Cha ? Cha đã sinh dựng nên con giống hình ảnh Cha. Cha đã dành để cho con nhiều sự vui vẻ thanh sạch tốt lành dưới thế này, là nơi con phải ở tạm vậy mà thôi, hầu lập công cho đăng lên chốn thanh nhàn vui thật, mà ở cùng Cha đời đời. Mọi điều con có, là của Cha ban cho con. Lại cũng bởi ơn Cha, nên nay con mới đăng làm người và biết đạo thánh Chúa. Bởi đó cho nên trót hết mình con và hồn và xác, tài trí, mọi sự trong ngoài con, đều là của Cha hết thảy. Thật con là điền viên của Cha đã tạo lập con là vườn nho Cha đã trồng và lo vun quén hằng ngày cách riêng ; nên có một mình Cha đăng hái trái nó mà dùng, chớ không ai đăng phép hái.

Sau nữa có ai đã làm ơn làm phước cho con như Cha chẳng ? Thật không có một ai làm ơn cho con cho bằng Cha ; mà lại ơn phước Cha ban cho con bằng muôn phần, thì có ai mà chớ con bằng một chẳng ? Vì Cha xưa nay xuống ơn cho con chẳng khi dừng, dầu con là kẻ hư hèn xấu xa bởi tội tổ tông, thì Cha cũng chẳng nệ. Dầu Cha đã rõ biết, ngày sau con sẽ thất biểu cùng Cha là bao nhiêu, song Cha cũng không bỏ con. Từ thuở đời đời Cha

đã rõ thấu, con sẽ trể nải việc lành là mấy lần, con sẽ phạm tội là bao nhiêu, con sẽ khinh khi nghịch mạng cùng Cha là mấy phen; dầu vậy Cha cũng chẳng cỗi lòng thương con, lại hằng xuống ơn cho con chẳng khi rời. Vì con, nên Cha đã ra đời làm người, mặc lột tôi tớ hèn mạt; vì con nên Cha đã sinh ra trong hang bò lừa, nằm nơi máng cỏ xót xa; vì con nên Cha đã chịu trốn tránh khách đày tất bạc, cực khổ đói khát; vì con nên Cha đã hạ mình chịu lụy Đức Mẹ và ông thánh Giuse. Lại Cha đã phải quân Giudêu ghen ghét, bỏ vạ cáo gian, bắt bớ; vì con, nên Cha đã chịu đòn bọng nứt nở cả và mình không nơi nào hở, Cha đã phải đổ mồ hôi máu trong vườn Giếtsemani; vì con nên Cha đã chịu đóng đinh vào cây thập giá; vì con nên Cha đã chịu chết cách rất cay đắng nhức nhu. Bây giờ Cha đã sống lại, thì cũng vì con, nên Cha sống đây. Ở trên thiên đàng thì Cha hằng tỏ bày năm dấu thánh Cha rực rỡ sáng lòa, mà xin cho con đừng phần rời linh hồn; lại Cha ngự trong phép Thánh Thể hầu nên của ăn của uống mà nuôi linh hồn con.

Ấy vậy, ở con ôi ! con hãy mở con mắt ra mà xem và suy nghĩ cho rõ, Cha đã gánh lấy phần nào vì con, và con phải ở cùng Cha thế nào. Con hãy phân xử coi lòng Cha và lòng con, lòng nào rộng rãi trung hiếu hơn. Con hãy xét đoán lấy, và làm cho nhắm lý cho vừa lòng Cha.

Gẫm rằng

Xưa nay có khi nào tôi đã suy xét và nhìn biết công ơn R. T. T. Đ. C. G. đã làm cho tôi, cùng nghĩ đến tôi phải trả nợ đáp ơn cho Người là dường nào chẳng ? Thương ôi ! không nhà cửa nào, không ruộng nương nào, chính là của chủ xây cất, của người tạo lập, cho bằng tôi là chánh của riêng Đ. C. G. Mà biết mấy phen tôi đã phạm đến của riêng Chúa ! Mấy phen tôi đã trộm của Người mà nộp cho xác thịt dắm mê ! Chẳng những là khi xưa tôi đã vô ân thất hiếu cùng Chúa, mà lại bây giờ hằng ngày biết mấy lần tôi lỗi phép cùng Chúa tôi, bởi tư tưởng, hoặc ước ao, khi nói khi làm trái ý Chúa, không nhắm luật Người ! Ôi ôi ! ít nữa là từ nay về sau, tôi quyết lòng đứng trót cả và mình tôi mà yêu

mến và làm tôi Người. Mọi sự trong ngoài tôi, hết cả đời tôi, dầu tưởng, lo, nói, làm, thì tôi dung hết cho đặng đền ơn trả nghĩa Chúa, vì cả mình tôi đều trót là của Chúa. Chớ chỉ không còn phải là tôi sống nữa, song thật là Đ. C. G. sống trong tôi, cho linh hồn Người lấy làm linh hồn tôi, và mạng sống Người lấy làm mạng sống tôi.

Dốc lòng

1°— Tôi sẽ tập cho quen thắm thĩ trong lòng, nhứt là khi bị cám dỗ, dùng những lời này : « Lạy Chúa tôi, lạy Đ. C. G. là Chúa trời tôi ! *Dominus et Deus meus !* »

2°— Tôi chẳng khi nào dám kêu tên thánh Người cách vô phép bao giờ ; hễ khi nào tôi kêu, thì sẽ hết lòng tôn kính mến yêu và nhớ lại những sự Người đã phải chịu và những ơn Người đã làm cho tôi.

SỬ TÍCH

Bà thánh Madalêna đệ Phadi có lòng rất sốt sắng kính mến Đ. C. G.

Từ thuở bà thánh này còn nhỏ, thì người đã siêng năng ái mộ sự nguyện gắm, cho nên

lòng người càng ngày càng thêm sốt sắng, đến đôi khi người mới nên tám chín tuổi, thì người những chuyên lo làm việc lành phước đức, hầu thờ phượng kính mến Đ. C. G. mà thôi ; còn những việc chơi bời cười reo theo phép đời, thì người lấy làm rầu rĩ, trái ý, đắng cay, không chịu đựng. Có một sự nói khó cùng Chúa trước bàn thờ, hay là nghe nói về Chúa thì đắng làm cho người phỉ lòng toại chí mà thôi. Lại người có lòng triu mến kính tôn Đ. C. G. ngự trong phép Thánh Thể một cách phi thường, không ai nói cho xiết. Thuở người chưa đặt rước lễ vỡ lòng, thì người hay kiếm chị em bạn hữu, những kẻ mới rước lễ, mà ngồi một bên, khác chi lòng người kính mến Đ. C. G. đã bắt đặt hơi và biết đã có Đ. C. G. ngự đó vậy. Đến khi sau người vào nhà phước kín, mà đặt khẩn hứa phủ trót mình cho Đ. C. G., Chúa ban thêm cho người nhiều ơn trọng lạ lùng vô ngần, đến đôi ghe phen người không sức cầm lửa kính mến nín lại trong lòng đắng, nên phải nói lớn tiếng mà than thở rằng : « Lạy Chúa,

tôi rất mến yêu vô hồi, lẽ nào mà loài người ta chẳng những là chẳng kính mến Chúa tôi, mà lại chẳng nhìn biết đến Chúa tôi nữa ! Lay Đ. C. G., phải chỉ tôi đặt tiếng lớn mà la lên, cho tứ phương thiên hạ đều nghe đặng, thì tôi sẽ cao rao cho thiên hạ hay : Ai nấy phải nhìn biết, kính mến, khâm sùng một mình Chúa tôi là cội rễ mọi ơn phước thật. »

Có khi người mời muôn vật trở nên làm lười khéo léo mà chúc tụng không khen cao rao lòng lành Chúa rất yêu mến. Khi thì người khóc lóc than van, xin nài cho kẻ có tội trở lại. Ghe phen khi mãi giờ nguyện gẫm, mà phải đi lo việc khác, hay là đi nghỉ, thì người phản nản rằng : « Lay Đ. C. G., tôi cực chẳng đã, phải bỏ việc nguyện gẫm mà đi nghỉ, là bởi tôi muốn vững giữ luật phép nhà dòng và theo thánh ý Chúa mà chớ. »

Bà thánh này nhớ Chúa, và lòng người kết hiệp triển trang làm một cùng Đ. C. G. chẳng khi rời đặng. Khi nghe đến tên Chúa mà thôi, tức thì lòng người phát cháy lên nóng nẩy vì lửa kính mến. Người năng đọc kinh *Sáng*

danh, và mỗi lần đọc thì lòng người sốt sắng lạ lùng; người cúi đầu xuống và phủ phục trót mình cho Đấng đã ban cho người nhiều ơn lạ lùng dường ấy. Trong mọi việc làm, thì người muốn theo ý Đ.C.T. luôn, và ước ao một điều, là cho đặng đẹp lòng Chúa mà thôi. Người hằng suy rằng: « Chúng ta ở trong nhà thánh này, biết đặng phước đời nào ! vì hễ việc gì ta làm mà có ý cho đặng đẹp lòng Chúa và thờ phượng Người, thì khác chi là ta buôn bán đổi chác với Chúa vậy, mà ta không lỗ khi nào, vì ta cho thì ít, mà Chúa ban thì nhiều. Vậy ở chị em ôi ! ta hãy tới, hãy hiệp nhau lại mà kính mến Chúa, là Đấng yêu ta vô lượng vô biên dường ấy. Lạy Chúa tôi rất đáng yêu mến, khi tôi thấy ít kẻ biết kính mến Chúa tôi làm vậy, thì lòng tôi phải đau đớn xót xa, dường như hòng trút linh hồn vậy. Lạy Chúa, nếu Chúa chẳng biết đặt mình nơi nào mà ughỉ, thì xin Chúa hãy đến cùng tôi, tôi sẵn lòng tiếp rước Chúa. Hỡi những linh hồn Chúa đã dựng nên cho đặng yêu mến, sao bay không biết kính mến Người ? »

NGÀY THỨ BA

*Luận về tính Đ. C. T. thì Đ. C. G. rất nên cao
trọng oai nghi là dường nào.*

Tiếng Chúa Giêsu

Ở con, Cha là Chúa con, nguyên trước khi Cha lấy tên Giêsu, thì Cha đã truyền cho ông Môisen rằng : « Tao là Đấng hằng có đời đời. » Hẳn thật Cha là Đấng cao trọng hơn hết các loài thấy thấy ; Cha là Đấng đã dựng nên mọi loài mọi vật trên trời dưới đất. Từ thuở ban sơ Cha đã phán mà khiến rằng : « Sự sáng hãy hóa ra, tức thì liền có sự sáng. » Bởi không mà Cha đã tạo thành ra cho có đất đai, sông biển, đá, cát, núi non, thảo mộc hoa quả, cầm thú, côn trùng, hơn loài cùng hết thấy mọi sự trong bầu trời thế giới ; và bồng chúc mọi vật ấy đều rập một tiếng mà khen ngợi danh Cha. Cha giăng trời ra trên cao, khác nào như màn rộng minh mông, những sao trên trời như bụi cát dưới đất ; Cha đã định luật mọ cho các ngôi sao ấy xây vần luân chuyển chẳng khi sai chệch ; ấy là máy đại cả sâu nhiệm đẹp mắt, hằng ngày cao rao

cho thiên hạ biết Cha là Đấng thượng trí cao sâu tài phép là dường nào. Mà bấy nhiêu sự ấy Cha đã tạo thành khác chi như chơi vậy, song cũng đã đầy trời đất vì sự lạ lùng vô số cho thiên hạ hay một chút.

Biết còn bao nhiêu điều khác rất trợn lảnh tốt lạ hơn nữa, Cha còn tạo hóa ra đặng ; vì Cha phép tắc tự hữu hằng có đời đời ! » Vốn từ thuở đầu hết Cha là Lời, là Lời ở trong Đ. C. T. ; Cha là Lời và là Chúa thật. Cha đã làm nên mọi sự, và bất kỳ sự gì đã có, cũng bởi Cha mới có. » Cha là căn bản và là cùng hết mọi sự ; sự gì có cũng là của Cha hết ; sự gì có cũng là vì Cha hết ; sự gì có cũng là tại Cha mà ra hết. Nếu không Cha thì chẳng có sự gì xinh, chẳng có sự gì tốt, chẳng có sự gì đáng mến. Cha là ánh thật sáng láng chói lòa đồng tính cùng Đ. C. Cha, là một gương tinh tấn chói lòa quờn phép oai linh Người. Cha là Chúa bởi Chúa mà ra, Cha là Chúa cao cả trên hết mọi sự, đời đời vinh hiển ; dầu trời cao, đất rộng, biển sâu, vực thẳm, thì Cha cũng hằng thấy hết bấy nhiêu sự trước mặt Cha, một mảy lông, không sót.

Mà tuy Cha cao cả trọn lành vô cùng như vậy, song Cha cũng là Đấng hay thương yêu, nên Cha lấy làm rất « *vui mừng khoái lạc mà ngự giữa con người ta.* » Hễ ai càng hạ mình xuống trước mặt Cha, thì Cha lại càng hạ mình xuống theo nó, hầu nhắc nó lên cao ; dầu nó nhỏ hèn khốn nạn, thì Cha cũng chẳng nệ, một tặng nó lên cho đến gần tòa Đ. C. T. mà yêu mến và hưởng lấy Người. Nó càng nhìn biết mình là kẻ hèn mạt mà kính lay Cha, thì Cha càng yêu dấu nó, và kết hiệp nó lại làm một cùng Cha cách bền chặt hơn, cho nó đăng nếm thử Chúa rất ngọt ngào là đường nào. Chừng ấy nó mới hiểu có một mình Cha có trọn phép làm cho nó đăng an lòng phỉ dạ, và có một mình Cha có sức mà ban đủ mọi điều nó trông cậy mà chờ.

Gẫm rằng

Đ.C.G. là Chúa tôi... thuở nay có khi nào tôi suy cho biết điều ấy cao trọng là đường nào chẳng ? Xưa nay có khi nào tôi hiểu rõ, tôi là vật rất hèn đường nào, mà Chúa tôi oai quờn sang trọng bao nhiêu chẳng ? Tôi có hiểu Chúa tôi rất đáng kính chuộng, thờ lay là đường nào chưa ? Chúa tôi chẳng nệ đoái thương yêu dấu tôi là vật nhỏ mọn, mà

có khi nào tôi nghĩ lại cho biết, tôi phải cảm tạ đội ơn Chúa tôi, và hết lòng hết trí kính mến Người là dường nào chẳng? Ôi! phải chi tôi đang in trong lòng trong trí tôi một điều này mà thôi, là Đ.C.G. là Đ.C.T. tôi, hằng ở một bên tôi, ngự trong lòng tôi; Người chẳng nề nhậm lấy lòng tôi, lại khăng xin tôi phú dươg trót lòng tôi, hầu kính mến Người. Phải chi có như vậy, thì biết tôi hằng lo kính thờ Người là bao nhiêu! biết tôi lo mà ăn ở khiêm nhượng, tử tế, nết na mọi chỗ mọi khi, hằng ân cần làm việc bổn phận tôi là dường nào! biết tôi hết lòng sốt sắng, kính mến, và năng than thở cùng Người là bao nhiêu!

Dốc lòng

1°— Bất kỳ ở đâu, đi đâu, hay là làm việc gì mặc lòng, thì tôi sẽ năng nhớ tôi ở trước mặt Chúa cao trọng vô cùng, là Đấng vì lòng thương, muốn ở gần tôi, nên đã làm người có máu thịt, có tâm tình như tôi: tôi sẽ ra sức giữ như vậy hầu đáng nên người trọn lành.

2°— Tôi sẽ tập cho quen nhớ đến sự Chúa ở trước mặt tôi thế này: là khi thấy bất kỳ sự gì, thì tôi nhớ lại, ấy là vật Chúa tôi đã dựng nên, mà tỏ ra quờn phép và sự tốt lành Người.

SỬ TÍCH

Ông thánh Vinhcentê đê Phaolô hằng nhớ Chúa ở trước mặt.

Ông thánh này hằng tập tành và lo nhớ đến Chúa luôn, đến đôi lòng trí người hằng thấy Chúa ở trước mặt chẳng khi dừng. Dầu khi người phải toan tính nhiều chuyện, hay là mắc trở công việc, thì lòng người cũng hằng cứ chăm chỉ dăm thắm khiêm nhượng trước mặt Chúa. Những kẻ thưa hỏi người sự nọ sự kia, đều thấy người trước khi trả lời về điều ấy, nhứt là khi hỏi về việc trọng, thì người nín lặng một giây, hầu nhắc lòng nhắc trí đến cùng Chúa, mà xin Chúa ban ơn soi sáng, kéo người nói, hay là làm điều gì chẳng nhằm ý Chúa hay là chẳng thêm sáng danh Chúa hơn chẳng.

Khi người đi đường xá trong thành, hoặc lối xóm, thì người nhắm con mắt hay là ngó xuống luôn, kéo phải lo sự gì vô ích chẳng. Trong lòng người thì hằng kính lay thắm thì nói khó cùng Đ. C. G. luôn. Mỗi lần đồng hồ đánh, thì người cất nón xuống và làm dấu thánh giá, bất luận khi ở một mình hay là trước mặt kẻ khác. Người nói : làm cách ấy thì dễ mà nhắc trí đến sự Đ. C. T. ở trước

mặt, cùng nhớ sự đã dốc lòng khi suy gẫm ban mai. Nên người dạy các thầy trong dòng người phải giữ thói lành ấy, tùy theo chỗ tùy theo khi. Người đã hiểu rõ những kẻ hay giữ lòng tề chỉnh, không để cho nó lo ra sự bề ngoài, khi đặng ơn lành Chúa ban, thật là kẻ trọn lành, nên người hết lòng khuyên ai nấy ra sức cho đặng làm vậy. Bởi đó trong dòng người lập, thì người dạy đề chữ lớn nhiều nơi rằng : « Đ. C. T. ngó xem ta », mà người nói hễ ai ân cần chín chắn mà nhớ như vậy, thì mau tấn tới trong đàng trọn lành và được nên thánh cả.

Người dùng hết mọi vật thường, tại nghe mắt thấy, làm như cái thang mà bước lên cho đến gần tòa Đ. C. T. ; người không lo xem xét mọi vật bề ngoài tốt lành là bao nhiêu, hình dạng thể nào, song người vừa thấy, thì liền đem trí lòng đến sự tốt lành Đ. C. T.. Khi người thấy ruộng nương đầy những lúa thóc, người lấy đó mà không khen cảm tạ đội ơn Chúa rất giàu có rộng rãi hằng lo nuôi dưỡng con cái Người. Khi người thấy cái bông thơm hay là giống gì khác đẹp mắt, thì người suy rằng : « Nào có sự gì xinh tốt vì cho bằng Chúa tôi là mạch mọi sự tốt lành. Những bông hoa,

chim chóc, mặt trời mặt trăng cùng các ngôi
tinh tú đặng sáng láng tốt lành bởi đâu ? Chẳng
qua là bởi Chúa tôi ban mà chớ !!

NGÀY THỨ BỐN

Đ. C. G. có lòng lành vô lượng vô biên.

Tiếng Chúa Giêsu

Ô con ! hôm qua Cha đã giảng lược qua ít điều,
cho con biết tính Đ. C. T. cao trọng là dường
nào. Song Cha đã nói sơ vậy mà thôi, chưa
phân biệt cho đủ điều. Cho con đặng rõ thấu
về tính cao trọng ấy, âu là phải nhắc con lên
cho đến đền đài oai nghi, chỗ các thánh ngự
mà hưởng thọ tiêu dao, mới đặng. Mà dầu
Cha có thương, khấng đem con lên từng trời
thứ ba như Phaolô xưa, thì con cũng chưa rõ
đặng, vì con còn mỏng giòn non sức, không
nổi mà nhìn xem tỏ thấu tánh Đ. C. T. vang
hiền sáng láng vô cùng đặng. Vậy Cha thấy
con vì bất tài thiếu sức chưa đặng xem thấy
tính oai nghi đáng mến thương, thì Cha muốn
phán đôi lời an ủi con, và cho con biết trước
một chút trong chốn khách đày này, ngày sau
trên thiên đàng thấy Cha tỏ rõ, thì con sẽ đặng

toại chí là thế nào. Vậy Cha đã giáng sinh làm người như con. Bởi con yếu đuối không phương nào lên cho tới Cha đặng, thì Cha đã chẳng nệ hạ mình xuống cho gần con, mặc lấy lột người phạm thế, có tâm tình như con. Nay Cha ban lòng Cha cho con, là lòng đầy dẫy sự nhơn lành chơn thật ; Cha những ước ao một điều quá bội, là cho lòng Cha con ta đặng nối hiệp cùng nhau chẳng khi nào rời.

Ôi ! phải chi con biết cho tường lòng Cha con ta xứng hợp với nhau là dường nào ! Phải chi con hẳn lòng Cha khát khao trông chờ con đáp mến Cha cho sốt sắng là bao nhiêu ! Con có hay chẳng ? Bởi Cha có lòng lành vô cùng, nên Cha hằng nhìn xem đến con, hằng lo lắng thiết tha cho con là đứa khốn nạn ; Cha đã dành lòng đổ hết máu mình Cha, mà chuộc con cho khỏi làm tội tá ma quỷ, nên con thật là con đau đớn lòng Cha ; Cha chẳng nệ chịu chết cho con đặng làm con yêu dấu của Cha. Vì lòng Cha rất nhơn lành, nên Cha hằng nghiêng tai mà nghe mọi lời con phản nản, khóc lóc thở than, và nhậm lời con khẩn nguyện ao ước, chẳng khi nào từ bỏ lời con. Vì lòng Cha yêu dấu, nên hễ khi nào con môn sức, phiền não, cùng đắng cay đau đớn,

thì môi miệng Cha ra những lời ngọt ngào êm ái, nên như rượu lành ban sức cho con dặng mạnh; nên như dầu linh nghiệm cho con dặng nhúm lửa kính mến Cha ; nên phương linh được chữa những vết tích trong linh hồn con. Vì lòng Cha thương mến, nên hai tay Cha hằng nung đỡ lấy con, tay Cha dắt dìu con, cho con đi cho vững bước trong đường hiểm hóc kéo con ngã xuống, mà nên con đã vấp chơn thì Cha lại kéo con chỗi dậy. Đoạn con ăn năn đau đớn, thì Cha lại nhậm lời con, tay Cha thương xót dấu yêu lại ẵm lấy con, như mẹ ôm bồng con yêu dấu vậy.

Ngày đêm lòng Cha hằng thiết tha thương mến con và day dỗ cạnh nung long Cha lại hầu đổ vào linh hồn con một thứ dầu êm ái thơm tho, cho con dặng lòng sốt sắng mạnh mẽ, mà kính mến Cha ; cho con càng bị chông gai, thì càng thêm lòng ân ái hết tình ; cho con hằng lo giữ lòng vẹn sạch chẳng khi dừng.

Ấy vậy bản thật con là con Cha rất yêu dấu, có một Cha hằng thương mến con mọi đàng, chẳng có khi nguôi ! Mà lòng con có đáp yêu đáp mến Cha cho cân xứng chăng ? Con có hết lòng dấu yêu triu mến một mình Cha luôn luôn, hay là khi thương khi chẳng ?

Gẫm rằng

Lẽ nào mà tôi bùng tai không nghe lời rất thiết tha Chúa tôi dỗ tôi kính mến Người thế ấy sao ? Nay nếu tôi muốn nên người giàu có, thì chẳng khó gì : phú dung trót mình tôi cho Chúa, thì đã nên thật phú quới rồi ; vì tuy dung lòng tôi là vật rất hèn, song tôi đã dâng ơn trọng hơn hết các ơn, là dâng Đ. C. G. làm của tôi. Đ. C. G. là sự vui mừng thiên thần và các thánh, dâng Đ. C. G. thì tôi cũng dâng dẫu thật ngày sau sẽ dâng hưởng phước đời đời. Kính lạy Đ. C. G., tôi bây giờ đây lòng xấu hổ thẹn thường. Tự nhiên nào có khó gì mà mến thương kẻ dẫu yêu giúp đỡ hết lòng, thật không phải là đều khó, lại tự nhiên ai nấy ưa bap sự ấy, lấy làm dịu dàng và vui vẻ mà làm. Vậy trong thế này ai mà có lòng cùng tôi cho bằng Đ. C. G. ? Song thương ôi ! đã mấy năm nay, tôi không chịu dung lòng tôi cho Người ; thật thì tôi cũng đã có dung, song dung phân nửa mà thôi, hay là nay dung, mai thì đòi lại, chẳng khi nào dung cho thật, cho trót, cho dứt...

Thôi thôi !!! từ này về sau tôi không còn dám chia lòng tôi như vậy nữa. Từ hôm nay cho đến mãi đời, dầu mà vui buồn sống chết, thì tôi cũng quyết một bề theo Đ. C. G. cùng nắm giữ một lòng kính mến Chúa tôi mà chớ.

rất trọng rất cần, thì người cũng chẳng mất sự bằng an ấy bao giờ. Bà thánh Mechtilde, bà thánh Gertrude, bà thánh Catharina đệ Sienna, bà thánh Clara, bà thánh Têrêsa, ông thánh Phanxicô Xavie và muôn vàn thánh khác, đã hết lòng sốt sắng mà kính thờ R. T. T. T. Cũng nên kể lại thánh trẻ Luy Gonzaga, vì người cũng đã ân cần tôn kính Đ. C. G. hết lòng, cả đời người những chuyên lo một sự tấn tới trong đảng trọn lành, trí người kết hiệp cùng Đ. C. G. luôn. Biết kể làm sao cho cùng những thánh đã kính mến và phượng thờ R. T. T. T. Đ. C. G. cách riêng ?

NGÀY THỨ NĂM

Khi Đ. C. G. ở thế này, thì Người đã tỏ ra lòng rất hơn lành đáng mến yêu là dường nào.

Tiếng Chúa Giêsu

Ô con ! âu là ghe phen con ước ao và tiếc cùng than thở rằng : Ôi ! kẻ sanh ra một đời cùng Đ. C. G. đặng thấy, đặng biết mặt Người, thật đã đặng phước là dường nào ! Oi ! phải chi tôi đặng thấy, đặng nghe lời Đ. C. G. khi Người còn ở thế này như pho kẻ ấy, ắt là tôi hết lòng cung kính mến yêu vưng giữ lời Người. Nếu tôi đặng thấy mặt Chúa tôi, thì biết tôi đặng vui mừng là thế nào. Phải chi tôi đặng nghe tiếng Con yêu dấu Đức Mẹ phán, thì tâm tình tôi lấy làm tiêu sái chò tôi đời nào !

Mà con ôi ! than tiếc làm chi vậy ? Cha đã để sách Êvang lại cho con, sao con không coi cho biết truyện Cha ở đời này, xưa oai nghi và dịu dàng là bao nhiêu ; cho biết Cha thật là Chúa và cũng thật là người nữa ; cho biết những lời Cha phán rất chơn thật êm thấm là dường nào ? Ôi ! phải chi con đặng hết lòng tin cậy kính mến mà đọc sách Êvang Cha đã truyền ! Trang nào cũng đầy những

lời chơn thật dịu dàng, cho con hiểu Cha đã ăn ở làm sao. Nếu con đọc, tức thì thấy Cha đầy lòng nhơn lành, hiền hậu, thương xót, mến yêu, ái mộ : khi thì thấy Cha như kẻ chần chừ lạnh, lo lắng, rộng rãi, hết lòng cùng đoàn chiên ; khi lại thấy Cha như cha nhơn từ, thương mến, như mẹ dẫu yêu, hết lòng triu mến bằng ấm con mà ấp vào lòng ; khi khác thì Cha làm thầy rất thông minh dạy dỗ mọi người, kẻ sang giàu, người nghèo khó, kẻ chức quờn, người hèn mọn, kẻ thông thái, người dốt nát, chẳng trừ một ai. Lại hạ mình xuống mà dạy dỗ con nít, đứa còn nhỏ thì Cha phát sữa, kẻ đã lớn thì Cha ban của ăn cứng cáp, tùy theo sức trí mọi người ; dùng lời thường vừa trí ai nấy, mà cất nghĩa những điều cao trọng khôn ngoan thông thái về tính Đ.C.T. cho thiên hạ dễ dàng hiểu.

Con hãy coi sách Sấm truyền, thì sẽ thấy Cha những an ủi kẻ âu lo, chữa mọi giống bệnh hoạn tật nguyên, nuôi dưỡng kẻ đói khát ; kẻ hèn hạ khó khăn thì Cha nhắc lên, và nhứt là hay giảng dạy lời Êvang cho kẻ ấy hơn ; ai mọn dạ nhát gan, thì Cha thổi thúc cho dặng mạnh lòng vững trí. Thường ngày Cha những ăn chay, đêm thì lại thức cầu cho

kẻ có tội. Cha cũng nhớ cầu cho con, vì Cha thấy trước con sẽ phạm tội rất nặng nề vô số. Cha hằng âu lo khóc lóc khi thấy những kẻ cứng lòng theo đường tội lỗi. Cha cũng đã phải đổ nước mắt vì con, bởi Cha thấy con chẳng biết mấy phen sẽ hết lòng chống trả, không muốn chịu lấy ơn Cha mà trở lại. Khi thì Cha đi nơi thành thị, khi lại đến chốn quê mùa rầy bái, mà làm phước cho hết mọi người, cho ai nấy đừng nhờ lòng Cha đầy những sự hiền lành, thương xót, chịu đòn, dè dặt, ân ái, hết tình.

Ờ con ôi ! phải chi trong anh em con mà đầy đủ hết mọi điều ấy, âu là con sẽ động lòng dẫu yêu, không sức cầm lại được. Vậy mà sao con cứng lòng không chịu yêu mến Trái Tim Cha đầy những sự ân ái dường ấy ? Hay là bởi bây giờ Cha ở trên trời, thì lòng Cha không còn giống như khi ở thế sao ? Xưa kẻ chơn chất thật thà, thấy Cha như vậy thì phát mến thương, mà Cha bây giờ không còn như vậy sao ? Vậy mà làm sao con còn nguội lạnh trề nải, ra tuồng như không kể đến Cha vậy ?

Gẫm rằng

Hắn thật Chúa chẳng nệ thương mến tôi vô ngần, mà tôi không biết báo ơn đáp mến Người

chút nào. Thương ôi ! biết là mấy khi tôi chẳng những là không kính mến Chúa, lại thêm nghe chước quỷ mà phạm tội mất lòng Chúa dẫu yêu tôi dường ấy ! Người đã ra đời mà dạy tôi, cho biết Đ. C. Cha có lòng nhơn lành thương xót tôi là bao nhiêu. Mọi lời Người dạy thì đã biên chép vào một sách rất trọng là sách Êvang, là những lời chơn thật rõ ràng ; tiếng nói êm thắm, dạy đều thanh tịnh bằng an ; ai coi thì hiểu là sách bởi trời mà xuống. Dẫu cho kẻ gian tà đọc đến sách Êvang, thì nó cũng động lòng bắt mến. Sao tôi thấy những điều tốt lành, dịu dàng yêu dẫu về Đ. C. G. trong sách trọng ấy, mà cứ đứng đưng chẳng chút động lòng ? Đ. C. G. có khi nào dối tính đặng sao ? Trong sách Êvang thì lòng tôi thấy Đ. C. G. rất đáng mến yêu hơn hết các con người thế ; tôi còn đòi gì nữa, mà chưa phú dưỡng linh hồn và xác tôi hầu kính mến Người trên hết mọi sự ? Lạy Chúa, tôi chịu thua lòng lành Chúa, tôi phú trót lòng tôi để yêu mến Chúa tôi mà thôi.

Độc lòng

1°— Hễ tôi thấy sự gì tốt lành trong nhơn vật đời này, thì tôi sẽ suy rằng : Sự ấy tốt, tôi lấy làm ưa, song Đ. C. G. chẳng phải là tốt lành và

đáng mến yêu muôn phần hơn nữa sao ? Tôi thấy kẻ này người kia hiền lành và có lòng kính mến Chúa cùng yêu người, thì tôi mến lắm, mà tôi lại càng kính mến Đ. C. G. hơn nữa, vì Người rất dịu dàng, rất kính Chúa yêu người hơn kẻ tử tế ấy vô ngần.

2° — Hễ khi nào tôi cầm sách Êvang mà coi, hay là nghe kẻ khác đọc sách thánh ấy, thì tôi sẽ hết lòng tin cậy kính mến khiêm nhượng mà thờ lạy Đ. C. G., vì Người đã khải ban sách rất trọng ấy lại cho người ta biết lòng Người dấu yêu kẻ có tội và kẻ khốn nạn là dường nào.

SỬ TÍCH

Thấy dòng kia có lòng cung kính sách Êvang.

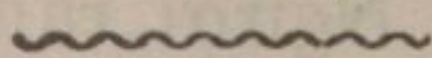
Xưa có một người sang trọng làm quan, song đã từ giã thế gian, bỏ chức quyền diễm viên của cải mà vào dòng, cùng lấy tên là thầy Môisen. Vậy thầy Môisen này bắt chước các thánh Thiên Thần, trí lòng hằng nhớ đến Chúa mà thờ phượng kính lạy luôn, bất luận khi nào, nơi nào. Ở ngoài đồng làm việc hay là ở trong nhà dòng, dầu trong nhà ngủ hay là ở nhà cơm, thì cũng cứ ngợi khen cảm tạ

Chúa như trong nhà thờ vậy, chớ chang giây phút nào người quên sự có Chúa ở trước mặt. Khi người đọc sách Êvang, thì ra như giờ người nói khỏ cùng Chúa vậy. Người ham coi đi coi lại những sự Đ. C. G. đã làm và lời Đ. C. G. đã phán trong sách ấy lắm. Sách ấy nên như một bản thờ người dùng mà tế lễ trí khôn tự nhiên, hầu cho lòng tin theo lời Chúa phán, mà người động lòng cảm tạ đội ơn Chúa, vì thấy Chúa có lòng lành dường ấy. Một đoạn người đọc một tuần lễ cũng chưa hết, vì khi mở sách xem đặng một đôi tiếng, thì mọi tài năng trong linh hồn người mắc lo thờ phượng kính lạy Chúa, những khen ngợi đội ơn Đ. C. G. và hằng suy đi gẫm lại những sự lạ Chúa đã làm, nên chẳng đọc thêm nữa đặng. Vốn thầy Môisen chẳng mộ học chữ ngãi văn chương là bao nhiêu, mà bởi đâu khi đọc sách thánh thì đặng lấy làm êm ái ngọt ngào làm vậy ? Chẳng qua là bởi Chúa thường giấu ẩn những điều mầu nhiệm, không cho kẻ khôn ngoan kiêu ngạo trong thế gian hay, một đề mà tỏ ra cho kẻ thật thà khiêm nhượng rõ thấu mà chớ, vì Đ. C. T. T. hay soi sáng cho kẻ có lòng thật thà khiêm nhượng.

Trong khi đọc sách thì thầy Môisen muốn đề cho một mình ơn Chúa và đức tin soi sáng dân đảng cho mình thấu tỏ những sự mầu nhiệm mà thôi. Người rằng : « Thiên hạ thật vụng về, mê coi nhiều sách làm chi ? một cuốn sách Đ. C. G. đã truyền thì đủ cho ta ; ai mà bền chí chắc lòng vững giữ những lời Chúa phán trong ấy, thì ắt là mau nên thông thái cùng chóng bước tới trong đảng trọn lành lắm. Song ta phải có lòng như bòn đạo đời xưa thì lời trong ấy mới đáng nên như lương thực nuôi linh hồn ta, ta mới khỏi sự nhàm lờn mà lại ham mến của ngon ngọt ấy.» Khi mãi mùa đọc sách, thì người giơ cuốn Êvang lên mà rằng : « Lạy Đ. C. G., tôi dám cả lòng quả quyết cùng Chúa rằng : « Tôi hết lòng khâm sùng thờ kính lời Chúa cũng bằng Minh Thánh Chúa vậy ; tuy Chúa ẩn ánh trong cuốn sách nhỏ này, song tôi cũng yêu mến Chúa, khác nào tôi đang hưởng mặt Chúa trên thiên đảng vậy.»

NGÀY THỨ SÁU

*Đ. C. G. đã giảng dạy những lời rất dịu dàng
ân ái là đường nào.*



Tiếng Chúa Giêsu

Xưa trên rừng người ta nghe một tiếng phán ra mà giảng khuyên thiên hạ ăn năn tội, và cao rao cho ai nấy hay : Đấng muôn dân trông đợi rày đã hòng đến. Tiếng ấy là tiếng GIOAN BAOTIXITA, từ phía muôn dân ùng ùng đua nhau chạy tới mà nghe. Mà ai nấy thấy người thì động lòng cung kính, có kẻ cũng tưởng người là Đấng cứu thế chúc, song người cãi lại rằng : « Tôi không phải là Đấng cứu thế. Kia ở giữa phố ông có một Đấng mà phố ông không biết ; tôi không đáng mở dây cột giày nơi chơn Người. »

Chẳng khỏi bao lâu có một tiếng cao trọng hơn, một tiếng rất dịu dàng chắc chắn, một tiếng rất oai nghi và thấu vào lòng mọi người. Tiếng ấy người ta nghe, làng này sang làng kia, thành nọ qua thành khác, cả và xứ Giudêa thiên hạ động lòng, những dôn dục rủ nhau tuôn đến mà nghe và lấy làm rất lạ rất mau, đến đôi ai nấy những mắng nghe mà quên

ăn quên uống. Ấy là tiếng Cha phán ra. Kẻ lành có lòng kính mến Cha, thì hết sức mừng rỡ và nói rằng : « Thật Thầy phán những lời làm cho thiên hạ đang sống đời đời. » Còn kẻ gian dữ, dầu hèm thù Cha, song cũng đã khen rằng : « Thuở nay chưa hề nghe ai khéo nói như ông này. » Khi ấy Cha giảng những sự gì, mà thiên hạ đồng khen như vậy ? Cha thường giảng những điều sau này : « Tao ra đời không phải làm theo ý riêng, song bởi Đấng chọn thật vô cùng đã sai Tao mà chờ... Có ai khát nước, thì hãy đến cùng Tao mà uống, ai mà tin kính Tao, thì Tao sẽ ban cho lòng nó gặp được mạch hằng sống... Ở những kẻ phải cực khổ lo buồn phiền não, bay hãy đến cùng Tao thì Tao sẽ bồi sức lại cho bay... Bay hãy xem lấy gương Tao mà noi theo, vì Tao hiền lành và khiêm nhượng thật trong lòng... Bay hãy vác ách Tao ban, vì nó nhẹ nhàng và êm ái, hầu cho bay được bằng an vui vẻ trong lòng... Tao đã xuống thế cho thiên hạ đang sống, cho được mạnh mẽ trường thọ vô cùng... Bay hãy cầu nguyện nài xin, thì Chúa sẽ ban ơn cho ; bay hãy tìm kiếm, thì sẽ gặp ; bay hãy gõ cửa thì có kẻ sẽ mở cho. Bay hãy nhớ danh Tao mà xin sự gì

mặc ý, thì chắc sẽ đặng... Tao là Đấng chần chiên lành, hề kẻ chần chiên lành, thì liệu sự sống mình vì con chiên... Tao là bánh thường sinh bởi trời mà xuống. Tao sẽ làm cho bay đặng sống lại và đặng sống đời đời... Hãy để cho con nít chạy đến cùng Tao, vì ai muốn vào nước thiên đàng, thì phải nên như con nít mới đặng... Ai mà biết vưng giữ ý Cha Tao dạy, thì thật đã nên là anh em chị em Tao, cùng là mẹ Tao nữa...»

Ấy là những lời Cha thường phán cùng mọi người, thật là những lời ngon ngọt dịu yêu ; thế gian thuở nay chưa từng nghe biết. Cha hằng khuyên dẫn ai nấy chớ khá tham lam mơ ước của phù vân đời này, là của nay còn mai mất, một phải lo tìm cho đặng phước thật trên trời mà chớ.

Ở con, có khi nào Cha phán cùng con những lời như vậy chẳng ? Con hãy suy xét lại mà coi, hẳn thật biết mấy lần ơn Cha ban xuống, khác nào Cha mở miệng ra mà xui giục con. Mấy lần Cha bắt lương tâm cắn rứt con ? mấy lần con nghe đấng làm thầy tế lễ Cha giảng dạy khuyên lơn ? mấy lần con đặng thấy gương lành ? mấy lần con đọc sách các thánh dạy bảo ; ấy chẳng phải là Cha bảo con

sao? mà con không khi nào nghe đến. Biết mấy lần Cha đã nói to nói nhỏ cùng con, dạy con phải sửa tính nết cho đặng nên người tử tế đạo đức cho xứng đáng làm con Cha, cho đặng phần phước thật, mà con đã bùng tai giả điếc!

Gẫm rằng

Kẻ làm quan thầy tôi, làm bề trên tôi, thì tôi hết lòng cung kính vâng lời, chẳng khi nào dám bỏ lời phô kẻ ấy, kéo ra phi lễ vô phép, lỗi đạo làm tôi, mà thương ôi! tôi dám bỏ lời Chúa tôi dạy bảo! Chúa tôi những phán lời lành cùng tôi, hầu cho tôi nên giống như Người, cho ngày sau đặng hưởng thọ cùng Người trên thiên đàng. Sao tôi vô phép cùng Chúa tôi làm vậy? Ôi! tôi rất nên mù quáng dại dột quá lắm! thật tôi đáng cho Chúa tôi từ bỏ, chẳng còn soi sáng giúp sức tôi, một phú tôi theo tính mê nết xấu mà chớ! nhưng vậy Chúa rất nhơn từ chưa nỡ bỏ tôi, vì nay Người còn khăng phán cùng tôi, an ủi giục bảo tôi phải lo suy xét lẽ cho cẩn thận, mà khử tà qui chánh, lo đền tội lập công, lo tấn tới trong đàng trọn lành... Vậy mà tôi còn lòng nào dám chống trả ơn Người nữa sao?

Dốc lòng

1°— R. T. T. Đ. C. G. dùng nhiều thể mà phán cùng linh hồn tôi, khi thì soi sáng xui giục trong lòng, khi thì bày gương tốt bề ngoài trước mặt, hoặc khi dùng sách dẫn đường nhưn đức, hoặc khi dùng lời lành thầy cả, hay là kẻ khôn ngoan an ủi. Vậy tôi sẽ lo mà nghe rõ mọi lời Chúa phán cùng tôi thể ấy, hầu vưng giữ cho trọn niềm.

2°— Tôi sẽ ân cần lánh vạy mọi điều Đ. C. G. chẳng ưa hạp, và tôi sẽ mau mắn mà làm những sự gì có sức làm cho tôi nên giống Trái Tim rất thánh Người, vì chưng Đ. C. G. là chánh đường, là sự chơn thật, là sự sống linh hồn tôi.

SỬ TÍCH

Ông thánh Vinhcentê hằng lo bắt chước gương phước Đ. C. G.

Ông thánh này hết lòng ra sức mà noi theo dấu lành Đ. C. G., và bắt chước Chúa trong cách ăn cách nói. Vì người đầy lòng kính mến Đ. C. G., nên người không quên Đ. C. G. khi nào, một nhớ mình ở trước mặt Chúa luôn, và lo cho việc làm lời nói, cùng ý chỉ trong lòng, đều vừa ý Đ. C. G. mọi đường. Hễ khi

nào người nói chuyện, thì làm sao cũng nhắc lại một đôi lời hay là một một hai việc Đ. C. G. đã nói, đã làm xưa, vì trí lòng người tưởng về Đ. C. G. chẳng khi dừng, và lời Chúa phán nên như của người ăn hằng ngày. Khi nào người khuyên lơn dặn bảo sự gì, thì hằng nói lại một hai lời Chúa phán, hoặc một hai việc Chúa làm ăn rập với sự người căn dặn. Có một thầy cả trong dòng người, đã quen biết người chừng đặng 50 năm, thì nói người thật đã nên một hình ảnh Đ. C. G. rất trọn lành, ít khi gặp ai cho bằng người. Người chẳng hề nói một lời, chẳng hề làm một việc gì, mà chẳng suy về Đ. C. G. là gương cả ai nấy phải bắt chước, theo lời Chúa phán rằng : « Thầy đã làm gương cho bay, vậy bay hãy coi Thầy đã ăn nói thế nào thì bay cũng bắt chước mà noi theo như vậy ». Người năng bảo các thầy phải lo mà bắt chước Đ. C. G. như vậy.

Ông thánh này cũng có dạy dỗ một thầy bề trên kia rằng : « Khi thầy muốn nói, muốn làm việc gì, thì phải suy xét lại một giây, mà coi ước chừng trong lúc làm vậy thì Đ. C. G. có nói có làm thế nào, đoạn thì thầy phải thầm thí cùng Chúa rằng : « Lạy Chúa, xin Chúa soi sáng trong lòng tôi, cho tôi biết phải

làm thế nào, phải nói làm sao ; bởi sức riêng tôi, thì tôi chẳng làm đi gì cho đẹp lòng Chúa đặng.»

Có một lần thầy tẩn sĩ kia hỏi một thầy trong dòng ông thánh này rằng : « Thầy Vinh-sentê giữ nhưn đức nào trọn lành hơn ? » Thầy ấy rằng : « Người hằng lo sự bắt chước Đ. C. G. luôn, người hằng xem Đ. C. G. luôn chẳng khi dừng, hầu cho mình ra giống như Chúa ; đó là sách người hằng học, là gương người hằng xem đi xem lại chẳng khi rời. Nếu có việc gì mà người không biết phải làm thế nào cho đẹp lòng Chúa mọi đàng, thì tức thì người suy coi trong khi thế ấy Đ. C. G. đã làm cách nào, Đ. C. G. đã tỏ ý Người làm sao, hay là trong lời Người dạy dỗ thì đã biểu làm thế nào ; suy đoan người liền theo gương Chúa cùng theo lời Chúa dạy. Người hằng tin hết lòng sự này, là bề ai mà nên giống con Đ. C. T. thì chắc người ấy là trọn lành, và sau sẽ đặng rồi linh hồn.»

NGÀY THỨ BẢY

Ba ví dụ Đ. C. G. đã phán xưa rất hay.

Tiếng Chúa Giêsu

Ơ con ! Cha là sự chơn thật ; lòng Cha tưởng làm sao, thì Cha nói làm vậy, ấy là khẩu tâm như nhứt, nên khi nghe Cha dạy bảo, ấy chẳng khác nào con rõ thấu lòng Cha vậy. Như vì sự ấy, con hãy lắng tai mà nghe Cha cho rõ, Cha muốn nói cùng con những ví dụ xưa Cha đã giảng cho dân Giudêu mà khuyên nó trở lại cùng Chúa. Ơ con ! khi Cha giảng làm vậy, thì Cha cũng nhớ đến con, và có ý giảng cho con nữa.

Ví dụ thứ nhứt.

Một đờn bà kia có một chục đồng bạc, mà rui mất một đồng, nên bà ấy đã đốt đèn đi rọi, quét tước moi móc cùng cả và nhà ; mà khi tìm đặng, thì liền chạy đi khoe cùng chị em lối xóm mà rằng : « Tôi may phước quá chừng, vì làm mất một đồng bạc, mà tôi mới kiếm được đây. »

Ví dụ thứ hai.

Người kia chăn một trăm con chiên, mà có một con đi lạc mất trong rừng ; vậy người ấy

bỏ chín mươi chín con kia đó, mà chạy đi kiếm con chiên lạc. Khi kiếm được nó, thì vui mừng, liền đặt nó lên vai mà vác về trong đoàn chiên. Khi tới nhà, thì kêu anh em lân cận đó mà rằng : « Hãy vui với tôi, vì có một con chiên đã đi lạc, mà tôi đã tìm được. »

Ví dụ thứ ba.

Một người khác có hai đứa con, thằng con út xin cha mẹ chia phần gia tài cho nó, đoạn bỏ nhà cha mẹ mà đi xứ xa xuôi hoang vắng phá hết của cải. Song kể xứ ấy phải đại hạn mất mùa đói khát ; nên thằng ấy lạ lùng thì ngặt nghèo cùng thế, phải đi phú mình ở đợ với một chủ kia, người ấy bắt nó đi chăn heo ngoài đồng. Mà ở đó thì nó lại ước ao cho được ăn của heo ăn. Cùng cực quá, nó mới hồi tâm lại mà nghĩ rằng : « Ở nhà cha tôi mấy mươi người đầy tớ cũng ăn no, mà tôi ở đây thì phải chết đói. Thôi, tôi sẽ chỗi dậy mà đi về nhà cha tôi, mà xin lỗi cùng người thế này : « Lạy cha, con đã mắc tội cùng Chúa và lỗi nghĩa cùng cha, con không còn đáng gọi là con cha nữa, xin cha cho con làm như thứ đầy tớ trong nhà cha vậy. » Toan tính đoạn liền lên đường mà về. Đang đi còn xa xa chưa tới nhà, mà cha nó thấy con về, liền động

lòng thương, bèn chạy ra đón và ôm lấy nó vào lòng mình. Thằng ấy liền thưa rằng : « Lay cha, con đã phạm tội cùng Chúa và mất lòng cha, con không đáng làm con cha nữa. » Song cha nó khiến đầy tớ rằng : « Bay hãy kịp đi lấy áo mới cho con tao mặc, lấy nhẫn vàng cho nó đeo, và lấy giày cho nó đi... Lại bắt con bò tồ mập đó mà làm thịt cho tao ăn mừng, vì con tao đây, khi trước đã chết mà nay sống lại ; tao đã mất nó, mà nay đang gặp lại. »

Con ôi ! Cha chẳng nói xa gần làm chi, ấy thật là truyện con chúc, con đã nghe đã đọc ba lần, mà mắt con hãy còn ráo sao ? Con ôi ! sao mà con cứng cỏi vô tình dường ấy ? Sao con không mến thương Cha, khi thấy Cha hết lòng yêu mến con làm vậy ? Và con có biết Cha sẽ giữ lòng mến con luôn, nếu con bền lòng trung hiếu cùng Cha ? Con ôi ! chẳng may mà con không đang ở một chốn vui vẻ cùng Cha đời đời, ắt thật không phải là Cha bỏ con đâu, một tại con bỏ Cha mà chớ.

Gẫm rằng

Tưởng không có lẽ mà Đ. C. G. tỏ lòng Người yêu dấu hơn từ hơn nữa, hay là nói

lời nào dịu dàng ngoan ngùy hơn nữa đặng. Vậy thì bởi đâu mà tôi không động lòng đau đớn đắng cay ? Dầu không than khóc đến đổi mòn hai gò má như các thánh xưa, thì ít nữa là khi tôi thấy Chúa tôi thương tôi, những lo lắng phù hộ tôi đêm ngày, như cha rất lành, sao lòng tôi không biết cảm cảnh mà báo ơn Chúa tôi, thống hối ăn năn, kíp bỏ từ thế gian, xác thịt, mà phú dung trót mình tôi cho Người đời đời ? Chúa đòi tôi đi gì ? chẳng qua là đòi tôi phải hết lòng kính mến Người mà chớ. Tôi mắc nợ cùng Chúa tôi biết là muôn hộ nào ! mà tôi lấy đi gì mà trả cho hết ? Thật Chúa chẳng đòi tôi vàng bạc ngọc ngà châu báu gì, một đòi tôi phải đem lòng kính mến Người, thì Người lấy làm đủ. Luật Người dạy tôi phải kính mến Người là Đấng trọn tốt trọn lành, là Đấng hơn từ yêu tôi vô lượng vô biên, đã yêu tôi từ thuở đời đời, và nếu tôi bền lòng trung nghĩa, thì Người sẽ mến yêu tôi chẳng cùng. Nào luật ấy có phải là nặng nề chút nào sao ? có luật nào buộc ngặt và dễ giữ như luật yêu dấu này sao ?

Dốc lòng

1° — Khi nào tôi thấy ai phải rủi ro mà sa ngã trong vực tội lỗi, thì tôi sẽ suy rằng : Khi trước tôi cũng đã bỏ Chúa tôi, bỏ thầy tôi, bỏ Cha tôi rất nhơn lành mà theo ma quỷ như vậy ; song Người đã tìm kiếm tôi, đem tôi về mà chữa lấy tôi ! biết bao giờ tôi sẽ báo nghĩa ấy cho đáng !

2° — Hằng ngày tôi sẽ nhớ mà đội ơn R. T. T. T. Đ. C. G., vì Người đã dắt tôi ra khỏi đảng trái, và ban ơn cho tôi thật lòng ăn năn thống hối ! thật là ơn rất trọng, cả đời tôi chẳng dám quên bao giờ...

SỬ TÍCH

**Một linh hồn khốn nạn đã dặng trở lại
cùng Chúa và hết lòng đội ơn
báo ngãi Người.**

Có một người giàu có sang trọng kia, làm quan án sát, từ bé cho tới 64 tuổi, thì không hề biết tới luật phép gì trong đạo thánh Chúa, mà sau thì đã trở lại nên người nhơn đức sốt sắng, hằng ngày lo đội ơn Chúa luôn. Ông ấy chép lại rằng :

« Nhờ ơn Chúa thì tôi nhớ lại các nhơn đức mẹ tôi yêu dấu và những ơn lành người đã làm, nên lòng tôi mới suy lại lâu nay tôi đã say mê đảng tội lỗi, lạc lải xa Chúa là đường nào ! Lạy Chúa, biết đã mấy lần, Chúa đã thương tôi như cha thương con vậy, mà sửa phạt tôi cách nặng nề thẳng tay, song tôi không lo tới ! Bởi tôi những mê đắm sa đà ăn uống chơi bời sung sướng theo tính mê xát thịt, thì Chúa tôi phạt tôi chịu cực khổ buồn rầu áy náy đau đớn mọi đảng, bề trong bề ngoài không yên. Thương ôi ! hể Chúa ban ơn cho tôi, thì tôi khinh dể ; Chúa gọi tôi, thì tôi trốn tránh ; Chúa càng sửa phạt răn bảo, thì lòng tôi càng ra cứng cỏi hơn mà thôi ; tôi một lần mình xuống vực thăm sâu hơn mà chớ.

« Trọn 50 năm tôi những chạy theo đảng gian tà khốn nạn, hằng gieo mình xuống hỏa ngục chẳng khi dừng. Khi tôi đã hết sức hư hốt vô ơn bội ngãi, hèn hạ gớm ghê, mà tôi cất tiếng than van cùng Chúa, thì Chúa chẳng bỏ lời tôi. Ôi ! Chúa tôi nhơn từ là ngần nào ! Nghe lời tôi kêu khóc trong hầm tối tăm tội lỗi, thì Chúa chẳng nệ giơ tay xuống mà kéo

tôi lên. Chúa thấy lòng tôi đã hết sức mòn mỏi, thì Chúa đã bổ sức, cho tôi đặng sống lại, và soi sáng giục bảo tôi, cho tôi cả lòng quyết chí từ bỏ mọi điều lầm lạc xưa nay, hầu lo ăn năn đền tội cho cân xứng. Chúa lại chỉ đường cho tôi theo mà đi cho đến nơi Chúa ngự.

« Lạy Chúa, cả đời tôi những say mê trong đường tội lỗi, mà nay tôi đã nên già cả yếu đuối, không còn sống mấy năm, không còn bao nhiêu sức lực mà đền tội tôi và thờ phượng Chúa ; dầu vậy Chúa cũng chẳng bỏ tôi, Chúa chẳng nệ thương đến tôi, và đoái xem đến nước mắt tôi, mà Chúa đã lau đi. Linh hồn tôi những xót xa áy náy và lo sợ phép công bằng Chúa đoán xét tội tôi, thì Chúa lại ban ơn cho nó đặng bằng an vui vẻ. Thuở tôi còn đang xuân xanh, thì tôi chê kẻ già rằng : vô phước, và sợ ngày sau tôi phải già cả mà chẳng còn đặng vui chơi sung sướng chẳng. Tôi suy vậy thì bắt đầu mình run sợ. Ai dè nay tôi đã già, thì Chúa lại hết lòng hơn từ ban cho tôi đầy đủ mọi sự an lòng an trí, cho tôi đặng nên có phước hỉ hoan muôn phần hơn lúc đang tuổi xuân xanh...

« Lạy Cha yêu dấu, vì Cha muốn cho con xưng mình là con Cha, lười con đây khác chi con nít mới học nói, mà lập đi lập lại đôi lời ngọng lịu, bầu tán tạ không khen Cha vì những ơn cao cả Cha đã ban xuống cho con. Tôi không biết lấy tiếng gì cho vừa ý lòng tôi, mà đội ơn Chúa tôi. Thật bằng giây bằng phút cho đến hết đời tôi, không khi nào tôi sẽ quên ơn Chúa. Cho đến hơi thở sau hết, tôi sẽ cao rao ngợi khen lòng lành Chúa như từ và những ơn lạ lùng Chúa đã ban cho tôi là một thằng tội lỗi cứng cỏi đại dột khốn nạn vô hồi mà chớ. »

NGÀY THỨ TÁM

Ví dụ đồng bạc đã mất.

Tiếng Chúa Giêsu

Ơ con! âu là con đã hiểu rõ mấy ví dụ Cha doãn lại hôm qua: thằng con hoang đàng ấy thật là con chúc; con chiên nọ lạc mất trong rừng cũng là con; mà đồng bạc kia mất đi ấy cũng là con nữa. Bằng về cha nhơn lành đi đón rước con mình và người chẵn chiên thương tiếc mà tìm chiên lạc, cùng người đờn bà mừng rỡ vì đã đặng gặp lại đồng bạc đã làm mất: cả ba ấy là ai? Thật là Cha chúc, vì Cha bằng tỏ lòng lành thương xót dấu yêu con mà chớ. Mà con có suy cho tường tận rõ ràng, bởi Cha nhơn lành thương xót mến yêu làm vậy, thì những kẻ thật lòng hạ mình ăn năn thống hối, đặng vui mừng hoan hỉ là dường nào chẳng?

Để Cha dạy lại và cắt nghĩa từ đầu cho con hẳn. Vậy con hãy suy lại mà coi, đờn bà ấy những bồn chồn áy náy tính tới lo lui; nó nổi đèn thắp đuốc lên, quét nhà, moi móc mọi nơi,

nhà trên nhà dưới, kiếm ngược tìm xuôi, mà nó đã mất đi gì, quý báu lắm sao? Không, nó mất có một đồng bạc mà thôi. Khi đã gần hết hơi, những lao nhọc, mới kiếm được, thì nó liền vui mừng hơn hở, chẳng những là mừng thầm, lại lên tiếng cười reo, quên hết công lao khổ nhọc, chạy ra ngoài, khoe cùng chị em, cho người ta mừng với, khác nào nó mới bị ăn cướp lấy sạch gia tài, mà giành lại được đủ hết vậy. Cũng một lẽ ấy, ở con! khi con sa ngã trong đảng tội lỗi, mà xa cách lòng Cha, không còn đáng cho Cha yêu dấu nữa, lại chẳng đáng vào nước thiên đảng ngày sau, thì Cha làm sao? Cha dùng trăm phương ngàn cách lạ lùng, bõ lòng Cha yêu dấu rộng rãi cùng con đã bày vẽ ra, hầu kiếm con cho tới khi gặp được mới thôi. Cha khiến Thiên Thần lãnh việc giữ linh hồn con từ bé đến lớn, phải gần công ra sức cách nào cho con được trở lại cùng Cha và được rồi.

Cha thấy ma quỷ làm cho lòng trí con phải tối tăm mù mịt, cho con không thấy con đã nên khốn nạn là ngần nào, thì Cha lại giục bảo lương tâm con rúc rứa, và ban ơn soi trí mở lòng con được thấy vực thẳm sâu gồm ghiếc dưới chơn con, mà lui lại kéo phải sa

xuống đó... Vậy mà có phải Cha thối thiếu đi gì hay sao ? hay là con có làm ơn gì cho Cha sao ? Khi con đi cách xa Cha, thì Cha có từng ngất chút nào chẳng ? mà con trở lại cùng Cha, thì Cha có đầy đủ hơn sao ? Thật con rất nên hèn sức, chẳng có làm ích gì cho Cha đặng ; một vô ơn thất hiếu cùng Cha mà thôi ; dầu vậy khi Cha đặng gặp con lại, ôm lấy con trong lòng Cha, thì biết Cha đã mừng rỡ hỉ hoan là dường nào ! Thật lòng đã vui mừng quá bội, nên Cha mời hết Thiên Thần và các Thánh Nam Nữ hiệp mừng cùng Cha, vì linh hồn con đã mất mà Cha rày đã gặp lại.

Con ôi ! Cha có lòng lành lo lắng và thương yêu con dường ấy, mà con sẽ làm thế nào mà báo hiếu Cha ? Cha không đòi vàng bạc của cải gì, một muốn cho con dung trót lòng con cho Cha ngự trị mà thôi. Mà Cha chưa đáng nhậm cả lòng con hay sao ? mà con còn tiếc nổi gì ? cực chẳng đã, thì con đã dung cho Cha một hai phần nhỏ mọn, vì sợ Cha phạt con trong hỏa ngục ; còn phần nhiều hơn trong lòng con thì con dành để cho ai ? Con để cho tính kiêu ngạo, cầu danh tham tài, cùng nhiều tính khác

trái ý Cha. Con hãy xét lại, coi sự ấy có phải lẽ cùng chẳng ? Ờ con ôi ! còn bao lâu nữa con mới dung trót cả lòng con cho Cha ?

Gẫm rằng

Thật tôi là đứa rất ngu hạ ; ấy Chúa tôi rất yêu dấu tôi, Người lấy những lời rất dịu dàng mà trách tôi, mà tôi bầu lấy lẽ gì đôi chối đặng ? Lòng Chúa tôi yêu tôi quá hậu, tôi đã bỏ Người, mà Người chẳng bỏ tôi ; dầu tôi biết Người yêu dấu tôi, thì tôi cũng chẳng kể. Ai hay Người hãy còn muốn cho tôi làm con riêng Người ! Chúa soi sáng kêu gọi tôi, thì tôi lại nhắm mắt bưng tai, kéo nghe thấy Chúa theo đòi tôi. Dầu vậy Chúa cũng bền lòng tìm tôi, mà đem tôi về, kéo phải chết trong nơi tăm tối khốn nạn. Lạy Chúa, thật Chúa khéo bền lòng thương mến là ngần nào ! Hỡi thân tôi đã nên đứa bạc ngãi ! Chừng nào tôi mới vưng nghe lời Chúa, phủ trót mình tôi để mến yêu một mình Người. Chừng nào tôi mới tuyệt những tính hư, dứt từ những tình nghĩa trái hay làm mất lòng Chúa tôi dường ấy ? Chừng nào lòng tôi mới nên như vườn rất thơm tho đầy những bông trái các nhơn đức, cho đặng thỏa lòng Người trông ước ? Thôi

thôi, tôi không dám lần lựa nữa, từ hôm nay cho đến mãi đời, tôi sẽ làm hết sức cho đẹp lòng Chúa tôi luôn.

Độc lòng

1°— Khi nào tôi lưỡng lự, chẳng muốn làm việc phước đức, cho đẹp lòng Chúa, thì tôi sẽ suy lại rằng : Tôi mắc ơn Chúa tôi biết muôn hộ nào, mà Người muốn cho tôi làm việc ấy, hầu tỏ lòng hiếu thảo, thì lẽ nào tôi không chịu làm ?

2°— Mọi dịp nào tôi gặp thì tôi sẽ lo dùng lấy mà sửa tích nết tôi, cho lòng tôi càng ngày càng nên xứng đáng Chúa thương hơn.

SỬ TÍCH

Một người quan sang trọng dựng mình làm tôi Chúa.

Trong nước Hungaria xưa có một quan trào tên là Gêramb. Người lo phò tá vua chúa, những ăn ở theo thế gian, việc đạo hạnh thì nhiều đang trể nải, song đức tin cũng hãy còn vững chưa mất. Ghe phen người đã phải đều rủi ro rất hiểm nghèo hòng chết, mà nhờ ơn trên hộ vực lạ lùng, thì người đãặng thoát khỏi mà chẳng phải nao. Bởi vậy người giựt

mình, mới suy lại việc linh hồn, mà quyết lòng trở lại cùng Chúa.

Đến sau có một lần người bị tù rạc lâu năm, chùng ra khỏi đó, thì người dốc lòng làm tội Chúa cách riêng cho đến chết. Trước hết người tính sang qua thành Giêrusalem, vì nghĩ rằng : tại nơi thánh Đ. C. G. đã chịu nạn chịu chết vì tội thiên hạ, ắt là dễ mà hiệp lòng hiệp ý cùng Đ. C. G., hầu chịu khó mệt nhọc mà ăn năn đền tội cho ngày sau đăng bưởng một phần vui vẻ cùng Chúa trên trời. Người lại trông cậy rằng : Nhờ nơi Chúa đã chịu nạn chịu chết mà chuộc tội cho thiên hạ, thì chắc Chúa sẽ tha tội cho mình. Vậy người đã sắm sửa hết mọi sự, còn chờ xuống tàu đi mà thôi. Trong khi đó người mừng tin có một nhà dòng mới lập trong thành lân cận đó. Nghe vậy thì người bàn lại, đoạn nhứt định bỏ hết mọi sự mà vào dòng ấy bây giờ ; vì người thấy luật mẹo dòng ấy nghiêm nhặt, những ăn chay hãm mình, vừa xứng theo ý người mơ ước. Người ở nhà sơ tập gần một năm rưỡi, đoạn đã từ bỏ chức mình, là Tước hầu Géramb làm quan cận thị Hoàng đế nước Austria, mà lấy tên mới theo phép trong dòng, đặt lại là cha Maria Giuse ; người đổi hết các

phẩm quyền, mà lấy chức làm đầy tớ Đ. C. T. Xưa mình người đầy những máy day chói lói, nay người mang một thánh giá bằng cây. Những áo châu báu sang trọng thì cỗi ra, mà mặc áo hèn xấu xa nhám nhúa. Thuở xưa ngủ giường êm ái, nay phải nằm trên ván không, lấy một gốc cây mà gối đầu, của ăn là rau luộc chấm muối. Ấy thói phép đền đài vua chúa và nhà dòng thầy tu, thì khác xa nhau là dường nào! Nhưng vậy cha Maria Giuse vững giữ mọi điều trong nhà dòng cách rất trọn lành thuần thuộc, khác chi người ở nhà dòng từ bé đến lớn vậy. Có một điều người lấy làm cực lòng và khó tập hơn hết, là vì xưa nay người là kẻ sang trọng, những ăn trên ngồi trước, khiến dạy mọi người theo ý mình, mà nay thì hằng phải chịu lụy mọi đảng, hằng bỏ ý riêng mình mà theo ý kẻ khác; mà bởi người chí công bền lòng, thì người đã lập xong mà bỏ ý riêng mình. Nên khi làm nhà thờ trong dòng mà thiếu tiền, phải đi phú quyền từ nhà, thành này sang thành khác, thì cha Maria Giuse chẳng lấy sự ấy làm cực khổ, khó lòng rầu rĩ chút nào. Dầu phải đi đảng xa mỗi một, ghe phen bị người ta mắng nhiếc xua đuổi, chẳng thêm bổ thí, lại thêm mùa

đông giá rét cực khổ mọi đảng, thì người cũng vui lòng mừng rỡ mà chịu hết, vì lòng người suy mình chịu mọi sự ấy là có ý làm nhà cho Chúa ngự. Thấy người đi đầu trần giữa mùa đông rất lạnh lẽo, chẳng kể mưa dầm nước đặc ; tuyết sa đầy mình thì cũng không lo ; mặt thì băng an vui vẻ, tay phải lạnh lẽo cứng khô, dầu vậy người cũng giờ ra, mở miệng xin người ta bố thí, mà có khi người ta cũng không cho gì hết. Biết người xưa sang trọng, mà nay phải thế ấy, thì lấy làm cực khổ là bao nhiêu ! Song biết người đã nên thật lòng hơn đức hay chịu khó nhịn nhục là dường nào !

NGÀY THỨ CHÍN

Ví dụ con chiên phải lạc mất.

Tiếng Chúa Giêsu

Ờ con, con hãy coi, con chiên này đi xiêu lạc trong rừng rú phải đói khát, không ai chăn giữ, đêm hôm không lều trại mà nương dựa. Ấy phần nó rất nên thon von vô phước, đã gần chết đói, hay là hồng phải muông sói chụp bắt xé thây. Mà nay chủ nó có lòng như lạnh khi hay nó đi lạc mất, thì lật dật đi tìm kiếm, mà cứu nó khỏi chết. Kiếm lâu mới gặp, nên chủ nó vui mừng quá bội, liền vác nó lên vai mà đem về, kéo dề nó đi, e nó phải hết sức mệt lủi mà về không tới chẳng? Ờ con, con cũng đã xiêu lạc làm vậy, mà con đã xiêu lạc lâu năm lâu tháng, cách xa kẻ chăn giữ con, những xăm xăm lủi tới chông gai bụi bờ hiểm hóc, liệu mình đói khát trong rừng, chẳng còn nhớ đến những đám cỏ non tươi tốt, Cha hằng lo dắc bày chiên đến ăn cho no béo. Con theo những đàng khô hạn, theo lòng mê đắm làm vậy, thì con lấy gì mà ăn, lấy gì mà dưỡng sức phần linh hồn con cho dặng lòng vui vẻ? Con có gặp đi gì làm

cho con phỉ lòng phỉ dạ, làm cho con dặng phước thật chẳng ? Thật con đã nên xấu phước ; tưởng là lìa Cha mà tìm dặng sự phỉ lòng an phận, ai hay con lại gặp mọi điều dặng cay, làm cho con thân sống mà không bằng thân chết ; lại liêu mình mất phần vui vẻ vô cùng trên thiên đàng. Biết là mấy phen con đã hòng chết mất phần linh hồn ! Biết mấy khi ma quỷ ước ao cho con phải trầm luân khổ nạn, nên đòi kéo lôi con vào hỏa ngục, bởi con đã đành nộp mình con cho nó ! Dầu cho con phải tay nó, thì cũng nên là đáng tội. Vậy sao bây giờ con còn đây, mà chưa bị cầm nơi hỏa ngục ? Ấy bởi lòng Cha thương con quá bội, nên không ban phép cho ma quỷ bắt con.

Mà như vậy cũng chưa ưng lòng, nên Cha đã chạy đi tìm con. Song con làm sao ? Con thêm trốn mặt Cha mà thôi ! Con ơi ! Cha kêu con ơi, con hỡi ! như mẹ đã mất con yêu dấu, mà con những giả diếc làm ngo, những mau chơn chạy miết cho xa Cha hơn nữa, những luông tuồng trong đàng tội lỗi mà thôi, sợ kéo Cha có gặp dặng con, thì ôm ẵm khóc thương, mà dỗ con về cùng Cha chẳng ? Dầu vậy Cha cũng chẳng đành lòng bỏ con, cũng cứ tìm

kiếm con, nên Cha đã gặp đặng con, khi chơn con bồng bước vào vực thẳm sâu vô cùng. Cha giơ tay vói tới, mà kéo con lại. Phèn nầy con không phương nào trốn Cha đặng nữa, con mới sắp mình xuống dưới chơn Cha, mà chịu tội chịu vạ, Cha liền ôm lấy con trong lòng, và lật đật cõng con về nhà, kéo con đi không nổi chẳng? Ấy là Cha đã ban ơn cho con đặng hết lòng ăn năn hối cải; đoạn Cha liền cho con đặng an lòng an trí vui mừng, mà làm mọi điều cần kíp bầu dền tội con. Bởi đó thì con lại đặng toại lòng phỉ chí lạ lùng, mà mừng rỡ, vì gặp đặng những anh em con, là kẻ lâu nay hết lòng trung hiếu cùng Cha. Thật dầu cho người kia phải đắm tàu giữa biển mà vào đặng tới bờ, lại đặng tái hồi quê quán, gặp vợ con, anh em, cha mẹ, tuy nó đặng vui mừng hết sức mặc lòng, song cũng chẳng bằng sự con mừng rỡ khi đặng nghĩa lại cùng Cha, thật còn thua sút nhiều đàng.

Ấy lòng Cha lo lắng ban ơn cho con làm vậy, lẽ nào mà con còn hồ nghi đặng, Cha chẳng đầy lòng thương mến con sao?

Gẫm rằng

Ôi ! khốn thân tôi là ngần nào ! biết là bao nhiêu lần tôi không hết lòng trông cậy Chúa tôi rất hơn từ đường ấy, nên đã làm cực lòng người quá lẽ ! Tôi đã nên như con chiên lạc, không phải là tại rủi ro, song thật bởi tôi đã quyết lòng làm vậy, không nghe tiếng Chúa tôi kêu về, một cứ theo đàn lạc trong rừng hiểm thế này, là chốn khốn nạn đã bị Chúa tôi chúc dữ, mà rày tôi đã dặng nhập lại trong ràn chiên Chúa, thì cũng không phải tại tôi muốn, một nhờ ơn Chúa tôi thương xót quá hậu, đã đi tìm bắt tôi đem về mà chớ. Vậy bây giờ lẽ nào tôi không hết lòng cảm tạ đội ơn Người và sốt sắng kính mến Người, trông cậy chạy đến cùng Người trong mọi điều khốn khó tôi gặp sao ? Lúc tôi vô tình liều phần rồi tôi, Chúa lại theo tôi mà tìm cho dặng, hậu cho tôi trở lại mến yêu Chúa tôi, và dặng Người yêu dấu tôi như khi trước. Phương chi bây giờ, nếu tôi phải túng ngặt, mà xin Người cứu giúp, lẽ nào Người bỏ tôi sao ? Tôi tìm Người thì Người đành lòng lánh mặt tôi sao ? Người đã soi cho tôi biết, phải chạy đến cầu khẩn cùng Người, vậy lẽ đâu Người bỏ tôi, mà không nhậm lời tôi ?

Dốc lòng

1°— Tôi sẽ năng nhớ lại Đ. C. G. đã tỏ lòng lành thương xót tôi dường nào, không kể tôi đã bội ơn cùng Người là bao nhiêu, hầu cho bấy nhiêu sự giục lòng tôi đặt vững lòng tin cậy Người sẽ nhậm lời tôi nguyện cầu, mà tôi xin Người mọi điều tôi thiếu thiếu.

2°— Tôi cũng lấy đó mà giục lòng tôi cho đặt sốt sắng tin cậy, mà xin cho kẻ có tội trở lại, và nhứt là cầu cho kẻ trong bà con thân thuộc tôi, hãy còn đang vướng phục ma quỷ xác thịt. Lại đến sau này nếu tôi còn phải khốn nạn rủi ro, mà ra xa cách Chúa tôi nữa, thì tôi sẽ hết lòng cầu xin cho tôi đặt trở lại, vì tôi đã hân R. T. T. T. Đ. C. G. ngày đêm những chờ đợi cho kẻ có tội cầu nguyện, hầu đặt ban cho nó đầy no mọi ơn cần kíp.

SỬ TÍCH

**Một người văn vật chữ nghĩa thuật lại
mình đã đặt ơn Chúa thế nào mà
trở lại cùng Người !**

Ông ấy chép rằng : « Đang lúc loạn ly, thì tôi đã bị bắt và giam trong tù, tôi ở đó một mình và hết sức buồn bực. Nội trong ít bữa, phần thì không có công chuyện gì làm, phần

thì cho đăng giải buồn, thì tôi đã đọc hết sách mấy bài ca vịnh vua thánh Đavít, sách Êvang cùng đôi ba sách khác giảng về sự đạo. Nhờ ơn Chúa, bởi những sách ấy, thì đức tin tôi lần hồi vững lại trong lòng tôi mau lắm ; nên tôi đã tin lại mọi điều như khi trước. Chúa mỗ trí tôi, thì tôi thấy một sự sáng lạ, làm cho tôi phải rụng rời kinh khiếp, vì đã 40 năm tôi những xiêu lạc trong đàng tội lỗi, trong vực thẳm sâu, hòng chôn linh hồn tôi trong hỏa ngục đời đời. Vậy tôi thấy mọi sự dữ hòng đến trên đầu tôi, không biết phương thế nào mà lánh cho khỏi. Khốn thân tôi ! cực khốn ! Biết cậy ai cứu giúp linh hồn tôi bây giờ ? Xung quanh thì những kẻ dữ canh giờ nhật nhiệm, biết làm thế nào mà tìm thấy cả đăng ? Một bên thì ơn Chúa cho tôi thấy rõ, xưa nay ở đời, tôi những phạm tội hằng hà sa số ; bên nọ thì thấy gươm dao kẻ nghịch thù hằng treo trên cổ tôi, không biết chém xuống bữa nào lúc nào ! Trong lúc loạn lạc ấy, nhà nước không còn cho thầy cả đi tới pháp trường mà an ủi tội nơn ; khi nào thầy cả tới đó, là đi cho đăng chịu chém mà thôi.

Suy thấy những điều buồn bức thế ấy, thì lòng tôi hết sức phiền não, nên tôi thăm thĩ

cùng Chúa là Đấng tôi mới gặp lại và mới nhìn đặng trong lúc ấy. Vậy tôi than thở rằng : Lạy Chúa, biết tôi phải làm đi gì ? biết nay tôi sẽ ra làm sao ?

Khi ấy trên bàn tôi có một cuốn sách Gương phước, tôi nghe nói rằng : ai buồn bức sầu não mà mở sách ấy ra, thì ghe phen đọc trúng những lời ám báp rất tiệp với sự mình lo buồn và có sức an ủi người ấy lắm. Vậy tôi lấy sách ấy mà dở ra, thì tôi liền thấy câu này rằng : « Ớ con ! này Cha đến cùng con đây, vì Cha đã nghe tiếng con kêu đến Cha. » Đọc hết câu ấy đoạn thì tôi không đọc thêm nữa đặng, vì bỗng chúc bõ lời ấy thì làm cho tôi động lòng không lẽ nào mà kể lại đặng. Tôi liền sắp mình xuống đất, nước mắt chảy ra ròng ròng, khóc tấc tức tấc tưới, miệng thì la lên mà nói không ra tiếng. Khi ấy tôi biết trái tim tôi đặng khỏe an và nhẹ bớt, song nó đã hòng vỡ hai ra. Khi ấy tôi suy nhớ muôn vạn sự, phần thì buồn bức đau đớn vì tội tôi ; phần thì đội ơn, kính mến lòng ơn từ Chúa ; phần thì vui mừng vì đã đặng nhẹ nhàng trong linh hồn. Tôi cứ cúi đầu xuống đó mà khóc lâu lắm. Bây giờ thì tôi không nhớ lại đặng đều gì khác, có một sự mà thôi, là

lòng tôi đã phải động tình quá sức và không có lẽ gì mà tôi nếm dạng sự dịu dàng ngon ngọt hơn nữa. Lại mấy tiếng này : « Ở con, này Cha đến cùng con đây » hăng vang dội trong linh hồn tôi luôn và làm cho rung động tâm tình tôi quá bội.

NGÀY THỨ MƯỜI

Vì dụ thẳng con hoang đàng.

Tiếng Chúa Giêsu

« Các thánh Thiên Thần và các thánh Nam Nữ trên thiên đàng thấy một người có tội mà ăn năn trở lại cùng Chúa, thì mừng rỡ khoái lạc hơn là thấy chín mươi chín người như đức không có tội gì mà phải ăn năn. » Ở con, đó là những lời Cha đã phán trong sách Êvang. Thật Cha đã tỏ lòng rộng rãi cùng những kẻ thật lòng ăn năn hối cải quá lẽ, đến đôi nếu mà kẻ lành phân bì dạng thì cũng sẽ phân bì.

Con hãy coi và xem xét thẳng con hoang đàng ấy đã bội ngãi thất hiếu và vô tâm vô tình cùng cha mẹ là bao nhiêu. Nó biết, nếu

mình bỏ nhà cha mẹ, thì sẽ làm cho cha mẹ phải hết sức thua buồn, song nó cũng không kể, một bỏ mà đi. Nó đi xư xa xuôi cho khuất mặt, cho cha mẹ không còn xem sóc nó đặng nữa. Mà ở nước người, bao nhiêu tiền của, thì nó xa xỉ hết, những ăn uống, say mê tửu sắc cho thỏa tình xác thịt. Đoạn hết tiền, thì phải ra cơ bản xó tiện, rách rưới đói khát rất đói thẹn thường, phải liều thân ở đợ mà chăn heo, song cũng còn đói cực, đến đói ước ao ăn của heo ăn. Ớ con ! gương ấy rất đáng sợ là ngăn nào ! Con hãy coi mà học lấy, vì có nhiều lẽ dạy dỗ con. Con cũng như thằng ấy, con đã lìa cách xa Cha cả trên trời, mà đi xiêu lạc biết là bao xa. Khi con lòng tuồng thể ấy, thì con đã mất nhiều của châu báu biết là mực nào ! Con hãy tẩy lại mà coi, nào những công nghiệp Cha, những ơn Cha, Máu Thánh Cha, phần phước thanh nhân trường thọ đời đời trên thiên đàng, thì con đã bỏ mất hết cả. Con lại nên dũa rất hèn là đường nào ! Linh hồn là hình ảnh Cha rất tốt lành sang trọng, thì con gây đại mà bôi hủy đi ! Con lại bắt linh hồn con mà đợ ; đợ cho ai ? Thật đợ cho ma quỷ mà chớ ! Con biết linh hồn con là

của Cha, vì công Cha sanh thành, vì công Cha cứu chuộc, mà con chẳng kể, một cả lòng bỏ Cha, liêu mình khốn nạn vô cùng. Phải chi con chết kui con mắc tội đường ấy, thì ma quỷ đã bắt linh hồn con mà chôn trong hỏa ngục chẳng sai. Con nghĩ lại mà coi, con làm thế ấy, chẳng phải là khinh mạn Cha quá lẽ sao ? Chẳng phải là sai phép công bình sao ? Ấy coi con đã nên khờ dại là thế nào ?

Vậy mà con còn đầy lòng kiêu ngạo làm sao ? những muốn cho người ta vì nể, kính chuộng, ngợi khen ! Vậy mà con còn muốn hạ kẻ khác xuống, cho con đăng ăn trên ngồi trước ! Con ôi ! con chớ khà theo lòng kiêu ngạo đường ấy. Con chớ quên, ngày xưa đã ra hư hèn nhuốc hổ là đường nào, một phải nhớ lại luôn, mà hạ mình khiêm nhượng, chọn chỗ rốt trong nhà Cha con, sẵn lòng vâng lời các anh em con hết thảy. Thôi, Cha nói bấy nhiêu lời, cho con tủy thân lại, vì Cha muốn sửa dạy khuyên bảo con mà thôi, không có ý làm sỉ hổ cho con, cho con ưu phiền ngã lòng đâu. Lòng con đã rung động, nước mắt con đã tuôn ra : con hãy khóc mà ăn năn tội, khóc mà trông cậy lòng lành Cha, khóc mà tỏ lòng con thật kính mến Cha ;

như vậy thì Cha sẽ nhậm lấy nước mắt con, và sẽ ban cho conặng sự an lòng vui vẻ.

Gẫm rằng

Tôi nghe theo ma quỷ mà phạm tội lỗi, nên tôi đã mất chức trọng làm con Đ.C.T., đã ra hư hèn quá bội, không còn đáng lên nước thiên đàng, một đáng sa hỏa ngục mà chịu các thứ bình khổ, mọi sự nhạo cười nhuốc nha cay đắng đời đời chẳng cùng. Chớ chi tôi đáng nhớ luôn bấy nhiều điều ấy trong trí, kéo còn tặng mình kiêu ngạo nữa. Lâu nay tôi mang trong mình tôi một vết rất nên ố nhục quá chừng, vậy còn lẽ đâu mà tôi dám khoe mình nữa sao? Tôi là vật gì nên thân đây sao? Thật tôi nên như một thẳng quỉ Chúa đã dong, mà cho khỏi hỏa ngục vậy. Lạy Chúa, tôi quyết lòng từ nầy cho đến chết, tôi sẽ ở khiêm nhượng bề trong và bề ngoài, trong lời ăn tiếng nói, và trong mọi việc tôi làm. Hoặc có ai chê trách khinh dễ khích báng tôi, thì tôi sẽ nương dịp tốt ấy, hạ mình xuống mà chịu cho bằng lòng, để hồng phạt tạ Chúa tôi, và đền bớt phần nợ tôi đã mắc cùng Người. Từ nầy về sau, bất kỳ trong dịp nào, thì lòng tôi cũng sẽ nhớ lại rằng: Tôi là

một đũa tội nhờn bị xử tử, mà đã đặng ơn đại xá mà thôi. Lạy Chúa, phải chi tôi đặng nhớ như vậy luôn, âu là tôi sẽ đặng hết lòng kính mến Chúa và nên người khiêm nhượng, theo gương Chúa tôi và các thánh đã truyền.

Dốc lòng

1°— Tuy là tôi đã chịu phép giải tội, đặng khỏi mọi tội xưa, dầu vậy hằng ngày tôi cũng sẽ nhớ lại các tội ấy mà ăn năn khóc lóc, lại hằng ngày tôi cũng sẽ làm một bài việc lành riêng, hầu đền về các tội ấy.

2°— Hễ khi nào tôi bị cảm dỗ về sự tăng mình kiêu ngạo, hay là bị sự gì nghịch ý khó lòng, hoặc buồn rầu, thì tôi sẽ nhớ lại các tội, mà hạ mình xuống, và suy lại rằng : Tôi phải cực lòng một hai chút, mà thật tôi đã đáng cho Chúa phạt muôn phần nặng nề hơn nữa, và phạt trong hỏa ngục đời đời.

SỬ TÍCH

Cha Maria Giuse tỏ lòng rất khiêm nhượng, cho ta hân người ta đặng phước là tại đâu.

Hôm kia có nhắc lại một khúc truyện ông quan trào Gêramb, bỏ thế gian mà vào nhà

dòng ; đến sau người có viết thơ cho bạn hữu thể này rằng : « Ở anh rất yêu dấu, tôi phải tỏ cùng anh, hồi chơn tôi bước xuống tàu, thì tâm tình tôi làm sao, cho anh đăng rõ, dầu tôi đã ở nhà dòng đã bấy nhiêu năm, song tính kiêu ngạo cũng hãy còn mạnh mà cự với tôi là dường nào. Chiếc tàu lửa ấy có vách ngăn ở giữa, chia ra làm hai bậc : phía sau lái trên sân, thì có mui che tử tế ; đó là chỗ bậc như', ai là người phải thể thì ở đó. Lại từng dưới có phòng rộng rãi sang trọng, cho kẻ ấy dùng. Còn phía trước mui, thì trên sân để trống, không có mui ; từng dưới cũng có phòng, song không đăng tử tế mấy ; ấy là bậc nhì để cho kẻ hèn đi. Có một ít người muốn tiện tặn thì đi đó, lẽ thì tôi không cần gì mà phải chọn lựa trong hai bậc ấy, ai dè khi tôi nghe chúa tàu hỏi tôi lớn tiếng trước mặt mọi người, cho biết tôi muốn đi bậc nào, thì tôi liền bợ ngợ, không biết tính làm sao. Khi ấy lòng tôi như chốn chiến trường : quan trào Gêramb và cha Maria Giuse giao chiến với nhau. Theo tính thể gian thì quan Gêramb muốn đi bậc nhưt, vì muôn lẽ, bởi bậc ấy người ta ở nghiêm phép hơn ; nếu đi bậc rốt ở trên sân, chẳng may trúng thử,

mà âu là trúng thử nặng, thì phải tổn hao của tiền mà chạy thuốc, thì ra sự khó, vì mình đã khẩn hứa ở khó khăn; lại ở chỗ bức nhứt thì dễ giữ đồ đạc sạch sẽ, ấy cũng là một nhơn đức v. v... Mà theo lẽ xứng đáng thầy tu Maria Giuse, thì tôi ở bức hèn, vì mình đã phú mình giữ nhơn đức khiêm nhượng, mà gặp dịp tiện này, hầu phạt mình vì nhiều điều kiêu hãnh, thì cũng lấy làm rất hay. Nhờ ơn Chúa thì tôi đã theo ý cha Maria Giuse, mà qua Gêramb phải ngã lể.

« Thật biển hồ này rất nên xinh tốt đẹp để là đường nào ! biết sao mà kể lại cho hết mọi sự tôi nhớ hồi đi ngang đó ! Khi tôi đang 18 tuổi, tôi có đi biển ấy một lần : khi ấy tôi mơ ước những sự làm cho tôi đang no dạ phỉ lòng, trí tôi lúc ấy thấy mọi sự vui vẻ sung sướng, vì bà con giàu có sang trọng, cha mẹ thì phú quí chức quyền, cùng đủ mọi điều khác, và cũng đủ cho tôi đang toại lòng phỉ chí. Tôi thấy mọi sự an nhàn khoái lạc trước mặt tôi, một đôi năm thì đang đầy đủ ; tôi không thấy sự gì ngăn trở ; nên tôi tưởng mình ước sao, ắt là đang vậy. Mà nay tôi ngồi một xó trong tàu, thì tôi nhớ lại khi xưa tôi cũng trải qua biển ấy, mà ngó thấy đất Italia rất nên quí địa,

vì dầu chưa tới đó, song cũng biết khi nó rất thơm tho im mát dường nào ! Tôi xưa vào đất Italia, mà tìm choặng hưởng mọi sự sung sướng ; mà bây giờ tôi làm thầy tu trong dòng ăn năn đền tội, hằng phải chịu cực chịu khó luôn, thì tôi hỏi mình lại, coi khi xưa có đặng an lòng toại chí chút nào chẳng. Thật không có chút nào, dầu xác đặng no say vui sướng, song lòng không đặng sự phước thật là làm sao, ắt chẳng phải là sự vui sướng say mê một lát mà làm nên sự phước thật đâu. Vậy thì khi nào tôi đặng an lòng phỉ chí ? là khi bị lao tù trong đất nước người, là khi tôi ở trong nhà dòng ngồi trên manh đệm, ngồi trên đồng tro ; ấy là khi tôi đặng phước thật, vì tôi đã tìm và gặp đặng Chúa tôi. Tôi xưa những ước ao thêm lát sự vui vẻ ở đời, ra như đói khát thì tôi chạy tới cùng thế gian cầu nó, song nó chỉ quăng cho tôi vài hột tằm vậy. Tôi xin chút nước thấm giọng, thì nó lại cho tôi một chén nước độc cay đắng, uống vào thì nó đốt ruột đốt gan, làm cho tôi khao khát hơn nữa. Mà ở trong tù, trong nơi tịch mịch, thì Chúa tôi đã viếng thăm đầy tớ rất hèn này, mà tỏ ra cho tôi hay, lòng Người rất yêu dấu cao rộng bằng biển bằng non : chúc

ấy lòng tôi mới dặng vui mừng khoái lạc, thì tôi mới hiểu phước thật là đi gì. « Lạy Chúa, vốn Chúa đã sanh dựng ra chúng tôi, cho dặng yêu mến Chúa, bởi đó lòng chúng tôi bao giờ không gặp dặng Chúa, thì chẳng hề an sốt.» Mà hề gặp dặng Chúa thì mọi sự khác ở đời, chẳng còn ra giống gì nữa, dầu ở trong đèn đài lâu các, hoặc phải giam cầm trong ngục tối tăm, thì ta cũng chẳng có chút nào mất sự an lòng.»

NGÀY THỨ MƯỜI MỘT

Còn tiếp theo ví dụ thằng con hoang đàng.

Tiếng Chúa Giêsu.

Thằng hoang đàng ấy đã phải túng thế ngặt nghèo quá đỗi; song phước cho nó, bởi vì nó bị cùng cực làm vậy, thì nó mới biết khử tà qui chánh, vì chưng phép Đ. C. T. chẳng nề làm cho sự dữ trở nên sự lành. Nó phải bị cực khổ và xấu hổ thẹn thường, thì nó mới hồi tâm lại, lo buồn than khóc, nhớ tiếc cửa nhà cha mẹ ; nó thấy thân mình đã nên hư

hèn ốc nhục ; thì nó mới ước ao, phải chí
đặng làm đầy tớ trong nhà cha mẹ, thì lấy làm
có phước. Ấy vậy nó đã lo lui tính tới, mà dốc
quyết về nhà lạy cha nó mà chịu tội chịu vạ,
hầu xin người chớ nữ đuổi nó, một nhậm lấy
nó làm thứ gia nô giúp đỡ trong cửa nhà
người. Toan đoạn bèn vụt dậy, thẳng riết về
nhà.

Cha nó xảy thấy, thì chạy ra đón rước ;
người chẳng quở nó tiếng gì, không nói một
lời cay đắng, một mừng rỡ, ôm lấy con rất
yêu dấu ấy. Nó muốn mở miệng mà xưng lỗi
mình, thì người không cho nó nói, một khiến
gia nô mau chơn lấy áo trọng tốt cho nó mặc
lại, cùng xỏ nhẫn vàng vào tay nó, kéo nó
ngồi hoặc cha mẹ xem nó như thứ đầy tớ vậy
chẳng. Lại người dạy dọn yến tiệc rất trọng
thể, cả và nhà ăn mừng, vì con người đã mất
đi, nay mới gặp lại.

Ớ con ôi ! nào con khác gì thằng ấy ? đã
lâu ngày chầy tháng, con cứ mê theo xác thịt,
luông tuồng trong bùn nhơ tội lỗi, mà sau hết
con đã nghe theo ơn Cha đổ xuống xui giục
con, thì con mới hiểu biết linh hồn con đã
phải hư hỏng khốn nạn rất hèn nhuốc pha là
đường nào ; thì con mới nhớ lại những năm

cũ tháng xưa, khi con hết lòng trung nghĩa cùng Cha, thì lòng con rất nên sạch sẽ, vui mừng khoái lạc là bao nhiêu, nên con đã phải chảy nước mắt đắng cay, mà thương tiếc phậu con, nên con đã hồi tâm lại mà muốn trở về cùng Cha.

Khi con mới dời chơn ra về, thì Cha liền chạy đón rước con, tỏ hết lòng thương con, kéo con phải thẹn mà bợ ngợ trước mặt Cha. Con chưa kịp đền ơn trả nghĩa kính mến Cha, mà Cha đã tỏ hết lòng vội vã mến yêu con lại làm vậy. Con vào toà cáo giải, tỏ tội lỗi con cho thầy cả thay mặt Cha, thì người chẳng quở phạt con chút nào, một nói lời rất dịu dàng an ủi thương mến, đoạn thì ban phép giải tội cho con : ấy là dấu chắc Cha không còn nhớ đến tội tình con nữa.

Bấy nhiêu đều Cha cũng chưa đành lòng, Cha lại mời các thánh cùng cả và thiên đàng ăn mừng ngày con trở lại cùng Cha, lại khiến thầy cả dọn tiệc cho con ngồi bàn nữa, là lấy Thịt Máu Cha cho con ăn uống. Cha đã phú trót Minh thánh Cha cho con, không tiếc chút gì ; Cha vào lòng con mà đem đủ các ơn phước hầu ban cho con. Cha không suy nhớ khi trước con đã đuổi Cha ra khỏi đó, và

rước quỉ dữ nghịch thù cùng Cha vào chiếm đoạt ; cũng không chấp con vì đã bỏ những bài ca hát ngợi khen cảm tạ kính mến Cha, mà để cho thẳng quỉ trị lòng con hằng nói những lời xúc phạm lòng ngôn : mọi sự ấy thì Cha đã bỏ quên đi hết. Con xét coi Cha đã có lòng lành quảng đại rộng rãi yêu dấu con là dường nào...

Song ờ con ôi ! lẽ thì từ ấy con hằng phải nắm giữ một lòng bền chí trung nghĩa cùng Cha. Mà ôi ôi ! Con hãy để tay trên ngực con, mà tra hỏi lương tâm con coi thử. Con hãy ăn năn khóc lóc cho mau, con ôi ! Thật khi con đã chịu phép giải tội, thì Cha đã tha tội cho con, và không muốn nhớ đến nữa ; mà con, sao con cũng kíp quên lăm bấy ? Sao con chóng thôi ăn năn khóc lóc về những tội lỗi con đã phạm vô hồi ? Sao con lật đặt lỗi nghĩa lại cùng Cha dường ấy ? Ờn Cha tha thứ, sao con không lo bền chí giữ gìn ? Lại bữa nay Cha tha tội tha lỗi, thì mai con đã phạm tội lại rồi, thêm làm mất lòng Cha nữa ! Thương ôi ! lòng Cha một muốn nhắc lại mọi ơn lành Cha đã làm cho con mà thôi. Sao Cha lại phải kể nhiều sự cực lòng dường ấy ? Phải chi Cha không yêu dấu con, thì Cha chẳng nói cùng

con làm vậy, vì Cha không có ý cho con phải thẹn, một muốn răn dạy con mà chớ.

Vậy ở con yêu dấu, lần này là lần sau hết, con chớ cả lòng bỏ Cha nữa ; chớ hề dám bội ngãi cùng Cha khi nào nữa ; có một lẽ ấy thì con mới đáng đẹp lòng Cha và đáng cho Cha yêu con vô ngần mà chớ.

Gẫm rằng

Thật Đ. C. G. có lòng như từ thương xót vô cùng, nào có ai đã dặng tỏ sự ấy và cao rao rõ ràng cho bằng tôi sao ? Chúa tôi càng tỏ lòng thương xót tôi vô ngần, thì tôi càng thêm bội nghĩa cùng Người. Sự ấy làm sao cho phải ? Vậy thì chừng nào tôi mới dứt tình ham mê tội lỗi ? Chừng nào tôi mới giữ nghĩa Chúa tôi ? Thật tính khí tôi, bởi tội Adong, đã nên rất yếu đuối mỏng giòn, làm cho tôi hay mê chịu về đàng tội lỗi, song lẽ nào tôi còn dám cả lòng liều mình trong dịp tội lỗi nữa ? Lẽ nào tôi không muốn chịu khó một chút hầu cho khỏi mất lòng Chúa tôi sao ? Lo tính trước liệu sau, canh giữ ngũ quan, trốn tránh dịp tội, đánh giặc cùng ma

quí, hãm mình ép xác và năng cầu nguyện, kêu xin cùng Chúa : nào bấy nhiêu đều có phải là sự khó nhọc lắm sao ? Vậy thì có lẽ nào tôi còn dám làm tội nữa sao ? Thật tôi chẳng biết lấy đi gì mà đền ơn Chúa cho xứng, song ít nữa là từ này về sau, tôi sẽ rán sức cho khỏi phạm tội mà lỗi nghĩa cùng Chúa tôi như vậy nữa. Thôi, thôi, tôi quyết lòng từ bỏ dứt hết mọi đàng gian ngược, mọi dịp hiểm nghèo, cho tôi chờ khi nào phạm tội nữa, một lo làm việc lành mà phạt tạ Chúa tôi cho đến mãn đời.

Độc lòng

1° — Mỗi lần tôi đi việc riêng, trước khi chịu phép giải tội thì tôi sẽ lo nhớ lại đôi ba thứ tội trọng hơn, tôi đã xưng rồi kỳ trước, hầu dặng cáo mình về tội ấy nữa, cho dặng thêm lòng sốt sắng, ăn năn ghen ghét tội ấy hơn nữa.

2° — Tôi sẽ năng nhớ lại những tội cũ, mà giục lòng tôi ăn năn tội mới cho nên. Tôi sẽ suy lại Chúa đã rộng rãi tha thứ cho tôi muôn vàn thể ấy, mà sao tôi còn dám phạm đến

Người nữa ? Sao tôi bội ngãi quá lẽ làm vậy ? Biết mấy lần tôi đã đáng sa hỏa ngục, sao mà tôi chưa biết run sợ, một cử phạm tội luôn luôn làm vậy ?

SỬ TÍCH

Quan võ kia nghe giảng mà trở lại

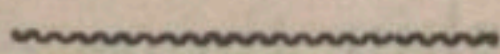
Sở là quan ấy có việc phải đi đàng xa, mà đi ngang họ kia, thì ghé lại đôi ngày nghỉ chơn. Đâu may có một thầy cả rất danh tiếng đang giảng cấm phòng trong họ ấy. Đã lâu ngày quan này nghe tiếng người ta đồn hòa cùng nhau rằng : Thầy cả ấy có tài giảng hay lắm, mà nay sẵn dịp, thì muốn đến nghe giảng thử coi tiếng thiên hạ nói quả phải vậy chăng ? Vậy quan ấy bước vào nhà thờ, nhằm hỏi thầy cả này giảng về sự xưng tội bao đồng lại, mà cắt nghĩa, hễ ai xưng tội thể ấy cho nên, thìặng bằng an vui vẻ trong linh hồn là dường nào. Quan ấy nghe vậy thì phát động lòng, nên quyết lòng trở lại cho thật, vậy thì vào tòa mà tỏ mọi điều cùng cha ấy, và dốc lòng ở lại đó cho đến khi cấm phòng xong rồi mới đi. Đoạn lo xưng tội cùng tỏ lòng rất thật thà ăn năn đau đớn.

Khi chịu phép giải tội đoạn, thì quan ấy rằng : « Lòng tôi rất nên nhẹ nhàng dễ chịu, làm cho tôi vui mừng quá bội, khác chi là thuở nay tôi bị một cục đá lớn đè trên mình tôi ; bây giờ mới khỏi vậy. » Khi ở trong tòa mà bước ra, thì quan ấy khóc lóc, nước mắt chảy ròng ròng, mà người chẳng sợ, chẳng biết mất cỡ chút nào. Người nói khóc làm vậy thì rất đặng êm thấm trong lòng, vì là tự nhiên bởi lòng kính mến và cảm đội ơn Chúa thì nước mắt tuôn ra cách ấy. Khi thầy cả giải tội cho người ra ngoài nhà thờ mà nói khó cùng nhiều thầy cả khác, thì quan ấy đi theo mà nói cùng các thầy rằng : « Lay các cha, thật từ nhỏ tới lớn, chưa khi nào tôi đặng bằng an như bây giờ ; vì tôi mới đặng nghĩa lại cùng Chúa. Đã 36 năm nay, tôi những phò tá đức vua ; song tôi dám quả quyết, dầu đức vua cũng chẳng đặng phước bằng tôi đâu. Tuy đức vua rất nên sang trọng oai nghi, đặng no đủ mọi điều sung sướng, song người chẳng đặng vui vẻ thật, chẳng đặng phỉ tình an dạ như tôi đây, vì tôi đã khỏi gánh nặng tội lỗi trên vai. Thật, phải chi có phép mà đổi phận số tôi đây, cho tôi đặng mọi sự sang trọng giàu có hơn hết các

vua chúa thế gian, mà phải mất sự an lòng bây giờ, thì tôi cũng không thêm chịu đâu.» Đoạn liền quì gối mà lạy ông thầy cả ấy và cảm ơn người mà rằng : « Biết bây giờ tôi hầu phải làm thế nào mà đội ơn Chúa cho nên ? dầu cả đời tôi những lo một sự ấy, thì cũng chưa xứng. Người đã cầm tay tôi, mà dẫn cho tới họ này, mà làm ơn xuống phước cho tôi thế ấy. Vốn khi tôi ghé đây mà tạm nghỉ, thì chẳng chút nào lo đến sự đi tìm cha, hầu nghe lời cha mà ăn năn trở lại. Thật trót đời tôi không khi nào quên cha và mọi lời cha dặn bảo. Xin cha giúp lời cùng Chúa cho Người khấng để tôi ở đời thêm một đôi ngày hầu làm việc đền tội cho đủ. Tôi tưởng nếu có lời cha nguyện giúp tôi, thì tôi chẳng ngại, bất kỳ sự gì khó thì tôi cũng chịu nổi hết mà lập công đền tội mà chớ.»

NGÀY THỨ MƯỜI HAI

*Đ. C. G. tỏ lòng lành cùng người nữ
ở đất Samaria*



Tiếng Chúa Giêsu

Ở con, con đã nghe biết, Cha có lòng lành thương xót mà dong thử cho kẻ có tội là đường nào ; song Cha chưa đoán lại cho con hay, Cha rất hiền hậu là bao nhiêu, mà ban ơn cùng dạy dỗ soi sáng, cho nó suy biết nó đã nên khốn nạn hư hèn là thể nào, hầu cho nó dặng kịp trở lại cùng Cha mà kính mến Cha. Vậy con hãy lắng tai mà nghe : Có một lần Cha đi về xứ Galilêa, mà đi ngang qua xứ Samaria. Khi tới giếng nước ông Giacóp, thì Cha ngồi trên giếng mà nghỉ chơn, vì đi đường mệt nhọc lắm ; còn môn đệ Cha thì ghé vào thành Sichar mà đi chợ. Cha ngồi đó là có ý chờ đợi một người nữ kia trong xứ ấy, tới đó xách nước, hầu dạy dỗ soi sáng cho nó trở lại cùng Cha.

Chờ một hồi, thì thấy nó đội hũ tới. Cha không chờ nó hỏi, một mở miệng ra trước mà p'ian cùng nó rằng : « Cho Tao một chút

nước uống. » Nó trả lời rằng : « Ủa ! Ông là người Giudeu, mà tôi là đờn bà đất Samaria, sao ông dám hỏi tôi mà xin nước làm vậy. » Nó nói vậy, vì dân Giudeu chê ghét người Samaria, không chịu thông công cùng nó khi nào. Dầu nó trả lời ngang dọc làm vậy, song Cha không trách, một lấy lời hiền lành mà phan cùng nó rằng : « Phải chi người biết dâng ơn Đ.C.T. là làm sao, và Đấng xin nước cùng người là ai ; âu là người lật đật xin nước cùng Người, và Người sẽ ban cho người nước hằng sống. »

Ô con, biết là mấy phen Cha lấy lòng như từ lo lắng về con, cho con gặp những dịp tiện, hầu làm phước cho linh hồn con khỏi tà qui chánh, ăn năn đền tội, lại dạy nhiều cách thế rất dễ, mà tập rèn những như đức con chưa có, cho con đáng nên giàu có sang trọng trước mặt Cha ! Biết mấy lần Cha muốn mở con mắt con ra, cho con thấy những tội tích bợn nhơ, làm cho con không đẹp dạ vừa ý Cha ! Biết mấy khi Cha đã phải than tiếc rằng : Ôi, phải chi con biết, phải chi con suy lại cho rõ thấu và theo ơn Chúa ban cho con ! Phải chi con biết rõ Đấng nào xin nài con rán sức hay là bỏ dứt sự con yêu trong đời này, hầu để

lòng con mà kính mến Người cho trót, thì âu là con đã kịp xin cùng Người, nài hà gần vô cầu khẩn Người chớ nệ ban phép cho con kính mến Người, lại xin Người chữa cho đã hết mọi tật nguyên thiêng liêng, cho con đứng nên đẹp lòng Người mọi đàng!... Thật phải chi con đã hiểu như vậy, thì con đã hết tiếng cầu xin kêu khẩn cùng Cha, mà xin ơn Cha rất trọng rất cần, và con đã đứng đắc lời; mà Cha liền ban xuống cho con đầy đủ ơn Cha vô cùng, khác nào nước hằng sống tràn ra trong linh hồn con vậy. Ôi! phải chi con không bội nghĩa nghịch mạng cùng Cha, phải chi con nghe lời Cha mà dùng ngày giờ cho nên, lãnh ơn Cha ban mà làm cho sinh lời lãi, ắt là con đã đứng nên rất đổi giàu có phú quý, đáng no lòng phỉ dạ đời này và đời sau vô cùng.

Vậy con hãy suy đi nghĩ lại bấy nhiêu điều cho thấm tháp đã, đoạn Cha sẽ nói lại cho hết, Cha đã dạy người nữ thành Sichar ấy làm sao, và thêm nhiều điều khác an ủi dạy dỗ con nữa.

Gẫm rằng

Hỡi ôi! biết phải khóc than làm sao mà ăn năn đền tội tôi cho xứng, vì chúng tôi rất đổi

phụ tình bạc ngãi, song Chúa tôi hằng dẫu yêu lo lắng cho tôi quá bội thể ấy, dẫu vậy tôi cũng cứ chống trả ơn Người luôn ! Chúa ban cho tôi biết là bao nhiêu của trọng, mà tôi không thêm ! Ôi ! biết tôi đã bỏ mất biết bao nhiêu ơn phước ! Phải chi tôi lo dùng những ơn ấy cho nên, thì biết ngày sau trên trời, tôi đăng ngự tòa cao trọng sáng láng rực rỡ dường nào ! Mà bởi tôi vô tình uổng phí ơn Chúa, thì biết sau này tôi phải khổn cực cay đắng trong lửa luyện ngục lâu ngày lâu tháng là bao nhiêu ! Biết vậy mà sao bây giờ tôi cũng chưa thôi, còn cứ làm lơ, không nhìn lấy ơn Chúa mà theo ? Ôi ! phải chi tôi cả lòng dõi theo dằng đức tin soi sáng chỉ bảo ! phải chi tôi suy xét lại cho biết Đấng nào khăng nhậm lời tôi cầu nguyện, Đấng nào xuống ơn giục bảo thúc tôi, Đấng nào hằng ngày dựng mình trên bàn thờ mà tế lễ cho dặng cứu lấy tôi, Đấng nào ngự trong nhà tạm cho tôi dặng phước vô cùng là rước Người vào lòng tôi và cho tôi dặng phước lạ đến thăm viếng Người ! Phải chi tôi suy hiểu mọi lẽ ấy, thì biết tôi sẽ hết lòng cung kính Người là dường nào, biết tôi sẽ hết lòng kính mến Người cách thiết yếu bền chặt là ngần nào !

Độc lòng

1°— Trong mỗi khi đọc kinh nguyện gẫm, thì tôi sẽ nhớ Chúa đã rộng rãi thương xót, mà ban ơn cho tôi là bao nhiêu và tôi đã bội ơn cùng Người là ngần nào.

2°— Từ này về sau, dầu ơn nào rất nhỏ mọn, thì tôi cũng không dám chê bỏ : vì ơn ấy sẽ làm cho tôi ngày sau đăng sự vang hiển vô cùng, nếu tôi biết lo mà dùng cho nên.

SỬ TÍCH

Thầy Colomban có lòng sốt sắng là thế nào.

Thầy này tu hành trong một nhà dòng ở nước Italia. Người năng than thở tức mình, vì không thờ phượng kính mến Chúa cho xứng đáng : Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành, oai quờn phép tắc, rất khoan nhưn hiền hậu vô lượng vô biên, nên thầy ấy muốn cho đặng kính mến Chúa cách vô cùng nữa. Lòng người đầy lửa nóng nẩy kính mến Chúa, mà người cũng hết lòng cung kính kiêng sợ Chúa, chẳng khi nào dám trông cậy thời quá. Người

phần thì nhớ mọi ơn lành Chúa đã ban, hầu giục lòng tin cậy lòng lành Đ.C.T. ; phần thì suy nhớ nếu không ơn Chúa đỡ lấy mình, thì âu là phải khốn nạn, choặng giục lòng sợ phép công thẳng Chúa. Người hằng nhớ đến Chúa chẳng khi dừng, khi thì đem lòng thờ phượng kính lạy dẫu yếu ; khi thì dấy sợ, đoan lại trông cậy mà phú xác hồn theo thánh ý Chúa.

Khi nào người vào nhà thờ có đề Minh Thánh Chúa, thì người liền suy lại Chúa rất oai nghi cao trọng là dường nào, mà than rằng : « Nào có ai cao cả rất đáng kính sợ như Chúa sao ? » Vậy ban đầu thì người giục lòng cung kính và sợ hãi, sau thì người giục lòng yêu mến Chúa cho đến khi ra khỏi nhà thờ.

Ai thấy người đọc kinh nguyện gẫm thì cũng bắt động lòng, vì rất nét na tề chỉnh cầm lòng cầm trí, lại chẳng thấy xác người động địa chút nào. Dầu nguyện gẫm lâu giờ, thì người cũng không day mình một chút, cũng không làm dẫu gì chỉ mình đã mệt mỏi. Người một lấy làm vui mừng, vì đặng nguyện gẫm như vậy, cho lòng người đặng nối hiệp cùng Đ.C.G., nên trong giờ ấy xem ra người

không còn nhớ đến sự gì khác, không hay, không nghe, không thấy đi gì về phần xác cả. Có nhiều khi mãn mùa kinh, các thầy khác dậy đi ra, theo thứ tự trước mặt người, mà người không hay chút nào, phải có thầy bề trên kêu cho tỉnh lại, thì người mới hay mà nhập hàng cùng anh em mà đi ra. Người hằng nhớ Đ. C. T. xem xét việc người làm luôn, nên người hằng lo giữ mình cẩn thận, lòng hằng chăm chỉ mà làm mọi việc thường cách rất sốt sắng, cho đặng đẹp con mắt Chúa và đặng phần thưởng đời đời.

NGÀY THỨ MƯỜI BA

*Tiếp truyện Đ. C. G. dạy dỗ người nữ
ở đất Samaria.*

Tiếng Chúa Giêsu

... Nó nghe Cha hứa ban cho nó nước hằng sống, thì lấy làm lạ mà nói rằng : « Chường ông, ông không có gàu mà múc nước, lại giếng sâu lắm : vậy ông làm thế nào có nước tại mạch cái mà cho tôi ? Ông có tài có phép hơn tổ tông chúng tôi là ông Giacob sao ? Người đào vét giếng này mà truyền lại cho chúng tôi, người và con cái người cùng chiêm dè người đã uống nước đó. »

Ấy nó nghe Cha hứa ban nước hằng sống, thì lấy làm lạ mà nói rằng : ông không có gàu lấy gì mà múc nước ? Cha những làm thinh mà nghe nó nói cho cùng, Cha chẳng mở miệng mà trách nó làm chi, một lo cắt nghĩa cho nó rõ biết, nước giếng ông Giacob người ta uống, đoạn lại khát, mà nước Cha hứa ban cho linh hồn, chẳng còn khát nữa, vì mạch

chính là Cha, làm cho nước ấy dâng vọt lên tới trên thiên đàng cho sống đời đời. Sau lại Cha muốn soi sáng cho nó đăng tin thật và ăn năn hối cải, thì dạy nó rằng : « Mầy đi về nhà gọi chồng mầy và dắt ra đây. » Nó thưa rằng : « Tôi chẳng có chồng. » Thì Cha lại tỏ mọi sự nó làm mà rằng : « Mầy nói nhảm ; mầy đã năm đời chồng rồi, mà người bây giờ chẳng phải là chồng mầy. » Nó nghe vậy thì hổ thẹn mà thưa rằng : « Thật bây giờ tôi hiểu ông là tiên tri cả, vì ông biết sự kín của tôi làm vậy. »

Vậy Cha dạy nó thêm nhiều điều, cho đến khi nó nói rằng : « Chúng tôi ngóng trông chờ đợi Chúa cứu thế ra đời, mà nghe lời Người giảng dạy về mọi điều. » Thì Cha liền rằng : « Người đã đến rồi, nầy là Tao đang nói khó cùng mầy đây. » Nó nghe đăng, liền lật đật bỏ hũ quặng gàu, chạy vô thành mà cao rao cho ai nấy hay rằng : « Anh em ai nấy ra ngoài giếng mà coi, có một người ngồi đó, mà đã kể lại mọi sự tôi đã làm, coi phải Người là Chúa Kirixitô chẳng ? »

Vậy dân sự ùng ùng tuôn ra và nghe lời Cha giảng thì đã tin Cha là Chúa cứu thế, cùng nói với người nữ ấy rằng : « Bây giờ chẳng những là tại lời mầy thuật lại mà ta tin Người, mà

lại chính mình ta cũng đã nghe đặng lời Người nữa ; và ta biết rõ Người là Chúa cứu thế mà chớ.»

Ờ con, phép mầu nhiệm Chúa cứu thế ra đời, Cha đã tỏ cho người nữ tội lỗi ấy, thì con đã biết từ thuở nhỏ, lại nước thiêng liêng hằng sống, Cha hứa ban cho nó, thì con đã đặng uống từ khi con mới sinh ra. Xưa các thánh tổ tông cùng muôn dân thiên hạ lâu đời trước những mong mỏi ngóng trông cho Chúa cứu thế ra đời cho chúng, hầu nhờ cậy, song chẳng đặng ; mà con vừa sinh ra khỏi lòng mẹ, liền nhờ ơn Người ; khi còn bé, thì đã đặng biết Người : nên ơn ấy biết trọng dường nào ! Có khi nào con nghĩ lại mà trả nghĩa ấy chưa ? Con vừa mở con mắt ra mà thấy sự sáng mặt trời, bèn đặng vào sổ làm con Hội thánh, mà đặng đức tin vào lòng soi sáng, dạy dỗ an ủi con cho tới bây giờ ; ơn ấy con lấy làm cao trọng bao nhiêu ? Cha đã đề truyền trong Hội thánh nhiều mạch ơn phước đầy đầy tràn trề, mà con có dùng tới cho linh hồn đặng ích chăng ? Lại Cha đã ban lộc trọng cho con, là hiền đạo thánh Chúa dạy rất tốt lành là dường nào, cùng biết rõ các phép Bí tích Cha đã lập rất cao trọng và linh hiệu bao nhiêu,

mà con có dùng ơn ấy, bắt chước người nữ
đất Samaria, đi cao rao cho thiên hạ biết Cha,
và hưởng nhờ lòng lành Cha vô cùng chẳng?
Con đã điềm chỉ đặt mấy người đặt tới
cùng Cha, cho đặt biết Cha mà thờ phượng?
Trong anh em con, con đã an ủi đặt mấy
người khữ tà qui chánh?

Cha mới hỏi con mấy điều, mà con đã phải
cúi đầu mất cỡ then thường, không dám thưa
lại; phượng chi nếu Cha hỏi con rằng: Con
có ngã lòng giúp việc ma quỷ, mà cảm dỗ
người ta bỏ đảng ngay lễ chánh chẳng? thì
chừng ấy con sẽ tính làm sao? sẽ thưa làm
sao?

Gẫm rằng

Thật Đ. C. G. là Chúa cứu thế đã ra đời
chuộc tội cho thiên hạ, từ bé đến lớn tôi tin
chắc chắn làm vậy, mà thương ôi! tôi những
ăn ở như thể tôi không hề tin sự ấy bao giờ!
Thật đã chầy ngày chầy tháng tôi chẳng làm
một sự gì nhỏ mọn, mà tỏ lòng thảo cùng
Người; chẳng những vậy, mà lại luật điều
Người răn, thì tôi chẳng hề kể tới! Khốn
thân tôi vô tâm vô tình!... Lạy Chúa, tôi
dám hứa từ nay về sau, tôi không còn dám
làm cách ấy nữa. Tôi không thêm mức nước

bùn lắm mà uống nữa cho dơ miệng, lại thêm khao khát bàn hoàn trong ruột; tôi sẽ tới suốt bằng sống bởi R.T.T.Đ.C.G. mà chảy ra. Tôi tìm đắng, thì không chịu uống lẽ loi một mình, song tôi sẽ mời anh em tôi, nhứt là kẻ xưa nay đã noi theo gương xấu tôi mà đi đường trái, thì tôi sẽ giục bảo nó tới mà nếm thử cho biết Chúa rất dịu dàng ngon ngọt dường nào. Vậy từ nay về sau chúng ta hết thấy sẽ đồng tâm hiệp lực mà kính mến Đ. C. G. hết sức, và năng kêu cùng Chúa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi hết lòng dẫu yêu, này trót mình chúng tôi, thì chúng tôi đứng cho Chúa đời này và đời sau chẳng cùng. Lẽ nào mà chúng tôi lìa xa cách Chúa đắng? không, không, thà chết mà chẳng thà lìa khỏi Chúa nữa.

Dốc lòng

1°— Tôi sẽ hết lòng cảm đội ơn Chúa vì Người đã ban cho tôi đắng đức tin, đắng giữ đạo thánh Người, vì ơn ấy là ơn trọng hơn vàng bạc muôn ngàn phần; vậy nên tôi sẽ hết lòng lo giúp kẻ khác cho đắng biết Chúa mà thờ phượng kính mến.

2°— Hễ khi tôi đắng ơn Chúa sai khiến làm việc gì, nhứt là việc trọng phải chịu khó

nhiều mà làm, thì tôi sẽ vưng lời mà làm tức thì, vì suy rằng : Ấy là Đ. C. G. dạy tôi ; nếu tôi thấy Người hiện ra tỏ tường mà biểu tôi làm việc ấy, thì tôi có lòng nào mà bỏ qua, không vưng lời Người sao ? vì Người những làm ơn cho tôi luôn, lẽ gì tôi không đành lòng chịu cực một chút mà báo đáp lại, làm sao cho phải ?

SỬ TÍCH

**Bà thánh Gioanna Phanxica đệ Chantal
bỏ thế gian.**

Ai có sức mà khen cho cùng, khi thấy bà thánh Gioanna Phanxica đệ Chantal bền lòng mạnh mẽ theo ơn Chúa gọi, bỏ mọi sự thế gian mà vào đảng nhơn đức trọn lành trong nhà tu ? Khi phải giã từ cha già và phân ly con người rất yêu dấu, mà vào nhà phước, sớm thức dậy đoan, người liền chạy tới nhà thờ, ở đó gần nửa ngày, gần Minh Thánh Chúa, những nguyện cầu ơn trên phù hộ, cho mình đứng vững theo ý Chúa cho tới cùng. Đoan người trở về nhà hầu lay cha già, và từ giã con. Chẳng may gặp hai ông cháu ở một phòng cùng nhau, mà thằng con người những khóc lóc than van, khác nào thương kẻ mẹ đã qua

đời vậy. Nó chạy lại ôm lấy người mà than thở rằng : « Mẹ ôi ! lạy mẹ ! sao mẹ đành lòng bỏ con phải mồ côi cô độc ? Ở mẹ rất yêu dấu, thật mẹ từ con, không thềm nhìn đến con nữa sao ? »

Khi ấy bà thánh Chantal rất đau đớn tức tối trong lòng, người muốn ra khỏi đó cho mau, kéo lòng chịu không nổi, nên người vùng ra, chạy lại mà lạy ông già. Ông này cũng khóc lóc đau đớn, mở miệng ra lập cập, nói không ra tiếng, một ngược mặt lên trời và để hai tay trên đầu bà thánh này, mà ban phép lành cho người. Đoạn bà thánh ấy mới chỗi dậy, chào cha một lần sau hết, rồi day ra đi ; ai hay thẳng con người liền nhào xuống đất, nằm ngang cửa mà ngăn lại, cùng lên tiếng kêu rằng : « Ở mẹ, mẹ ôi ! mẹ không bỏ con đằng đâu ! con nằm đây, mẹ có muốn đi, thì bước ngang mình con mà đi, con không dậy đâu. » Thấy vậy bà thánh ấy hết sức, chịu không đành, cúi đầu xuống đất mà khóc lóc quá chừng.

Hồi ấy Đ.C.G. giúp sức an ủi người trong lòng, mà cho người thấy nơi tịch mặc trong dòng người sẽ lập, thì đầy những người nữ tu sốt sắng bền vững kính mến Đ. C. G., lại

thấy những kẻ ấy hết sức cảm ơn người vì đã gây dựng nhà kín cho mìnhặng trốn lánh sự hiểm nghèo thế gian. Chúa lại cho người thấy dân Hêbêrêu xưa, phải sang qua sông Giudong, mới đặng vào đất Chúa hứa. Vậy người mới suy lại rằng : « Ôi ! đau đớn tôi biết ngần nào ! Song thật này là lúc tôi phải tỏ ra lòng tôi kính mến Chúa hơn mọi sự thế gian. Vậy tôi phải uống cho hết chén đắng này, dầu cạn thì cũng không chừa lại. Xưa nay Chúa chẳng để cho mẹ nào trúng phải chén cay đắng cho bằng tôi ; song trông cậy Chúa sẽ ban ơn cho tôi vì sự cực này. Vậy tôi phải bước ngang qua xác con tôi, hầu tỏ ra lòng tôi kính mến Chúa ; tôi troi nó lại cho Chúa gìn giữ ; không lẽ mà Chúa bỏ nó đặng. »

Đoạn người dậy mà nhìn con, và ra sức kéo nó dậy, song không đặng, nó một khóc than mà nằm cứng đó. Người nói lời từ giả nó cách thiết yếu. Đoạn như thể là thấy Đ. C. G. đứng ở ngoài mà ngoắt người, thì người liền nhảy ngang qua xác con mà tuốt theo chơn Chúa, không ngoái lại sau lưng lần nào...

Vì bà thánh Chantal chắc gan cả lòng yêu mến Chúa thể ấy, thì từ ấy về sau Đ. C. T. hằng xuống cho người những ơn lạ lùng vô ngần vô số.



NGÀY THỨ MƯỜI BỐN

*Kẻ kính mến Đ. C. G. thì đừng Người yêu
dấu cách dịu dàng là đường nào.*

Tiếng Chúa Giêsu

Ở con, lòng Cha thương xót lo lắng giúp đỡ kẻ khốn nạn lỗi nghĩa cùng Cha là thể nào, thì con đã hẳn, như Cha đã phân giải cho con trong ba ví dụ trước và trong truyện người nữ đất Samaria. Nay Cha tỏ cho con hay, Cha yêu dấu kẻ lành, kẻ kính mến Cha cách nào. Thật lòng Cha thương yêu kẻ ấy rất nồng nẩy, đến đôi Trái Tim Cha ra như sáp phải lửa mà chảy ra vậy, bởi đó không có tiếng nào có sức đủ mà chỉ lòng Cha yêu dấu nó là bao nhiêu ; một mình Cha biết lựa tiếng cho vừa mà kể lại mà thôi, vậy con hãy nghe.

Khi ấy Cha đã hòng chịu nạn chịu chết : lễ chiêm sau hết, Cha đã lâu ngày ước ao hết lòng, thì Cha mới ăn cùng các tông đồ, mà lập phép Thánh Thể, là Bí tích yêu dấu Cha đã truyền lại theo lời giao kết mới, cho Cha

đặng phỉ tình yêu mến. Đoạn Cha mới phán những lời rất nóng nảy dẫu yêu, nên như lời Cha trời mà ghi tạc vào lòng môn đệ. Mọi lời ấy thì Cha chọn Gioan là môn đệ Cha yêu dẫu cách riêng, dạy nó biên chép vào sách Êvang ; vì trước khi Cha phán mọi điều giả từ trăng trời cùng môn đệ, thì Gioan dựa đầu vào trong ngực Cha, nên đã nghe tỏ và đã hiểu mọi điều tường tận hơn. Ở con, mỗi một tiếng trong lời Cha trời đó, thì đều nên như mạch mọi điều chọn thật yêu mến, người ta trong thế này suy chẳng hay cùng. Vây con hãy dọn lòng mà nghe Cha, vì Cha muốn nói lại cho con nghe một ít điều trong lời trời ấy, và cắt nghĩa cho con đặng thấm tháp mọi tiếng, cho biết lòng Cha yêu dẫu là ngần nào.

Vây trước hết Cha phán những lời đau đớn buồn bực này rằng : « Ở các con rất yêu dẫu, « nay Cha không còn đặng ở cùng các con bao « lâu nữa. » Ấy như thể Cha nói rằng : Ở các con Cha rất yêu dẫu, khác nào như mẹ thương mến con nhỏ còn đang bồng trên tay vây. Thương ôi ! còn một giây một lát nữa, thì Cha phải lìa cách các con. Vây này là lời sau hết Cha trời cho các con, hãy nghe mà vững giữ : « Cha truyền cho chúng con một điều

« răn mới, là dạy các con phải thương yêu
« nhau như Cha đã yêu dấu các con. Sau này
« thiên hạ thấy các con hết lòng yêu mến
« nhau làm vậy thì mới biết các con là môn
« đệ Cha. Các con nghe Cha bảo trước, Cha
« sẽ lìa mặt các con, song các con chớ lấy
« điều ấy làm phiền muộn rồi lòng rối trí làm
« chi. Các con tin kính Đ.C.T. thì cũng hãy
« tin kính Cha nữa, vì Cha là Đ. C. T. Ngồi
« thứ hai đã xuống thế mà chuộc tội cứu dân.
« Vậy Cha lìa mặt các con là sự tạm vậy mà
« thôi, vì Cha phải về trên nhà Đ. C. Cha,
« ma dọn chỗ cho chúng con ở; chừng Cha
« dọn dẹp rồi, thì Cha lại đi rước chúng con,
« mà đem về một chốn cùng Cha, cho Cha
« con ta đồng hiệp vậy cùng nhau đời đời.
« Cha chẳng bỏ các con mồ côi đâu, Cha sẽ
« về mà thăm các con...

« Ma bây giờ thì Cha trời sự bằng an lại
« cho chúng con, Cha ban cho các con đồng
« bằng an; mà Cha cho chúng con sự bằng
« an ấy không phải một cách như người thế
« gian », những say mê sự hèn dưới đất lấy
« làm vui sướng, mà trấn mình xuống hỏa ngục;
« song Cha ban cho các con đồng sự bằng an
« thật bởi Đ. C. T. mà ra; quá khỏi trí loài

người thế, là cho chúng đừng giữ trọn nghĩa cùng Chúa, đừng vui lòng toại chí. « Vậy thì « trí lòng chúng con chớ có xao xiển bối rối « sợ hãi phiền não làm chi. Ấy mọi lời Cha « trở lại, thì các con đều nghe tỏ : vậy bây « giờ Cha đi, sau Cha lại trở về cùng các con. »

Ô con ôi ! mọi lời ấy chẳng phải là lời rất thiết yếu và linh hiệu để an ủi con khi buồn rầu, và giục bảo con khi yếu đuối sao ? Con hãy năng suy đi nghĩ lại mọi lời ấy, là lời Cha trở lại cho con, khi Cha hòng chịu chết vì con trên núi Calavariô, và con hãy ghi tạc vào lòng cho khấn, hầu lấy đó mà giục lòng con kính mến Cha. Và nếu con chưa có sức đủ mà chịu khó nhọc vì Cha, thì con hãy dựa lòng con vào ngực Cha mà nghĩ đó, hầu cho ơn Cha đượm nhuần chảy xuống trong linh hồn con, mà bổ sức lại cho con, vì ơn Cha rất mát mẽ như mù sương buổi sớm mai vậy, lại nên muôn phần ngọt ngào hơn thứ mật trong sạch.

Gẫm rằng

Ấy khi Đ. C. G. đã hòng chịu nạn chịu chết thì Người trở lại bấy nhiêu lần để mà dạy dỗ tôi, người khiến tôi yêu thương mọi người,

như thể Người đã yêu mến tôi. Dầu Đ. C. G. qua bữa sau phải chịu trăm ngàn đau đớn tận khổ, song Người lấy làm bằng lòng và vui lòng lắm, vì đã lập cho thiên hạ đặt một điều luật yêu dấu, nay mai sẽ làm cho thế gian nên như một nhà đầy những anh em, miễn là mọi người đều nghe theo đạo Chúa hết... Ấy là lời Chúa tôi trời, mà tôi có vưng giữ cho trọn chẳng ? Phần gia tài yêu mến Người để lại cho tôi, mà tôi có ân cần giữ gìn chẳng ? Nếu tôi không lo vưng giữ lời Chúa tôi răn, thì chắc là tôi không đặt nhờ sự bằng an Người ban ở đời này, lại không lẽ trông cậy ngày sau sẽ đặt về một chỗ cùng Người mà hưởng phước đời đời chẳng cùng. Vậy tôi có nói đặt rằng : tôi thương hết mọi người vì là anh em cùng tôi, ai nấy cũng là con Cha cả trên trời, cùng sẽ đặt phần gia tài làm một cùng Đ. C. G. ; lại vì Đ. C. G. đã liều mình chịu chết cho hết mọi người chẳng ? Thật tôi có thương yêu mọi người đến đôi sẵn lòng giúp đỡ trong hết mọi sự, khác chi là giúp đỡ Đ. C. G. chẳng ? Lạy Chúa, xin Chúa dong thử tôi, và ban ơn giúp sức cho tôi đặt tận tình nắm giữ điều răn yêu mến Chúa tôi đã trời lại cho tôi.

Dốc lòng

1° — Tôi sẽ thương yêu người như mình vậy, chẳng phải theo tính ưa hạp tự nhiên, hoặc bởi bà con thân thích, hay là choặng ích lợi gì, một thương yêu giúp đỡ vì Chúa, theo lời Người răn dạy mà thôi.

2° — Khi tôi thấy ai mà tôi có lòng không ưa, không muốn giúp đỡ, tôi sẽ suy lại : người ấy cũng là con Cha cả trên trời như tôi vậy, cũng đã đặng Đ. C. G. đổ Máu thánh Người mà chuộc lại, và sau này cũng sẽ đặng một phước như tôi vậy.

SỬ TÍCH

Một quan lớn đã trở lại đạo chính và nên người nhơn đức là thế nào.

Có một quan sang trọng rất đồi giàu có, lại thêm bồn tánh nhơn lành, cao minh tài trí, bởi dòng vua mà ra, song vô phước một đều là cha mẹ theo đạo rồi quân Luthêrô. Khi người lớn khôn học sách các thánh sư đã chép, thì người sinh nghi ngại trong lòng, không biết đạo mình giữ có phải là đạo chánh

hay là đạo lạc. Vậy người lo lắng kiếm tìm những sách kể thông thái phân giải đạo lý về Hội thánh thật Đ. C. G. đã lập xưa, mà nghiệm ra thì rõ đạo cha mẹ người giữ thuở nay không phải là đạo chánh.

Vậy người đã bỏ hết mọi sự, giã từ anh em thân thích bà con bạn hữu, và dầu phải hết sức đau lòng xót dạ mà lìa cha già rất yêu dấu, thì người cũng chẳng nệ, một bỏ quê quán, mà đem bạn người qua xứ có đạo chính mà ở, choặng trở lại cả hai.

Bà con bạn hữu thấy vậy, thì giận dữ đem lòng ghen ghét toan bề hại người cho bỏ. Mà ông ấy càng bị khốn nạn, thì càng tỏ lòng đại đảm thương yêu mọi người, dầu là kẻ nghịch cùng mình, theo như lời Đ. C. G. đã dạy. Có thơ người gởi cho bạn hữu, thì dầu hết người cả lòng cảm ơn Chúa đã dạy dỗ trong lòng cho mình trở lại đạo chánh, ấy là sự đáng vui mừng trong đời này ; đoạn người thêm rằng : « Chúa đã ban cho tôiặng phước trọng, vui vẻ trong lòng, thì tôi cũng phải đành lòng mà chịu một hai sự cay đắng, vì đời này Chúa thương pha sự lành cùng sự cực. Mà thật đời này tôi là người phạm thể đầy dẫy tội khiên ; vì vậy chúng tôi phải ngửa trông ơn Chúa cứu

thể chẳng khi dừng. Vì Người có lòng lành vô cùng, chúng ta chớ sợ làm chi, vì nếu ta sợ Người, thì còn ai mà ta không sợ; lại nếu ta chẳng trông cậy Người, thì ta biết cậy ai bây giờ ?

NGÀY THỨ MƯỜI LĂM

*Đ. C. G. khuyên ta phải vững lòng chịu khó
mà chống trả cơn cám dỗ.*

Tiếng Chúa Giêsu

Ơ con, cũng một khi ấy, hồi Cha gần chịu nạn, thì Cha lại khuyên dạy môn đệ rằng : « Ơ
« các con, các con hãy hiệp làm một cùng Cha,
« thì Cha sẽ ở giữa các con; vì như thể nhánh
« nho không dính trong cây nho, thì không
« sinh trái đặng; cũng một lẽ ấy, các con muốn
« sinh bông trái, là đầy công nghiệp, thì phải
« ở trong Cha mới đặng; mà nếu các con
« không hề lìa Cha, hề các con ước ao sự gì
« thì hãy xin, chớ sợ, ắt là các con sẽ đặng
« mọi sự như lòng ao ước. » Đoạn Cha còn
nhắc lại một lần nữa điều răn trọng nhứt Cha

đã rao là : « Các con phải thương yêu nhau,
« như Cha đã thương các con, ấy là luật mới
« Cha truyền, các con hãy giữ cho kỹ. Chẳng
« có dấu nào tỏ rõ hơn cho biết mình đã
« thương yêu bạn hữu, cho bằng liều mình
« chịu chết vì nó. (Mà Cha chưa đòi chúng con
« sự ấy), Nếu chúng con bền lòng giữ lời Cha
« răn, thì Cha lấy làm đủ và kể các con thật
« là bằng hữu Cha ; mà lời Cha răn là các con
« phải thương yêu nhau.» Ở con, hãy lấy đó
mà suy nghĩ coi, Cha rất yêu dấu người ta là
dường nào ! vì Cha trời lại điều răn yêu mến,
và dặn đi dặn lại cho tới ba lần, cùng thêm
nhiều lời thối thúc môn đệ ân cần giữ lấy làm
vậy.

Đoạn Cha thêm rằng : « Thế gian sẽ ghen
« ghét các con, song các con hãy nhớ, vì nó đã
« ghen ghét hềm thù Cha trước là bao nhiêu.»
Cha cũng phán tiên tri cho môn đệ hay trước,
ngày sau sẽ phải chịu gian nan bắt bớ là thế
nào mà rằng : « Hễ ai mà giết đặng các con,
« thì nó sẽ tưởng đều ấy làm cho nó nên đẹp
« lòng Đ.C.T. lắm.» Các môn đệ nghe gần đến
ngày phải lìa mặt Cha, thì buồn bực sầu não,
nên Cha liền an ủi rằng : « Bởi các con nghe
« Cha nói, nay mai ta phải lìa nhau, thì lòng

« các con buồn rầu áo não, ấy là các con chưa
« rõ, vì Cha phải lìa các con mà đi thì các con
« mới đặng phước thật. Thật thì bây giờ các
« con phiền muộn, song tới chừng Cha trở về
« cùng các con, thì các con sẽ đặng đầy sự
« vui vẻ hoan lạc, không ai làm cho các con hết
« mừng rỡ đặng.»

Ờ con, xưa Cha phán cùng môn đệ cho hay trước mọi điều làm vậy, chẳng qua là có ý cho con cùng các giáo hữu đặng tỏ, phải vào đàng hẹp hòi chông gai mà đi theo Chơn Cha, thì mới đặng thanh nhàn vui vẻ đời sau mà chớ. Nên nếu có mắc sự gì gian nan khốn khó, thì chớ lấy làm lạ. Lại Cha cũng có ý cho ai nấy hằng lo nhớ đến sự vui vẻ đời đời chẳng hề mất đặng, hầu nên mạnh lòng chịu khó cho đáng phần thưởng trọng ấy. Ấy vậy, ở con, nếu con mắc phải trăm ngàn sự khốn khó sầu não, đắng cay trong ngoài, thì con chớ khá nao lòng rùn chí, một phải nhớ Cha đã làm gương cho con, đã uống chén đắng ấy trước, cho con sau lấy làm dễ uống hơn. Con hãy suy bởi tội lỗi, thì con phải nên hèn mặt vô phước là dường nào, đến nỗi Con Đ. C. T. phải ra công chịu nạn làm vậy. Lại con cũng phải xét cho hiểu, mọi sự khốn khó

trong đời này thì rất châu báu đáng ước ao là dường nào. Vì kẻ đặt phước thông phần thương khó Chúa, mà vác thánh giá ở đời này, thì đã đặt dấu chắc như của cầm, mà trông đến ngày sau cũng sẽ đặt hiển vang vui vẻ cùng Chúa đời đời.

Gẫm rằng

Bây giờ tôi mới rõ, hễ bao lâu tôi còn sống trong đời tạm này, thì hằng phải giao chiến luôn, là phải cực khổ gian nan, chẳng những là bề ngoài, mà lại nhứt là bề trong. Vì biết phải chịu cực là bao nhiêu, mới đặt trừ căn tính hư nết xấu ! Biết phải mấy tháng mấy năm, mới dẹp đặt tâm tình hư hốt ! Biết phải gấn công chí sức là chừng nào, cho lòng tôi dứt tình ưa chịu sự vừa ý xác thịt ! Bằng về lời răn trọng Chúa đã di truyền tỏ rõ trong lời Người trời, thì biết phải ép mình là bao nhiêu, phải hăm khớp gò cương xác thịt là chừng nào, thì mới giữ cho trọn hảo đặt ! Vì chẳng những phải yêu bà con bạn hữu, mà lại phải yêu kẻ ghét ta nữa ; bắt chước Đ. C. G. trên cây thánh giá cầu nguyện cho kẻ tra tay giết Người. Còn những nhơn đức khác biết phải chịu khó bao nhiêu mới giữ đặt ! Vì xác

thịt lấy làm khó mà bỏ dứt sự chơi bời sung sướng, khó mà giữ mình khiêm nhượng, khó mà nhịn nhục, khi phải cười chê khích báng, khó mà quên lỗi kẻ đã hành tội vu vạ. Thật biết xác thịt phải chịu tân khổ đau đớn nặng nề là dường nào ! Thật là rất nên cực khổ ! Song nếu tôi đành lòng chịu cay đắng làm vậy, nếu tôi hăm ý tư tình tôi, mà lo cho linh hồn đang đầy đủ như đức, thì tôi mới kính mến Chúa thật mà thôi. Chừng ấy tôi mới gọi là sống thật, và hẳn thật tôi sẽ đang sống đời đời, cùng đang phỉ lòng an dạ tiêu sái vô cùng trên thiên đàng. Vì chừng hễ ai kính mến Chúa, thì sẽ đang sống thật, mới đang trường thọ vô cùng, mới đang phần phước thật mà chớ. Vậy lạy Chúa tôi, xin Chúa khăng chịu làm phần gia tài tôi, cho tôi hết lòng kính mến Chúa. Chúa tự nhiên đang hưởng phước vô cùng, thì tôi trông cậy nhờ ơn Chúa ngày sau sẽ đang hưởng mặt Chúa chẳng khi dừng. Dầu tôi phải chịu một sự đau lòng xót dạ, phải hăm ý riêng chẳng khi dừng, cho đang mua lấy phước trọng làm vậy, thì tôi cũng đành lòng ; vì sự cực một giây một lát ở đời, mà mua lấy sự thanh nhàn đời sau, thì chẳng phải là mất chút nào, thật là rẻ quá mà chớ !

Dốc lòng

1° — Hễ lần nào tôi phải chịu sự gì khổ cực đau đớn choặng làm lạnh lạnh dữ, thì tôi sẽ đem lòng nhớ lại những sự thương khó Đ. C. G. đã chịu, hầu tỏ lòng Người yêu dấu tôi là dường nào.

2° — Tôi sẽ bền chí trốn lánh những sự vui sướng ở đời, chẳng khác chi là thứ hoa rất độc địa, sớm nở tối tàn, và tôi sẽ nhắc lòng tôi lên ước ao những sự vui vẻ trọng vọng bền vững trên thiên đàng mà thôi.

SỬ TÍCH

Thầy kia than thở những lời kính mến Chúa là thế nào.

Thầy kia tên là Calixtô Frèze, học sách đoán tại nhà trường cả ở thành Paris ; người mắc bệnh trượng đã lâu ngày dài tháng, mà trong lúc đau đớn làm vậy, thì người những lo lắng về một sự mà thôi, là choặng hết lòng kính mến Chúa, cũng như đã lo khi còn khỏe mạnh vậy. Hễ ai đến thăm người bất kỳ khi nào, bất luận ngày đêm, thì thấy mặt người tỏ lòng vui

vẻ bằng an, khác chi người đã đăng hương phước trên thiên đàng vậy. Thầy ấy thường ngày hằng bằng tịnh nằm yên ; một hai khi người cất tiếng lên mà nói, thì không phải là phàn nàn đau đớn gì, một than thở ước ao cho đăng chịu Minh Thánh Chúa, hay là nói lời dịu dàng vui vẻ mà cảm ơn Chúa vì đã đăng rước Người vào lòng.

Trong những lúc ấy thì người nói cách mạnh mẽ, ra bộ tịch gần như là không yếu liệt vậy ; mà lời người nói thì làm cho mọi người nghe đều động lòng cảm cảnh kính mến Chúa với người. Một hai khi người hết hơi, tắt tiếng nói không đăng, thì hai con mắt người ngó chăm vào bàn thờ tạm đã dọn trong phòng hầu đem Minh Thánh Chúa cho người ; thấy vậy thì đủ hiểu người cảm đội ơn Chúa là dường nào.

Ít bữa trước khi người tắt hơi, thì người ít nói lắm, một năm đó nghiêm trang, mà nguyện gẫm luôn, dường như không muốn cho kẻ khác hay Chúa ban cho người ơn trọng là bao nhiêu. Ấu là trong mấy ngày ấy thì lòng người hằng lo về sự kính mến Chúa, như thể người đã viết trên giấy, ít tuần trước, khi người hay mình không khỏi chết bởi bệnh ấy. Vậy ta

dịch ra hết mọi lời người lại đây, cho ai nấy coi, kẻ thật lòng kính mến Chúa thì nóng nãy sốt sắng là thế nào.

Thầy Calixtô chép rằng : « Lạy Chúa tôi hết lòng yêu dấu, nay dầu tôi còn trong xác thịt, thì tôi cũng đã đặt lợi trong lòng Chúa tôi, là nơi đầy đầy mọi sự vui vẻ ; tôi càng lặn vào đó, thì tôi càng muốn lặn sâu hơn nữa. Ở mọi của đời, hỡi vật thọ sanh, tao đã xa cách bay là ngần nào ! Tôi khác chi như chim đã bay tới xứ xa xuôi lạ lùng tốt lành rất mực. Tôi khác nào một chiếc xuồng nan, rất nhỏ, rất nhẹ, trôi giữa vờn biển cả, một trận gió mạnh thổi xuôi tới miền tôi thuở nay chẳng biết. Hỡi linh hồn tôi, hãy ở cho bền lòng vững chí, ấy ta đã gần tới cõi đời đời ; hãy mạnh lòng vui vẻ, ta nay đã vào cửa rồi. Thôi, ta nhảy lên bờ ! Hỡi linh hồn tôi, bây giờ ta hãy bay lên tột trời ! Như ngọn đèn kia khi lụn tim hết sáp, liền vọt thẳng lên mây : cũng một cách ấy, ở linh hồn tôi, mây cũng tuốt lên trời như ngọn đèn ấy ; mây cũng bay lên như hương kia ra khói, bay thẳng lên trời, ra như mây thơm tho phượng phất ; mây cũng sẽ bay lên như hơi nước biển, mặt trời rút lên sớm mai vậy. Lạy Chúa tôi, xin Chúa tỏ

mặt Chúa ra, mà kéo linh hồn tôi lên, thì linh hồn tôi sẽ bỏ xác hèn hạ này, mà bay cho đến Chúa. Xin Chúa chịu lấy nó vào trong lòng Chúa cho nó hưởng phước Chúa ban vui vẻ vô cùng. Lạy Chúa, chúc ấy tôi sẽ hát lời tán tạ khong khen Chúa đời đời chẳng cùng. Amen ! »

NGÀY THỨ MƯỜI SÁU

*Kính Đ. C. G. đã đọc mà cầu nguyện
cho ta áp ngày Người chịu nạn.*

Tiếng Chúa Giêsu

Khi Cha đã cổ ngôn mọi điều cùng môn đệ đoạn, thì Cha thêm lời căn kể rằng : « Các con sau ở giữa thế gian, thì sẽ bị cực khổ gian nan ghe đáng ; song các con hãy bền lòng trông cậy, vì Cha đã thắng trận thế gian rồi. » Ấy là lời sau hết Cha an ủi các môn đệ. Đoạn thì Cha ngửa mặt lên trời, đọc một kinh hết lòng yêu dấu, mà cầu cùng Đ. C. Cha ban ơn giúp sức cho nó. Ở con, phải

chi con suy nghĩ dặng cho tường mọi lời trong kinh ấy !

Vậy con hãy lắng tai cầm trí và nhứt là cầm lòng lại, mà nghe cắt nghĩa mỗi câu, cho dặng hiểu biết lòng Cha yêu dấu lo lắng cho môn đệ là dường nào. Vậy Cha đã nguyện rằng :
« Thân lay Đ. C. Cha, nay giờ đã đến, là giờ
« Con chịu thương khó, đổ hết máu mình ra
« mà tế lễ Cha, xin Cha hãy làm cho rạng
« danh Con một Cha, (là làm cho Con chết
« đoạn sống lại, hầu cho Con lập Hội thánh
« mà nhóm lại các dân thiên hạ, những kẻ
« hết lòng kính mến thờ phượng Cha, và mọi
« người Cha đã chọn lên thiên đàng, hầu rập
« một tiếng tung hô ca ngợi danh Cha chẳng
« khi dừng). Những kẻ Cha đã phú cho Con,
« thì Con đã lo lắng dạy dỗ cho nó biết danh
« thánh Cha, (mà gọi Cha là Cha cả, là tên rất
« dịu dàng, thuở nay con cháu Adong chưa
« biết rõ). Lay Cha chí thánh, nay Con nguyện
« xin Cha giúp sức cho nó ; xưa rày Cha đã
« phú nó cho Con, thì nay Con lại hơn danh
« Cha mà xin Cha gìn giữ phù hộ nó, cho nó
« dặng hiệp một lòng một ý cùng nhau như
« ta vậy. (Xin Cha cho nó chớ khi nào có lòng
« nghịch tặc, phân bì ganh gổ, hềm thù, ghen

« ghét, giận dữ, nghi ngờ, chẳng tin cậy nhau.
« Xin cho nó đặng như thể ta, hằng muốn một
« đều, bằng suy một sự như nhau ; lại hằng
« thương yêu nhau luôn). Từ đó đến bây giờ
« Con hằng ở với nó, thì Con hằng xem sóc
« nó vì danh Cha, mà nay Con phải trở về
« cùng Cha, thì xin Cha chớ bỏ nó. Con chẳng
« xin Cha cất nó đi cho khỏi thế gian. một xin
« Cha che chở nó cho tuyền vẹn, khỏi mọi sự
« dữ đã tràn ra đầy thế gian mà thôi... Con
« chẳng những cầu xin Cha giúp môn đệ nầy
« mà thôi, lại cũng cầu cho hết mọi người
« ngày sau nghe lời nó giảng truyền mà tin
« kính Con khắp mọi nơi mọi xứ ; (cho ai nấy
« những kẻ theo đạo Con lập, đặng đồng lòng
« đồng ý cùng nhau, như Cha Con ta và lại
« hằng hiệp lòng vững theo ý ta luôn, cho
« ngày sau hết thấy đặng ở một nơi cùng ta,
« mà hưởng phước vô cùng).»

Ấy vậy ơ con, con đã thấy lòng Cha ân cần lo lắng cho môn đệ, cùng cho hết cả và kẻ có đạo là ngăn nào ; những ước ao cầu khẩn cho ai nấy đều đặng đầy lòng thương yêu nhau, vì kính mến Cha ; cho nó đặng hiệp làm một cùng nhau trong Chúa, hằng đồng tình mà giúp đỡ nhau luôn ; cho đặng an hòa vui vẻ

và dâng phần phước thật, từ khi còn ở thế gian này. Sau hết bởi lòng Cha cháy lên những lửa nóng nẩy, vì mến thương thì phát ra một tiếng cầu nguyện rằng : « Lay Cha « những kẻ Cha giao phó cho con, hễ con ở « đâu, thì con cũng muốn cho nó cũng ở một « nơi ấy. » Con hãy xét tiếng Cha dùng mà cầu nguyện, nói rằng : « Con muốn... » ấy khác chi nói rằng : « Con đòi cho có vậy mới nghe ». Tuột có ai cầu nguyện nài xin, mà nói lời hằn hòi cang cường thế ấy bao giờ đâu ? Song Cha nói vậy, thì cũng không phải là sai lời đâu, vì tuy Cha là người, song cũng thật là Chúa cứu chuộc thiên hạ choặng nghĩa lại cùng Đ. C. Cha. Vậy Chúa cứu thế chuộc con muốn cho con đặng lên thiên đàng cùng Người, cho con đặng thấy sự vinh hiển sáng láng Người, và đặng an nhàn tiêu sái làm một với Người. Ở con, vậy thì con hãy hết lòng khâm sùng, kính lay thờ phượng tán tụng không khen và yêu mến Cha luôn, vì Cha đã dùng lời chắc chắn mà cầu nguyện cho con thế ấy. Thật là lời rất hằn hòi, vững vàng, dịu ngọt, êm ái cho kẻ có lòng tin kính Cha là đường nào.

Gẫm rằng

Ôi ! Chúa tôi có lòng lành là ngần nào ! vì ban phép cho tôi đặt gọi Người là Cha. Hễ con thảo thì biết cung kính, mến yêu cha mẹ ; mà tôi xưa nay có kính thờ yêu dấu Cha cả tôi trên trời là bao nhiêu ? Chúa tôi rất cao trọng oai nghi, quá khỏi trí khôn mọi loài, mà Người không kể phận tôi rất hèn mạt, chẳng nệ xưng mình là Cha tôi, và kêu tôi là con yêu dấu ! Ôi ! tôi biết làm thế nào mà đội ơn kính mến R. T. T. T. Chúa cho xứng, vì Người đã hạ mình mặc lột tôi tở, làm anh em cùng người ta, cho tôi đặt làm con nuôi Đ. C. T. cao trọng dường ấy !

Song thương ôi ! chẳng những tôi không lo đội ơn đáp ngãi, mà lại tôi hằng cứ luông tuồng theo đảng tội lỗi, làm như danh xấu tiếng con Đ. C. T., chẳng còn đáng nhờ lời Đ. C. G. đã cầu nguyện xưa, khi Người hòng chịu nạn, tế lễ mình mà chuộc tội tôi.

Trong kinh nguyện ấy Đ. C. G. cầu cho những kẻ Đ. C. Cha đã giao phó cho Người, là hết mọi người giáo hữu ở thế này, đều đặt

nên con trung hiếu Đ. C. T., hầu ngày sau
đặng lên trời thông phần vinh hiển vui vẻ với
Người đời đời chẳng cùng ; mà khốn thân tôi !
vì tôi bằng mê theo những sự hèn trong đời
tam nầy, những yêu riêng mình tôi và ưa mọi
sự làm cho người ta kính chuộng tôi mà thôi,
chẳng mấy khi lo bề làm con hiếu thảo cùng
Chúa !... Phải chi tôi đặng lòng sốt sắng cần
thận lo phần phước đời sau, như Đ. C. G. đã
lo cho tôi xưa !...

Lạy Chúa, từ bây giờ tôi ché bỏ mọi sự,
hầu cho đặng kính mến Chúa tôi, xin Chúa
cho trí lòng tôi đặng thanh sạch trước mặt
Chúa luôn, và cho mọi lời nói, mọi việc làm
tôi, đều đẹp lòng Chúa tôi chẳng khi dừng ;
xin cho tôi giữ mình, khác chi tôi ở trên
thiên đàng, làm một cùng Chúa rồi vậy.

Dốc lòng

1°— Mỗi khi tôi đọc kinh Đ. C. G. đã đề
truyền, thì tôi sẽ hết lòng đội ơn kính mến,
tin cậy mà đọc rằng : *Lạy Cha chúng tôi ở
trên trời...*

2°— Tôi sẽ vưng lời Đ. C. G. dạy, mà siêng
năng đọc kinh cầu nguyện chẳng khi rời, và
năng nhớ hiệp một lòng cùng Người, như khi

Người cầu nguyện bữa tối ấy, trước khi chịu nạn, hầu cho mọi lời tôi than thở nên trong sách vừa ý Chúa, mà bay thẳng cho tới lò Chúa rất hơn từ thương xót ngự mà ban phát mọi ơn cho kẻ cầu xin.

SỬ TÍCH

**Thầy cả Olier siêng năng đọc kinh
chẳng khi dừng.**

Thầy cả này đã lập trường lớn tại thành Paris, hầu cho các trẻ muốn chịu chức thánh, thì tựu tới đó mà học sách đoán và tập luyện về đàng như đức. Hễ khi nào người phải gay trở khó lòng phần hồn phần xác, thì người liền đọc kinh cầu nguyện. Bằng hết tiền gạo, chẳng có gì mà làm phước cho kẻ cơ nghèo đói khát, thì người dựng kinh xin Chúa lo thế cho mình, cùng vững lòng trông cậy Chúa sẽ nhậm lời chẳng sai. Đến đôi ra như Chúa vui mừng, ưa để cho người năng phải túng rối ngặt nghèo, cho người có dịp mà tỏ lòng trông cậy chạy đến kêu xin cùng Chúa.

Dẫu khi người phải phiền muộn bề trong, dẫu phải khổ bề ngoài, thì người cũng chỉ dùng một sự cầu nguyện cho giải phiền

mà thôi. Hễ người ta thưa hỏi người đều gì mặc lòng, thì người chẳng vội trả lời liền ; người một câu xin thăm thi cùng Chúa, cho biết ý Chúa định thế nào ; dầu cho người ta xin nài người trả lời cho chóng vì là việc gấp lặt dặt ; một chờ cho tới chừng biết rõ ý Đ. C. T., thì người mới trả lời cho...

Thường khi ai hỏi người về điều trọng, thì người xin đợi một đôi ngày, cho người đăng rảnh mà suy xét cho kỹ càng trước mặt Chúa, và thưa hỏi Chúa cho căn kẽ, cùng cho đăng biết ý Chúa rõ ràng hơn. Nếu phải là việc gấp quá và cần kíp, giã ra chẳng đăng, thì người phủ lòng trí mình trong tay Đ. C. G., xin Chúa giúp sức soi sáng, đoạn mới mở miệng mà phân tỏ ý Chúa.

Mỗi khi có thể làm đăng hay là khi phải tính việc trọng hơn thường, thì người để khách thưa lại đó, vào phòng sắp mình xuống dưới chơn Đ. C. G. mà cầu nguyện lâu dài, nhiều khi người cầu nguyện cách ấy chẳng phải là một hai lần song đến ba bốn lần hay là nhiều hơn nữa, cho tới chừng người biết rõ phải trả lời cho người ta thế nào, thì mới thôi. Mà người làm cách ấy thì đăng Chúa ban nhiều ơn tỏ tường lắm...

Thật người đã đặt đẹp lòng Chúa, vì ân cần đọc kinh cầu nguyện thể ấy, nên Chúa thường nhậm lời người, và ban ơn trọng thưởng người vì lòng sốt sắng làm vậy. Nhon vì lẽ ấy người năng suy gẫm về lòng lành Đ.C.T. cùng gẫm về sự R. T. T. T. Đ. C. G. yêu mến thiên hạ là ngần nào. Tuy người còn ở thế gian, song ra như đã đặt vui vẻ cùng các thánh đang hưởng phước trên thiên đàng vậy. Bởi đó ghe phen ban đêm thanh vắng, thì có kẻ thấy người sắp mình xuống đất mà đọc kinh cầu nguyện lâu dài.

NGÀY THỨ MƯỜI BẢY

*Trong vườn Giếtsemani Đ. C. G. đã phú mình
chịu chết vì ta, hầu tỏ ra lòng Người
yêu mến ta là ngần nào.*

Tiếng Chúa Giêsu

Ồ con, mấy ngày rày con đã nghe Cha nói lại đủ mọi lời rất thiết yếu, tỏ lòng Cha yêu mến con là bao nhiêu, thì nay con xét coi mọi việc Cha làm vì lòng yêu con, bởi Cha yêu mến con cùng hết loài người ta, chẳng phải ngoài miệng vậy mà thôi đâu, song Cha yêu con thật là vô cùng ; nên hể bao lâu Cha chưa chịu cực khổ, mà tỏ cho người ta hay lòng Cha cháy lửa mến yêu chừng nào, thì Cha chưa đăng an sốt. Vậy con hãy xem mọi sự Cha đã chịu, đã làm vì lòng thương con : trí khôn con có suy tưởng, có bày vẽ được công việc nào cao trọng, mạnh mẽ hơn những việc Cha đã làm vì con sao ? Lại trước khi chết, thì Cha đã chịu đầy no mọi đau khổ, nỗi đau đớn xót xa nhục nhã, mà Cha chịu mọi sự ấy cách nhơn lành, đáng cho con cảm

cảnh mến thương vô hồi. Vậy ở con, hãy lại đây theo Cha trong đàn thánh giá, từ vườn Giếtsemani cho tới núi Calavariô ; nếu con tiếc nước mắt, thì ít nữa là hãy giục lòng thương xót kính mến Cha, kéo tội nghiệp !

Vậy bữa tối thứ năm, tại nơi vườn đau đớn ấy, Cha đã phải hết sức mà chúi đầu xuống đất, rất đau đớn đắng cay, như kẻ phải thể ngạt hồng trút linh hồn vậy. Khi ấy Cha thấy rõ ràng mọi sự xấu hổ nhục nhã, và mọi điều đau đớn nhứt nhối, Cha sẽ phải chịu cho tới hết hơi trên cây thánh giá. Cha thấy trước mặt, quân dữ sẽ giết Cha, mà không giết tức thì, vì trước khi Cha chết, thì nó sẽ làm cho Cha chịu không biết là muôn ngàn nào sự nùng nàn khốn cực. Phải chi Cha muốn cho khỏi chết cay đắng tức tối làm vậy, nào có khó gì ? Song Cha thấy, nếu Cha không liều mình chịu tử hình, thì con phải khốn nạn đời đời. Ở con ôi ! bởi Cha thương con lắm, nên chết cách nào Cha cũng chẳng nệ. Vậy Cha quì gối đó, sắp mình xuống đất, mình Cha đầy những mồ hôi máu đầm dề, chảy tràn xuống đất. Vì thấy tội lỗi con, thì lòng Cha hết sức đau đớn, huyết đi lạc mạch mà chảy ra, khác

nào mồi hỏi vậy. Cha ở đó chờ cho quân dữ tới bắt.

Vậy Giuda dắt quân dữ đến, và hôn mặt Cha, chỉ Cha cho quân dữ biết mà trói lại ; Cha thấy sự bất hiểu làm vậy, mà cũng không giận, không quở, một phác cùng nó lời dịu dàng rằng : « Ở kẻ thiết nghĩa, tôi đây làm chi ? Đoạn Cha để cho quân dữ trói Cha, mà dẫn đi như đứa trộm cướp vậy... Mà ở con, hỏi Cha liệu mình chịu tử hình cực dữ vì con làm vậy, thì con tưởng làm sao ? Có phải vì Cha trông con ngày sau dẫu yêu Cha, và hết lòng báo nghĩa Cha chẳng ? Con tưởng khi ấy Cha không biết mọi tội con sẽ phạm mất lòng Cha, những lấy ơn trả oán sao ? Cha khi ấy thấy tỏ mọi sự trước mặt, thấy tội lỗi con hằng hà sa số, thấy mọi nỗi con vong ân vô tình cùng Cha ; nên khốn thân Cha, càng thêm đau lòng xót dạ ! Con ôi ! bởi vậy nên mạch máu Cha đã vỡ ra chảy tràn xuống đất. Dẫu vậy Cha cũng ưng lòng uống cho sạch chén đắng cay ; Cha lấy lòng đại độ ân ái dung mình tế lễ Đ. C. Cha, hầu dâng cứu con, khác chi như Cha thấy con ngày sau sẽ hết lòng trung hiếu, cảm đội ơn Cha mà trả nghĩa mến yêu chẳng khi rời...

Vậy Cha đã tỏ lòng yêu con là ngần nào !
mà con ôi ! con suy coi, con đã bội nghĩa
cùng Cha là bao nhiêu...

Gẫm rằng

Kìa Chúa tôi đã đổ máu ra vì tôi, mà tôi
còn dám từ chối, chẳng chịu dung trót lòng
tôi mà kính mến Người, thì tội ấy nặng nề
đường nào !...Chúa tôi đã biết tỏ, tôi sau sẽ
vô ân phụ bạc cùng Người, song cũng chẳng
nệ đổ Máu thánh Người ra mà cứu chuộc
tôi, mà tôi ghe phen đã đành lòng bỏ Người,
lại nộp Người cho ma quỷ, thì tội tôi quái gở
ngần nào ai bầu kê xiết ! Chúa tôi càng mở
tay rộng rãi cứu tôi cho khỏi chết khốn nạn,
thì tôi càng bội ơn đối trá quá hơn Giuda,
những nộp Chúa tôi luôn ! Chúa càng tỏ lòng
yêu dấu tôi, thì tôi lại càng ghen ghét vong
ân Người làm vậy, thì ai hiểu đặng tội tôi
nặng nề là bao nhiêu ? Dầu cho tôi phải sa
hỏa ngục đời đời, mà đền tội ấy, thì cũng
chưa xứng, vì Chúa tôi lòng lành vô lượng vô
biên, đã sinh dựng nên tôi, và đã cứu chuộc
tôi, cho tôi đặng hưởng mặt Người muôn đời,
mà tôi không thêm ngẫm đến ơn ấy chút nào.
Vậy tôi tính làm sao bây giờ ? Thôi, thôi ! Từ

này về sau cho đến hết đời, tôi sẽ khóc lóc ăn năn tội tôi đã mất lòng Đ. C. G. dường ấy. Trót đời tôi, tôi sẽ để lòng tôi mà yêu mến một mình Chúa tôi, chẳng còn ham hố mến yêu sự hèn nào nữa ; dầu hơn dầu vật, thì tôi cũng bỏ hết, hầu lo phạt tạ Chúa tôi ; hằng ngày chuyên làm việc lành phước đức cho đẹp lòng Chúa tôi, và cho sáng danh Người mà chớ.

Độc lòng

1° — Tôi sẽ ân cần năng nhớ lại mọi tội lỗi tôi đã phạm, hầu lo giữ mình cho khỏi hết mọi sự mất lòng Chúa tôi, cùng cho đặng giục lòng tôi hằng sốt sắng và chín chắn mà làm hết mọi việc bổn phận tôi, dầu việc nhỏ mọn cũng chẳng từ.

2° — Mỗi lần tôi ăn năn tội, hay là dọn mình vào tòa cáo giải, thì tôi sẽ hiệp một lòng một ý cùng Đ. C. G., đang khóc lóc tội tôi trong vườn Giếtsemani, và buồn rầu đến đổi máu Người tủa ra như mồ hôi dầm dề, và đang phú mình chịu chết vì tôi.

SỬ TÍCH

**Thầy Géramb đi thăm hang đá tại vườn
Giếtsemani, là chỗ Đ. C. G.
đã cầu nguyện xưa.**

Thầy ấy chép lại rằng : « Hang đá Đ.C.G. đã vào mà cầu nguyện, tại vườn Giếtsemani xưa, khi đã áp ngày chịu nạn, thì bây giờ người ta gọi là hang đá Hấp hối ! Hang ấy hãy còn nguyên như đời Đ. C. G. vậy, chẳng có đổi chút nào. Nó hăm vô sâu, và có như ba cây cột vuông chống nó, song hết thấy cũng là một khúc đá với nhau. Phía trên thì đã đục một lỗ cho mặt trời giọi vào cho sáng, lỗ ấy có tấm lưới bằng sắt dày chắc, kéo ngang trên miệng, kéo quân Ả-rập quăng đá lọt xuống chẳng. Thuở trước vào đó, thì đi dàng bằng thang, mà bây giờ phải xuống chín mươi nấc thang, ở ngoài hang đá có cửa ngăn lại, các thầy dòng ông thánh Phanxicô giữ chìa khóa cửa ấy.

Ấy là một nơi rất cao trọng, vì Đ. C. G. đã ở tại đó, mà chịu đau đớn sợ hãi hấp hối, và chịu nhiều đau lòng xót dạ quá chừng.

Ở đó Người giơ tay lên gượng gạo, mà cầu nguyện cùng Đ. C. Cha, mắt Người thì tuôn ra những lụy ngọc xót xa cay đắng, chảy đầy mình, hòa cùng mồ hôi máu. Đó là nơi Đ.C.G., dầu vô tội cũng đứng mình chịu tay công thẳng Đ. C. T. phạt mà cứu chữa ta...

Nhắm chỗ Đ. C. G. hết hơi mà ngã xuống đất hồng trút linh hồn, thì bây giờ có một bàn thờ, trên bàn thờ ấy có một bức vẽ hình Đ.C.G. quì gối muốn ngã xuống, song có thiên thần đỡ lại, và bổ sức cho Người. Nơi bàn thờ thì có tạc chữ rằng : « Ở đây là chỗ mồ hôi Người nhiều như giọt máu chảy xuống đất. »

Trong vườn ấy có một nơi, hề xem thấy thì bắt dùn mình sợ hãi, là chỗ thẳng Giuda nộp Thầy mình. Chỗ ấy hẹp, bề dài chừng đặng mười lăm, hai mươi bước, bề ngang hai bước; hai bên có xây hai vách nhỏ. Tên chốn ấy là : « Osculo », nghĩa là hôn, vì thẳng Giuda đã hôn Đ. C. G., mà nộp Người và làm cho Người phải chịu trời ở nơi ấy, đoạn nó lại giựt mình sợ hãi gớm ghê mà lật đật lui ra. Phải chi thẳng Giuda, khi bán Đ.C.G. cho quân dữ thì dặn rằng : « Hề tôi đánh ai, ấy là Giêsu Nazareth », phải chi nó giao như vậy,

đoạn dắc lữ sát nhọn tới, cầm gươm mà xông vào đánh Đ.C.G., đều ấy cũng là sự rất bạc ác, quái dị lắm chực, song không có sự giả hình giả dạng nào mà làm cho lòng phải nhòem gớm, như cách nó đã làm. Thật lục trong các sử mà coi, thì chẳng thấy có ai làm đều quái gở bằng nó, lấy dấu thương yêu, mà phủ nộp thầy mình... Nó biểu quân lính rằng : « Tao hôn mặt ai, thì ấy là Giêsu, bay hãy tra tay thộp Người cho kịp, mà dẫn về nơi các thầy hiệp công đồng.» Ở tiếng lạ lòng ! hồi dấu gớm ghê, nó dùng mà bán Đấng thương yêu nó, hằng làm ơn lành cho nó, là quá cha ruột nó ; lại dẫn quân dữ tới, hôn mặt Người, cho quân ấy biết Người mà bắt. »

NGÀY THỨ MƯỜI TÁM

*Những sự thương khó sỉ nhục Đ. C. G. đã
chịu trong thành Giêrusalem.*

Tiếng Chúa Giêsu

Ô con ôi ! con hãy xem Chúa con phú mình trong tay quân dữ, để mặc ý quân quỷ sứ hỏa ngục muốn làm cực khổ, khích báng thể nào mặc lòng ; cho nó kéo lôi giằng vật dọc đường trong thành Giêrusalem, khác nào như đưa đao tặc trộm cướp ; dẫn vào dinh Anna ; dẫn đến dinh Caïpha ; sau dẫn đến tòa Philatô ; sau nữa điệu đi đến vua Erode ; đoạn lại bắt trở về dinh quan Philatô nữa ; rồi lại trói Người vào cột đá, khác chi một đứa tôi mọi hư hèn, mà đánh Người không biết là mấy ngàn đòn, đến đổi cả mình Người nứt nở, không sót nơi nào lành lẽ ; đoạn lại đem Người ra cho lũ dân hung ác xem chơi ; mà nó không chút thương đến Cha chịu khó vì nó thể ấy, nó một xin quan tha tên tù đồ ăn cướp sát nhơn, và la lối hỗn hào, xin quan dạy giết Cha cho rồi, mà không phải là giết

bằng gươm dao. Sau hết nó dẫn Cha đi cbiu hình khổ nhục nha ấy, hai bên thì nó dẫn hai tên trộm cướp, dường như Cha mắc tội độc ác hơn hai đứa ấy. Ấv con còn thấy đặng sự gì đau đớn xấu hổ hơn nữa sao ?

Khi con suy lại mọi điều thương khó ấy, thì con phải nhớ, ấy Chúa rất oai nghi phép tắc vinh hiển vô cùng, đã chịu làm vậy vì tôi... Con cũng coi theo gương Cha mà học đòi, hầu phá tuyệt mọi sự xác thịt con ngăn trở, chẳng cho con làm việc lành kính mến Cha, và cho đặng bầm ép ý riêng con, mà cam lòng vững phục mọi điều Chúa muốn cho con chịu.

Trong mọi lúc thương khó ấy, rất xấu hổ thẹn thường, rất đau đớn nhức nhối vô ngần vô độ, thì con có suy cho biết Chúa đã chịu cách nhịn nhục bằng lòng là thể nào chẳng ? Con có thấy Chúa con những hạ mình khiêm nhượng dịu dàng, khác chi con chiên hiền lành, chẳng mở miệng ra mà trách một lời gì chẳng ? Con hãy xem cho tỏ : Chúa con chịu cười chê nhạo báng, chịu quân dũ xỉ vả và giở trên mặt, song Người một làm thinh ; Người bị đòn bọng như đứa tội lỗi xấu xa, song Người cũng làm thinh ; quân dũ cho Người cầm gậy nứa, đội mũ gai, choàng ni

đỏ cho Người, mà khinh Người rằng : là vua Giudêu, song Người cũng làm thình ; quan Philatô sánh Người với một thằng tù, còn vua Erode chê rằng đại dột, thì Người cũng làm thình ; lại quân Giudêu xin quan tha cho thằng tù phạm ấy, mà chẳng xin tha Người, thì Người cũng làm thình ; Người nghe thấy những kẻ Người hằng dẫu yêu, và hằng làm ơn đầy dẫy bấy lâu, mở miệng nói lời bất nhơn thất đức, đòi giết Người cho chóng thì Người cũng làm thình. Bởi quan Philatô nhát gan, sợ mất chức quờn, nên chẳng kể chi lễ công bình, mà xử Người chịu gia bình như đồ gian tà hung ác, song Người cũng cứ làm thình luôn mà chịu hết. Con có thấy Người mở miệng, có nghe Người phản nản nản nỉ một lời nào chẳng ?

Bấy nhiêu đều ấy có đủ lẽ cho con bắt chước mà hăm tính con khó ăn khó ở chẳng ? Hễ con bị điều gì khó lòng một chút, hoặc trái ý, hay là con phải chịu hổ thẹn, thì con liền than van kêu khóc, bứt tóc vạt mình, trách phạt vô doan xấu phước, tức mình muốn chết cho rồi : con xét coi như vậy có phải lẽ hay chẳng ? Cha là đấng vô tội, con thì đầy dẫy tiền khiên ; Cha là Đấng rất thánh

vô cùng, con thì tràn trề tính hư nết dữ; Cha là Chúa cả trời đất, con là vật rất hèn yếu đuối, có sức làm tội mà thôi : vậy mà Cha đã chẳng nệ chịu bấy nhiêu sự cay đắng nhức nhối nhá đường ấy bằng lòng, không nói một lời than trách, mà con không muốn chịu một chút hậu đền tội con thì sao ?...

Vậy ở con ôi ! con hãy xem cho tường tận gương lành Cha đã truyền lại cho con, hầu mạnh lòng vững chí, cứ việc bỏn phận con luôn, dầu phải cực khổ thì chẳng hề dám mở lời nan trách nữa.

Gẫm rằng

Phải chi đang khi tôi đọc sách Sử ký ngoại quốc, mà thấy một người vô tội, song đã phải bắt bớ, đòn bọng đau đớn, xấu hổ nhạo cười, mọi sự như Đ. C. G. đã chịu xưa ; nếu tôi thấy truyện một người đã chịu như vậy, âu là tôi chạnh lòng áo nảo, sa nước mắt khóc thương người ấy. Lại phải chi tôi hay người ấy đã bị thiên hạ ghen ghét trái lẽ quá thối như vậy, và bị đầy đủ mọi sự khốn nạn cực khổ trong thế này, là vì lòng thương yêu muốn cứu chữa tôi mà thôi, thì biết tôi yêu dấu người ấy là dường nào ! Biết tôi kính

chuộng danh người ấy là bao nhiêu ; âu là cả đời tôi sẽ hết lòng nhớ ơn, và cảm đội luôn, cùng chẳng khi nào bỏ qua dịp tiện mà chẳng tỏ lòng biết nghĩa trọng làm vậy...Thương ôi ! nếu người thế thường chịu cực vì tôi, thì tôi thương yêu báo nghĩa làm vậy, mà sao tôi không chút nào dấu yêu cảm tạ báo hiếu Chúa tôi, khi tôi nhớ lại Chúa đã chịu khó vì tôi dường ấy ?...

Lạy Đ. C. G. nhưn lành rất mực, thật xưa nay tôi những vô ơn cùng Chúa tôi ! chẳng thiếu chi khi tôi nghe đọc, hay là coi sự thương khó Chúa đã chịu vì tôi, song lòng tôi những nguội lạnh khô khan lạt lẽo, trí khôn tôi mắc lo ra đàng khác, con mắt tôi khô ráo như trời can hạn ; thôi thôi, từ này về sau, tôi sẽ giữ một lòng kính mến Chúa tôi chẳng khi dừng, hầu phật tạ Chúa tôi, vì lòng phụ bạc làm vậy, và hầu cảm ơn Chúa, vì Người đã thương tôi quá hậu, chẳng nệ chịu mọi đàng khó nhọc vì tôi. Tôi xin từ này về sau hết lòng bắt chước, lại dõi theo gương lành Chúa tôi đã truyền, hầu tỏ lòng tôi đáp yêu đáp mến Chúa, theo sức hèn mọn tôi.

Dốc lòng

1° — Hễ lần nào tôi mắc phải sự gì khó lòng, nhiều ít bất kỳ cách nào, thì tôi sẽ nhớ lại rằng : Đ. C. G. đã chịu vì tôi nhiều điều nặng quá hơn nữa.

2° — Khi tôi bị chê bai khinh dễ, bị điều ố nhục, hay là bị sự thiệt hại gì, thì tôi chẳng để những dịp ấy qua vô ích đâu ; tôi sẽ lo trong khi làm vậy, mà hiệp một lòng một ý cùng Đ. C. G., khi Người chịu mọi điều đau đớn xấu hổ, trước khi quan lên án giết Người. Tôi sẽ bắt chước Chúa tôi làm thinh mà chịu, hầu lập công nghiệp cho đời sau vô cùng.

SỬ TÍCH

**Thầy cả Olier có lòng nhịn nhục khiêm
nhượng mà chịu sỉ nhục xấu hổ
là dường nào.**

Một bữa kia nhiều người tử tế nhóm lại mà nghe thầy ấy giảng dạy riêng, thì có một người hèn hạ có tánh nóng sốt chẳng những là quên hết mọi ơn lành thầy ấy đã làm cho nó, mà lại trở lòng giận tới đó la lối chưởi mắng người

nhiều lời cay đắng lắm ; nên ai nấy nghe đều phát giận, chịu chẳng đặng, có một mình thầy Olier bằng an chẳng động lòng chút nào, người chẳng những là chẳng giận, chẳng trách thẳng ấy, lại lấy đó mà làm ơn cho nó càng hơn nữa. Cách ít bữa tên ấy làm tội mà phải ngồi tù, thì thầy như đức ấy làm hết sức mình, xin quan này, cầu quan khác, nên đã lo đặng cho quan tha thẳng vô tình phụ bạc ấy...

Có một lúc quân gian tà bắt bớ người chẳng khi dừng, có ý cho người thôi làm cha sở họ ấy, nên hằng ngày hằng nhạo cười khích báng người trăm ngàn cách, lại thêm bỏ vạ cho người cùng nhà quan trên, nên quan đòi người tới mà trách nhiều điều nặng lời và chê cười dễ duôi người lắm. Song thầy Olier một hết lòng cảm ơn Chúa, mà chịu mọi sự xấu hổ làm vậy, trong khi ấy người hiệp lòng cùng Đ.C.G. khi bị vua Erode chê rằng : Đại đột.

Thầy ấy chép lại rằng : « Tôi không khi nào dám mơ ước phước trọng dường ấy, mà Chúa đã ban cho tôi, thì tôi hết lòng cảm tạ không khen đội ơn Người. Bằng về quan ấy thì người cũng đã làm ơn cho tôi quá hậu, cả

đời tôi không hề quên ơn ấy đặng, và tôi hứa cùng Chúa, hễ bao lâu tôi còn sống, thì hằng ngày tôi sẽ cầu nguyện cho người, chẳng bỏ qua ngày nào. »

Một lần khác thầy này bị vu vạ một điều rất nhơ danh xấu tiếng vô hồi. Phải chi người mở miệng ra mà đòi chối và phân tỏ sự tình, thì người chắc khỏi mang tiếng, và kẻ vu oan ấy đều phải thẹn thuồng. Cũng có kẻ thương người, khuyên giục người phải khai ra cho đủ điều, cho khỏi tiếng nhơ, thì thầy ấy trả lời rằng : « Không, không ; ta phải uống chén đắng Đ.C.G. trao cho ta, chớ khá pha hay là đổi chút gì. Người ban thánh giá cho ta, thì ta phải vưng ý Người mà vác và chịu treo lên đó. Nếu người chẳng dạy ta xuống, thì ta chớ bỏ thánh giá mà trèo xuống. » Vậy thầy cả Olier nín lặng một bề, không nói tiếng gì sốt, hầu chữa mình cho khỏi nạn.

NGÀY THỨ MƯỜI CHÍN

Đ. C. G. chịu tử hình trên cây thánh giá.

Tiếng Chúa Giêsu

Ờ con, khi quân dữ kéo đến bắt Cha, thì các môn đệ liền bỏ trút ra hết ; nên từ vườn Giếtsemani cho tới dinh quan Philatô, chỗ quan lên án Cha phải tử hình thập giá, thì Cha những chịu tư bề gian nan tân khổ, chẳng có ai nói lời an ủi, thấy những kẻ độc ác vong ân phụ bạc, chịu những điều trái lẽ công bình, mà không ai màng đến. Song dầu khi Cha phải đau đớn nhức nhối khắp cả tứ chi, quân dữ làm sự ác đức bất nhơn, mà nhạo báng Cha, thì Cha cũng không mở lời nan trách, một đành lòng chịu vậy. Ờ con, kia người lớn nhỏ, quan thầy, dân sự, thấy đều một lòng giận tức Cha quá dữ, nói lộng ngôn khinh mạn dễ dãi, thì Cha cũng chịu một mình không ai đỡ vớt phần nào, Cha những làm thinh chịu vậy.

Hắn thật, con ôi ! khi quân dữ đua nhau làm khổ sở Cha, khi nó kéo tới lôi lui ; khi

nó chê nhạo Cha, xỉ vả, khắc gỗ trên mặt Cha, không còn kể Cha là người nữa, khi nó lấy miếng nỉ đỏ rách nát, giả áo cầm bào mà choàng ngang qua vai Cha, khi nó bắt Cha cầm gậy nứa trong tay, khi nó lấy gai khoanh tròn làm mũ triều thiên, đặt trên đầu Cha, và đóng xuống cho gai đâm phủng vào óc, thì khi ấy lòng Cha chẳng chút day động tức mình. Khi ấy Trái Tim Cha, nhớ đến con, và yêu con, mà mặt Cha thì vẫn bằng tịnh luôn, không nóng giận chút nào. Dầu khi Cha rất phải đau đớn trong lòng mà nghe Phêrô chối Cha ba lần, quyết rõ ràng nó chẳng biết Cha là ai, Cha cũng không nổi giận, một cam lòng chịu vậy, lại càng tỏ mặt dịu dàng, yêu dấu hơn mà nhìn xem nó. Nó thấy mặt Cha, thì liền hay lỗi mình mà cảm lòng chẳng đặng, bèn đi kiếm chỗ khóc lóc ăn năn.

Song khi Cha vác thánh Giá lên núi Calavariô, dọc đường gặp ít người phụ nữ, thấy Cha phải khổn cực đau đớn làm vậy, thì khóc lóc mà tỏ lòng thương xót Cha. Thật tình thương thế ấy thì mát lòng Cha lắm, song Cha khi ấy ra như quên mình, một lo sợ sự khổn nạn dân Giudêu phải chịu ngày sau, vì tội giết Con Đ.C.T., và muốn ai nấy thương dân

ấy như Cha, nên Cha phán rằng : « Hỡi con thành Giêrusalem, chớ có khóc thương Tao làm chi, một phải khóc thương bay và con cháu bay mà chớ. »

Con ôi ! Từ nhà quan Philatô cho tới trên núi Calavariô, thì Cha đã khốn khổ tận toan vô cùng vô tận. Bởi thánh Giá nặng nề, mà Cha đã mòn sức, nên ghe phen đã phải cúi đầu xuống đất, thì thánh Giá lại đè trên lưng, thêm đau đớn. Quân ấy thấy vậy chẳng thương, lại thêm kéo lôi giằng vật đập đánh giầy đập hơn nữa. Khi tới trên đỉnh núi Calavariô, là bàn thờ Cha đã sắm lâu đời trước để hòng tế lễ mình Cha trên ấy, mà đền tội muôn dân, thì quân dữ liền đè Cha xuống, không đợi Cha nằm, lấy đinh sắt đóng Cha vào cây thập Giá, rất nên ốc nhục, tay chơn Cha bị đinh thấu qua, thì như mở miệng, nên máu trào ra, chảy cuộn cuộn. Trên thánh Giá thì phải đau đớn lắm, và lần lần bởi đau đớn càng lâu càng thêm, nên mòn sức thì mới chếtặng. Mà bao lâu Cha còn chịu đóng đinh đó, thì những nghe tiếng nòng nân mắng chưởi, rất đặng cay chua xót, lại thêm những đều cười chê khích báng rất dữ thẹn thường. Khi ấy Cha khát nước quá lẽ, họng đã khô cứng, mà Cha xin nước

thấm giọng, thì quân dữ trao giãm chua và mật đắng mà thôi.

Nó đã hết sức làm khổ sở Cha, vậy mà Cha cũng không nan trách nó chút nào, một mớ miệng nói những lời lân ái rằng : « Lạy Cha, chớ chấp nó, vì nó không biết sự nó làm. » Vì chưng Trái Tim Cha biết một điều yêu mến mà thôi ; dầu nó gia hình và giết Cha, thì Cha cũng một lòng cầu khẩn cho nó mà chớ.

Sau hết Cha muốn tỏ cho ai nấy hay, khi ấy theo lẽ thường thì Cha đã cùng thế, song thật Cha cũng còn đủ phép tắc vô cùng. Vậy Cha muốn cao rao cho cả và thế gian biết, tuy Cha đã hòng sinh thì, song Cha cũng còn thật là Chủ mọi loài, mà Cha cũng cam lòng chịu chết bần chuộc tội thiên hạ mà thôi. Vậy Cha đã la lên một tiếng lớn vang trời, là dấu rất mạnh mẽ chỉ phép quờn sức lực riêng Cha ; đoạn thì Cha gục đầu xuống mà tắt hơi...

Ô con ! lẽ nào mà con quên đặt lễ tế rất lạ lòng Cha đã dựng trên núi ấy sao ? Con hãy suy nghĩ cho tỏ, hầu thấm tháp vào lòng, cho lòng con nên nóng nảy khác nào lửa đốt, cho con đặt hết lòng kính mến cảm tạ Cha, hằng nhớ đến lòng Cha đã yêu con lạ lòng dường ấy, mà lo cho đặt về thiên đàng cùng Cha,

cho lòng con từ này về sau chẳng còn ưa sự gì, một đề nó hầu dung làm của riêng Cha, là Đấng đã yêu con đến đôi phút mình chịu chết vì con làm vậy.

Gẫm rằng

Từ khi tổ tông đã sa ngã phạm tội, thì phận số loài người ta ra thấp hèn khốn cực, hằng phải lao khổ đắng cay mà đền vì tội mình. Mà tính trí ta hèn mạt, lấy sức đâu hầu đền cho nỗi tội khiên? Vậy thì đã có Đ. C. G. ra đời đền thế cho ta, và để gương thương khó lại cho ta theo dõi, thì ta mới đền tội đủ mà chớ. Vậy hễ bao lâu ở đời, thì hằng phải cam lòng nhịn nhục chịu khó, hằng phải ngửa mặt trông xem lên trời, và hằng bền chí nối gót Đ. C. G. trong đường đau đớn, thì mới đền tội nên mà chớ.

Ấy Chúa đã muốn nên giống con người mọi đường; Người không có tội lỗi, song Người đã ra đời cho đặng đền vì tội ta: Người hằng ché bỏ xa lánh mọi điều sung sướng, cả đời những ái mộ chịu sự thốn thiếu sâu khổ, sau hết lại phải chịu chết nhục nhã trên cây thánh Giá.

Ấy vậy Chúa tôi nên gương cho tôi hằng phải xem luôn luôn, mà an ủi tôi chẳng khi dừng ; giục giã tôi khi phiến nảo, khi mê muội ; sửa dạy tôi khi sai lầm ; mà nhứt là cho đăng bắt chước Người, cho biết nhin nhục mọi đảng, những kính yêu vưng phục ý Cha cả trên trời trong hết mọi sự. Nếu tôi thật lòng giữ đạo và làm đầy tớ Đ.C.G., thì khi tôi mắc sự đau đớn cực khổ, tôi phải hiệp cùng Đ.C.G. mà nhin nhục bằng lòng, kính lạy vưng ý Đ.C. Cha rất công bình, đã giơ tay lên mà đánh tôi cách ấy, và lấy lòng mạnh mẽ mà uống chén đắng Chúa gởi cho tôi, không xét ai đâm chén ấy, bầu tỏ lòng tôi kính mến Chúa và cho đăng đền vì tội tôi mà chớ.

Độc lòng

1°— Bất luận tôi lâm phải sự gì khốn khó cam go cực lực nào mặc lòng, thì tôi liền kíp suy xét thử, hoặc sự khó tôi mang có đau đớn nặng nề, bằng sự khốn khó Đ.C.G. xưa đã chịu vì lòng yêu dấu tôi chẳng ?

2°— Tôi năng nhớ lại, vì người ta có tội, nếu muốn vào nước thiên đàng, thì phải trải

qua nhiều nỗi gian nan tân khổ mới đăng. Có một đảng ấy là đảng chánh lộ mà thôi. Vậy tôi sẽ theo chơn Đ. C. G. đã đi đảng ấy trước tôi, tôi sẽ hứng vui chịu cực khổ, vì sự khốn nạn ở đời này là một giây một phút, mà vinh hiển tiêu sái đời sau là vô cùng vô tận.

SỬ TÍCH

Thầy Géramb đi viếng thánh mộ Đ. C. G.

Thầy ấy đã gửi thư cho bạn hữu mà nói rằng: « Còn một bữa sau hết, thì tôi phải dời chơn ra về. Vậy bữa ấy, khi mặt trời chen lặn, thì tôi chạy đến nhà thờ Huyet đá Đ. C. G., hầu cầu nguyện đó thâu đêm, một lần sau hết. Tôi có gửi tin trước cho các thầy dòng Chúa Cứu thế, nên tôi vừa đến mà xuống ngựa, thì cửa liền mở ra, tôi vào thì đóng cửa lại tức thì. Nhiều phen trước tôi cũng có nghe đóng cửa tiền đảng ấy, song chẳng có làm sao, mà phen này nghe tiếng nó kẹt, nghe chìa khóa khua ròn rảng, thì phát dùng mình rón ốc. Tôi sắp mình xuống trước huyet đá Đ. C. G. mà cầu nguyện lâu, khi ấy là giờ thứ nhứt khuya.

Các thầy hát kinh gần rồi, thì tôi chỗi dậy, lấy ve dầu thơm mà xúc Huyết đá Đ.C.G., mà mùi thơm ấy bay cùng cả và nhà thờ...

« Đoạn tôi đi qua bên núi Calavariô mà cầu nguyện, rồi cũng đổ dầu thơm ấy vào lỗ đã cạm thánh Giá Đ.C.G. xưa.

« Tại hai chốn rất thánh mầu nhiệm ấy, thì tôi đã động lòng xót xa thấm thiết, biết nói sao cho cùng ! Thật tôi cũng là một người từng trải sự đau lòng xót dạ, vì cả đời tôi đã phải nhiều cơn gian nan tân khổ chưa xót lắm : cha tôi và mẹ tôi rất yêu dấu, lại bạn tôi rất mến thương thì đã mất rồi ; mấy đứa con tôi, là sự vui mừng của tôi, thì Chúa đã cất đi khi còn thơ ấu ; lúc tôi làm quan đánh giặc phương xa, thì có lệnh hoàng đế truyền bắt tôi mà giải và nước Langsa, tôi bị giam trong ngục, cho tới khi hoàng đế thất quốc, thì tôi mới ra khỏi đặng. Tôi đã trải qua mọi nỗi ưu phiền, bị bỏ và cáo gian, bị bắt bớ ; khi tôi lâm nạn, thì anh em xưa đều bỏ hết, chẳng có ai nhìn đến tôi nữa ; kẻ xưa đã chịu ơn tôi, thì lại trở lòng bạc tình, toan mưu thêm hại tôi. Ấy là ghe đều khổ sở tân toan, song tôi nói đây có Chúa đã rõ biết mọi ý chỉ trong lòng tôi, làm chứng cho tôi, tôi nói

thật trước mặt Người, vì nay mai đây tôi cũng phải ra mắt nơi tòa Người mà chịu đoán xét, tôi quả quyết rằng : dầu mọi sự ấy đã làm cho tôi phải phiền muộn mặc lòng, song cũng chẳng bằng sự xót xa đau đớn lòng tôi chịu, khi tôi phải giã từ thánh Mộ Đ.C.G. mà không trông thấy nữa. Tôi còn sống bao lâu thì trí lòng tôi sẽ nhớ đến hồi khốn cực ấy luôn ; mà hề nhớ đến thì tôi không khỏi động lòng, vì hề nhớ đến bữa ấy, thì làm sao tôi cũng phải nhớ đến Đ.C.G. đã chịu chết cho tôi và cho thiên hạ đặng rồi, và nhớ lại tôi phải hết lòng sốt sắng đáp mến Người hầu báo ơn trọng làm vậy. Bởi ơn Đ.C.G. thì tôi mới hiểu, và muốn cho ai nấy hiểu đặng tường tận rõ ràng như tôi rằng : Hề ai đặng Đ.C.G., thì đã đặng hết mọi sự ; còn kẻ nào chẳng đặng Đ.C.G., dầu có mọi của thế gian thì cũng thật là nghèo khó mà chớ. »

NGÀY THỨ HAI MƯƠI

Hình ảnh chuộc tội có sức làm cho ta động lòng là dường nào.

Tiếng Chúa Giêsu

Ồ con, con đã nghe Cha nói lại mọi điều khốn cực Cha đã chịu vì con, trong khi thương khó, và nhứt là trên cây thánh Giá ; vậy mà khi con thấy hình ảnh chuộc tội, thì lòng con có động chút nào chẳng ? Nếu con có lòng biết ơn Cha, thì hễ con thấy tới ảnh ấy, lẽ thì lòng con phải chuyển động thắm ra trong bá hải gân cốt, và nổi lửa sốt sắng lên, mà kính mến cảm đội ơn Cha... Con hãy coi những người thế thường mà xét thử... coi nó dấu yêu hình ảnh cha mẹ, bạn hữu nó là dường nào ! những cần thận giữ gìn, năng xem năng ngó, cho đặng vui lòng phỉ dạ, lại kính hôn trần trụi...

Chớ con chưa biết hay sao ? thiếu gì người thế có bốn tính nhưn lành, có tâm tình hiếu thảo, hay đền ơn trả nghĩa, đến đổi là dầu bạn hữu đã tạ thế chầy ngày dài tháng, mà

cũng hãy còn than khóc chẳng khi nguôi, những buồn rầu như thế mới tống táng vậy. Ở con, vậy mà lòng con làm sao? Thương ôi! thật con không bằng người thê ấy! Cha đã thương con chẳng nệ lấy mình làm của tế lễ vì con, hay đâu rày con bội nghĩa làm vậy! Cha đã biết con ngày sau nghịch mạng tội lỗi hằng hà, song lòng Cha đã khóa lấp mọi sự, mà cam chịu khổ hình đắng cay chưa xót mọi đàng, dầu cho ruột đá gan đồng, nghe đến thì cũng phải vỡ ra vì thương tiếc...Mà con có nghĩ đến công ơn cao trọng làm vậy chẳng? Ôi! rất đau lòng Cha là dường nào! con biết Cha thương con, mà con không nghĩ, không lo, khác chi Cha thuở nay chẳng khi nào tỏ lòng đau yêu, rộng rãi, thương xót, làm ơn cho con vậy. Vì con lâu nay vẫn lạt lẻo bơ thờ, chẳng nhớ đến Cha, chẳng nhìn ơn nghĩa Cha khi nào sốt, một phạm tội mất lòng Cha bằng hà sa số; chẳng khi nào xem gương lành Cha, hầu học đòi mà luyện tập bề đức hạnh, chẳng chút lo phương tìm cách, mà làm mọi việc bòn phận cho đẹp lòng Cha.

Ôi! phải chi thuở nay con biết suy nhớ, mà kính chuộng ảnh chuộc tội, là hình vẽ nhắc lại cho con sự Cha yêu dấu, mà tế lễ mình

trên cây thánh Giá xưa, cho con hằng thấy Cha đã đổ máu ra vì con ; thì âu là con đã ra người khác, chẳng có trề tràng tẻ lậu làm vậy ! Thật phải chi con hết lòng kính mến tin cậy, mà nhìn xem ảnh chuộc tội, xem nơi thương tích Cha, xem tay chôn Cha phải đinh sắt đóng vào, xem cạnh nường long Cha phải lưới đồng đâm xẻ, thì âu là đã động lòng thiết tha, mà đem lòng thật thà kính mến Cha một cách bền chặt, hầu an ủi Cha choặng vui lòng một chút... Cha ước ao sự ấy, chẳng phải là bởi Cha thốn thiếu sự gì đâu ; chẳng phải là bởi con yêu mến, thì đặng thêm phần phước cho Cha, hay là tại con nguội lạnh, thì giảm phần phước vô cùng Cha đâu ; một bởi Cha hết lòng thương mến con, nên mới ước ao cho con, phú trót mình con mà kính mến Cha, hầu cho con ngày sau đặng hưởng phước vô cùng mà chớ.

Song xưa nay biết đã mấy phen con rước quỉ đến trị lòng con ! sao mà con yêu mến ma quỉ hơn Cha cả đã chịu chết mà cứu chuộc con ? Cha đã gõ cửa, và đợi chờ con mở cửa lòng con cho Cha vào mà ở cùng con ; song con đã giả điếc làm ngơ. Bằng phải là ma quỉ tới, tức thì con vội vàng mở rộng lòng

con mà rước nó vào đó...Ồi ! ôi ! chớ nó có yêu dấu con như Cha sao ? nó có ước ao cho con đăng phước muôn đời sao ? nó có sắm sửa phần phước nào, hầu trọng thưởng con sao ? nó có chịu cực chịu chết trên cây thánh Giá vì con sao ?

Gẫm rằng

Lẽ thì hình ảnh chuộc tội hằng phải đốt lòng tôi, ra sốt sắng biết ơn Chúa tôi, và giục giã tôi giữ lòng trung hiếu cùng Người luôn. Khi tôi nhìn xem, thấy Chúa đã yêu dấu tôi cho đến nỗi phải chết nhục hổ vì tôi làm vậy, thì tôi còn lòng nào mà ham mê tội lỗi cho đành ? Dầu cho ma quỷ bày mưu lập kế, dầu cho xác thịt nóng sốt chiu về đàng tà, nếu tôi nhớ lại Chúa tôi đã phải chết mà cứu lấy tôi cho khỏi làm tôi xác thịt ma quỷ, thì lẽ đâu tôi dám cả lòng theo tính xấu sao ? Phải chi lâu nay tôi siêng năng cần mẫn ngó xem ảnh chuộc tội và nhớ sự cực khổ Chúa tôi đã chịu vì tôi, thì biết tôi đã lánh khỏi bao nhiêu sự mất lòng Chúa, khỏi bao nhiêu tội nặng nề ! Mà lại nếu tôi nhìn đến ảnh chuộc tội, mà coi Chúa tôi đã yêu dấu tôi cho đến nỗi nào, thì có sự cực khổ nào nặng nề, đau đớn mệt

nhọc, mà tôi chẳng lấy làm vui mà chịu, cho
đặng đền ơn Chúa tôi sao ? Ôi ! ôi ! Chúa
tôi rất sang trọng vô cùng, chẳng nệ chịu đòn
bong, chịu đội mũ gai, và chịu đóng đinh đau
đớn vì tôi, thì lẽ nào mà tôi mở miệng phản
nàn năn nỉ, chẳng muốn chịu một hai điều nhỏ
mọn, đau đớn khó lòng một chút sao ? Chúa
tôi hằng bền lòng quảng đại yêu mến, mà chịu
vì tôi mọi điều rất đắng cay chua xót, rất cực
khổ đau đớn, rất nặng nề khôn kể xiết, chẳng
sốt một điều nào mà Người chẳng chịu, cả
mình Người không nơi nào khỏi nhứt nhối
xót xa, mà tôi đành lòng bỏ Chúa, chẳng
nghe tiếng Người, mà chịu một hai điều khổ
sở vì Người thì sao ?...

Tôi kính lạy ảnh chuộc tội, từ này về sau
mắt tôi hằng ngày hằng sẽ xem ảnh chuộc tội
luôn. Từ này về sau, khi tôi phải bão bùng
quỉ ma xác thịt, thì tôi sẽ trông xem ảnh chuộc
tội như neo thần vững vàng cầm linh hồn
tôi choặng an lòng, như sao bắc đẩu cho
tôi khỏi lạc đường chánh, và chỉ nẻo cho tôi
thẳng đến nơi Chúa tôi ngự trị vui vẻ vô cùng.

Độc lòng

1°— Tôi sẽ hết lòng sốt sắng mà lấy dấu
thánh Giá trên mình ; lại hết lòng ân ái kính

hôn ảnh chuộc tội, nhứt là trong cơn cảm
dỗ, cùng khi phải cực khổ buồn bực.

2°— Hễ nơi nào tôi gặp hình thánh Giá, thì
tôi sẽ kính chào bề ngoài, và trong lòng tôi
sẽ nhớ đến Đ.C.G. tế lễ mình vì tôi trên cây
ấy, hầu giục lòng tôi cho đứng sốt mền cảm
tạ ngợi khen Người.

SỬ TÍCH

**Một người thợ dệt xem hình ảnh chuộc
tội mà đứng lòng vững bền chịu khó**

Ở tỉnh kia trong nước Langsa có một người
thợ dệt mướn mà ăn : người ấy đã mắc sự
cam khổ thời quá, khác chi như phải Đ.C.G.
bỏ quên vậy. Người ấy phần thì cơ hàn
thốn thiếu, phần thì thêm bệnh hoạn, không
ai ngỏ ngàng thăm viếng. Thường ngày cơn
bệnh phải nhức nhối đau đớn, thuốc thang
không có, lại của ăn vật dụng nhiều khi thiếu
thốn. Có người bạn rất trung trực yêu dấu,
song cũng bị tật tư sầu, ghe phen chẳng đáng
tổ trí là bao nhiêu, nên chẳng những là không
sức lo giúp nổi bạn, mà lại thêm phiền hà
khổ nảo hơn mà thôi.

Mà người thợ dệt này dầu phải cơ hội gian nan túng ngặt eo hẹp đường ấy, song cũng hăng tỏ lòng vững chí mạnh mẽ cách lạ lùng ; dầu phải làm sao cũng chẳng non lòng rún chí bao giờ ; dầu bị thể nào cũng chẳng hề phàn nàn than trách ; đến đôi tuy đã gây mòn yếu đuối thì cũng rán đi dệt mướn hăng ngày.

Bữa kia có một người lối xóm tới thăm và bảo rằng : « Anh đi làm việc làm chi vậy ? Anh đã hết hơi, thở không ra đặng, đi không muốn nổi, không biết chết sống bữa nào, mà còn rán làm chi ? Nào công việc anh làm hôm rày, đã nên cái gì chẳng ? Thôi, đừng có làm thể ấy nữa ; phải nghỉ cho lại sức đã. Nếu anh có đi đặng, thì coi nhà nào giàu có, hay yêu người, thì tới ngõ lời cùng họ ; âu là người ta sẽ thương lấy anh mà phù trợ, thì khá hơn là đi dệt, mà không ra tiền, lại thêm tổn sức. » Người thợ đáp lại rằng : « Anh nói vậy thì nghe cũng được, song tôi không muốn làm thể ấy, vì tôi đã lập đặng một kho tàng rất châu báu, hề bao lâu tôi giữ đặng của ấy trong tay, thì tôi lấy làm đủ. Tôi cảm ơn anh, vì có

lòng thương, muốn cho tôi đừng sợ lạnh. Anh tưởng tôi phải sầu khổ quá lẽ, song nhờ của quý tôi cầm đây, thì tôi có sức đủ mà chịu, không có buồn bả là bao nhiêu. Ở anh, anh ghé mắt mà xem bên vách này, coi tượng ảnh chuộc tội tôi treo đó : ấy là kho tàng châu báu tôi đã dâng, lòng tôi hằng dính bén tại nơi ảnh chuộc tội ấy luôn chẳng khi rời. Hễ tôi xem ảnh ấy thì động lòng kính mến Chúa tôi, chẳng còn chút gì sợ chết bao giờ. Hễ tôi nghĩ đến các thương tích Chúa tôi, thì dâng thêm lòng trông cậy mạnh mẽ, lại vui mừng bằng an nữa. Một hai khi mắc đau đớn quá, thì tôi sinh lòng áy náy, song chẳng khỏi bao lâu thì dâng bằng an lại. Khi tôi phải túng tui, người ta chẳng màng đến, thì tôi xét lại mình dâng thêm một hai đèn giống Đ. C. G., khi Người chịu thương khó hơn. Khi chứng bệnh nổi lên, thì tôi day mặt ngửa trông ảnh ấy, thì Đ. C. G. lại ban sức cho tôi mạnh hơn mà chịu sự đau đớn. Tôi nghĩ rằng : « Thật tôi rất đáng có phước là gần nào, vì là người hèn mạt làm mướn, song Chúa chẳng nề làm gương lành cho tôi dõi theo ; lại Người khấng hạ mình xuống mà an ủi tôi làm vậy. »

NGÀY THỨ HAI MƯƠI MỐT

*Khi Đ. C. G. lập phép Thánh Thể thì Người
tỏ lòng yêu dấu ta là ngần nào.*

Tiếng Chúa Giêsu

Bữa tối ấy, khi Cha vào chịu nạn, thì Cha phán cùng môn đệ rằng : « Người bạn hữu lấy dấu nào mà tỏ lòng mình thương yêu bạn hữu mình ? thật chẳng có dấu nào cao trọng cho bằng là chịu chết thể cho người ấy. » Ấy lòng người ta thương yêu nhau cho tới chừng ấy mà thôi, không sức mà chịu hơn nữa đặng. Mà về phần Cha thì bấy nhiêu sự ấy, Cha lấy làm chưa đủ.

Ờ con, Cha đã chịu chết vì con, thì Cha chưa lấy làm phỉ tình ; bởi Cha còn thương mến con quá bội, thì Cha đã bày ra một thể khác lạ lòng khôn đặng, mà tỏ lòng yêu dấu con, hầu con dễ lấy đó mà giục lòng con phú trót mình cho Cha và đốt lửa kinh mến Cha cháy lên trong trái tim con. Ờ con rất yêu dấu, thật Cha đã ước ao, Cha đã quyết định cho con đặng hiệp cùng Cha một cách mầu nhiệm, là rước trót mình Cha vào lòng con. Song

Cha rất cao trọng, rất tốt lành, mà con rất hèn mạt tội lỗi, thì lấy lẽ nào cho Cha đặng hiệp cùng con đặng? Dầu vậy trí Cha sáng láng vô cùng, đã bày đặng phương thế mà hiệp Cha con ta lại, Con không thể gì mà lên tới Cha đặng, thì Cha đã hạ mình xuống rất hèn, đến đổi ra như không vậy, và lấy Minh Thánh Cha nên như lương thực nuôi dưỡng con, cho Cha và con ra làm một cùng nhau. Ôi ! Con xét cho biết Cha rất đổi thương mến con là dường nào ? Vì trong phép trọng ấy, Cha ra như quên đứng bực Cha rất thánh, rất sang trọng oai nghi cao cả, chẳng lo đến Cha nữa, một lo nhớ đến con là đưa hèn mạt khốn nạn khách đày, Cha đã đổ máu ra mà chuộc lại.

Khi xưa Cha đã hạ mình Cha, mà lấy lột người phạm thế, nên như tôi tớ vậy ; mà nay trong phép Thánh Thể thì làm sao ? Thật Cha càng rất hèn hơn nữa, vì ở đó hình bánh rượu phủ che trót mình Cha, chẳng những là Cha giấu ẩn tính Chúa như xưa, mà tính người thì Cha không tỏ ra nữa. Ở đó thì không có dấu nào chỉ tỏ cho xác thịt hay, Cha ngự thật trong phép trọng ấy. Ở đó gần hai ngàn năm, Cha hằng ngày hằng phải đau

lòng xót dạ rất đối ưu phiền, vì thấy có kẻ nguội lạnh trẽ nải chẳng chút lo đến Cha, kẻ lại thêm khinh khi làm nhuốc hổ Cha, kẻ khác thì cả lòng phạm đến Cha nhiều cách quái gở lạ lùng. Dầu vậy Cha cũng ở đó cho con cái Cha và kẻ giữ lòng trung nghĩa khỏi sự sợ hãi, một lấy lòng kính mến tin cậy mà đến cùng Cha. Cha chẳng nệ ần che bốn tính Đ.C.T.oai nghi trọng vọng phép tắc vô cùng ; dầu Cha đã biết sau này có nhiều kẻ đầy dẫy tội khiên, song cũng nương dịp ấy, mà cả lòng bạo dạn tới ngồi một bàn cùng Cha, mà rước Cha vào lòng nó rất dơ dáy thúi tha, song bởi lòng Cha yên dẫu kẻ lạnh, thì Cha cũng cam chịu sự ấy bằng lòng... Ở con, vậy thì phép ấy rất nên mẫu nhiệm lạ lùng là dường nào! Tuy trí người thế thấp hèn suy hiểu chẳng đến sự cao trọng dường ấy, song phép này vốn cũng thuận theo lẽ thế thượng ; vì người lương hữu thường ngày thiết đãi nhau vui vẻ một bàn, chỉ lòng mình cũng đồng hiệp làm vậy. Cũng một lẽ ấy Cha đã dọn cho con một tiệc thiêng liêng cao trọng mĩ vị quá khỏi trí loài người thế, lòng cũng không dám ước trông : ấy là lấy Minh cùng Máu Cha mà cho con ăn uống.

Gẫm rằng

Lạy Đ.C.G. rất nhơn lành, ôi lòng tôi khác xa lòng Chúa là dường nào ! Tôi rất nên gian ngược quá bội đáng then thường vô ngần ! Chúa hết sức yêu mến tôi, chẳng biết tiếc sự gì cùng tôi, và mến tôi một cách lạ lùng, đến nỗi như mê lấy tôi vậy. Mà tôi làm sao ? lòng tôi yếu đuối thơ mơ lạt lẽo, chẳng vững bền, những biếng nhác nhụ nhự, chẳng lo lập công, không ưa chịu khó. Lẽ thì cả đời tôi phải yêu chuộng kính mến, lo lắng về phép Thánh Thể luôn ; lẽ thì tôi phải phú dụng mọi tài năng, tứ chi bá hải, và hồn và xác tôi, mà thờ phượng Chúa tôi đã yêu dấu tôi làm vậy. Song có khi nào tôi nhớ đến sự ấy chẳng ? Dưới thế này có một phép Thánh Thể đặt làm cho tôi no lòng phỉ dạ mà thôi, vậy mà sao tôi còn ước ao tìm kiếm hết mọi sự, có một phép trọng ấy thì tôi không lo tới ? Thật tôi là đứa hư thân khốn nạn ! Chúa tôi đã lấy phép cả vô cùng mà lập đều mẫu nhiệm phi thường, trong đời có một, hầu tỏ ra lòng Người yêu dấu mến thương, và giục bảo tôi đội ơn kính mến Người, song tôi những vô tình bạc ngãi chẳng thêm sá đến ơn cực trọng làm vậy. Sao

tôi có tâm tình thương mọi sự dưới thế, mà chẳng chút thương mến Chúa tôi ?

Lạy Chúa, Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành quá hơn mọi vật, một mình Chúa tôi đáng yêu mến trên hết mọi sự, Chúa là Đấng yêu dấu tôi dường ấy, Chúa có phép tắc trọng vọng vô cùng, cai quản mọi loài trên trời dưới đất, lại nếu Chúa muốn thì mọi vật chưa có, liền hóa ra cho có ; như vì sự ấy, tôi cúi xin Chúa khăng phán một lời, cho linh hồn tôi lành đã. Xin Chúa ban ơn thêm sức cho tôi cõi tính cũ hư hốt, xin Chúa dựng nên lòng mới sạch sẽ, cho tôi đặt kính thờ cảm mến phép cao trọng Thánh Thể cho xứng đáng chẳng khi dừng, cho tôi hằng ngày hằng nhớ đến Chúa luôn, những ước ao cho đặt hiệp cùng Chúa, hầu đặt vui mừng với Chúa, nhất là những ngày tôi đặt phước rước Chúa vào lòng tôi.

Độc lòng

1° — Tôi sẽ siêng năng ăn cần mà rước lễ, và khi nào tôi đặt phước cực trọng ấy, thì tôi sẽ lấy làm vui mừng quá bội, khác chi chơn tôi đặt bước vào thiên đàng vậy. Mà khi tôi tới bàn thánh ấy, thì tôi sẽ dọn dẹp

linh hồn cho nên trong sạch tinh tấn, hết lòng khiêm nhượng mà đến rước Chúa tôi.

2° — Hễ khi nào tôi dâng ơn lành thể ấy, thì tôi sẽ hết lòng mà giữ nét na tề chính bề trong bề ngoài cho đủ ba bữa, một là ngày trước khi rước lễ, hai là chánh ngày rước lễ, ba là ngày sau kể đó, cùng sẽ hết lòng hết sức giục lòng tôi cho dâng sốt sắng như khi tôi rước lễ lần đầu hết vậy.

SỬ TÍCH

Trẻ nữ kia là con nhà lạc đạo mà hết lòng tin kính phép Thánh Thể

Maria Annà Fech sinh ra tại kinh đô nước Hồng Mao. Cha mẹ là người giàu sang, lại đặt thơm danh phần đời, song phần hồn thì vô phước, vì theo đạo lạc. Dầu vậy mặc lòng, cũng muốn một người nữ như đứ giữ đạo chánh mà dạy dỗ con mình. Maria nhờ lời bà thầy dạy dỗ lẽ đạo chánh, thì hiểu rõ và ước ao trở lại lắm, song chưa dặng, vì nhiều điều gàng trở, nhứt là bởi cha mẹ ngăn cấm, song nó cũng chẳng ngã lòng, hằng ngày đọc kinh cầu nguyện, xin Chúa ban ơn cho mình ra khỏi đảng lạc, mà vào nẻo ngay, nên đã dặng

Chúa cho trở lại. Từ thuở bé nó trông ước một điều này lắm, là cho đặt rước Minh Thánh Chúa vào lòng, mà bởi nó còn lạc đạo, thì rước lễ làm sao đặt ? Bởi vậy nên Maria lấy làm thua buồn và càng mơ ước cho đặt trở lại hơn nữa.

Ghe phen nó nghe chị em có đạo chính nói rằng : trong phép đạo chính có thói quen, hễ là tới ngày giáp năm mình đã chịu phép rửa tội, thì ăn mừng nhắc lại ngày ấy, và nhứt là ai nấy lo đi xưng tội chịu lễ, hầu đội ơn Chúa cho xứng đáng hơn. Nhơn vì sự ấy, bữa kia con nhỏ Maria đến cùng bà thầy mà hỏi rằng : « Thừa cô, bữa nay là giáp năm cô chịu phép rửa tội, vì vậy âu là cô đã có đi xưng tội rồi chắc. » Song bởi thấy bà thầy làm thinh, thì nó nài xin cho nó biết. Vậy bà thầy rằng : « Phải đó. » Con ấy liền hỏi rằng : « Mà cô có chịu phép giải tội không ? » Bà kia thấy nó tọc mạch thì rầy, song cũng trả lời rằng : « Có. » Nó chưa tin, nên hỏi thêm rằng : « Thừa cô, tôi xin hỏi cô một điều này nữa mà thôi, xin cô cho tôi biết, sớm mai này cô có rước lễ không ? » Bà thầy phát động lòng mà trả lời rằng : « Phải, sớm mai này cô đã đặt rước Chúa vào lòng. » Nghe vậy, Maria liền thưa rằng : « Thật cô

đặng phước là đường nào ! âu là cô chưa có phạm tội gì kịp, nên Chúa hãy còn ngự trong lòng cô. Vậy trăm lạy cô, vì từ nhỏ tới bây giờ, tôi chưa hề đặng phước ở gần Chúa tôi như vậy ; và tôi có nhiều điều muốn thưa với Người lắm.» Nó bèn quì gối dưới chơn bà thầy, để đầu vào lòng người, lâu chừng một khắc đồng hồ. Khi mẹ nó tới thấy vậy mà chẳng hiểu sự gì hết, thì sợ bà thầy mệt, nên biểu nó chờ dậy, thì cực chẳng đã nó mới chịu dậy.

Ai nói cho biết con Maria khi ấy đặng vui mừng khoái lạc là đường nào ! vì đặng ở gần kẻ mới rước lễ làm vậy. Mà một ít năm sau, khi nó và cha mẹ nó đặng theo ơn Chúa mà trở lại, và nó vào nhà phước, đặng năng rước lễ, thì biết nó mừng rỡ là đường nào hơn nữa ! Có thơ sau này cho ta hiểu ít nhiều: số là có một người chị em Maria đặng phước lo lắng dọn dẹp mọi sự trong nhà thờ có đề M. T. Chúa, thì vui mừng mà gửi tin cho Maria hay sự ấy. Maria trả lời rằng : « Thật chị đặng phước vô hồi, vì đã lãnh việc trọng và tốt lành làm vậy ; biết chị trong một ngày gặp đặng mấy dịp tốt mà châu chực

M.T. Chúa ! Hễ khi nào chị dọn bàn thờ, quét trước nhà thánh, thì tay chơn và cả mình chị đều làm việc cho Đ. C. G. hết thảy. Thật chị đã nên đầy tớ riêng của Chúa, dâng đầy no mọi ơn lạ, vì hằng ngày hằng bước đến nhà Chúa, vào trong cung thánh, tới gần nhà tạm Chúa ngự hơn các người khác. Bởi đâu mà Chúa ban cho chịặng chức trọng làm vậy ? Ấu là ý Chúa muốn cho chị quen tới lui thăm viếng Người, đem lòng kính mến Người, và đừng trót lòng chị làm của riêng Chúa cho đến mãn đời, cho nên Người mới nấy phú cho chị việc cao trọng ấy, cho mỗi bước chị đi đều về một ý kính thờ Chúa ngự trên bàn thờ mẫu nhiệm mà chớ. »

NGÀY THỨ HAI MƯƠI HAI

*Đ. C. G. hằng ngự trong nhà tạm
chẳng khi dừng.*

Tiếng Chúa Giêsu

Ơ con, Cha đã lập phép Thánh Thể, chẳng những là có ý lấy mình Cha làm như lương thực để dưỡng nuôi con, bổ sức cho con khỏi yếu đuối, ủi an con khi sầu não, và cho con mạnh mẽ hầu đi đường hiểm thế gian này ; mà lại Cha có ý ngự trong phép Bí tích cực trọng ấy, mà ở cùng con hôm sớm chẳng khi dừng, cho con đến viếng thăm Cha, cho con dâng gần gũi mạch cả mọi ơn thánh chứa chan, cho con chạy đến mà múc lấy nước, bất luận ngày nào, khi nào, mấy lần mặc ý, bao nhiêu Cha cũng chẳng tiếc. Cha hằng sẵn lòng rước con vào cung thánh Cha luôn, hoặc bởi lòng sốt sắng mà con đến kính thờ Cha ; hoặc khi con thiếu thốn gian nan, thì chạy tới xin Cha an ủi, giúp đỡ. Ơ con rất yêu dấu, chớ thì bấy nhiêu ơn phước ấy, chẳng phải là ơn cả lạ lùng lắm sao ?

Giả như có vua nào thế gian rất đại độ khoan nhơn, chẳng nệ bỏ kinh đô lâu các, mà ngự đến nhà sàn đã dốt nát, cơ bản tũn tít khốn nạn mà ở cùng nó, hầu dạy dỗ, giúp đỡ, ban phát tiền của, an ủi nó cho đặng giảm cơn sầu khổ, và tỏ ra lòng yêu dấu nó mọi bề... Ôi ! phải chi có vua nào ăn ở thế ấy, âu là con không biết lấy lời nào cho xứng mà không khen lòng vua lân mẫn từ bi, hay giúp đỡ dấu yêu phạm dân cách lạ lùng dường ấy !... Ở con, hãy suy lại mà coi cho tường : Cha là Chúa cùng Vua trên hết các vua, là Vua hằng sống, là là Chúa trời đất, muôn vật đều ngợi khen đời đời chẳng cùng ; dầu vậy Cha đã chẳng nệ mà xuống thế này cho đặng ở gần con, Cha chẳng nệ lều tranh trống trải hèn hạ, một muốn ở cùng con trong chốn cách đây này, chẳng muốn lia con khi nào, hầu khi con phiền muộn thì Cha ủi an ; khi con đau ốm liệt lảo, thì Cha làm thuốc khử trừ bệnh hoạn ; con thiếu thốn cùng cực, thì Cha giàu có phụ trợ con. Sợ con không sức chịu nổi mặt Cha oai nghi linh thánh, thì Cha đã ẩn mình trong hình bánh nhiệm mầu, cho con ngày đêm đều đặng thông thả mà đến cùng Cha. Chẳng những Cha ban cho con phép ấy, mà lại hằng

mở miệng mời con, kêu con, gọi con phải năng đến cùng Cha là mạch cả mọi ơn, chẳng hay cạn ; vì Cha rộng rãi vô cùng, giàu có vô biên, những tìm dịp kiếm người ta mà làm ơn cho nó, phân chia ơn phước, an ủi kẻ âu lo, giúp sức cho kẻ yếu đuối, soi sáng cho kẻ tối tăm, vịn đỡ dắt dìu kẻ rún chí ngã lòng, dưỡng nuôi kẻ đói khát, hốt thuốc cho kẻ ốm đau, đánh thức kẻ ngủ mê, kêu giục kẻ chết cho nó sống lại.

Ờ con ! Cha thấy con mỗi mệt vì gánh sự đời này rất nặng nề, phải đuối chơn mà đi không nổi. Nay Trái Tim rất thành Cha ngự đây thương xót con lắm, để Cha gánh đỡ, cho con dặng nhẹ nhàng mà nghỉ chơn một đôi : ấy Cha yêu dấu con là dường nào ! Song ôi ôi ! hỡi các tầng trời, thấy sự gỡ lạ thể này mà không rung động rã rời bay sao ? Con Tao yêu dấu đã đánh lòng bỏ Tao, nó đã nhảm lờn, chê ghét nhà tạm Tao ngự vì nó, khác nào Tao đã cùng phương hết phép, không còn ban ơn phước cho nó dặng nữa. Con Tao thương mến nay đã trở lòng cùng Tao, bắt chước quân tôi mọi thế gian, đêm ngày những chạy đôn đáo hết hơi, mà tìm cho dặng sự đối trá hư vô ! Thương ôi ! Tại đền đài vua

chúa, thì dân sự tới lui dập đầu, ai nấy cũng cầu ước phẩm quyền, khấn xin bổng lộc phù vân ; chẳng may mà thất thế chẳng đặng giáp mặt vua trên, cũng chẳng ngã lòng, một day lại chạy đến cùng quan cao, lay da mà cầu thân cầu thế, ton lót cho đặng vào đến sân châu ; không thì chạy xuôi chạy ngược, bươn bả làm sao cho đặng chức quyền mơ ước, hầu đặng khoe danh khoe tài cho phỉ lòng phỉ dạ, cùng vui hưởng những sự say mê một lát, cho nên quên phận số mình cả đời khốn nạn. Còn Cha là Đấng chín thật phú túc đầy nó mọi sự, một mình có sức phân phát những ơn phước thật, và những chức quyền chẳng hay hư ; là Đấng rất mạnh mẽ, muốn ban cho con đầy sức lực thiêng liêng, mà gánh vác thánh giá, giùm đỡ cho con nhẹ nhàng dễ bước đi trong đường hiểm thế gian, lại muốn cho con đặng phỉ mọi tình ao ước ; Cha là Đấng chờ khi con tạ thế, mà rước con cho con đặng sống vui vẻ thanh nhàn vô cùng vô tận, chẳng còn buồn bực khóc than, vì Cha những ước ao cho con đặng hiệp cùng Cha muôn đời : dầu vậy con cũng chẳng muốn tới gõ cửa nhà Cha, chẳng phải là con vô tình bội bạc lắm sao ?

Gẫm rằng

Khi tôi môn sức đi lập cập, không dặng vững gối, thì lẽ nào tôi chẳng kiếm gậy mà chống sao ? Nếu tôi phải nghèo khó, đói khát rách rưới, lẽ nào tôi gặp mỡ vàng, mà lại chẳng thêm sá đến sao ? Khi tôi phải ốm đau liệt lảo bức tức, bàn hoàn trong cả và mình, mà có thuốc linh hiệu, chắc sẽ giảm bớt nửa phần bệnh, và có khi dứt tuyệt bệnh nữa, thì lẽ nào tôi không chịu uống sao ? Lúc tôi phải sự sầu khổ tận toan, mà héo don gan ruột, thì có đâu mà tôi chẳng sở nguyện cho dặng gặp người lương hữu tâm phúc chí tình, hầu đem lời an ủi dịu dàng cho dặng giải sầu một ít ? Mà tôi lâu nay ăn ở cùng Chúa tôi làm sao ? Thật tôi đã nên đại dột hèn tin vô ngần ! Ấy bấy lâu nay tôi đã biết Đ.C.G. rất hơn lành vô lượng và phép tắc mọi dặng ; tôi tin Người đã chẳng nệ hạ mình kết ngãi tri âm cùng tôi, nên ban hiền chí thiết và trung trực hết lòng ; tôi cũng đã hay Người bằng ngự gần tôi trong nhà tạm, nơi để Thánh Thể nhiệm mầu bí tích : vậy thì sao mà tôi không chạy đến cùng Chúa tôi ? Sao tôi chẳng xin Người cho dặng mạnh mẽ, giàu có, vui lòng và khoẻ sức thật ? Ôi ! tôi rất nên mê

muội vô ngần ! khác chi như tôi muốn đau ốm luôn, ưa sự thiếu thốn phần hồn, và những muốn tìm những sự dữ mà mang lấy. Lẽ thì tôi phải trấn mình vào dưới bàn chơn Đ. C. G. mà ôm chặt, đến đôi không rời ra đặng mới phải, hầu tỏ lòng tôi cảm tạ kính mến Người ; có đâu mà tôi ăn ở biếng nhác trễ tràng làm vậy ! Lạy Đ. C. G., bấy lâu nay tôi đã nên vô tình và bạc ngãi cùng Chúa lắm ! Phần tôi yếu đuối và thiếu thốn mọi đàng, lẽ thì tôi hằng phải ở gần Chúa tôi luôn, cho đặng mạnh mẽ và no ấm. Vậy tôi dốc lòng từ này về sau chữa cải sửa mình ; hễ bao lâu tôi mắc trở công việc phần đời theo bốn phận mà chẳng đặng gần gũi bàn thờ Chúa thì tôi sẽ lấy bấy nhiêu giờ ấy làm cực khổ trong lòng, và ước ao cho mau đặng đến châu chực kính lạy Chúa tôi, thì mới an lòng.

Dốc lòng

1° — Tôi sẽ ân cần mọi ngày, chẳng bỏ qua bữa nào mà không tới viếng M. T. Chúa, và kính lạy R. T. T. Đ. C. G. ngự trong nhà tạm ; lại mỗi khi tôi tới cùng Chúa tôi, thì sẽ hết lòng mừng rỡ, trông cậy Người ban ơn giúp sức tôi chẳng chút nghi nan gì nữa.

2°— Ngày nào mà tôi mắc trở nhiều việc, chẳng đi đến nhà thờ đặn, thì ít nữa là trong trí tôi cũng đến đó mà kính lạy Người, bắt chước thánh tiên tri Daniel, phải khách đày làm tôi trong thành Babylon, song mỗi ngày ba lần người mở cửa sổ phía thành Giêrusalem mà bái gối cách sốt sắng và đọc kinh cầu nguyện cùng Đ. C. T., khác chi người đặn đến trong đền thánh vậy.

SỬ TÍCH

Ông thánh Ligôriô rất có lòng cảm mến Đ.C.G. ngự trong phép Thánh Thể nơi nhà tạm là đường nào.

Ông thánh Ligôriô sinh ra tại thành Nêapôli, gần nước Đức Giáo Tông trị xưa. Từ thuở niên ấu, thì người hằng tỏ lòng kính mến phép M.T.C. cách phi thường. Khi cha mẹ người cho người vào nhà trường mà học hành, thì người chẳng hề bắt chước chúng bạn, mê chơi bời cười reo, một siêng tìm cho có giờ rảnh, khi thuộc bài rồi, cùng khi chúng bạn trững giỡn, thì người vào nhà thờ một mình mà kính lạy châu chực Đ.C.G. Dầu người là con

nhà rất sang trọng giàu có, chẳng thiếu chỉ đèn đài rực rỡ mà vui chơi sung sướng mọi đàn ông, song người chẳng thêm mọi sự vui vẻ sang trọng ấy, một ưa ở dưới bàn chơn Đ.C.G. mà thôi, và lấy sự ấy làm vui khoái hơn mọi sự thế gian.

Đến sau người đã đăng lên chức thầy cả, và lập dòng Chúa Cứu Thế thì người càng tỏ ra rõ ràng hơn nữa, lòng người rất ái mộ mà châu chực và hưởng sự ngon ngọt bởi phép Thánh Thể mà ra. Khi người còn ở tại nhà dòng người lập, đăng thông thả hơn mà theo lòng sốt sắng ấy, thì hằng ngày người hằng ở trước M.T.C. năm ba giờ, song cũng chưa lấy làm phỉ lòng, nên ghe phen ban đêm khuya, người sẽ lên chỗi dậy, bỏ giày mà bước nhẹ nhẹ kéo kẻ khác hay mà mất giấc ngủ ; người vào nhà thờ tới gần cung thánh, sắp mình xuống đất kính lạy Đ.C.G. mà phủ trót mình trong tay Người. Trong khi ấy lòng người đầy đầy chứa chan ơn Chúa, vì mọi ơn phước đều bởi mạch R.T.T.T.Đ.C.G. mà chảy vào linh hồn người. Đến chừng người chịu chức cao trọng làm Giám mục, thì ai nấy thường thấy người hằng ngày châu chực M.T.C. tại nhà thờ chánh tòa địa phận, hay là trong một nhà

thờ khác, mà người qui đó lâu lắm. Khi ấy mọi người rủ nhau tới xem ông thánh. Vì người chẳng những là kính mến Chúa bề trong mà thôi, mà lại tỏ ra bề ngoài nữa, đến đôi nhiều khi người cầu nguyện trước nhà tạm, thì ai nấy tưởng là người thấy Chúa thật và đang nói khỏ cùng Chúa vậy.

Khi người đã già cả hết sức, không cai trị địa phận đặng nữa, thì người xin phép Đức Giáo Tông mà từ chức Giám mục. Đ.G. Tông nhậm lời, thì người mới rảnh rang khỏi sự lo lắng cai trị linh hồn người ta, khỏi tới lui cùng thế gian, thì người mừng rỡ mà trở về trong nhà dòng người đã lập. Ở đó người đặng phỉ lòng mà lo về sự sốt sắng kính mến Chúa mà thôi. Hằng ngày người viếng M.T.C. hơn tám giờ, ghe phen có kẻ đặng thấy người châu Chúa cách tỏ ra bề ngoài động lòng thới quá, cầu nguyện cùng Chúa những lời rất thiết tha và linh hồn người đầy đầy những ngọn lửa kính mến Chúa hết sức, đến đôi người chẳng còn hay biết sự gì bề ngoài, mà người bỗng chốc đứng dậy bước lên bàn thờ và giơ hai tay ra, như có ý ôm lấy Đ. C. G. trong nhà tạm, hầu phạt tạ Người và bồi

thường vì tội thiên hạ vô tình bỏ Đ. C. G. quanh quẩn một mình trong nhà tạm.

Mà lần lần thì sức người một ngày một mòn, sau hết người đi đâu không đặng, dầu mà rón vào nhà thờ thì cũng không nổi, nên người lấy sự ấy làm buồn bực thương tiếc khó chịu lắm. Có một linh mục thấy vậy, thì an ủi người rằng : « Kể phòng Đức Cha cũng có nhà thờ nhỏ, có bàn thờ làm lễ hằng ngày. » Ông thánh ấy liền khóc mà rằng : « Phải chúc, mà không có M. T. C. ngự đó. » Khi người liệt nặng, mà thầy cả đem M. T. C. cho người lần sau hết, người vừa thấy M. T. C. tới, liền cất tiếng mà nguyện rằng : « Lạy Đ. C. G. rất hơn lành, xin Chúa hãy đến cùng tôi. Lạy Đ. C. G. tôi yêu dấu, xin Chúa tới cùng tôi cho chóng. » Khi người chịu Đ. C. G. vào lòng đoạn, thì nguyện gẫm sâu nhiệm lâu dài và nhiều lần người thở ra ; ai nấy hiểu đặng khi ấy lòng người kính mến Đ. C. G., nói sao cho xiết, cùng cảm tạ đội ơn Chúa là dường nào.

NGÀY THỨ HAI MƯƠI BA

*Trên thiên đàng R.T.T.T. Đ.C.G. đang thanh
nhàn vinh hiển cao sang là thể nào*

Tiếng Chúa Giêsu

Ơ con rất yêu dấu, từ hôm đầu tháng đến nay, thì con đã đang biết nhiều điều về R.T.T.T. Cha. Trước đây con đã thấy Trái Tim Cha yêu dấu loài người ta là bao nhiêu, song theo hãy còn nhiều sự con chưa rõ ; vậy con hãy Cha mà vào trong nước thiên đàng. Con hãy cầm tríd mà xét lại coi, trong nơi cao rộng tốt lành ấy, là gia tài của Cha, thì R.T.T.T. Cha đang nên sang trọng vinh hiển là ngần nào. Từ ngày Cha treo trên cây thánh Giá, cam lòng chịu chết, mà thắng trận sự chết, cho con khỏi chết đời đời ; từ khi Cha khởi hoàn về trời, vào trong thiên quốc, là nơi sáng láng chói lòa để thưởng các thánh, cho xác Cha đang mặc lấy sự hằng sống tiêu sái muôn đời, mà lãnh phần thưởng cân xứng mọi việc Cha xưa đã làm ở thế, mọi sự tận toan Cha đã chịu, đến đổi đổ hết máu mình ra mà chuộc

tội muôn dân ; từ ấy đến rày R.T.T.T. Cha, hằng hằng vui vẻ tiêu dao, phỉ lòng phỉ chí, lại hằng nên sáng láng chói lòa quá hơn mặt trời muôn ngàn phần. Khi xưa bởi lòng yêu dấu con, thì R.T.T.T. Cha đã hạ mình xuống nên người hèn mạt, chịu mọi điều sỉ nhục, và trấn mình vào biển chua xót đắng cay ; mà bây giờ hết thì mệt nhọc đắng cay, mà hằng nghỉ ngơi thanh nhàn ; hết bề gian nan tân khổ, mà hằng an nhàn thanh tịnh ; khỏi mọi điều buồn rầu phiền não, mà hằng tiêu điều an lạc ; hết nỗi ố nhục hư hèn, mà hằng khỏi hoàn hiển vinh chói lói. Ở trên cây thánh Giá xưa, Trái Tim Cha chịu người lính lấy lưỡi đồng mà đâm vào, và chảy ra những máu cùng nước, nay trên thiên đàng, thì dấu thánh ấy chói lòa rực rỡ, nên như mạch cả hằng chảy ra cho các thánh hưởng những sự ân ái phước lộc, hiển vang vô cùng vô tận.

Các thánh nam nữ đua nhau kết hiệp cùng R.T.T.T. Cha. Xưa các thánh còn ở thế đã hằng trận tà ma, thịt mình, thế tục, thì cũng bởi nhờ công nghiệp Trái Tim cực trọng ấy, nên rày các thánh hằng cảm đội ngợi khen Cha vô cùng, mà dựng mọi công nghiệp cùng phần phước riêng mình lại cho Cha. Các thánh

nương lấy Trái Tim cha mà sống, sống cho
đặng kính thờ R.T.T.T. Cha, và sống trong
Trái Tim Cha. Con nhớ lời Cha xưa cầu
nguyện, khi áp ngày chịu nạn, mà rằng :
« Xin Đ. Chúa Cha cho nó đặng hiệp một ý một
lòng cùng ta mọi bề. » Ấy lời Cha cầu nguyện
làm vậy, thì nay trên trời đã đặng hoàn
toàn một cách rất đối tốt lành mẫu nhiệm.

Ờ con ôi ! chớ chi con có lẽ nào mà vào
thiên đàng một giây một lát, hầu xem thấy sự
lạ lùng thể ấy ! Song con hãy còn ở chốn
khách đày, không phương nào cho con đặng
thấy sự sáng láng đời đời trên thiên quốc.
Vậy con hãy mạnh đức tin tỏ rõ, mà qui gối
kính lạy R. T. T. T. Cha, và hết lòng trông cậy
mong mỏi khát khao, cho mau đến giờ phước
lộc, cho con đặng vào chốn kín nhiệm cao
trọng ấy ; những ước ao cho mọi hình bóng
đời này qua cho chóng, và nguyện xin chờ
đợi, cho những gò nòng sáng láng hạ xuống
mà rước con lên. Ờ con rất yêu dấu, con hãy
lo phượng thờ khong khen thánh danh Cha
và R.T.T.T. Cha. Con hãy hết lòng trông cậy,
lại hết lòng ước ao cho đặng thấy và lãnh
phần phước qui trọng Cha đã sắm cho con
trong Trái Tim rất thánh Cha. Con hãy vui

mừng, vì nghe Cha phán quyết cùng con rằng: Dầu Cha đang hiển vang sang trọng, song Cha chẳng có quên con khi nào, hằng nhớ đến con luôn, hằng mến yêu con chẳng khi dừng, và chẳng hề khi nào Cha đành lòng bỏ con phải mồ côi cô độc bao giờ sốt.

Gẫm rằng

Ở sự vang hiển sáng láng ! Ở sự thanh nhàn phước lộc ! Ở sự màu nhiệm làm cho người thánh đặng hiệp cùng R.T.T.T.Đ.C.G. cách rất trọng vọng, đến đôi người thể đặng nên cao cả, khác chi như thông phần bản tính Đ.C.T. vào mình vậy ! Nhon sao tôi những biếng nhác đứng dưng, chẳng ra sức hằng ngày cho đáng lãnh ơn trọng thể ấy ? Nhon sao tôi chẳng mong mỗi ngóng trông cho mau khỏi đời tạm này, mà vào cõi thường sinh thật ? vì trong đời này sự sống chẳng đáng gọi là sự sống, bởi không biết mất sự sống ấy bữa nào, lại thêm ngày giờ chóng qua chóng hết, cùng chẳng hề đặng an sốt, những bị sự phiền não, cực khổ đau đớn, chẳng khi dừng : có một sự ổng đời đời cùng Chúa là

sống thật mà chớ. Ôi ôi ! biết làm sao cho lòng trí tôi hằng tư tưởng và ao ước phần phước thật trên nước thiên đàng, là của báu Chúa tôi đã hứa ban, nếu tôi hết lòng kính mến Người, và bền lòng trung nghĩa cùng Người cho trọn hảo ! Biết sao cho tôi từ bây giờ dâng hết lòng phú trót mình tôi cho R. T. T. T. Đ.C.G., mà kính thờ Người và hiệp cùng Người, cho Người nhắc hồn xác tôi lên cao, khỏi xem, khỏi thấy, khỏi mắc những sự phù vân giăng gịt, hầu cho tôi dâng bền chí quyết lòng nắm giữ của trọng vô cùng, là phần phước cao cả, ten rét mỗi một chẳng làm gì tới dâng, và kẻ trộm cũng không rình nổi ! Ở sự yêu dấu Chúa tôi ! Lạy Chúa tôi, rất đáng kính đáng thương ! bởi nước thiên đàng trọng tốt sáng lòa, là nước vinh hiển vô ngần ! xin Chúa ban cho tôi dâng ché bỏ mọi sự thế phàm, mà lo về nước ấy, và yêu mến Chúa tôi chẳng cùng. Xin ngày sau cho tôi bước vào nước ấy mà nghỉ ngơi, hằng ngợi khen tôn kính R.T.T.T. Chúa tôi, hiệp cùng các thánh đời đời chẳng cùng.

Dốc lòng

1^o— Tôi sẽ năng lo lắng luôn mà thờ phượng tung hô tán tạ đội ơn R. T. T. T.

Đ.C.G., và cầu nguyện xin Người ban ơn cho ai nấy đừng nhìn biết và kính mến Người, vì ấy là đang ngay cho tôi đang tới nơi vui vẻ đời đời trên thiên đàng.

2°— Tôi sẽ hằng nhớ, tôi ở trong thế gian này, khác chi như người khách đi đàng xa, ghé vào quán mà đỗ tạm một đêm vậy. Tôi sẽ bắt chước vua thánh David mà than rằng : « Linh hồn tôi ở chốn này khác chi là khách tha hương. Ôi ! biết chừng nào cho tôi thoát đặng chốn khách đày này ! Biết chừng nào cho tôi đặng thấy mặt Chúa tôi ? »

SỬ TÍCH

**Thầy dòng nhơn đức kia hằng lo chết
lành cho mau về tới nước thiên đàng.**

Thầy Maria Giuse Géramb đã kể truyện nhiều lần trước này, khi đi viếng Thánh Địa, thì dọc đàng ghé vào nhà dòng kia mà nghỉ chơn. Người doãn lại rằng : « Ta đã đến nhà dòng Larissa rồi. Tại cửa nhà dòng có một thầy già cả đứng đó chờ ta tới mà rước vào. Tóc râu người thì bạc trắng phau phau như

tuyệt vậy, râu thì dài che khuất cả ngực, nên vừa thấy người thì tôi phát động lòng và kính hết sức. Mặt mũi người nửa đỏ nửa trắng, tư chất người vui vẻ. Thấy miệng người mỉm cười, thì tưởng là Thiên thần giả hình người thế. Thấy người thì tôi trực nhớ 24 ông già châu chực trước tòa Con Chiên trong sách Apôcalypsi, tưởng có lẽ người là một trong pho ông ấy, mà Chúa đã ban phép tái hồi thế gian một giây. Người vừa thấy tôi, thì người liền nói tiếng bôa quốc mà kính chào, vì người cũng sinh ra một xứ cùng tôi. Đã 15 năm nay người bỏ quê hương, sang xứ này mà cai nhà dòng. Ai nấy thấy người đầy no mọi hơn đức, sốt sắng kính mến Chúa và thương yêu người, thì đều yêu chuộng kính vì người lắm. Máy bữa rày tôi ở đây, thì những xem người chuyên việc làm mà lấy làm lạ sửng đứng, và thầm khen một người hơn đức chính trực trước mặt Chúa dường ấy chẳng khi dừng. Vì tuy người đã gần 80 tuổi mặc lòng, song hằng ngày bằng thức dậy trước hết mọi người, và đánh chuông nhứt một cho các thầy dậy nguyện gẫm, đoạn người day lại làm lễ. Khi người cảm ơn rồi, ở trong nhà thờ mà ra, thì

chẳng biết là bao nhiêu kẻ khó khăn bịnh hoạn, từ phía chạy vào sân nhà dòng mà vũ xung quanh người, kẻ thì xin tiền, người thì xin ăn, người lại xin thuốc ; mà thầy già ấy chẳng xua đuổi ai hết, một giúp đỡ mọi người. Thầy ấy chờ mà nghe sự cực khổ nhà này, chuyện rầu rĩ nhà kia, đoạn thì an ủi kẻ lo buồn. Kẻ mắc ghẻ chốc, thì người rửa ráy và lấy thuốc mà rịt cho, dầu thể nào thì người cũng chẳng gớm. Kẻ thì người lấy lời lành mà khuyên bảo dạy dỗ ; kẻ thì người phát thuốc, phát bánh, cho tiền gạo, tùy theo sức người cho đặng, vì trong nhà dòng chẳng phải là giàu có gì. Mà ai nấy tới cùng người, thì khi về đều đặng an lòng vui vẻ. Cả ngày người lo cuốc đất làm rẫy, khi thì trồng rau cải, khi thì đậu khoai ; lo đi xách nước mà tưới cho đủ ; lại lo quét tước nhà thờ cho sạch sẽ tử tế luôn, sắp đặt mọi đều trong phòng thánh cho mọi sự rục rở oai nghi chính phép trong việc thờ phượng Chúa. Người lại sửa sang mọi việc trong nhà dòng cho có lớp lang thứ tự, lo nuôi dưỡng các thầy cùng nhiều việc khác, chẳng có giờ nào ở không, mà chẳng làm việc gì thêm công ! chẳng khi nào

hở tay sốt. Khi thì người lo việc Chúa, nên việc người làm, dầu tới đỏ đèn, cũng chưa ngớt.

« Cách hai tháng nay, trong nhà dòng có làm một lễ rất trọng rất vui, mà mừng chánh lễ ngũ tuần thầy Bề trên già ấy, vì bữa ấy giáp ngày người làm lễ lần đầu hết đặng 50 năm. Người bước lên bàn thờ, lòng nguyện Chúa cách rất sốt sắng tợ đấng Thiên thần; mặt người thì lại xối ra những nước mắt. Khi ấy ai nấy đều cầu nguyện và khóc lóc làm một với người.

« Người đã dạy thợ đóng cho người một cái hòm, hầu để liệm xác người vào đó. Thường ngày người thường đến coi xem nhắm nhía, va vui mừng khác chi người bá hộ nọ mới cất một cái nhà lầu xinh tốt, tới coi trong ngoài mà mừng rỡ vậy. Một hai khi nghe thầy nầy lên tiếng lo buồn như than phận, song người chẳng phiền nảo về sự khác, một buồn vì sao ngày lâm chung chẳng đến cho mau, cho người vào nằm trong hòm ấy. Người hay than thở rằng: « Nầy là nhà tôi đã cất xong, gần dọn về mà ở. Hỡi linh hồn tôi, sao mà còn phải khách đày trong thế nầy chầy ngày lắm bấy ! biết làm sao cho linh hồn tôi đặng đôi

cánh mà bay như chim bồ câu, thẳng lên đến nơi an lạc mà nghỉ ngơi đời đời !»

« Song dầu người hằng nhớ đến sự chết luôn, và hằng ước ao cho đặng mau về chốn tiêu dao vui vẻ, thì người chẳng tỏ ra dấu gì khó chịu tức mình ; trong lời ăn tiếng nói người hằng tỏ ra lòng rất vui vẻ dịu dàng chơn chất, đẹp lòng hết thấy mọi người »

NGÀY THỨ HAI MƯƠI BỐN

*Những danh hiệu tốt lành Đ.C.G. quen dùng
mà tỏ lòng Người yêu mến ta.*

Tiếng Chúa Giêsu

Ờ con, bây giờ con đã rõ R.T.T.T. Cha bởi yêu dấu con thì đã làm vì con nhiều điều lạ lùng là dường nào ! Con hãy nhớ mọi sự đau đớn nhuốc nha. Cha đã chịu từ vườn Giết-sê-mani cho tới núi Calavariô, cùng phép mầu nhiệm Thánh Thể là phép rất trọng lạ lùng, cho con hằng nhớ lòng Cha yêu dấu con là thể nào. Lại con cũng đã hân, bởi Cha xưa

đã chịu khó vì lòng yêu mến con, thì nay Đ. C. Cha trọng thưởng Cha cách quý báu thể nào, và sự vang hiển Cha, thì Cha cũng dành để thưởng con ngày sau, nếu con bền lòng trung tín.

Ở con ôi ! con hãy nghe cho tường, những danh hiệu Cha thường dùng, mà giục lòng các thánh kính mến Cha. Cha muốn kể lại cho con biết và nhớ lấy, hầu cho con đặt thêm lòng sốt sắng, phú dụng trót mình cho Cha cho trọn hơn nữa.

1^o — Ở con ôi ! Cha là Đấng *CỨU CHỮA* con. Vì lòng Cha yêu dấu con, thì Cha đã chẳng nề mặc lốt người phạm, hầu chuộc lấy con, Cha thấy con bồi đầy đầy tội khiên mà mắc nợ cùng Chúa, nợ ấy con không sức trả nổi, thì Cha động lòng thương xót, và đầy lòng rộng rãi mà trả thế cho con, theo như phép công bình Chúa đòi. Cha thấy con tội nghiệp, rủi ro làm tội tá ma quỷ rất khốn nạn, thì lòng Cha rất phiền não đau đớn, nên Cha chẳng tiếc đi gì, một bỏ hết mọi sự, liều mình mà chuộc con lại. Cho con đặt rồi, thì Cha chẳng nề chịu mọi điều thốn thiếu khó khăn, cùng mọi nỗi gian nan tân khổ trong đời tạm này. Cho con đặt rồi, thì Cha chẳng kể mình

Cha, một phú cho quân dữ hành hà tất tuổi, lại chịu đóng đinh một cách nhuốc nha trên cây thánh Giá. Vậy Cha đã phú thân Cha cho đăng chuộc con lại, phú thân Cha để làm của tế lễ vì con. Chẳng những là Cha dựng mình Cha một lần trên cây thánh Giá nơi núi Calavariô mà thôi, lại ngày đêm luôn luôn Cha hằng dựng mình tế lễ trên bàn thờ, không giờ khắc nào mà không có, cho đến tận thế mới thôi. Vì mặt trời cứ lịnh Chúa mà xoay vần soi khắp xứ muôn dân, nên không có giờ nào mà không có thầy cả làm lễ, chẳng nơi này thì nơi khác.

2^o — Cha rất yêu dấu con quá bội, mà thấy con xấu phước, bị tội Adong và tội riêng con hằng phạm làm cho con ra hư hèn. đầy dẫy tật nguyên bịnh hoạn, thì lòng Cha cảm động, nên Cha đã giáng sinh làm *THẦY THUỐC*, hầu lo lắng mà chữa lấy con, cho khỏi bịnh và khỏi chết. Cha đã lấy dầu cùng rượu, như người Samaritanô xưa, mà rịt nơi thương tích con. Những chứng bịnh con thì Cha đã đem sang qua mình Cha hết. Mọi sự cực khổ con phải chịu, thì Cha đã lãnh mà chịu thế cho con. Cha đã gánh các tội cho con mà đền thay vì con ; cho đăng chữa con

cho lành, thì cả và mình Cha đã chịu đòn bộp nút nở ra hết, từ đầu cho đến chơn không nơi nào lành, coi chẳng phải là con người ta nữa. Vốn con chẳng phải là mắc tội Adong và tội mình làm mà thôi, lại bởi tội tổ tông thì con cũng bị ra tối tăm, không biết đàng chánh mà lên trời, bởi vậy khi Cha bỏ trời mà xuống, thì Cha cũng đem theo những lời hằng sống mà dạy dỗ con, Cha soi sáng cho con cách rất lạ, xở mọi sự tối tăm ra khỏi trí lòng con, chỉ cho con biết đàng ngay nẻo chánh mà theo. Lại bởi Cha e con lấy đàng ấy làm hẹp hòi dốc dác, chẳng muốn bước vào, thì Cha chẳng nệ làm gương giữ mọi điều Cha truyền dạy, cho con đặt dễ bắt chước noi theo mạnh lòng bền vững.

3° — Sau nữa con thật là con chiên của Cha, vì Cha thương yêu con, ra thân chăn chiên và dẫn lộ cho con đi theo. Trong Êvang có ký chép lời Cha đã phán xưa rằng : « Tao là Đấng chăn chiên lành, Tao biết các con chiên Tao, và các con chiên Tao biết Tao Tao liềm mình chịu chết mà cứu lấy các con chiên Tao. » Vậy ở con Cha là Đấng *CHĂN CHIÊN LÀNH*. Hễ con xiêu lạc thì Cha tìm kiếm. Con có đi xa đoàn chiên, thì Cha lại đem con về. Cha

lấy thịt máu mình Cha mà nuôi con. Cha lấy làm vui mừng mà làm nhiều cách dịu dàng bày tỏ lòng Cha yêu dấu con. Bởi Cha đầy lòng yêu mến như tràn trề, thì Cha phán cùng con rằng : Hỡi con yên dấu, hãy nghe lời Tao phán, vì Tao thương con hết lòng quá hơn mẹ thương con ; chẳng có sự gì mà Tao bỏ qua chẳng làm cho con đặng đầy no ơn phước. Cha sẽ lo lắng cho con hết lòng cho đến mãn đời, chẳng hề bị tay kẻ nghịch. Mẹ kia bông con mà ấp vào lòng, thì Tao cũng thương con mà ấm trong tay như vậy ; lại Tao sẽ ban cho con đặng đầy lòng vui vẻ. Mẹ kia có khi nào quên con mình đặng sao ? lẽ nào nó dứt tình thương con lòng dạ nó. Mà dầu cho mẹ ấy có quên con nó đặng, thì Tao cũng chẳng khi nào quên con một giây một phút.

Gẫm rằng

Thương ôi ! vốn tôi là con con giận Đ.C.T. Thuở mới đầu thai, thì đã mang lấy tội tổ tông và làm tôi tớ ma quỷ cùng đáng chết đời đời. Vì vậy Đ.C.G. rất nhơn từ chẳng nệ ra đời làm người mà cứu lấy tôi cho khỏi

phận hèn mạt làm vậy ; dầu Người đã rõ biết, tôi sau này sẽ phụ ơn cùng Người quá lẽ, song Người cũng theo lòng rộng rãi đầy yêu thương xót mà chuộc lấy tôi. Khi tôi đang làm tôi tá ma quỷ rất hèn, thì Người đã khấng xuống ơn cho tôi đặt chức trọng làm con Đ.C.T. Có sự gì khốn khó nặng nề mà tôi không đành lòng ra sức mà làm, hầu đặt giữ chức trọng dường ấy sao ? Đang lúc tôi đáng Chúa phạt khốn nạn đời đời, thì Chúa chẳng những là dong thứ, lại hứa sẽ ban cho tôi đặt sự vang hiển vô cùng ! Vậy lẽ nào tôi dám cả lòng liều mình mất phần phước trọng ấy sao ?

Khi tôi mù quáng, thì Chúa đã soi cho tôi đặt sáng ; khi tôi điếc lác, chẳng biết nghe tiếng Chúa tôi kêu gọi, thì Chúa tôi đã mở lỗ tai lòng tôi ra cho rộng rãi, hầu nghe tiếng Người ; khi tôi câm, chẳng biết nói, thì Chúa đã mở miệng lưỡi tôi ra hầu cao rao những lời chúc tụng ngợi khen Chúa. Khi tôi yếu đuối chẳng có sức mà đỡ chơn, hầu bước vào đàn nhưn đức, đàn lên trời, thì Chúa tôi đã ban sức cho tôi đặt đi cho vững gỏi. Khi tôi không sức mà chống trả tà ma thịt mình thể tục, thì Chúa đã bổ sức cho tôi đặt

manh tay mà chiến trận. Khi linh hồn tôi đầy những tội lỗi, khác gì phung cùi lở loét thúi tha, thì Chúa tôi đã lấy máu thánh Người mà rửa tôi cho sạch. Khi linh hồn tôi chết mất, thì Chúa đã làm phép cho sống lại. Ở sự sống thiêng liêng về phần linh hồn, rất châu báu quá hơn mọi sự thế gian muôn phần ! Xin cho tôi hằng nhớ đến và chuyên lo cho sống thật luôn !

Tôi thật là con chiên vô phước, đã lạc đàn, đi bầy trong rừng, càng ngày càng xa Đấng chăn chiên. Thương ôi ! khi ấy tôi đã phải cực khổ là dường nào ! những đói khát nên phải ăn cỏ rất đắng cay, phải uống thứ nước rất độc địa. Bỗng may Đấng chăn chiên rất nhơn lành, đi tìm tới gặp tôi, Người liền vác tôi về ràn, ở một chốn cùng các con chiên trung tín tử tế ; hằng ngày cho chúng tôi uống nước bởi mạch hằng sống mà tuôn ra, lại ban cho chúng tôi hưởng dùng những lương thực mỹ vị bởi trời mà xuống. Lạy Chúa tôi, lạy Đ.C.G. rất nhơn từ, ơn Chúa tôi dường ấy, thì tôi biết lấy gì mà cảm tạ cho đáng ? Từ nay về sau tôi còn rệ sự gì, mà chẳng đánh lòng chịu sự cực khó, hầu tỏ lòng tôi biết ngãi Chúa tôi sao ?

Dốc lòng

1°— Tuy là Chúa tôi đã tế lễ mình Người thay vì tôi và đã lấy thân Người hầu chuộc tôi lại, song tôi hằng sẽ nhớ nếu tôi không ra sức đền tội lập công, thì tôi chẳng đáng ích gì, theo như lời thánh Phaolô dạy, ai nấy phải lo chịu khó thì mới đáng trọn việc Chúa cứu chuộc mình. Vậy tôi sẽ lo hãm dẹp tính xác thịt, bỏ tính ý riêng tôi, ép tính nóng nảy, sửa lòng ưa ham nghe biết sự lạ và bỏ tính yêu điệu chẳng muốn chịu cực khổ.

2°— Tính khí tôi yếu đuối, nhiều khi muốn bỏ sự dốc lòng hay là bớt đi ít nhiều, song tôi sẽ cam lòng bền vững, nắm giữ mọi điều cho trọn, chẳng hề bớt những việc lành phước đức tôi quen làm; thà chịu khó một hai chút hầu tỏ lòng tôi hiếu thảo yêu mến Đ.C.G., vì Người đã cứu chuộc tôi. vì Người hằng lo chữa bệnh trong linh hồn tôi, vì Người là Đấng chăn chiên lành, hằng coi sóc tôi luôn.

SỬ TÍCH

Bà thánh Maria Inê kết bạn thiết ngãi cùng Đ.C.G. cách rất sốt sắng phi thường

Bà thánh Mira-Inê sinh ra năm 1625, ngày mồng 9 tháng Février. Cha mẹ người về phần

xác thì đủ ăn đủ mặc ở đẳng bậc thường, chẳng phải là giàu sang, song về phần hồn thì rất nên sang trọng trước mặt Chúa, vì hằng sốt sắng bề đạo hạnh kính thờ Chúa, nên trọn bề nhơn đức, đặng đẹp lòng Chúa, và đặng ai nấy kính chuộng; lại biết lo lắng dạy dỗ con cái giữ phép tắc nề na, tập rèn tính hạnh, siêng năng coi sóc nó cho khỏi mọi dịp tội lỗi.

Năm 1888, nhằm 26 tháng Février, thì Đ.G. Tông Lêô thứ XIII đã lập tòa tra xét các việc nhơn đức, cùng đoán về mọi phép lạ bà Maria Inê đã làm, đoán đã ban sắc tặng chức người, và đem tên người vào sổ các thánh.

Vốn bà thánh Maria Inê này từ thuở niên ấu, chừng đặng hai tuổi, thì đã quen đọc kinh ban hôm ban mai chín chắn lắm. Song có bữa kia, khi ấy người nên năm tuổi, tối đi ngủ mà quên đọc kinh hôm, liền lật đật quì dậy trên giường, ngược mặt lên trời mà đọc kinh. Cha mẹ người nghe động, thì giật mình chờ dậy, liền thấy con đang quì gối hồng trên không, như treo đó vậy.

Cha mẹ người qua đời sớm, nên Maria Inê phải mồ côi cô độc thì theo ở cùng bà con cô bác; mà bà con bất nhơn, bắt người đầy đọa

làm việc nặng nề như quân tôi tớ vậy. Lần kia Maria giặt đồ và nhớ đến Đ. Bà xưa giặt áo cho Đ.C.G. và ông thánh Giuse, thì bỗng chút Đ.C.G. hiện đến sáng láng tốt lành và phán cùng Maria rằng : « Ô Maria, con có chịu kết nghĩa làm bạn cùng Chúa chẳng ? » Maria liền thưa lại rằng : « Nầy tôi là tôi tá phạm hèn của Chúa, tôi sẵn lòng vui mừng theo ý Chúa định cho tôi. » Lại nhiều lần khác Đ.C.G. cũng hiện đến cùng người, mà bảo rằng : « Ô con, Chúa ước ao cho con phú trót mình con cho Chúa. » Như vậy vì sự ấy Maria Inê hằng thêm lòng vững chí, mà làm bạn với một mình Đ.C.G. mà thôi.

Song ma quỷ thấy Maria càng ngày càng thêm lòng mạnh mẽ sốt sắng, thì nó chịu chẳng đặng, nên nó lo mưu kiếm thế mà làm khổ sở báo hại người. Nó giục lòng chủ nhà ghen ghét đánh đập Maria quá lẽ độc ác, đến nỗi Người phát bệnh tức mà mang cho đến chết. Mà bởi lòng người ao ước ngóng trông, cho đặng phú dung trót mình cho Đ.C.G. cho chóng, thì người nằng tới lui trong nhà phước viếng thăm bà nhứt, và nài nỉ xin vào dòng ấy. Maria thưa rằng : « Dầu thân tôi thật rất phạm hèn, song xin mẹ chớ xua đuổi

tôi, xin mẹ cho tôi vào chịu phép mẹ, mà đi
đàng tròn lành.» Bà nhứt rằng : « Con xin
vậy, song con có thật lòng vào đây mà làm
con Đ. Mẹ Chúa Trời chẳng ? — Maria thưa
rằng : Lạy mẹ, thật tôi hết lòng chí quyết vào
nhà phước này mà dựng mình cho Chúa. Thà
vào đây làm tôi tá Chúa, chẳng thà vào cung
điện vua chúa mà làm hoàng hậu trị nước thế
gian.

Khi Maria gần vào trong dòng, thì ma quỷ
lại rần hết sức mà ngăn cấm người. Nó xui
giục người ta cáo gian người và chê trách
người rằng : là con giả hình giả dạng, làm bộ
nhơn đức, mà che đậy mọi tính xấu xa. Song
ma quỷ làm thế nào thì cũng uổng công vô
ích mọi đàng. Cho nên ngày Maria bỏ thế
gian mà bước chơn vào nhà phước, thì một
lũ quỷ hiện ra đen điu gớm ghiếc, la lối tru
ảo, ngăn đón chẳng cho người đi. Nó trông có
khi người sợ mà ngã lòng, chẳng dám bước
tới chẳng. Song Maria lấy chơn giày đạp nó,
và nguyện cùng Chúa rằng : « Lạy Chúa, xin
Chúa dắt tôi vào đàng chánh ; chớ để ma quỷ
thắng tôi đặng.»

Người chưa vào nhà phước mà ma quỷ đã
ghen ghét người dường ấy ; nay người đã vào

rồi, thì biết nó thêm hèm thù người ngăn nào nữa ! Bởi vậy, chánh ngày Maria đặt mặc áo trong dòng, thì ma quỷ chịu không nổi, bèn làm cho đất và nhà thờ ấy rung động, dường như muốn ngã sập xuống vậy. Bỗng đạo đã tụt lại đó mà xem lễ ấy, liền phát kinh khủng chạy ra trốn hết ; các chị nhà phước cũng thất vía hồn kinh, chạy đi kiếm chỗ mà núp trong nhà phước. Trong nhà thờ còn hai người mà thôi, là thầy cả mặc áo lễ đang giảng, người cũng run sợ, song còn đứng lại đó, lại với chị Maria Inê qui gối vững vàng chẳng chút sợ hãi chuyển động. Khi ấy Maria lên tiếng thưa cùng thầy cả rằng : « Lạy Cha, xin Cha chớ sợ làm chi, không có hề gì chút nào đâu, vì mọi sự dữ lạ lòng này đều bởi quỷ mà ra hết. Nó đã không đủ sức mà cản con vào nhà phước, nên nó tức tối mà làm sự báo oán làm vậy mà thôi. »

Khi Maria Inê đã làm lời khẩn hứa trọng thể theo luật phép dòng đoạn, Chúa liền định cho người phải vào đảng thương khó, cho đặt mau tấn tới trong sự trọn lành. Vì vậy chị Maria bề trong phải chịu khô khan phiền não đắng cay lắm, còn bề ngoài lại phải đau đớn mệt nhọc, đủ hết mọi điều tân toan, chẳng

Có khi dứt. Nhưng vậy người chịu bằng lòng và dõn Chúa luôn. Khi bình người đã mắc lâu ngày mà đã dứt đoạn, thì Đ. C. G. lại bảo người rằng : « Ô Maria, trong hai điều này con phải chọn một, hoặc chịu bại tay chơn phải nằm trên giường đủ ba năm, chẳng khi nào chớ dậy nổi ; hoặc phải ra cầm chẳng nói năng đặng tiếng gì sốt, cũng cho đủ ba năm như vậy. Mặc ý con, muốn chọn phần nào cũng đặng.» Vậy chị Maria nghĩ rằng : « Nếu tôi phải bại mà nằm trên giường, thì cực khổ cho chị em phải giúp đỡ dưỡng nuôi khó nhọc ; chỉ cho bằng chịu phần cầm miệng, thì tôi không làm cực cho ai hết, lại còn đặng thể giúp đỡ chị em ít nhiều.» Suy đoán Maria bèn chọn lấy phần cầm, và trót ba năm, người chẳng nói đặng tiếng gì, trừ ra ít ngày lễ lớn, như lễ Phục sinh, lễ Sinh nhật, thì Chúa cho nói đôi ba lời mà thôi. Ý Chúa mầu nhiệm định cho Maria, khi thì phải chịu thương khổ như Đ. C. G., khi thì lại phải chịu đau đớn khổ cực rất ráo, như bị lửa luyện ngục đốt vậy. Lại thêm Maria bèn chí hãm mình cách nọ thế kia, như ăn chay đánh tội, mặc áo nhặm, nịt xiềng sắt đầy những chông gai. Có một lần Đ. C. G. hiện đến cùng người, vai thì

vác thánh Giá, miệng thì kêu Maria rằng : « Ó con rất yêu dấu, lại đây vac giúp cho Cha một chút ; cây thánh Giá này nặng lắm. » Biết chị Maria đặng phước là dường nào, vì hết lòng vui vẻ bền chí, mà vac thánh Giá theo gương Đ. C. G. thế ấy !

Lâu năm sau Đ. C. G. năng hiện ra, mà tỏ mặt vui vẻ thăm con yêu dấu Người. Bữa kia chị Maria sẩy tay làm rớt một cái chìa khóa xuống giếng sâu. Ôi ! biết làm sao mà lấy lên cho được ! Các chị hay được liền nói chơi rằng : « Kiểm lưới câu thông xuống mà câu nó lên. » Chị Maria thật thà, liền chạy kiểm nhợ câu mà thả xuống. Các chị thấy vậy thì hết sức cười ! Song bỗng chốc vừa thả câu xuống, liền thấy Đ. C. G. hiện đến nhảy xuống giếng, mà lấy chìa khóa. Chị Maria thấy vậy thất kinh, bèn dòm theo Đ. C. G. mà la lớn tiếng rằng : « Lạy Chúa, xin Chúa giữ thế cho khéo, kéo mà chết chìm ! »

Bữa khác chị Maria đang vãi lúa cho gà ăn, tức thì thấy Đ. C. G. giữa sân, chị ấy bèn thưa cùng Chúa rằng : « Lạy Chúa, Chúa đi đâu vậy ? sân này gà vịt dơ dáy, mà Chúa mặc áo tốt lành sạch sẽ, thì giữ làm sao cho khỏi lấm ? » Đ. C. G. rằng : « Con nói gì vậy ?

«Chúa không sợ lấm dơ, vì không lẽ mà Chúa phải sợ gì dơ vào mình dơ.» Đ. C. G. nhiều lần hiện ra vui vẻ mà thăm viếng con rất sạch sẽ thật thà quá lẽ làm vậy !

Ngày kia bà nhứt sai chị Maria đi đào khoai, mà nấu cho các chị dùng. Chị ấy đi vừa tới đám khoai, thì gặp Đ. C. G. lấy hình trẻ nhỏ, chừng chín mười tuổi, mặc áo rực rỡ sáng láng, trên vai vác một cái cuốc. Đ. C. G. biểu chị Maria ngồi xuống mà nói chuyện. Vậy hai đảng rất mừng rỡ truyện trò một hồi lâu ; đoạn chị Maria cả lòng đứng dậy mà nói rằng : « Lạy Chúa, thật nói khó cùng Chúa thì rất vui vẻ, và nghe lời Chúa phán thì rất nên ngọt ngào trong lòng tôi lắm, dầu vậy tôi xin kiêu, vì hôm nay tôi mắc việc phải đi đào khoai nấu cho các chị dùng bữa trưa này, lại bây giờ không biết còn kịp giờ mà nấu hay không ? » Đ. C. G. liền lấy cuốc mà xới vòng khoai, lượm lật bỏ vô thùng mà đem về nhà phước.

Không ai kể cho xiết những điều rất phi thường làm vậy. Ấy như đức đồng trinh sạch sẽ thật thà sốt sắng, thì hấp ý đẹp lòng Chúa, đến đối Chúa chẳng nệ đến mà thăm viếng, vui chơi truyện trò cùng người khi hầy

còn ở thế gian này như vậy. Nhiều lần chị Maria gặp Đ. C. G. đi dạo trong nhà phước, thì người hỏi rằng : « Lay Chúa, Chúa đi đâu hoài làm vậy ? » Đ. C. G. trả lời rằng : « Đi coi những bông hoa rất thơm tho, các con trồng trong này. » Mà chị Maria càng ngày càng thêm lửa sốt sắng, ước ao cho mau hưởng mặt Chúa trên thiên đàng, thì Đ. C. G. phán rằng : « Ở con yêu dấu, con chớ lo buồn làm chi, vì còn đôi ba tháng nữa, thì Cha sẽ nhậm lời, mà rước con về trên trời vui vẻ cùng Cha đời đời chẳng cùng. »

NGÀY THỨ HAI MƯƠI LĂM

*Những danh hiệu Đ. C. G. dùng mà tỏ ra cho
ta biết Người triu mến ta cách thiết tha
là đường nào (Tiếp theo)*

Tiếng Chúa Giêsu

4° — Bồi lòng Cha thương con, nên Cha mới hạ mình kết ngãi làm *BẠN TRI ÂM* cùng con, làm *BẠN LUONG HỮU*, hằng làm cho con hết mọi sự, chẳng tiếc đi gì sốt. Kho tàng Cha mở rộng cho con lấy mặc ý. Dầu con có trở lòng lỗi ngãi, thì Cha cũng nhin nhục, trông cho con thống hối ăn năn, bầu khỏa lấp hết mọi sự. Cha kết ngãi cùng con, không phải như kẻ thế gian, hay dối dời, nay thương mai ghét, song Cha hằng bền lòng giữ trung ngãi vững vàng, dầu lúc an nhàn sung túc, dầu hồi khốn nạn oan gia, dầu khi khó nhọc buồn sầu, dầu khi ốm đau bịnh hoạn. Chẳng những bền lòng khi con sống, song cũng bền lòng khi con lâm chung nữa. Cha hẳn thật là *LUONG HỮU* con trên hết mọi

người thế, vì Cha dầu yêu triu mến con quá hơn các bạn hữu con thấy thấy. Dầu cho con kính mến Cha lại ngăn nào, thì cũng chẳng bằng Cha yêu dầu con. Lại con không sức thương yêu mình con, cho bằng Cha thương mến con đâu. Cha thương con đến nỗi bắt hết mọi người phải thương con, bằng ai chẳng nghe, thì Cha chẳng nhìn đến nó. Cha thương con thối quá, nên dầu Minh và Máu thánh Cha, thì Cha cũng chẳng tiếc, một phú làm lương thực mà nuôi con trong thế này, cho con dặng sức mạnh mà đi cho tới nước thiên đàng, hầu hưởng lấy phần phước Cha thanh nhàn đời đời, và cho con dặng nếm thử trước, ngày sau Chúa sẽ ban cho con dặng tiêu sái là ngăn nào.

5°— Bởi Cha thương con dường ấy, thì Cha chẳng nệ hạ mình xuống làm ANH con, và chịu con làm em Cha. Vì Cha đã khăng mắc lấy tính người phạm thế, nên giống con mọi đàng, khác một sự phạm tội mà thôi ; nên thật về phần ấy Cha làm ANH con. Lại cũng làm ANH con về phần thiêng liêng nữa, vì con đã dặng chức làm con Đ.C.T.; nhờ vì Con một Người xuống thế mà chuộc tội con, và khi Cha đã sống lại hòng lên trời, thì Cha

phán cùng môn đệ rằng : « Tao ngự về trời cùng Cha Tao, cũng là Cha bay nữa.» Khi Cha nói vậy, thì cũng có ý nói cùng con nữa. Sau hết con cũng là em Cha, vì Cha đã nhắc con lên, mà ban phép cho con ngày sau đặng hưởng một phần gia tài cùng Cha, và nếu con bền lòng trung tín dùng ơn Chúa cho nên, thì sau con sẽ đặng hưởng sự hiển vang quý báu, Cha đã chịu mệt nhọc khốn khó mà chuộc lại cho con nhờ.

6°— Bởi Cha yêu dấu con, thì Cha chẳng nề *KẾT BẠN* cùng linh hồn con. Con hãy xem thử, Cha đã dùng cách nào mà buộc linh hồn con hiệp cùng Cha cho bền chặt trên cây thánh Giá. Cha đổ hết máu ra mà chuộc lấy nó ; trong phép Thánh Thể Cha hiệp làm một cùng nó, khác nào của ăn hiệp cùng xác, mà làm cho người ta khỏe mạnh. Con hãy coi, Cha đã ban cho nó đặng giàu sang, no ấm là dường nào ! Cha đã đặt trên đầu nó triều thiên rất xinh tốt quý báu là thể nào ; mọi công nghiệp Cha, mọi của cải Cha, thì đã nên của nó hết ; lại trót mình Cha cũng làm của nó nữa. Mà Trái Tim Cha ưa gọi nó bằng những tên rất dịu dàng rằng : « Hỡi bạn Tao

giống như bò câu rất xinh tốt ! hỡi bạn Tao rất yêu dấu ! »

Gẫm rằng

Hỡi ôi ! hỡi đâu mà tôi dặng phước rất trọng làm vậy ! dặng gọi Đ. C. G. là *LUONG HỮU* tôi ; là *ANH* tôi ; là *BẠN LÀNH* tôi. Tôi có lòng hay thương hay mến, có trí mà hiểu mà biết, thì nào có sự gì khác đáng giục lòng tôi kính mến Đ.C.G. hơn sao ? Nếu tôi không hiểu, không biết phải dấu yêu Đ.C.G. hết sức hết lòng thì trí tôi để mà hiểu biết sự gì ? Vốn căn bản tôi khốn nạn hư hèn, đã sinh ra trong đồng bùn như tội lỗi, nào tôi có công nghiệp gì, hầu đáng ơn rất trọng làm vậy ? Chúa tôi chẳng nệ chịu cực chịu khổ và chịu chết cách nhục nhã mà cứu chuộc lấy tôi ; song ai dè Chúa tôi còn hạ mình lấy tên hèn mọn, mà tỏ lòng yêu tôi dường ấy, hầu giục giã tôi kính mến Người ! Mà tôi rất vô tình bạc ngãi ! Ơn Chúa, tôi không đền, lại chức Chúa tôi ban cho làm lương hữu, làm em, làm bạn Người, thì tôi cũng không lo chi tới ! Có khi nào tôi ra sức làm sự gì cho xứng đáng

chức cao trọng kẻ làm lương hữu Chúa, kẻ làm em và làm bạn cùng Chúa trời đất chẳng ? Kia Chúa tôi càng muốn tặng tôi lên, thì tôi càng muốn sa xuống vực rớt hèn. Chúa tôi muốn kết nguyên giao nghĩa cùng tôi, thì tôi chẳng lo tới, một phục tùng ma quỷ, thế gian, xác thịt. Chúa tôi muốn làm anh tôi, thì tôi không nhìn, không thương mến. Chúa tôi muốn làm bạn lành cùng linh hồn tôi, thì tôi chẳng chút nghĩ tới, một lo cho đặng sung sướng ở đời mà thôi. Ôi ! ai hầu kẻ xiết sự tôi mê muội, vụng dại vô hồi ! Lạy Chúa, tôi dám cả lòng xin Chúa một phen nầy nữa, xin Chúa đoái lại mà dong thứ tôi một lần nữa mà thôi ! Tuy tôi không còn đáng gọi là con Chúa, chẳng đáng làm lương hữu, làm em và làm bạn Chúa nữa, song dám xin Chúa mở lượng bao dung, mà huân lại cho tôi mọi quờn chức tôi đã mất. Tôi dốc lòng từ nầy về sau sẽ hết lòng trung ngãi cùng Chúa mọi đàng, trong cách ăn thói ở, tiếng nói việc làm, thấy đều lo một sự kính mến Chúa tôi mà chớ ! Xin Chúa ban ơn cho tôi giữ trọn bấy nhiêu điều ấy !

Độc lòng

1°— Dầu mà những tội mọn, thì tôi cũng sẽ lánh cho vẹn, chẳng khi nào dám cả lòng phạm sớt; vì hễ cả lòng phạm một tội, dầu là nhẹ mặc lòng, thì tôi phải thiệt thòi, vì bớt lòng kính mến Đ.C.G., lại Đ.C.G. cũng bớt lòng thương yêu tôi nữa.

2°— Khi tôi rủi mà sa ngã, thì tôi sẽ vội vàng ăn năn, sắp mình kính lạy R.T.T.T. Đ.C.G., sẽ than khóc xin Người thứ tha, và ban ơn cho tôi đừng giữ mình kỷ cương hơn nữa.

SỬ TÍCH

Nữ trinh kia hằng sợ hãi xa lánh mọi thứ tội nhẹ

Annà Félicitatê khi đang 14 tuổi, thì đã chọn một thầy cả rất nhơn đức làm cha linh hồn. Mà thầy cả ấy hằng chỉ lo một điều này, là in vào trong lòng nó, cho nó gớm ghiếc sự xấu xa tội lỗi, hầu cho nó hằng lo sợ trốn tránh luôn, Người hằng dạy bảo nó rằng : « Con phải lo giữ gìn cẩn thận cho lắm, kẻo phải mất lòng Chúa trong điều gì chẳng ? » Mà hẳn thật con Annà hằng vưng giữ lời lành ấy, nên

khi đã hòng tạ thế, thì Anna nhắc lại cho chị em rằng : « Xưa tôi nhờ lời cha linh hồn dạy dỗ, thì tôi hằng sợ tội hết lòng, những lo mà canh giữ mình luôn, đến đời tôi như thấy quỷ mở hỏa ngục ra trước mặt tôi, mà bảo rằng : « Bằng mày có phạm một tội rất nhẹ, thì tao sẽ xô mày vào hỏa ngục đời đời. » Thật bẽ ai đã lo gồm hết các thứ tội dầu nhẹ mặc lòng, và hằng bền chí xa lánh giữ vẹn, thì người ấy sẽ quen giữ mình làm vậy luôn ; nên dầu phải cơn cám dỗ, hay là bị dịp hiểm nghèo, cũng dễ lánh cho khỏi tội, vì ra như không có lẽ mà phạm tội đáng vậy.

Khi Anna Félicité đã vào nhà nữ tu, thì lại quyết chí vững bền, lo tấn tới trong đảng trọn lành hơn nữa, chẳng những là xa lánh mọi sự lỗi luật Chúa, mà lại ghét sợ mọi điều trái luật nhà. Vì vậy người hằng siêng năng nhắc lòng mình nhớ Đ.C.T. hằng ở trước mặt mình, mà coi xem mọi việc, lại nhớ đến Đ.C.G. ngó nhìn mình ; khi thì suy Đ.C.G. như người trồng hoa trong linh hồn, hằng lo xới đất và nhổ cỏ ; khi thì xem Đ.C.G. như thầy dạy mình học những bài cao trọng cho đáng tấn tới trong đảng hơn đức ; ghe phen xem Đ.C.G. như cha mẹ thương con mà dạy dỗ

sửa phạt nó ; và thường thường hay suy nhớ Người là bạn lành rất yêu dấu.

Bữa kia Anna trực nhớ mình đã lỗi luật một chút, phải chi kẻ khác thì lấy làm như không, vì là đều rất nhỏ mọn, lại vô ý. Đã hay rằng : dầu vậy mặc lòng, song Anna đã lo buồn đau đớn chưa xót trong lòng vì lỗi luật ấy, tưởng là sự rất trọng, cả đời đèn không hết. Bởi đó đã xưng đi xưng lại nhiều phen nơi tòa cáo giải ; những hăm mình nhiều cách nhiều thế, tìm việc lành mà làm, hầu xin Chúa khỏa lấp tội ấy đi. Chẳng hay cũng một lúc ấy, Anna thấy mình nguyện găm khô khan lạt lẽo, không phải như thể lâu nay, thì ngờ là tại tội mình nên Đ. C. G. chẳng còn nhìn đến nữa. Bởi đó càng thêm phiền nảo bức tức trong lòng hơn nữa bội phần : tưởng mình đã vong ân phụ bạc cùng Chúa hơn hết mọi loài, và thấy bạn hiền xưa, rày đã nên quan xét thanh ngộ, thì sự đau đớn thấm sâu trong lòng ai hầu kể xiết ! Song Đ. C. G. chẳng để cho người phải cực lòng thể ấy lâu ngày, một ban cho người kịp đặt sự bình an lại như buổi trước ; thêm cho lòng người đặt vui mừng sốt sắng kính mến và trông cậy Chúa càng hơn nữa.

Bởi lòng người sốt sắng kính mến làm vậy, nên trong thư gởi cho một người chị em, thì người khuyên rằng : « Ở chị rất yêu dấu, chẳng may mà chị sai lầm, mất lòng Đ.C.G., thì chị hãy kíp đền lỗi ấy cho chóng ; hãy sắp mình dưới thánh Giá Đ.C.G., than van kêu khóc, xin Chúa đoái lại. Chị hãy ôm lấy chơn Chúa lòng lành mà than rằng : Lạy Chúa tôi rất nhơn từ, nay tôi còn rủi ro mất lòng Chúa ! Ôi ôi ! tôi hết lòng đau đớn ăn năn. Lạy Chúa, thật bề ngoài tôi đã sa ngã, song lòng tôi chẳng hề từ bỏ dứt tình kính mến Chúa tôi khi nào ! Tôi hết lòng xin Chúa khoan lấp tội tôi, vì tôi nhứt định, thà chịu chết mà chẳng còn dám lỗi nghĩa cùng Chúa tôi bao giờ nữa. Lạy Chúa, tôi hết lòng kính mến, lẽ thì Chúa phải phạt tôi, song Chúa lại dạy tôi phải dấu yêu Chúa hơn nữa. Ôi ! việc đền tội rất dễ là dường nào ! Biết Chúa tôi nhơn từ ai hầu kể xiết ! Tôi muốn cao rao sự ấy cả ngày, mà chẳng đặng, thì ít nữa là hễ trái tim tôi nháy mấy lần, thì xin Chúa lấy sự ấy, khác chi lời tôi đã quyết mà kính mến Chúa, và đau đớn vì đã làm mất lòng Chúa, cùng cao rao cho nhơn vật đều biết lòng lành Chúa mà cảm tạ đội ơn Chúa muôn đời. »

NGÀY THỨ HAI MƯƠI SÁU

*Những ích trọng bởi sự kính thờ
R.T.T.T.Đ.C.G. mà ra.*

Tiếng Chúa Giêsu

Ơ con rất yêu dấu, nếu con chẳng kính mến Cha, thì phạm tội trái phép công bình, vì Cha là căn bản mọi sự lành, đã ban cho con mọi ơn, nào ơn sanh thành, nào ơn cứu chuộc, cho hằng ngày dùng đủ, cùng muôn ơn khác. Nếu con lấy của Cha mà không biết tới Cha, lại nếu con không kính mến Cha, thì thêm mắc tội vong ân phụ bạc, vì Cha đã yêu con trước, và ai có sức mà nói cho cùng, Cha đã yêu con dường nào ! Nếu con chẳng kính mến Cha, thì làm sao nữa ? Ấu là con làm một sự rất đại đột gồm ghê, chê bỏ phước thật mà theo đòi sự giả trá phù vân ; vì có một sự kính mến Cha trên hết mọi sự, có phép làm cho con đăng phước lộc thanh nhàn đời này và đời sau chẳng cùng.

Vì chưng nếu con không kính mến Cha, dầu cho con đăng khôn ngoan như vua Salomon,

thông thái biết hết mọi sự như các đấng Thiên Thần, thì nào con đặt ích gì ? Dầu cho con giàu có phú túc chẳng ai dám ví, sang trọng hơn các vua thế gian, thì các sự ấy sẽ làm cho con đặt an lòng chẳng ? Dầu trước mặt người ta con đầy no mọi hơn đức, ai nấy kính vì khen ngợi, cầm bằng thánh sống, mà thiếu lòng yêu mến Chúa, thì sự ấy làm ích gì cho con ? Ở con, thật nếu con không có lòng yêu mến Cha, thì không lẽ nào đặt lợi lập công đặt đâu. Dầu cả đời con những chịu khổn khó lao nhọc, làm muôn việc cả thể, thì hết của con cho kẻ bần nhơn, làm cho muôn vàn người ngoại giáo trở lại đạo, mà con chẳng có lòng kính mến Cha, thì sự ấy ắt là uổng công vô ích mà chớ. Nhược bằng con lo lắng kính mến Cha cho hết lòng, thì mọi việc con làm, dầu là sự thường, dầu là sự nhỏ mọn thể nào mặc lòng, thì mọi sự ấy hóa ra sự quý trọng châu báu, đáng thưởng trên nước thiên đàng chẳng cùng. Nếu con bền lòng kính mến Cha, thì mọi sự cực khổ rủi ro, thế gian sợ hãi chê bai, gọi là tai nạn oan gia, thì con chẳng chút sợ hãi, lại xem bằng sự lành bằng phước lớn ; nếu con có mang lấy thì vững lòng bằng an, ngựa mặt lên trời ngóng

trông Cha cả lòng lành, trông cậy ngày sau, Người sẽ thưởng con trọng vọng mà chớ.

Hễ người đời khi lâm phải tật nguyên đau ốm, phải anh em từ bỏ, phải hoạn nạn buồn rầu, thì không còn biết trông cậy sự gì, một đêm lòng ưu phiền sầu não quá lẽ ; bởi gánh không nổi, thì ra sự rún chí ngã lòng. Mà con khi bị sự làm vậy, bởi có lòng kính mến Cha, thì lấy làm êm ái dễ chịu, lại thêm đặng vui lòng toại chí trong cơn khốn khó, vì biết ấy là dấu ngày sau con sẽ đặng hưởng thọ trên thiên đàng, chắc rằng : Chúa đếm hết mọi điều khốn khó con đã chịu, chẳng sót điều nào, và con chịu bằng một, thì sẽ đặng thưởng bằng trăm và đời đời trên thiên đàng.

Sự kính mến Cha thật là của châu báu vô giá, là một ơn đức rất dịu dàng êm ái, rất mạnh mẽ chắc chắn, rất trọng vọng cao sang, rất no đầy rộng rãi, dầu trên trời, dầu dưới đất chẳng thấy đặng sự gì tốt lành dám ví. Ôi ! phải chi khi còn ở đời này con phú trót mình con, mà chuyên lo một sự yêu mến Cha, thì biết con đặng phước ngần nào ! Vì nếu con cả lòng kính mến Cha, dầu con mắc ghe đều cực khổ, thì lòng con cũng lấy làm dễ chịu, và đặng vững thể mạnh mẽ ; lại dầu

ở chốn cách đây, song cũng đang nghỉ ngơi an lòng toại chí, gần như đã đặt vào nước thiên đang vậy. Trong thế gian này con có thấy sự gì dám sánh cùng sự an lòng ấy chăng? Thật là sự bằng an bởi Chúa ban xuống, bằng an rất dịu ngọt quá khỏi trí loài người thế, là sự Cha lành để cho kẻ kính mến Cha. Ôi ! biết những con ngay thảo, hết lòng kính mến một mình Cha, hằng chí quyết cả đời tìm cho được Cha, và dùng trót cả hồn xác mà làm tội Cha, thì Cha ban thưởng nó cách quý trọng đời nào ! Dầu nó còn ở chốn khách đây, song nó đang muôn phần vui vẻ ngọt ngào êm ái trong lòng ai hầu kẻ xiết !

Ở con rất yêu dấu, con hãy rán sức cho được sự vui lành thể ấy ; chừng nào con thật hết lòng yêu mến Cha, thì con sẽ được như vậy chẳng sai. Chúc ấy con sẽ cả lòng mừng rỡ, cảm ơn Cha và suy rằng : Con đã được hưởng một chút phúc tiêu sái thiên đang, đang khi còn ở nơi hiểm thế này.

Gẫm rằng

Ở sự rất đôi lạ lùng ! Ấy Chúa tôi lòng lành vô cùng hằng mở Trái Tim Người ra, và giờ

tay mà rước lấy tôi, những sắm sẵn sàng mọi ơn phước cho tôi, Người ngóng trông một điều, là cho tôi thật lòng trở lại cùng Chúa mà kính mến Người hết sức linh hồn tôi, hầu ban những ơn thánh lạ lùng quý trọng cho tôi nên đầy dẫy giàu có. Mà tôi hãy còn vô tình dửng dưng, chẳng thật lòng kính mến Người cho đặt phú quý thiêng liêng, lại ưa thiếu thốn nghèo cực túng tịu phần linh hồn ! Ôi ! tôi đã nên mê muội và đại dột là dường nào ! Này tôi nương ngụ trong đền phú quý, có sẵn mọi đồ dùng dư giả, đủ thứ thuốc thang linh nghiệm, có căn nguồn mọi ơn phước thật, mà tôi không thêm dùng tới, một đi ăn mày đồng tiền hột gạo, để cả mình bị tật nguyên lở loét, lại thêm sầu khổ trong lòng ! Bởi đâu mà tôi phải sự tối tăm đại dột thế ấy ? Chẳng qua là, cho đặt hưởng no đầy mọi ơn phước Chúa ban, thì phải chịu khó một chút, mà hãm dẹp tính mê, ần ánh trót mình tôi trong lòng Chúa. Ai dè tôi lấy sự ấy làm khó lòng, chẳng muốn chịu, một lo cho đặt sự sung sướng giả trá ở đời ; mê theo tình tư dục xúi bảo, cho đặt vừa ý xác thịt một hai chút. Lạy Chúa tôi rất nhơn từ, xin Chúa ban ơn thêm sức cho tôi mạnh

lòng chê bỏ mọi điều hèn hạ xác thịt thể ấy ; cho trí lòng tôi đặt khỏi xiềng tỏa tính mê xấu nết, dứt hết mọi tình nghĩa cùng thói thế gian, mà trở lại cùng Chúa, lo một sự kính mến Chúa tôi mà thôi. Lạy Chúa, xin Chúa nhắc trí lòng tôi ở cùng Chúa luôn, chẳng còn thêm sự vui đời tạm này nữa, cho tôi ở đời này và đời sau cứ một lòng triu mến R.T.T.T. Chúa, cho đặt bướng nhờ những ơn trọng Chúa hứa ban thưởng đầy tớ trung ngãi ; và xin Chúa cho tôi đặt chê bỏ mọi sự hèn hạ phù vân mà yêu chuộng những sự cao trọng Chúa tôi trên trời mà thôi.

Dốc lòng

1° — Tôi sẽ lo tập rèn cho quen cầm lòng cầm trí, dầu phải bua việc phận sự bề ngoài, thì tôi cũng sẽ năng nhớ lại : lòng tôi nên thật là nhà tạm có Chúa tôi nghỉ đó luôn, nhưt là những ngày tôi chịu ơn trọng.

2° — Bởi đó tôi sẽ ra sức cho mọi điều tôi tư tưởng, mọi lời tôi nói, mọi việc tôi làm, hằng đẹp lòng R.T.T.T.Đ.C.G. chẳng khi dừng.

SỬ TÍCH

**Một người nữ nhưn đức, hết lòng sốt sắng
năng nhắc lòng nhắc trí nhớ đến Đ.C.G.**

Hôm đầu hết ta có nói một ít tiếng về người nữ trinh tên là Victôrina. Tuy người tuổi tác chẳng bao lắm, song ít gặp kẻ nhưn đức năng lo nhớ đến Chúa cả đời cho bằng người. Vốn người ở giữa thế gian mặc lòng, những mảng giặng gặt lo lắng nhiều việc, lẽ thì lòng người phải bản lãng lo ra lắm, nhưng vậy người hằng cứ canh giữ trí lòng, hằng nhớ đến Đ.C.G. luôn. Vì ép uổng, thì người phải vưng lời mà tới lui chơi bời cùng chị em trong thành, khi thì tới đám tiệc trọng thể có đô hội người ta, khi thì đi coi hát xướng vui cười, tới nhà quen nhóm họ mừng nhau, khi khác thì ở nhà mời người ta nhóm lại vui mừng phở lỏ; dầu vậy Victôrina cũng chẳng bao giờ mất lòng bằng an, chẳng khi nào bỏ quên Đ.C.G. Thật người rất đôi đức nhưn trong lòng, nên ghe phen lấy ba bốn ngày mà cấm phòng riêng, mà người khôn khéo đến đôi cha mẹ cũng không hay, vì bề ngoài cứ vui vẻ cùng chị em

như mọi khi, song lòng người ở nơi kin nhiệm mà nói khó cùng Chúa, lo sự cấm phòng.

Lòng người hằng suy nhớ Chúa chẳng khi dừng, không có sự gì dưới thế làm cho người phải lo ra đặng. Dầu trong sách Gương Phước dạy rằng : « Kẻ hay đi đông dài vui chơi, xứ này sang xứ khác, mà được nên thánh, là sự ít có », vì kẻ hay đi nhiều xứ thế ấy, thì sinh lòng lo ra nguội lạnh trề nải ; song Victôrina, tuy phải đi chỗ nọ chỗ kia, theo cha mẹ dắc đi chơi bời, thì người cũng cứ một lòng vững chí, chẳng hề lo ra sốt. Người nói thật rằng : « Ông Chúa dạy tôi hằng phải cầm lòng cầm trí luôn mà suy nhớ Chúa. Bởi vậy nên tôi hằng ra sức kiếm thế mà lánh cho khỏi bị việc chơi bời thế gian kéo trì tôi ra xa Chúa. Bởi đó khi nào tôi phải đi chơi bời hội hiệp, thì tôi lo một chút theo phép, cho vừa ý cha mẹ mà thôi, cũng một trật ấy, khi tôi truyện trò cùng chị em bề ngoài, thì lòng tôi lo nguyện gấm và nói khó cùng Chúa. »

Một ít năm sau, trước khi qua đời, Victôrina hứa cùng Chúa, mỗi ngày sẽ lo lấy trọn một giờ riêng mà nói khó cùng Chúa. Nội trong giờ ấy, mọi việc Victôrina phải làm, đều làm chín chắn hết sức, hầu cho đặng đẹp lòng

Đ.C.G. Cách ít lâu thì Victôrina chẳng những là đứng cho Chúa một giờ, lại đứng trót ngày và hằng chăm chỉ làm mọi việc cho trọn lành, bất luận việc trọng việc hèn, cho đặng vừa ý Đ.C.G.

NGÀY THỨ HAI MƯƠI BẢY

*Ơn phước Đ. C. G. ban cho kẻ có lòng
khó khăn và hiền lành.*

Tiếng Chúa Giêsu

Ơ con, con đã tỏ lòng Cha và biết rõ ràng con phải kính mến Cha là bao nhiêu. Vậy bây giờ Cha dạy con cho biết dấu chắc tỏ ra lòng con đã yêu mến Cha thật chưa. Kẻ kính mến Cha cho nên, thì phải giữ nhiều hơn đức, mà làm chứng tâm tình nó. Thật, mới ngó qua, vừa thấy những hơn đức trọng ấy, thì âu là con đam lòng kính hãi, vì có nhiều hơn đức cao trọng và khó mà giữ ; tính người ta bởi tội tổ tông nghiêng chiu về đảng quấy, thì lấy làm nặng nề. Song con chớ khá ngã lòng làm chi, một hãy xem sự vinh hiển

trên trời, mà giục lòng con cho mạnh mẽ, mà giữ những nhơn đức ấy, hầu ngày sau hưởng phước vô cùng.

Xưa Cha phán rằng : « Ai khó khăn trong lòng ấy là phước thật. » Nghĩa là phước cho kẻ cả lòng từ bỏ mọi sự đời mà theo chơn Cha ! phước cho kẻ chẳng để lòng dính bén sự pbù vân dưới thế này ! phước cho kẻ lâm phải sự nghèo nàn bần tiện mà đành lòng cam chịu, chẳng mở lời phàn nàn năn nĩ ! Phước cho kẻ không có lòng mê tham của cải, danh lợi, muốn cho mình đặt hết mọi của thế gian, không khi nào lấy làm no đủ ! Những kẻ ấy có phước thật, vì ngày sau đặt nước thiên đàng làm của mình vậy. Mà nước ấy không phải như nước hèn hạ dưới thế, song là nước trọng trên trời, là nước quý báu của Đ.C.T. Kẻ ấy sẽ đặt ở đó đời đời chẳng cùng, không còn trông ước sự gì nữa. Con ôi ! con thấy nước ấy mà con chẳng ham, mà lòng con còn mê tham sự gì dưới đất này nữa thì sao ? Lẽ gì mà con không cả lòng mạnh mẽ mà theo gương Cha, bắt chước Cha mà khinh dể chê bai mọi sự đời, đành lòng chịu khó khăn thiếu thốn như Cha sao ? Con hãy suy, xưa Cha chọn Mẹ rất khó khăn, chọn

Cha nuôi làm nghề thợ mộc. Cả đời Cha những khổ cực khó khăn. Tuy Cha là Chúa trời đất, song cũng phải ra tay làm việc mà độ thân. Sau lại khi Cha ra giảng dạy, thì chọn những kẻ cơ bản, hầu giúp Cha mà giáo huấn thiên hạ. Tiền Cha lấy mà phò trợ mình và môn đệ, là của người ta bố thí. Lại bây giờ trong phép Thánh Thể, Cha chẳng nề ngự trong nhà thờ, nhiều chỗ nghèo khổ, trong những nhà tạm thốn thiếu, chẳng có đồ gì che đậy cho xứng bôn tính Cha cao trọng.

Xưa Cha lại dạy rằng : « Ai hiền lành ấy là phước thật. » Nghĩa là phước cho kẻ chẳng hay giận hờn, chẳng hay báo oán, chẳng hay kiêu hãnh, chẳng hay tâng mình lên mà hạ kẻ khác xuống ! Phước cho kẻ biết thương xót phò trợ kẻ cơ bản gian nan ! phước cho kẻ chẳng hay làm mất lòng ai, dầu biết người kiêu hãnh, thì mình cũng không ghen ghét ! phước cho kẻ thật lòng nhịn nhục chẳng biết châm chích, gièm siểm, một thương yêu hết mọi người ; khi ai chọc giận, thì chẳng hăm thù ; khi ai hiếp đáp, thì chẳng cự địch chẳng oán trả ! Phước cho những kẻ ấy, vì ngày sau đất trên trời là của mình vậy, là đất Chúa

hứa thật, là đất chứa chan những sữa cùng mật, là đất mới, đầy đầy những sự ngọt ngào vui vẻ chẳng hay cùng chẳng bay hết.

Ớ con, ở dưới đất này khi thì thấy trời thanh khí tốt, khi thì đông tố mưa dầm, trong việc đời thì có khi thanh khí suy, lúc vui mừng hồi khóc lóc. Trong mình người ta thì cũng vậy : khi thì đắng ngọt ngào, khi lại xao xiển đắng cay ; mà bề trong lòng mình đắng cay nồng nàn, thì sao cũng làm cho anh em phải cực lòng khó chịu. Ớ con, khi con phải cơn bão bùng sâu não, âu là con lấy làm gánh nặng không muốn cất lên vai, song chúc ấy con hãy kịp nhìn xem đến R.T.T.T. Cha, thì con sẽ đắng ơn mà thắng dẹp tính nóng nảy mình con, cho đắng giữ lòng dịu ngọt hiền lành. Con hãy nhớ Cha xưa, ở dịu dàng với kẻ có tội là dường nào. Hãy coi dầu dân sự hỗn hào dữ tợn cùng Cha, thì Cha cứ một bề khiêm nhượng hiền lành, chẳng hề mắng trả. Cha đã nên như con chiến người ta dặc đi làm thịt, bằng ngậm miệng làm thinh, chẳng có lên tiếng mà kêu oan ức phản nàn trách móc chút gì sốt ! Mà lại con bây giờ nhớ coi, đã mấy đời nay, Cha ngự trong phép Thánh Thể, thường ngày thường thấy không

biết là mấy kẻ cả lòng bước đến mà phạm sự thánh, làm xấu hổ sỉ nhục cho Cha quá hơn quân Giudêu xưa, song Cha cũng bẽn lẽn nhìn nhục chẳng khi dừng.

Gẫm rằng

Ôi ! biết R.T.T.T.Đ.C.G. rất tốt lành, hiền hậu, dịu dàng, ngọt ngào, nhơn từ, lân mẫn, hay thương xót, hay chịu khó nhìn nhục là bao nhiêu ! Tôi biết lấy lời gì mà ngợi khen cho xứng ! biết làm sao mà kính lạy cho nên ! Tôi lâu nay ghe phen đã đặt ơn hiệp làm một cùng Trái Tim rất trọng, rất lành ấy trong phép nhiệm mầu Thánh Thể, song thương ôi ! sao tôi hãy còn nóng nảy giận hờn, hay tích lòng hềm thù báo oán dường ấy ? Sao dẫu cho kẻ bởi lòng thương yêu, muốn sửa nét xấu tôi, thì tôi cũng không biết ơn, lại đem lòng hờn mát ? Ôi ! sao lòng tôi hãy còn khác xa Trái Tim Chúa tôi lắm bấy ? chẳng qua là bởi tôi, hãy còn đầy dẫy tính kiêu căng, những muốn cho mọi người, mọi sự đều chịu theo ý tôi chẳng muốn cho ai chống cãi ; hằng lo sợ tránh trút cho khỏi bị chê cười xấu hổ ; dẫu

đã sai lầm, thì cũng không muốn chịu lỗi. Bởi đâu mà tôi còn lòng kiêu ngạo quá lẽ thế ấy ? Thật là bởi tôi còn yêu riêng mình tôi quá, và những mê tham sự hèn ở đời này. Phải chi tôi có lòng khó khăn cho thật, thì tôi sẽ lấy một Chúa làm căn bản và làm cùng sau hết của tôi ; tôi sẽ lo yêu mến phượng thờ Người hết lòng ; tôi sẽ bền chí theo ơn Người xui giục, mà ché bỏ của phù vân, lo lập kho trên trời mà chớ. Nếu có vậy, ắt tôi hằng giữ lòng hiền lành dịu dàng chẳng khi dừng, hằng noi theo gương lành Đ.C.G. đã làm xưa, và hãy còn làm bây giờ ở nơi nhà tạm. Lạy Đ.C.G., xin Chúa trừ tuyệt tính kiêu ngạo trong lòng tôi ; là cội rễ các tính xấu tôi, và ban ơn cho tôi đặt bền lòng bắt chước R.T.T.T. Chúa, mà ăn ở khó khăn trong lòng, và giữ sự nhịn nhục hiền lành luôn, cho ngày sau tôi đặt ở cùng Chúa trên nước thiên đàng.

Dốc lòng

1°— Cho đặt dễ bỏ tính mê tham của cải ở đời, thì tôi sẽ năng nhớ rằng : Đ.C.G. đã ban cho tôi có hồn có xác, lại đặt nhiều của

trong ngoài, mọi sự ấy khác nào đồ Chúa gửi cho tôi giữ, sau phải trả lễ cùng Người : những của ấy, biết tôi đã giữ xong chưa, mà còn ước choặng nhiều của khác, cho thêm sự khốn nạn ngày sau.

2° — Cho đặng tập nơn đức nhĩa nhục hiền lành, tôi sẽ cứ theo luật này : Hễ bao giờ tôi thấy tính nóng nảy nổi lên phừng phừng trong lòng tôi, thì tôi sẽ kêu Chúa và nín lặng, chẳng mở miệng ra mà nói tiếng gì sốt.

SỬ TÍCH

Bà thánh Isave hoàng hậu giữ lòng khó khăn.

Xem trong hạnh bà thánh Isave hoàng hậu nước Hungaria, thì thấy gương phước rất lành về sự khó khăn trong lòng, theo như lời Chúa dạy trong sách Êvang. Khi ông hoàng là bạn người còn trẻ mà qua đời, thì mọi sự trong ngoài người đều đổi hết ; còn một Đ.C.T. người hằng kính mến, và để ngự trị trong linh hồn mà thôi. Khi ấy Chúa để cho người phải sự gian nan xấu phước ; vì khi ông hoàng Louis là bạn người khoản đoạn

thì các quan cùng kẻ lớn trong nước, là những người bà con thân quyến, đã xua đuổi người, chẳng cho ở trong đền nữa. Vậy người đã phải dời chơn, mà con người thấy là bốn đứa, tay bông tay dặc, chẳng biết đem nó tới phương nào, lạc đảng này sang đảng khác. Lại thêm đau lòng hơn nữa, khi thấy mình xưa đã nuôi, đã giúp chẳng biết là mấy trăm kẻ nghèo khó, mà nay con mình phải đói khát lạnh lẽo, mà không ai nghĩ tới. Nhớ khi xưa mình tiếp rước và làm nhà cho kẻ tha hương tưng tịu dâng đồ bạc, nay không thấy ai đem lòng thương xót, mở cửa cho mình và mấy đứa con mình vào đụt cho khỏi sương tuyết gió mưa. Dầu vậy người cũng chẳng phản nản nan trách.

Qua nỗi khốn khổ đoạn, thì Chúa lại khiến phá tận tuyệt kẻ nghịch thù người đi, cho người dặng trở về đền đài mình như trước. Lại cả và dân sự đều kính chuộng ngợi khen và yêu mến người, hầu thưởng bồi sự dũng dũng buổi trước. Và có nhiều vua sang trọng, thấy người còn trẻ, thì muốn giao hôn cùng người, song bởi người đã chê bỏ thế gian, thì người không chịu, một quyết chí phú dưng trót

mình người, trót lòng người, mà kinh mẩn một mình Chúa mà thôi.

Vậy lần này người đã giao nghĩa kết bạn bền chặt cùng Đ.C.G và lo kiếm kẻ khổ nạn mà phù trợ giúp đỡ, khác chi là chính Đ.C.G. vậy. Của cải, vàng bạc, khăn áo, gia tài riêng người, thì người phân phát cho kẻ khó khăn hết, và khi chẳng còn đi gì mà cho nữa, thì người phú mình giúp đỡ kẻ ấy. Người đã ra thân ở khó khăn thiếu, choặng hiểu tỏ sự cơ bản là cùng cực là ngăn nào, hầu dễ an ủi và giúp đỡ cho những kẻ ấy hơn. Cả đời người những lo làm việc rất hèn mạt và nhẹ thể, choặng giùm giúp các kẻ ấy. Hoàng đế nước Hungaria là cha người, khi hay người đã nên cơ cực làm vậy, liền sai sứ đến rước người về ; sứ đến thì gặp bà thánh Isave đang kéo vải, hầu may áo may quần cho kẻ khó, và thấy người chẳng còn tham sự vui vẻ sung sướng trong đền vua, một ao ước choặng phước trọng trên trời mà thôi. Người dạy sứ về tâu cùng vua cha rằng : « Nay tôi ở khó khăn hèn mạt làm vậy, thì tôi vui vẻ và trọng phước ấy hơn đức hoàng đế trên tòa quý báu. Nên dám xin vua cha chớ khá lo buồn vì phận con hèn hạ làm chi. Lẽ thì vua cha

phải mừng rỡ, vì con của người đang làm tôi tớ giúp việc Vua cả trời đất làm vậy.»

Bởi người bền lòng ăn chay đánh tội, muốn cứ ở khó khăn hèn mạt, chẳng muốn đặng sang giàu, lại chí công tập rèn đức vững lời chịu lụy, chẳng hề dám làm đi gì theo ý riêng mình, nên Đ.C.G. đã ban thưởng người đặng mạnh lòng bằng an, vui vẻ lạ lùng quá trí khôn người thế thường suy xét. Dầu người bị kẻ dữ bỏ vạ cáo gian, dầu phải từng ngặt nhiều đàng, dầu hằng đánh tội hãm mình nhiều cách nhiệm nhặt, song chẳng khi nào người buồn bức chút gì. Mắt người ngó xem một giây, hay là miệng người thầm thĩ đôi lời cầu nguyện, thì đủ mà cho kẻ tật nguyên lành đã. Bởi vậy dầu người chưa đặng bao nhiêu tuổi, song người đã nên như trái chín Chúa hái về nước thiên đàng. Khi người sinh thì, thì miệng người đang hát một ca vịnh khởi hoàn, mà thiên hạ nghe các thánh Thiên Thần trên trời hát tiếp theo lời người hát.

NGÀY THỨ HAI MƯƠI TÁM

*Ơn phước Đ.C.G. hứa ban cho kẻ khóc lóc
và đói khát việc lành.*

Tiếng Chúa Giêsu

« Ai khóc lóc ấy là phước thật, vì chừng ngày sau sẽ đặng vui vẻ thật. » Ở con, phước ấy đã nên phước trọng lắm, song người thế gian chẳng hiểu, chẳng biết tại làm sao ; vì kẻ ham mê sự thế, thì một có con mắt xác thịt mà thôi, những coi xem mọi sự đời này, bằng về sự đời sau, về sự cao trọng của Chúa, thì không tỏ đặng. Đã hay rằng : Ai ai ở đời cũng gặp gian nan tân khổ, song kẻ nhơn đức, dầu phải khóc lóc, thì cũng đặng phước thật, vì đang khi người nhơn đức phải gian nan tân khổ đau đớn mà suy lại rằng : ấy đang chông gai tôi phải đi bây giờ, thì đã có Chúa tôi đi trước, máu Người đã rơi xuống còn dấu đó ; Người đã đi đang này, thì mới đặng khởi hoàn oai nghi sang trọng, mà ngự về trời. Khi suy thế ấy, thì biết trong lòng dặng sự êm ái dịu dàng là dường nào ! Lại nhớ ít nữa mình sẽ đặng

hưởng một sự vui mừng cùng Chúa, là sự vui mừng đời đời, thì biết lòng kẻ ấy đang an lạc là bao nhiêu ! Thật chẳng còn bao lâu nữa mà đang vui mừng khoái lạc thể ấy. Vì nếu một giây phút sánh cùng sự mình sống đời đời thì ra cái gì ? mà khi sẽ vào kiếp khác, thì Đ.C.T. sẽ lau hết mọi nước mắt mình khóc dưới đất này, và ban thưởng tiêu dao vui vẻ vô cùng.

« Ai có lòng đói và khát khao việc lành phước đức, ấy là phước thật, vì chừng ngày sau sẽ được no đủ vậy. » Phước cho kẻ hằng lo lắng chí thú hết lòng mà thờ phượng Chúa theo lẽ đạo dạy, và hết sức yêu mến anh em như mình, hằng lo làm ơn lành cho kẻ khác, và chẳng khi nào làm điều gì gian xảo, lại lo nắm giữ mọi luật phép Chúa truyền, lo cho linh hồn mình đang rồi theo lời Cha đã dạy rằng: « Trước hết mọi sự, bay phải lo mà tìm cho được nước Đ.C.T. » Ấy là phước cho kẻ làm bấy nhiêu sự. Phước cho kẻ hết lòng sốt sắng ước trông, cầu xin khẩn nguyện cho danh Chúa càng ngày càng sáng ; cho người nhơn đức đang thêm nhơn đức hơn nữa, và vững bền trong đảng chính trực ; cho kẻ có tội cải quá tự tân, hết sức lo thờ phượng Chúa ; cho

kẻ ngoại đạo biết đạo chánh mà giữ, cho số kẻ thờ phượng Chúa đặng nên đông đảo ; cho người thế sự đặng bớt ham mê của phù vân, bỏ đảng tà nẻo trái ! Phước cho kẻ siêng năng khao khát cho đặng tấn tới trong đảng nhờ đức trọn lành theo đúng bước mình ! Hết thấy mấy kẻ ấy thật đặng phước lớn, vì dầu hãy còn ở trong đời này thì cũng đặng no đủ ít nhiều, bởi thấy đều mình ao ước đã thành sự, hơn vì Cha thường hay làm theo ý những kẻ hết lòng yêu mến kính sợ Cha ; lại ngày sau trên trời thì sẽ đặng toại lòng phỉ chí mọi bề. Ở con, nếu con đặng phước lên chốn ấy, thì con liền hết đói khát, lòng chẳng còn ước ao sự gì nữa, vì đã đặng đầy đủ no nê, phỉ lòng phỉ dạ mọi bề, khác chi như cá lội trong biển cả vậy.

Gẫm rằng

Này tôi xưng mình là người có đạo, là kẻ làm môn đệ theo chơn Đ.C.G. mà quan thầy tôi xưa đã chịu cực khổ tư bề, đầu đội mũ gai, vai vác thánh Giá ; song tôi xưa nay khi bị cực khổ gian nan có cam lòng chịu hết theo

gương Chúa tôi chẳng ? Ghe phen mắt tôi đã nhỏ sa châu lụy, song tôi có bằng lòng và trông cậy Chúa chẳng ? Khi ấy trí lòng tôi có ngửa trông, mắt có nhìn xem lên đỉnh núi Calavariô, mà ngó đến Chúa tôi treo đó chẳng ? Khi ấy tai tôi có lo nghe lời Người phán mà an ủi giục giã tôi chịu khó cho mạnh mẽ chẳng ? Trong lúc làm vậy, tôi có trông lên trời mà xem chỗ sáng láng rực rỡ Người dành để cho tôi chẳng ? Phải chi tôi hằng bền lòng nhớ sự sang trọng vui vẻ trên ấy, thì có sự khó nào mà tôi không chịu bằng lòng sao ? Có sự khó nào mà tôi lấy làm nặng nề cay đắng thối quá sao ?

Lòng tôi lâu nay đã có khao khát ước ao làm việc lành phước đức chẳng ? Có khi nào tôi ước ao cho muôn dân thiên hạ rập một lòng thờ phượng Chúa chẳng ? Khi tôi suy thấy những tội lỗi tràn trề trong thế gian, thì lòng tôi làm sao ? Xưa vua thánh David rằng : « Khi tôi thấy kẻ gian tà khinh dễ luật thánh Chúa mà giày đạp dưới chơn, thì tôi phải xót xa hết sức, lòng tôi phải khô héo hao mòn. » Có khi nào tôi bắt chước mà nói như lời vua thánh ấy chẳng ? Khi tôi thấy kẻ khác bị gian nan oan ức, thì tôi có thật lòng thương

xót chẳng ? Tôi có khi nào thật lòng khát khao ao ước cho đặng nên trọn lành càng ngày càng hơn chẳng ? Tôi có ân cần hằng ngày rán sức cho mọi sự tôi tư tưởng trong lòng, mọi tình ý tôi, mọi sự tôi ao ước, mọi lời tôi nói, và mọi việc tôi làm càng nên giống gương lành Đ. C. G. đã để lại cho tôi chẳng ? Tôi có lẩn tới chút nào hay là đã lui lại sau ? Bây giờ trước mặt Chúa, tôi có tử tế cho bằng khi trước chẳng ? Xưa, một khi tôi đã hết lòng sốt sắng đọc kinh nguyện gẫm, hết sức chín chắn làm nhiều việc lành, gồm ghê xa lánh dịp tội lỗi, bằng lo cho đẹp lòng Chúa trong mọi việc tôi làm, và cho đặng tỏ thật lòng tôi kính mến Người ; mà bây giờ thì làm sao ? Ôi ôi ! bởi ai xui khiến, nên rày tôi phải thương tiếc vì chẳng đặng sốt sắng bằng khi xưa ? Bởi đâu tôi càng đặng ơn Chúa đầy đầy, thì lòng tôi càng thêm nguội lạnh ? Lạy Chúa rất nhơn lành, xin Chúa bầy khóa lấp tội tình tôi phạm xưa nay, xin Chúa dong thứ sự tôi bạc ngãi vong ân dường ấy ; xin Chúa giúp tôi cho khỏi vòng tội lỗi phen này, là ban ơn cho tôi từ đây về sau bền lòng trung hiếu giữ nghĩa Chúa cho đến trọn đời, hầu bồi thường lòng nguội lạnh tội lỗi bấy lâu.

Dốc lòng

1°— Hễ lần nào tôi phải cơn gian nan sâu khổ, thì tôi sẽ lấy đó mà chê ghét mọi sự phù vân ở đời, lại hưng vui trông ước tìm kiếm Đ.C.T. là của trọng hơn mọi của, là của rất tốt rất lành chẳng hề thay đổi, chẳng hề mất dạng : làm vậy thì tôi mới đáng trông sự vui vẻ Chúa hứa cho kẻ khóc lóc ở đời này.

2°— Tôi sẽ rán tiến tới trong đường tròn lành một ngày một bước, nếu chẳng may mà phải ngã xuống, thì tôi sẽ vội vàng chỗi dậy ăn năn thống hối, dốc lòng cách mạnh mẽ hơn, và hết lòng trông cậy Chúa, cùng ước ao cho mau đáng nên tròn lành thật. Sách Gương Phước dạy rằng : « Bằng ta mỗi năm trừ tuyệt đáng một tính nết xấu, thì chẳng khỏi bao lâu ta sẽ nên thánh thật. »

SỬ TÍCH

**Ông thánh Phanxicô Borgia bền lòng
nhịn nhục chịu khó theo ý Chúa luôn.**

Khi ấy bà Êlêônôra, là bạn ông thánh này, đau bệnh nặng lắm, mà bởi người bất lòng

triu mến bạn mình, thì làm hết mọi sự mà xin Chúa dung cho bạn mình đừng lành mạnh. Bởi vậy người ăn chay hằng ngày, cầu nguyện đọc kinh nhiều hơn, và bố thí nhiều của. Bữa kia ông thánh ấy quì gối sắp mình xuống trong phòng, cả lòng sốt sắng nguyện xin Chúa thương đến bạn mình ; người liền nghe một tiếng phán rõ ràng trong lòng người rằng : « Nếu con thật lòng muốn cho bạn con khỏi chết, thì Tao sẽ cho nó mạnh lại ; song con phải biết, nếu nó đừng sống lại lâu, như lời con nguyện xin, thì sẽ thiệt hại cho phần linh hồn nó và linh hồn con mà chớ ! »

Ông thánh ấy liền hiểu là lời Chúa bảo mình, nên giựt mình và hết lòng sốt sắng, khóc lóc rờn rờn, lại sắp mình xuống mà kêu van rằng : « Lay Chúa, Chúa là Đấng rất hơn từ cao sang, là Chủ mọi sự, phép tắc vô cùng, mà tôi nên giống giáng gì trước mặt Chúa, hầu ép Chúa theo ý tôi sao ? Sự bạn tôi sống chết, đều nào đáng ích, đều nào hư hại, tại một mình Chúa rõ biết mà chớ. Hơn vì sự ấy, tôi xin vâng theo ý Chúa tôi mọi đàng. Tôi chẳng trông ước sự gì khác, một xin cho đẹp lòng Chúa mà thôi. Vậy tôi phó dưng trong tay Chúa chẳng những là sự sống

bạn tôi, lại cũng phú dưỡng sự sống tôi và con cái tôi, và hết mọi của cải tôi, xin đừng mắc ý Chúa.» Từ ngày ấy bệnh bà Êlêônôra càng ngày càng nặng và người đã chết cách rất thánh rất lành.

Khi ấy ông thánh Phanxicô mới đang 36 tuổi mà thôi. Dầu đều ấy rất nên đau đớn, song người một bằng lòng cam chịu, lại nhớ đến những nhơn đức cao trọng bà ấy đã giữ khi còn sống, và lòng bà ấy rất mạnh mẽ vững vàng khi biết mình phải chết, thì người động lòng mừng rỡ cho ban mình mau được Chúa trọng thưởng, và giảm bớt lòng phiền não. Chẳng khỏi mấy ngày người xin một thầy cả dòng Đ.C.G. giúp người mà cấm phòng theo phép ông thánh Inhaxiô đã lập. Trong khi ấy ơn trên soi sáng, thì người quyết lòng phú dâng mình làm tôi Chúa cách riêng, theo như lòng người mơ ước lâu năm trước. Trong các luật dòng, thì người thấy luật dòng Đ.C.G. vừa ý người hơn, vì dạy làm nhiều điều cho sáng danh Chúa, và giúp người ta được rồi linh hồn; lại luật dòng ấy cấm, chẳng cho các thầy lãnh quờn chức gì trong Hội thánh. Vậy người đã đứng trót mình cho Chúa trong dòng thánh ấy. Người lo làm tờ cổ ngôn, đề

đất vườn, ruộng nương, đèn đài, nhà cửa, của cải lại cho con cái, phân chia đồng phần hết. Đoạn người mừng rỡ mà nói rằng: « Những xiềng tỏa buộc cầm tôi, nay đã rã ra hết. Tôi khác chi chim nọ phải lưới dò, mà may phước đã sảy dặng. » Khi người đã khẩn hứa trọng thề theo luật dòng đoạn, thì ai nấy thấy người giữ đủ mọi nhơn đức trọn lành cách phi thường. Người đã ra như kẻ chết, chẳng còn xem đến thế gian, chẳng còn theo ý xác thịt nữa ; hằng nhớ đến mình là người bèn hạ hư không, và khi nhớ mọi ơn lành trọng vọng Chúa đã ban cho người, thì người thở than khóc lóc.

Có một lần có việc người phải đến đền vua. Chẳng hay khi đi dọc đường, thì người gặp kẻ đam tin rằng : một đứa con người rất mến thương phải chết thành linh. Nghe vậy, người liền đứng lại một chập, mà cầu nguyện cho con, đoạn người cứ đi thẳng tới đền vua. Bữa ấy người cũng nói khó cùng bà hoàng hậu như thường ; tới khi ra về thì người mới tâu xin bà hoàng hậu giúp lời cầu nguyện cho con mình mới qua đời. Bà hoàng hậu liền la lên rằng : « Có khi nào ai thấy cha mẹ mới

mắt con đầu lòng rất yêu dấu và rất nhơn đức
thể ấy, mà bằng tình làm vậy, dường như
không có sự gì cả ! » Ông thánh ấy rằng :
« Con tôi là của Chúa gởi cho tôi, nay người
đã đòi lại ; bấy lâu nay người để nó ở cùng
tôi, rày người đem nó về trong nơi vui vẻ hiên
vang, như lòng tôi trông cậy, thì tôi phải cảm
ơn người không hết, lẽ đâu mà phàn nàn sao ? »

NGÀY THỨ HAI MƯƠI CHÍN

*Ơn phước Đ. C. G. hứa cho kẻ hay thương
xót và cho kẻ giữ lòng sạch sẽ.*

Tiếng Chúa Giêsu

« Ai có lòng hay thương xót, thì người ấy
có phước thật, vì chung ngày sau lại đặng
Đ.C.T. thương mình vậy. » Phước cho những
kẻ thật lòng thương yêu, giúp đỡ mọi kẻ khốn
khó, hoặc giúp kẻ liệt lão, hay là an ủi kẻ phiền
lòng sầu não, tùy theo sức mình ; có tiền gạo
thì giúp tiền gạo ; không, thì nói lời lành an
 ủi kẻ ấy cho giảm lòng rầu rĩ ; khuyên nó bắt
chước Đ.C.G. bằng lòng mà chịu ; cùng làm

mọi thế mà tỏ mình thật thương những kẻ khốn nạn làm vậy. Ở con, sự ấy là một lễ tế rất đẹp lòng Cha, và Cha yêu chuộng hơn hết mọi lễ lòng người ta dựng cho Cha ; vì Cha muốn thấy người ta thương xót nhau, hơn là muốn cho người ta tế lễ Cha. Ở con, con có lòng thương xót anh em là bao nhiêu, thì Cha sẽ thương con là bấy nhiêu ; con mở tay rộng rãi dường nào, mà làm ơn cho kẻ khác, thì Cha cũng sẽ rộng rãi làm ơn cho con là dường ấy. Kẻ chẳng theo lẽ công mà hăm hiếp gian lận người ta, hay là không thương đến người bị hoạn nạn, thì ngày sau Cha chẳng chút tình thương nó, lại ở cứng cỏi thẳng phép cùng nó mà chớ. Cũng một lễ ấy, những kẻ nhờn từ thương xót, thì sau sẽ đặng Cha thương lấy nó, mà ban ơn thánh mát mẻ vui mừng.

« Ai giữ lòng sạch sẽ, ấy là phước thật » ; phước cho kẻ làm vậy, vì Chúa con sẽ hừng vui đến mà đổ ngự trong lòng nó, và sẽ in hình Đ.C.T. cao trọng trong đó, nên lòng nó khác nào gương kính trợn lành, soi lại các sự tốt lành trợn hảo Đ.C.T. Phước cho kẻ làm vậy, vì dầu hãy còn ở đời tạm này, thì « nó cũng đặng thấy Cha », là thấy thiêng liêng theo

đức tin dạy ; nó sẽ hằng nhìn xem Cha đang ngự trong linh hồn nó ; lại khi sự chết tới mở dây xiềng nó, thì nó sẽ đặng cánh như chim bồ câu, mà bay lên ở làm một cùng Cha trên nơi vui vẻ, xem thấy mặt Cha rõ ràng, và sẽ biết Cha tường tận, như Cha biết nó ; đời đời nó sẽ đặng vui mừng toại chí, mà xem xét ngó nhìn mọi sự trọn lành tốt cao trọng ở trong mình Cha, chẳng khi dừng. Mà bởi thấy Cha tốt lành, thì hết lòng hết sức kính mến, dẫu yêu Cha đời đời chẳng cùng chẳng hết. Nên nó sẽ đặng đầy đầy mọi sự no đủ trong nhà Cha, và uống nơi suối sự vui vẻ khoái lạc vô cùng. Vậy ở con, con hãy coi lòng sạch sẽ làm cho con đặng ích cao cả dường nào. Nên con phải hết sức lo lắng, mến yêu, gìn giữ hơn đức Cha yêu chuộng thể ấy và cần mẫn lo lường canh nhứt đêm ngày, kéo hoa rất thom tho ấy phải luồng gió nào mà héo đi chẳng. Vốn hơn đức thanh sạch trong lòng, ấy khác nào như gương kính sáng láng, chói lòa quá nữa vàng ròng, nên như hoa huệ trắng phau phau, cũng giống khe suối chảy trong xanh vậy. Bởi đó thì một chút hơi hôi hám, một chút bụi gió bay, một lời quỷ ma to nhỏ,

nếu con không lo canh giữ cho nhật, ắt là sẽ làm mất hơn đức ấy, làm cho gương mất sáng, vàng chói ngời phải lu, làm cho hoa huệ ủa rữa, và cho tuổi phải đục ngầu.

Gẫm rằng

Ôi ! từ nhỏ tới lớn những ngày qua rồi, biết tôi đã làm mấy muôn thứ tội ! Tội ấy đã đến đặng bao nhiêu ? Ôi ! biết tôi phải cầu cho Chúa mở tay dung thứ cho tôi, thương xót phận tôi hèn mọn là ngần nào ! Mà lại bây giờ tôi lại càng thêm nợ nhiều hơn nữa ! Tôi biết làm sao mà trả cho nổi ! Ôi ! Chúa tôi rất hơn từ, dầu tôi tội lỗi muôn vàn, song Chúa cũng tha thứ hết ; hay là đại xá hết, mặc đòi theo lòng tôi sẽ thương xót anh em tôi nhiều ít. Phải chi lâu nay tôi đã xét cho tường, lòng Chúa tôi rộng rãi cách ấy, thì biết tôi đã hết lòng ân cần dưng nào, mà thương xót anh em, hoặc khi giúp đỡ kẻ thiếu thốn cơ bản, hoặc khi ủi an kẻ mang mối sầu khổ nào đắng cay ; khóc lóc cùng kẻ khóc lóc ; nhịn nhục hiền lành cùng kẻ lỗi lầm !

Lại lâu nay biết đã mấy phen tôi đã dâng Chúa lấy phép công thẳng mà trừng trị tôi, vì

tôi cả lòng phá hư hình ảnh Chúa trong mình tôi. Vậy từ nay sắp lên tôi sẽ hết lòng ân cần lo lắng giữ lòng tôi cho đặng vẹn sạch tốt lành, và năm năm nớp nớp ngăn đón, chẳng cho sự dơ dáy loán đặng vào lòng tôi, hầu phạt tạ Chúa, vì xưa nay tôi đã theo tính mê xác thịt, mà phạm đến đền Đ.C.T.T. ngự trong lòng tôi. Đã lâu năm lâu tháng, tôi bị trí vờ, trí nhớ tôi, lại bị lòng hay giữ những tình ý trái, cùng bị ngũ quan, nên đã sa ngã trong đồng bợn nhơ; mà nay nhờ ơn Chúa, tôi đã xét và thấy rõ sự làm vậy, thì lẽ nào tôi không ra sức vững vàng kiên cố cầm lòng cầm trí, và giữ ngũ quan cho nhất? Vì nếu tôi lơ lỉnh một khi, ắt là tôi sẽ phải sa ngã khốn nạn như khi trước mà chớ. Lạy Chúa, xin Chúa ban ơn giúp sức, cho tôi đặng giữ lòng tôi sạch sẽ, đặng Chúa tôi ngự trị đó luôn cho đến mãn đời tôi.

Độc lòng

1°— Tôi sẽ hết lòng lo mà thương yêu giúp đỡ mọi người, vì lòng kính mến Chúa; dầu phải là kẻ nghịch tôi, thì tôi cũng không trừ, hầu tỏ ra tôi hết lòng bắt chước Đ.C.G.; vì những kẻ làm ơn làm phước cho người

mình ưa hấp tấp nhiên, theo lòng triu mến người ấy, mà không có ý cho đặng vững lời Chúa dạy, thì thật chẳng đáng phần thưởng Chúa hứa cho kẻ có lòng thương xót đau.

2° — Tôi sẽ kỷ cương xa lánh các dịp tội và hình bóng tội lỗi, khác chi xa lánh rắn độc vậy, cho linh hồn đặng trong sạch, hầu ngày sau đặng thấy mặt Chúa đời đời chẳng cùng.

SỬ TÍCH

Một nhà Ả-rập thương yêu một khách lạ là thế nào !

Khi thầy Maria Giuse Géramb đi viếng thánh địa đoạn, thì người cũng đã sang qua nước Êgyptô, ghé thành Hêliôpôli, mà thăm viếng các đền thờ đời xưa, vì thành ấy cũng là nơi rất thánh Đức Bà đã tới mà nương ngụ, khi đem Đ. C. G. trốn qua miền ấy. Thầy ấy thuật truyện lại rằng :

« Xung quanh thành này có lũy rộng minh mông, song đã sập ngã gần tuyệt hết, còn để gạch đá cả đồng đó, để cho kẻ đi xem biết đặng thành ấy xưa mạnh thế và sang trọng

dường nào. Còn trong thành thì hư hại biết nói sao đặng ! Thấy vài ba chòm nhà rải rác, còn bao nhiêu thì đất hoang hết. Dầu ông Giám mục thành ấy cũng ở nhà lá nghèo nàn, như thứ dân vậy. Tôi không biết nơi nào mà nương ngụ, không dám xin đồ nhà nào, kéo khó lòng cho người ta là những người nghèo khổ hết. Vậy tôi đã kiếm đặng một nơi có nhiều cây lớn, liền che trại mà ở đỡ vài ngày nơi thành eo hẹp ấy. Nhắm chỗ đó gần nhà hàng xáo. Vậy khi sắm sửa đồ đạc vừa rồi, liền thấy một thằng nhỏ áo quần hèn hạ, song mặt mũi nó xanh tươi vui vẻ nhu mì, nó đem tới dưng cho tôi một bánh sữa bò và bốn ổ bánh mì nhỏ. Tôi hỏi nó ai gởi đồ ấy, thì nó thưa là của cha mẹ nó, là người Ả-rập, song giữ đạo chính sốt sắng. Khi cha mẹ nó hay có một thầy dòng bên tây sang viếng nơi thành ấy, mà đang nằm ngủ dưới bóng cây, liền lật đật gởi vật mọn ấy, cho thầy dùng tạm bữa trưa. Tuy là khi ấy tôi lo sắm đủ vật dụng mà đem theo mình, song thấy lòng người tử tế thế ấy, thì tôi cảm động quá đỗi, và mến thương quá chừng, nói không xiết : phần thì thấy ai nấy cả thành đều nghèo cực, phần thì biết cha mẹ của thằng ấy cũng không phải

là dư giả chi, lại thấy nó xin tôi ăn cho nó xem, phần thì thấy nó vui mừng, vì cha nó đã sai nó đem cho tôi bấy nhiêu của lễ. Lòng tôi rất động cảm động thiết tha, cùng hết sức ơn nó cùng cha mẹ nó. Khi nó về đoạn, thì tôi ngó xem của ấy, là của rất thường, song tôi lấy làm của quý trọng châu báu muôn phần, cùng tuôn nước mắt ròng ròng, sau lại khi tôi dùng đến của ấy là của kẻ khó khăn, thì nước mắt tôi lại chảy ra đầm đề hơn nữa. Thật chẳng mấy khi tôi khóc lóc, và vui lòng cho bằng khi ấy :

Đến khi mặt trời lặn, thì con trẻ ấy đến một lần nữa, cũng đem của ăn như buổi sớm mai. Nó xá tôi, đoạn đề đồ xuống đó mà đi về. Tôi kêu nó lại, vì phen này tôi muốn trả ơn cho nó, song nó một hai không chịu lấy. Sau hết nó sợ mất lòng tôi, thì nó mới lấy cực chẳng đã. Trước mặt Chúa, bậc tôi trả công cho nó thật là như không vậy ; vốn nó nghèo mà có lòng thương giúp khách lạ thế ấy, thì ơn ấy vô giá, vì chúng tôi là người đưng, bởi phương xa mới đến, không

lẽ làm cho phò kẻ ấy chút ơn gì trong lúc làm vậy ; lại nay mai tôi sẽ dời chơn đi nơi khác, không trông gặp lại khi nào. Mà tôi nói chi ? không trông gặp lại, nói không nhằm, vì đấng rất nhơn lành hay thưởng kẻ thi một chén nước lạnh, đến ngày tận thế sẽ cho tôi gặp lại những người Ả-rập hay thương xót thiết đãi kẻ tha hương thế ấy. Chừng ấy tôi sẽ hết lòng vui mừng mà thuật lại cho Chúa tôi, và quan đoán xét tôi sự phò kẻ ấy, dầu nghèo khổ, song đã chịu khó rộng rãi cùng tôi là chừng nào. Tôi sẽ cao rao lại mọi sự ấy trước mặt thiên hạ. Lẽ đâu mà Chúa chẳng trọng thưởng kẻ rộng rãi chừng ấy, mà ban cho hưởng sự vui vẻ trên thiên đàng đời đời chẳng cùng ?

NGÀY THỨ BA MƯƠI

*Ơn phước Đ. C. G. hứa ban cho kẻ làm
cho người hòa thuận và kẻ chịu
khốn khó vì đạo ngay.*

Tiếng Chúa Giêsu

« Ai làm cho người hòa thuận ấy là phước thật, vì chưng sẽ được gọi là con Đ. C. T. vậy. »
Phước cho kẻ yêu chuộng sự bằng an, và lại lo cho anh em mình đều được an hòa lòng ý !
Phước cho kẻ chẳng những lo cho cửa nhà mình được hòa thuận, mà lại cầu nguyện cùng khuyên kẻ nghịch cùng nhau, kịp giao hòa lại !
Ô con ! Cha là Chúa sự bằng an hòa thuận, những kẻ nào đồng lòng đồng ý cùng nhau, thì Cha ban phước cho kẻ ấy được ở trong nhà Cha, được làm cho con Cha yêu dấu.
Lòng Cha ái mộ yêu chuộng sự thuận hòa, đến nỗi Cha « khiến mặt trời mọc lên soi sáng kẻ lành, kẻ dữ cũng đồng nhau, và cho mưa sa xuống tưới kẻ ngay chính, cũng như tưới kẻ gian tà », chẳng trừ một ai.
Cha chẳng nề xuống thế làm người, cao rao giảng dạy

cho mọi người mọi nước gần xa đặng biết sự an hòa, làm cho ai nấy đều thuận lòng đồng ý cùng nhau, chẳng còn nghịch tặc nữa. Lại Cha đã đổ hết máu mình ra, cho mọi người dưới đất này đều đặng giao hòa lại cùng Chúa cả trên trời. Nhờ vì sự ấy, nếu con quyết làm con xứng đáng Cha, nếu con có thật lòng ước ao phần thưởng vang hiển trên nước thiên đàng, thì con hãy bền chí lo lắng ăn ở cho thuận hòa chẳng khi dừng, những nói lời lành êm ái dịu ngọt, cho khuây lòng cay đắng người này, giải cơn sốt giận người kia ; con hãy lo ngăn can những kẻ hay đâm thọc cùng nói hành ; mà nếu con can chẳng kịp sự ấy, thì ít nữa là con hãy lo cho anh em khỏi giận hờn nhau về sự ấy. Con hãy hết lòng lo cho anh em khỏi rầy rà nghịch thù cùng nhau, cho khỏi sự ghen tương, hay là hờn mát ; và con hãy rán sức lấy xiềng tỏa yêu mến Cha, mà buộc những kẻ hềm thù khích báng nhau lại làm một, cho chúng nó trở nên một lòng một ý cùng nhau, chẳng còn bất thuận rầy rà nữa.

« Ai chịu khổ nạn vì đạo ngay lẽ chánh, ấy là phước thật, vì chừng ngày sau sẽ đặng đất trên trời làm của mình vậy ! » Ở con, sự chịu

cực, chịu bắt bớ vì đảng nầy lẽ chánh, ấy là mỗi phước thật trọng vọng hơn các phước khác ; như vì sự ấy, lúc Cha còn ở trong đời tạm nầy, thì Cha đã làm nhiều gương dạy con về sự ấy hơn hết. Vậy con hãy vui mừng hỉ hoan khoai lạc, khi con phải người ta khinh dể, nhạo báng, ghen ghét, chưởi rủa vì Cha, vì chúng bởi con chịu sự làm vậy, thì trên thiên đàng, con sẽặng lãnh phần thưởng châu báu chẳng sai. Ở con, con hãy nhớ, hễ con càng chịu gian nan khốn khó bao nhiêu, thì càng nên giống Cha hơn là bấy nhiêu ; và chịu cực khổ thế ấy, thì con mớiặng vào nước thiên đàng, cao trọng tốt lành hơn hết mọi nước thế gian, mà hưởng phước vui vẻ vô cùng. Như vì sự ấy con hãy mạnh lòng cam chịu mọi điều tàn khổ ở đời nầy ; chớ sợ sự gì sốt, dầu phải cười chê, nhạo báng, khinh dể, ghen ghét, dầu phải hăm he, dầu bị bắt bớ dữ dằn, thì con chớ khá nao lòng chút nào. Con hãy nhớ Cha xưa vì lòng thương con nên đã chịu bao nhiêu tàn toan khốn khó vì con ! Lại con chớ khá quên sự nầy, là : đến khi con phải chịu mọi sự làm vậy, thì có Cha bằng ở cùng con luôn, ban ơn giúp sức cho con đặng mạnh lòng vững vàng, hầu cho con cả gan chiến trận

vui vẻ, và dặng thẳng mọi kẻ nghịch thù linh hồn con. Dầu mà Cha không để cho con dặng chịu sự khó cả thể trước mặt người ta, cho dặng rạng danh, một để cho con đấu chiến cách kín nhiệm bề trong cùng ma quỷ và tính xác thật mình con, thì con chớ thua buồn mà ngã lòng làm chi. Vì hoặc tính xác thật ước ao sự quấy, hoặc lấy sự làm tội Cha làm nhàm lờn nặng nề khó chịu, hoặc ma quỷ cám dỗ cách cương cứng trong lòng, lấy làm khó trừ tuyệt; mọi điều ấy càng kín đáo, thì càng trọng công trước mặt Cha, và nếu con chịu cho nên, thì càng lớn phước cho con mà chớ. Con chịu những sự cực khổ bề trong thể ấy, thì cũng thật là chịu khổ nạn vì đạo ngay, chịu bắt bớ vì đảng chánh mà chớ; bởi sự ấy thì con sẽ dặng thưởng trên thiên đảng cách tốt lành qui trọng vô cùng mà chớ.

Gẫm rằng

Từ xưa nhần nay tôi có lo đủ mọi đảng cho dặng giữ lòng bằng an chẳng? Tôi có lo trách sự rầy rà, bất thuận cùng anh em chẳng? Trong cách tôi ăn ở, tôi có coi trước

xem sau cho cần thận cần mẫn chẳng ? Tôi có ra sức ép tính riêng tôi, hay nóng giận quạu quọ chẳng ? Trong lời ăn tiếng nói, tôi có kỷ cương suy trước lường sau chẳng ? Có nói lời gì chích mích anh em chẳng ? Trong mọi việc làm, tôi có đỉnh đạc khéo léo tay chơn, cho khỏi phiền lòng kẻ khác chẳng ? Tôi có bền lòng kính nhường, yêu dãi anh em cho phải thể chẳng ? Khi tôi thấy người nóng nảy giận hờn, tôi có ra sức khuyên lơn an ủi chẳng ? cùng thương yêu nhau cho đáng đạo kẻ làm con Đ.C.T. chẳng ? Khi tôi thấy có kẻ kiếm đảng bất thuận cùng tôi, thì tôi có cảm lòng căm trí, nhìn nhục hiên lãnh, bằng lòng chịu thiệt hại thua sút mọi đảng, cho đảng an hòa cùng kẻ ấy chẳng ? Vốn tính khí tôi mỏng giòn nóng nảy, hay gây thù dấy nghịch, vậy tôi có lo tập rèn lòng tôi cho quen sự chịn khó, cho đảng giữ lòng hòa thuận chẳng ?

Tôi có bắt xác thịt tôi vác thánh Giá vào đảng hẹp, mà đi thẳng tới sự sống đời đời chẳng ? Tôi có tập mình cho quen chịu nổi mọi sự khó trong đời này chẳng ? Kia trước mặt tôi, chính mình Đ.C.G. đã làm gương cho tôi theo dõi trong đảng thương khó, Người đã phải khóc lóc, đã phải đau đớn trong ngoài, vai

vác thánh Giá, hầu tới nơi chịu đóng đinh vì tôi. Ấy là đang khốn khổ Chúa tôi đã đi cho đăng vào nơi vinh hiển ; vậy lẽ nào tôi dám trông ước đi đăng sung sướng, hầu tới một nơi cùng Chúa tôi đăng ? Vậy thì tôi hãy vững lòng thẳng tới, này là lúc chịu cực khổ buồn rầu, song ngày giờ vẫn vỏi, nay mai tôi sẽ đăng sung sướng, nghỉ ngơi vui vẻ đời đời cùng Chúa chẳng hay cùng chẳng hay hết.

Độc lòng

1° — Cho đăng giữ nhưn đức hòa thuận như lời Chúa dạy, thì tôi sẽ cứ theo luật meo này: hễ nghe lời cay đắng xúc báng, thì làm thinh ; khi nghe nói hành mét thót, thì chớ khá vội tin ; khi thấy những cách khinh khi nhạo báng, thì làm ngơ ; khi anh em có làm mất lòng nặng nhẹ, thì chẳng chút hờn mát hềm thù làm chi. Thật khó mà giữ như vậy, song càng khó thì tôi càng đăng đẹp lòng R.T.T.T Đ.C.G. nhiều hơn, và đăng trả nghĩa Người ít nhiều, vì Người đã hết lòng nhịn nhục, thương yêu cho đăng chuộc tội tôi.

2° — Khi tôi học đời tập luyện sự nhưn đức, dầu phải khốn khổ đắng cay đường nào mặc

lòng, dầu cho tà ma, thịt mình, thế tục xúm lại làm khổ sở tôi, thì tôi quyết bền lòng chẳng chút nao núng, một suy lại đảng tôi đi thật trủng đảng hẹp hòi, Đ.C.G. là quan thầy tôi đã đi trước, cho tôi dặng vui lòng mạnh mẽ mà thẳng riết tới cửa nước thiên đảng, lấy thánh Giá tôi vác làm chìa khóa mở cửa mà vào.

SỬ TÍCH

**Cha bề trên nhà trường kia bền lòng
nhịn nhục cho dặng giữ sự
thuận hòa bằng an**

Có một thầy cả rất nhơn đức làm bề trên nhà trường, cả đời những lo lắng theo lời Chúa dạy, giữ lòng mình bằng an thuận hòa, hiền lành nhịn nhục mọi đảng. Người năng nhắc đi nhắc lại lời ông thánh Phaolô rằng :
« Xin Chúa hãy dẫn đảng cho chúng tôi, khiến lòng chúng tôi kính mến Chúa và nhịn nhục theo gương Đ.C.G. chẳng khi dừng. » Ấy là lời người hay nói thường, và trong hết mọi sự, bất luận nặng nhẹ, vui buồn, thuận ý hay là nghịch ý, thì người cũng cứ lòng nhịn nhục

bằng an luôn. Người đã sống cho tới tuổi già, phải liệt nhược, suy tòn, nằm trên giường lâu ngày day chẳng nổi, phải cậy kẻ khác giúp mọi việc. Khi ấy thường ngày thường có dịp tỏ bày lòng người hay nhịn nhục bằng an ngần nào. Nhiều lần người sai đầy tớ đi lấy đồ cần kíp cho người dùng, hoặc của ăn hoặc đồ uống, cùng nhiều sự khác ; mà thẳng đầy tớ ấy khi thì làm biếng, khi thì mắc việc mà quên đem cho người, nên người phải đợi chờ có khi đợi ba giờ, song người chẳng quở chắng la, một nói rằng : « Thằng này trề nải lơ dĩnh lắm thật, song tôi còn trề nải trong sự làm tôi Chúa hơn nữa bội phần, nên tôi không dám mở miệng rầy la quở trách nó. » Khi người thấy ai nóng nảy bối rối, thì người khuyên rằng : « Chẳng nên lo lắng quá lẽ về sự gì làm chi, mà phải sinh ra lòng bối rối ; lại cũng chớ khá làm rầy cho kẻ khác. » Người khuyên bảo dạy dỗ các con cái người trong nhà trường làm vậy, thì trót đời người đã giữ bấy nhiêu sự, nên gương cho ai nấy xem mà bắt chước. Đến đời có một người đầy tớ ở với người quyết rằng : « Tôi đã ở giúp cha bề trên trọn 12 năm, mà chẳng có một lần nào tôi thấy người ưu phiền quạn

quọ hay là nóng nảy.» Vốn tính người thật chóng nóng nảy lắm, song bởi người hết sức tập luyện, và nhờ ơn Chúa giúp, thì người cầm tính mình lại dặng luôn luôn ; nên khi ai làm sự gì lỗi, nói lời mất lòng người, thì lòng người cũng động muốn ra nóng nảy tức thì, song người gấn sức ép lại, nên bề ngoài hoặc trong lời nói, hoặc trong bộ tịch, hay là trong cách người làm thì không ai thấy sự gì sốt, khác chi là người không nghe ai mắng nhiếc người vậy. Mà người ăn ở cùng những kẻ hay làm nghịch cùng người, một cách rất thiết yếu, đến đối người ta tưởng những kẻ ấy là bạn hữu người yêu dấu hơn hết. Ghe phen có kẻ bỏ vạ cáo gian người trước mặt thiên hạ nhiều đều trọng, mà người có thể dễ mà đôi chối, song người không nói một tiếng, chẳng phản nân, chẳng trách móc kẻ làm cho người phải nhơ danh. Có kẻ giục người lên tiếng mà chừa lấy danh thơm mình thì người rằng ; » Tôi ước ao và lo cho dặng thơm danh về một sự này mà thôi, là cho dặng làm tôi Chúa trọn niềm theo thánh ý Người ; nên tôi chắc một sự này, là Chúa sẽ ban cho

tôi đừng thơm danh vừa đủ mà giúp việc Người. Mà nếu Chúa để cho tôi mất hết mọi danh tiếng tốt, ấy là dấu Chúa không cần dùng đến tôi nữa ; vậy thì tôi cũng cứ giữ một lòng bằng an luôn.

NGÀY THỨ BA MƯƠI MỐT

*Kẻ muốn nên như đức thật, thì hằng ngày
phải lo kết hiệp lòng mình cùng
R.T.T.T.Đ.C.G. chẳng khi rời.*

Tiếng Chúa Giêsu

Ơ con yêu dấu, Cha đã bày tỏ cho con biết kẻ thật lòng giữ đạo thờ phượng kính mến Cha, thì phải ăn ở làm sao. Bởi vậy nếu con bền lòng cứ theo tám mối phước thật, làm mẹo mực trong lời nói việc làm, thì con mới đáng kết hiệp cùng R.T.T.T. Cha mà chớ. Cha đã dạy con tỏ rõ, con phải giữ lòng thông thả chê ghét sự hèn hạ, và của thế phàm là làm sao, phải ở hiền lành, sẵn lòng nhịn nhục trong cơn khốn khó sầu não, lại có lòng ước ao cho mình con, và kẻ khác đừng nên thánh

là thể nào, sau lại phải thương xót anh em, giữ lòng sạch sẽ, lo lắng cho đặng an hòa, cùng vững bền kiên cố, mà chịu cực khổ vì lẽ ngay là bao nhiêu. Vậy nếu con ân cần giữ trọn bấy nhiêu sự, thì con sẽ nên ưa hạp lòng Cha lắm ; chúc ấy con mới đáng gọi là một phần thân thể dầu yêu trong xác mầu nhiệm Cha là Hội Thánh, và đặng vào sổ kẻ làm lương hữu thiết nghĩa cùng R.T.T.T. Cha.

Nay Cha muốn phân tỏ đôi lời cho con hiểu, những linh hồn như đức làm thể nào, mà lo cho đặng kết hiệp cùng Cha chẳng khi rời ; cho con biết kẻ kính mến Cha hết lòng, thì năng than thở cách nào, hầu giữ lửa sốt sắng cháy đốt trong lòng con liên. Vậy những kẻ thật lòng mến yêu R. T. T. T. Cha, khi truyện trò cùng anh em, thì năng nhắc đến Trái Tim cực trọng Cha. Khi kẻ ấy dùng bữa, thì lòng nhớ lại Cha xưa hay ăn chay bầm mình, nhớ xưa khi Cha ngồi bàn, thì giữ nhưn đức tiết kiệm nét na phép tắc là dường nào, và lo mà bắt chước cho in rập như vậy. Khi thức thì lo làm công việc vì Chúa cho sáng danh Người, bắt chước mọi ý tứ Cha xưa. Mỗi sự kẻ ấy làm thì làm cùng Cha, cho mọi công việc đặng nên tuyền hảo, như mọi

việc Cha đã làm xưa. Lại kẻ nường dựa theo Cha mà làm mọi sự, là nhờ ơn thánh Cha thêm sức, và lòng kính mến Cha xui khiến. Sau hết, mọi việc kẻ ấy làm là làm vì Cha mà thôi, là xin cho đăng sáng danh Cha, và đăng đẹp lòng R.T.T.T. Cha. Khi kẻ ấy ở nơi thanh vắng, thì nhớ Cha xưa ghe phen dời ra khỏi người thế gian, bỏ các môn đệ, lên núi mà nguyện cầu thấu đêm. Bằng kẻ toan lo tính việc cùng người thế gian, thì lại hiệp một ý cùng Cha, như khi Cha nói khó giảng dạy người thiên hạ những lời lành, ban ơn thánh và chỉ dẫn đường ngay lẽ chánh. Mà nhứt là khi phải lo làm việc lành phước đức mà kính thờ Cha, thì kẻ ấy hết sức cầm lòng cầm trí hiệp cùng Cha, cách nhiệm nhứt hơn nữa, suy Cha là đầu và là cùng mọi sự, là căn nguồn mọi ơn phước, là mạch mọi công nghiệp chẳng hay cùng, làm cho kẻ ấy hết lòng thở than ao ước cho đăng hưởng nhờ Cha, cho mọi việc kẻ ấy nên như hương kỳ nam, thơm lạ trước mặt Cha vậy. Bởi đó hễ khi nào kẻ ấy cầu nguyện, thì những nhờ công nghiệp Cha, xin Cha nguyện giúp, hằng hiệp một lòng một ý cùng Con Chiên rất vẹn sạch đang dựng mình tế lễ hằng ngày, và hằng sống muôn đời chẳng

cùng. Ấy là thói phép kẻ thật lòng hằng lo giữ mà kính mến Cha, cho đặt kết hiệp cùng R. T. T. T. Cha luôn. Vậy thì con hãy xem gương lành ấy, mà noi theo cho đặt g hiệp làm một cùng Cha ở đời này và đời sau vô cùng.

Gẫm rằng

Chớ chi tôi đặt giữ vững vàng như vậy luôn mà hiệp cùng R.T.T.T.Đ.C.G. chẳng khi rời. Thật chẳng có thể nào tốt lành hơn và làm chứng tỏ tường hơn, lòng tôi thật kính mến Đ.C.G. cho bằng sự kết hiệp cùng Người làm vậy ; lại đó cũng là căn nguyên rất linh hiệu và cao trọng, làm cho tôi no đầy mọi ơn thánh và mọi phước thiêng liêng. Ôi ! sống cùng Đ.C.G., sống như thể Đ.C.G., sống vì Đ. C. G., sự ấy là phước ngần nào. Biết sự ấy vui vẻ dịu dàng là bao nhiêu ! Chớ chi cả đời tôi đặt sống cách ấy ! Sống như vậy thì đặt an nhàn toại chí ở đời này, lại chắc đặt rồi đời sau, và đầy no mọi công nghiệp phú quý trên thiên đàng biết là ngần nào ! Mà cho đặt thể ấy, âu là không dễ gì, phải siêng năng cầm lòng cầm trí, phải chí công răn sức lắm mới đặt. Ấy là phải thật

lòng kính mến Chúa, phải cả lòng cùng Người, chẳng còn biết tiếc sự gì với Người, những cứ lòng mạnh mẽ, bỏ những sự yêu dẫu ở đời, phủ trót tâm tình ngũ quan trong ngoài, lo một điều thờ phượng R.T.T.T. Đ.C.G. mà thôi. Tuy sự ấy cần phải chịu khó, song tôi sẽ dâng Đ.C.G. thưởng tôi cách rộng rãi quý trọng, vì đã có lòng siêng năng rần sức tấn tới, và yêu mến Người như vậy. Dầu tôi còn trong xác hèn này, thì cũng dâng hưởng phần thưởng ấy, vì tôi sẽ dâng an lòng mừng rỡ, bởi đã phủ trót lòng tôi và mình tôi cho Chúa cả cầm quyền sửa trị mọi loài ; lại dâng vui vẻ khi nhớ đến mọi việc tôi làm cả đời, hề việc nào tôi làm khi tôi sạch tội trọng, và hiệp cùng Đ. C. G. mà làm, thì việc ấy nên giá trọng, cho tôi dâng vào phẩm cao trên nước thiên đàng. Mà ở trên nơi vang hiển ấy, thì tôi sẽ dâng sang trọng thanh nhàn hoan hỉ vô cùng, hưởng phước lạ, con mắt người ta chưa từng thấy, lỗ tai chưa từng nghe, lòng người ta chưa từng suy hiểu dâng sự gì cho giống phần phước ấy chút nào.

Dốc lòng

1° — Khi nào tôi thấy tượng ảnh R.T.T.T. Đ.C.G., bất luận nơi nào, thì lòng tôi sẽ than

thờ cùng Người đôi lời thiết yếu, làm cho trái tim tôi đang kết hiệp cùng R.T.T.T. Chúa tôi càng thêm bền chặt không rời dặng.

2° — Tôi sẽ rán sức tập cho quen hiệp lòng tôi cùng Đ.C.G. từ ban thái tảo, khi mới thức dậy thì phú trót mình tôi cho Người, và ra sức làm mọi việc bổn phận tôi, khác chi tôi là Đ.C.G. vậy ; lại trước khi tôi tra tay làm việc, và khi làm việc đoạn, thì tôi cũng lo nhắc lòng tôi đến cùng Chúa một cách ấy. Nếu tôi thật tình kính mến Chúa tôi, thì tôi sẽ sốt sắng vui mừng mà làm như vậy, cho dặng nên giống như Chúa tôi, chẳng lấy làm khó chút nào.

SỬ TÍCH

Một người bền chí kết hiệp lòng mình cùng R.T.T.T.Đ.C.G. luôn.

Xưa có một người nghèo kia tên là Armella Nicôla. Khi con này mới lớn lên, mà cha mẹ bởi bần tiện, nên đã cho nó ở mướn cùng một nhà giàu kia. Từ khi ấy Armella quyết lòng lánh xa các giống tội, cả đời đã giữ mình trọn vẹn sạch sẽ, đủ no mọi bề nhưn đức, cho nên

đã dặng chết lạnh, đầy ơn phước đức phi thường. Con ấy thuật lại cùng chị em phương thể mình dùng mà hiệp lòng mình cùng Chúa hằng ngày, bất kỳ khi nào, bất kỳ khi làm việc gì, nó nói rằng : « Tôi đội ơn Chúa tôi, vì Chúa đã khăng ban ơn cho tôi kính mến Người lại chỉ dẫn đường lành cho tôi đi. Người dạy tôi hằng phải nhớ Người ở trước mặt tôi luôn, nên từ sớm mai đến tối, thì trí lòng hằng tưởng nhớ Người chẳng khi dừng. Một hai khi tôi cũng lo ra mà quên đi, song tôi liền lật đặt suy lại Chúa tôi ở gần một bên tôi, mà xem tôi làm việc. Mỗi buổi sớm mai khi thức dậy, thì tôi liền phủ trót mình tôi trong tay Chúa, như con nhỏ núp mình trong lòng mẹ vậy ; đoạn tôi chờ dậy làm việc trong nhà, và chỉ lo một sự, là lo cho dặng đẹp lòng Chúa tôi mà thôi. Bằng khi kén công chuyện, té giờ rảnh mà nguyện gâm, thì tôi vào phòng qui gối sắp mình xuống, mà nói khó cùng Chúa, khác chi tôi thấy Người tỏ tường vậy. Trong khi ấy tôi phủ dưng trót mình tôi cho Chúa, và nguyện xin cho tôi dặng theo ý Chúa tôi luôn luôn, chẳng trừ một giây phút nào, lại xin Chúa chớ để tôi phải sa phạm tội gì mất lòng người chút nào sớt. Ghe phen từ sớm mai đến tối, tôi chẳng

rảnh chút nào mà đọc kinh, song lòng tôi bằng an vui vẻ, chẳng tức mình áy náy chút gì, vì làm việc cho đẹp lòng Chúa hay là cầu nguyện cùng Người, thì hai việc ấy đều tốt và hai, cùng đẹp lòng Chúa lắm. Bởi Chúa đã dạy tôi cho biết, hễ sự gì tôi làm vì lòng kính mến Người, thì sự ấy cũng là cầu nguyện thật. Khi tôi lấy áo mà mặc thì tưởng như là tôi mặc cho Đ.C.G. vậy, và hết lòng cảm đội ơn Người, vì Người thương mà lo cho tôi có đủ áo quần, che thân thể dặng ấm kín. Khi tôi làm việc bổn phận, thì Đ.C.G. chẳng bỏ tôi một mình, mà tôi cũng chẳng quên Chúa tôi bao giờ, bởi đó cho nên dầu chơn tay tôi làm việc này việc khác, thì lòng tôi hằng hiệp cùng Người như khi nguyện gắm cùng lúc đọc kinh vậy. Khi tôi dùng bữa thì tôi suy nhớ Chúa tôi bằng lo lắng sẵn để cho tôi từ miếng, lại khác nào Người dọn cho tôi ăn, cho tôi dặng sống mà làm tôi Người ở đời này, nên lòng tôi cảm tạ kính mến Chúa càng thêm nhiều phần hơn nữa. Khi tôi bị gian nan, phải người ta bắt bớ, nhieć mắng gièm siểm hay là đánh đập, hay là bị chước ma quỷ sâu độc, cảm dỗ bề trong, thì tôi liền chạy đến cùng Chúa tôi, xin Người phù hộ giúp sức. Trong lúc làm vậy, thì tôi thấy như Chúa tôi mở nơi lưỡi dồng

đâm R.T.T.T. Người ra, và mở các lỗ đinh nơi chơn tay Người, cho tôi chun vào mà núp đó cho đặng an lòng, thì tôi liền vào ẩn mình nơi ấy, khác chi nơi đồn lũy vững thế và đặng nên mạnh sức hơn cả và hỏa ngục.

« Đến tối khi tôi đi ngủ, như con ngủ trong lòng mẹ vậy, và miệng tôi những không khen ngợi ơn Cha cả chẳng khi dừng. Mà lửa kinh mến Chúa tôi ghe phen đốt lòng tôi rất nóng nảy nên có khi cả đêm tôi không ngủ đặng chút nào, một thức luôn mà ngợi khen kinh mến Chúa tôi rất tốt lành yêu dấu, hằng lo lắng che chở tôi đêm ngày, chẳng nề phận tôi phạm hèn nhỏ mọn. Ôi, ôi ! Lạy Chúa tôi rất tốt lành vô cùng, biết Chúa tôi thương tôi là ngần nào ; biết sự lòng tôi hằng kết hiệp cùng Chúa, thì làm cho tôi đặng phước trọng là bao nhiêu ! Lạy Chúa, chẳng phải là tôi sống nữa, song thật là Chúa hằng sống trong tôi mà chớ ! »

NGÀY THỨ BA MƯƠI HAI

Hết thấy mọi sự trên trời dưới đất đều có thể mà giúp ta nhớ đến Đ.C.G.

Tiếng Chúa Giêsu

Ở con, Cha đã chỉ cho con biết, phải làm thế nào cho đặng kết hiệp cùng Cha, trong mọi việc: con làm hằng ngày; song chưa đủ, Cha còn muốn dạy con cho biết thấy Cha trong mọi sự mọi nơi, hầu lòng con từ này về sau, chẳng còn lìa cách xa R.T.T.T. Cha đặng nữa. Như thế con mắt Cha hằng ngó xem con luôn, hầu giúp con khi yếu sức ngặt nghèo, cùng hằng xem coi linh hồn con chẳng khi dừng; bởi lòng Cha thương mến con hơn sự sống Cha xưa, cũng một lẽ ấy, con phải ngó trông đến Cha luôn mới phải. Ở con yêu dấu, phải chỉ lòng con hết tình yêu mến Cha, thì chẳng khó gì cho con nhớ đến Cha đâu; mọi sự ở đời mắt thấy, tai nghe, đều nên như kính sáng giọi hình Cha tốt lành rất mực cho con xem. Nếu con thật tình kính mến Cha, thì khi con

thấy trời cao rộng, lòng con liền nhớ đến sự Cha trọn tốt trọn lành vô cùng mà ngợi khen. Khi con thấy mặt trời sáng láng chói lòa, thì trí con liền suy đến sự Cha cao cả sang trọng, lòng con phát nhớ đến Cha yêu dấu con vô ngần. Khi con ngồi bàn mà dùng bữa, thì con liền nhớ đến lương thực mỹ vị cao trọng, Cha trời lại cho con hôm tối ấy. Khi gió thổi động cây, trời mưa xuống đất, thì con liền suy đến lòng Cha rộng rãi bằng xuống ơn cho linh hồn con được nhuần mát mẽ. Khi thấy những đồ con để mà chơi cho vui, cùng những vật dùng cần kíp, thì con liền cảm ơn Cha, vì đã lo lắng cho con không thiếu món gì thấy thấy : những bông hoa thơm tho tươi tốt, những trái trắng ngon miệng đẹp mảy, thì đều làm cho lòng con rõ biết Cha rất thơm tho tốt lành ngon ngọt là dường nào !

Phải chi lòng con chí quyết sự kính mến Cha, thì ắt là con lo nhớ Cha ở trước mặt con luôn. Nhất là khi con bước vào nhà thánh, thì lòng con càng dặng vững tin hơn nữa. Kìa những bàn thờ, những chén thánh và đồ lễ tốt lành, của Hội thánh bày ra lớp lớp thứ tự, mọi vật ấy hằng ngày thầy cả dùng mà làm lại những phép lạ trọng hơn mọi phép lạ, bởi lòng Cha

yêu dấu loài người ta quá bội mà truyền lại. Ở đền thánh rất cao trọng vô ngần ! Ở cung thánh rất đáng kính chuộng vô biên ! Ấy là nơi Cha hằng ngày chẳng nề ngự xuống mà tế lễ mình vì con ; đó là nơi ghe phen Cha đã lấy thịt mình Cha, mà ban phát lương thực thiêng liêng cho con dùng ; đó là nơi hẹp hòi Cha hằng ngự, chờ cho con đến viếng thăm, hầu đồ mọi ơn lành xuống trong linh hồn con cho đầy đầy chứa chan, cho con hiểu biết lòng Cha hơn từ yêu dấu con là ngần nào. Đó là nơi con cái Adong, là con cơn giận Đ. C.T., chịu phép rửa tội, mà nên con Cha cả trên trời ; đó là nơi kẻ có tội hối cải ăn năn, thật thà cáo mình dưới chơn thầy cả, thì đặng nghe án lành tha giải mọi giống tội khiên ; đó là nơi Cha dùng miệng lưỡi thầy cả mà dạy dỗ con cho biết lẽ đạo và khuyên lơn con khử tà qui chánh, cùng dẫn đường cho con đặng thẳng về quê thật trên trời.

Phải chi con hết lòng kính mến Cha, thì khi con gặp người có đạo, là môn đệ Cha, tuy khó hèn nhỏ mọn mặc lòng, thì con liền tưởng đến Cha, và thấy hình Cha nơi mặt nó, lại nhớ lời Cha phán rằng : « Hễ bay làm sự gì cho kẻ tin kính tao, dầu nó nhỏ hèn mặc lòng, thì tao cảm như bay đã làm sự ấy cho tao vậy. » Khi con

gặp kẻ bề trên thì con nhớ đến Cha là cha con thật ; khi gặp kẻ trang tác, thì lại nhớ đến Cha, như là bằng hữu cùng anh em con vậy ; khi con thấy kẻ có phẩm quyền trong Hội thánh, thì liền nhớ đến Cha, như đấng dạy dỗ coi sóc con vậy. Hoặc gặp người khó khăn, thì con lại nhớ Cha xưa đã dành lòng ăn ở bần tiện cả đời vì con ; hoặc thấy kẻ ốm đau yếu liệt, thì con lại nhớ thương khó Cha chịu xưa ; cùng khi con gặp sự người phải gian nan vô phước, thì lại nhớ Cha xưa cả đời chẳng mấy khi khỏi sự đau lòng xót dạ.

Vậy ở con, nếu con thật lòng yêu dấu Cha, thì con sẽ biết dùng hết mọi sự trong đời này mà suy đến Cha luôn, chẳng khi nào rời, và như vậy thì lòng con càng ngày càng dặng thêm lòng sốt sắng nóng nẩy mà kính mến Cha bội phần hơn nữa.

Gẫm rằng

Thật là phước trọng, phước cao dày muôn phần cho kẻ bền lòng yêu dấu Đ.C.G. mà hằng lo giữ lòng sốt sắng kính mến Người luôn, hằng đói khát ước ao xem thấy hình ảnh Người trong

mọi sự mọi nơi, và hễ sự gì ngũ quan thấy và nghe biết đặng, thì dùng mọi sự ấy cho đặng nhắc lòng lên cùng Chúa, hầu kết hiệp cùng Người chẳng khi dừng ! Phương thế ấy thật chẳng chút cao xa, lại rất dễ, rất 'thường. Phải chi lâu nay tôi biết dùng cách linh nghiệm làm vậy, có khi tôi đã dặng tấn bước trong đàng kính mến Chúa tôi lắm. Hẳn thật chẳng cần gì mà tôi phải lên các tầng trời, cho đặng gặp và nhìn xem Chúa tôi cao trọng tối lành, đáng tôn kính phượng thờ dấu yêu trên hết mọi sự. Cũng chẳng cần gì mà tôi phải xuống tàu vượt biển phương xa cho đặng gặp Người ; vì Người hằng đứng kề một bên tôi, lại ngự trị trong lòng tôi. Lẽ thì mọi sự trong mình tôi hằng phải nhắc lòng tôi nhớ đến Đ.C.G. và mọi ơn lành Người. Con mắt tôi biết đã mấy phen ngó thấy và nhìn xem phép Thánh Thể ! Mấy phen Người đã ban Mình thánh Người vào miệng lưỡi tôi ; đã mấy lần lòng tôi nên như cung thánh Người yêu dấu, nên như tòa Người đồ ngự ! Ôi ! ôi ! thật cả và mình tôi, xác và hồn, ghe phen đã được kết hiệp làm một cùng Mình Thánh Chúa tôi ! Vậy cũng có lẽ cho tôi nói, mà lại quả quyết như ông thánh Phaolô xưa rằng : « Nay thân thể tôi đã trở nên thân

thể Chúa tôi », Người ngự trị trong lòng tôi, và tôi nung nấu trong Minh thánh Người. Vậy thì có đâu mà tôi chẳng hết lòng lo lắng ăn ở nghiêm chỉnh cung kính luôn trước mặt Người suốt ngày đêm, khác chi là khi tôi quỳ gối cầu Người trong nhà thánh vậy ? Thương ôi ! sao tôi thấy Chúa tôi hết lòng dấu yêu tôi, và rất tốt lành hiền hậu, đáng cho mọi người thành kính mến yêu, mà lòng tôi những lạt lẽo củ g Người làm vậy ? Sao khi tôi thấy trong thiên hạ chẳng mấy ai lo kính mến Chúa tôi, thì tôi cũng không thương đến Người, chẳng lo mà dấu yêu Người, nằng nhớ đến Người, hầu an ủi lòng Người một hai chút ?

Dốc lòng

1°— Hễ khi nào tôi đi qua gần nhà thờ, hay là ở xa mà ngó thấy, thì trong lòng tôi sẽ lo kính lạy yêu dấu Đ.C.G. đang ngự trong phép Thánh Thể nơi ấy.

2°— Khi nào tôi gặp một thầy cả, thì sẽ hết lòng đội ơn Đ.C.G., vì người đã ban cho thầy cả nhiều phép cao trọng cho tôi dặng nhờ về phần linh hồn.

SỬ TÍCH

**Tớ nữ Armella Nicola dùng mọi sự mà
nhắc lòng mình đến cùng Chúa.**

Con đây tớ nữ ta kể truyện hôm qua, thì cũng còn tỏ cho chị em, mình dùng thế nào hầu nhắc lòng đến cùng Chúa mà rằng : « Khi tôi thấy thứ cầu thú, dầu là vật vô tâm vô trí, song hết lòng trung tín cùng chủ, hằng vưng lời chủ mà giữ nhà, hay là đi theo chủ chẳng khi lìa ; khi chủ cho chút đồ gì tiện thực, thì liền mừng rỡ, hết sức tỏ tình cảm ơn, thì tôi liền động lòng mà than rằng : Ôi ! biết Chúa tôi đã xuống ơn cho tôi là ngần nào, mà xưa nay có khi nào tôi tỏ lòng cảm tạ đội ơn Người, như loài bèn mạt ấy chẳng ? Tôi có hết lòng trung trực cùng Người như vậy chẳng ? Khi tôi làm việc ngoài đồng, mà thấy bầy chiên nhỏ rất sạch sẽ tốt lành, chủ lừa tôi lò mà làm thịt, thì tôi liền nhớ lại Chúa tôi xưa, cũng như chiên ấy, để cho quân dữ dẫn Người đi giết, mà Người chẳng nói một tiếng nào mà phản nản sốt, một làm thỉnh cam lòng chịu chết vì tôi, hầu cho tôi coi gương Người, mà học đòi theo cho nên giống Người trong khi bị cực khổ ở đời này. Khi tôi thấy bầy gà con chiu chít, nghe tiếng điều liệng, liền lật đật chạy núp dưới

cánh mẹ nó, thì trí tôi nhớ Đ. C. G. đã sánh mình cùng gà mẹ, cho tôi đặt bắt chước gà con, phủ mình tin cậy vào trong lòng Người cho đặt lánh khỏi chước hềm thù ma quỷ. Khi tôi xem thấy đồng ruộng tốt lành đầy lúa thóc, hoa cỏ xanh tươi, thơm tho im mát, thì tôi nhớ đến lời thánh kinh rằng : « Sự Chúa tôi yêu dấu khác nào bông hoa xinh tốt giữa đồng, giống như hoa huệ mọc nơi sũng thanh vắng. » Vì vậy tôi lay Chúa, xin Chúa khăng lấy linh hồn tôi làm vườn cảnh riêng Chúa yêu dấu, lại xin Chúa rào cho khuất xung quanh, và khóa cửa cho kín, kéo ma quỷ hay là vật gì khác bước vào đó được mà làm hư những bông Chúa yêu dấu chẳng. Khi tôi thấy ngọn cây chịu theo luồng gió thổi phất phơ, và thấy biển không tràn ra quá bờ Chúa định, thì tôi thầm nghĩ rằng : Lay Chúa, xin ban ơn cho lòng tôi đặt nên dịu dàng khiêm nhượng, vững theo thánh ý Chúa luôn chẳng hề chống cãi, chẳng hề sai chệch chút nào. Sớm mai khi tôi cào tro trong bếp, mà gặp đặt một đốm lửa nhỏ, và lấy đó mà nhúm đốt cả lò lửa lớn, thì tôi suy rằng : Lay Chúa tôi rất hay thương mến, nếu ai nấy tùy theo ơn Chúa mọi ngày, thì biết lửa kính mến Chúa mau bén ra, cháy hỏa hào trong linh hồn

là thế nào ! Khi tôi thấy kẻ nông phu cày bừa gieo vãi, thì tôi ước như tôi thấy Chúa tôi, khi ở thế này những làm việc mệt nhọc cực khổ, đổ mồ hôi, hần đặng cày đất trong linh hồn người ta, và gieo vãi lời đạo thánh bởi trời mà xuống ; mà tôi suy lại, thấy trong thiên hạ ở đời, chẳng đặng mấy người giữ linh hồn mình nên như đất tốt, cho nó sinh sản nhiều bông trái trước mặt Chúa, thì lòng tôi đau đớn ai hầu kể xiết ! Tới mùa gặt hái khi tôi thấy đập lúa đoan, xúc về nhà, còn rơm thì bỏ một nơi, thì tôi gẫm rằng : Tới ngày tận thế cũng vậy, kẻ lành thì Chúa đem vào thiên đàng, còn kẻ dữ thì người bỏ xuống hỏa ngục. Nói tắt một lời, bất kỳ tôi thấy vật gì, thì lòng tôi liền lấy đó mà gẫm đặng nhiều điều giục lòng tôi sốt sắng kính mến Chúa hơn. Bởi vậy ghe phen tôi đã thưa cùng Chúa rằng : Lạy Chúa lòng tôi yêu dấu, tôi thật là đứa hèn hạ dốt nát, chẳng biết đọc sách vở gì, song Chúa đã chẳng nề xuống ơn soi sáng dạy dỗ tôi cách rất lạ lùng, làm cho mọi sự ở đời nên như sách trọng, dạy tôi cho biết Chúa tôi rất tốt lành, đáng yêu mến là ngần nào, và cho tôi đặng hằng nhớ đến Chúa tôi luôn. »

NGÀY THỨ BA MƯƠI BA

*Ta phải hết lòng ái mộ lo cho sáng danh
R.T.T.T.Đ.C.G. là ngần nào.*

Tiếng Chúa Giêsu

Ơ con rất yêu dấu, nếu con bền lòng trung
trực vững giữ mọi lời Cha dạy bảo con trong
tháng này, là tháng con đang đẩy dẩy mọi ơn
phước lành, thì ắt là con sẽ nên đẹp lòng Cha
lắm, đáng Cha thương mến mọi bề. Và nếu con
lo cho đang kính mến Cha hết sức con, theo
như lời Cha đã dạy, thì lẽ nào mà con tích
trữ cùng che lấp ngọn lửa thánh ấy trong lòng
con luôn đang? Vốn lửa mà có sẵn củi tốt, thì
cháy hỏa hào, lại như muốn tìm thêm bồi mà
cháy cho mạnh hơn nữa. Lửa kính mến Cha
trong lòng con cũng như vậy, nó kiếm đang
mà cháy ra ngoài lòng con ; con sẽ thấy lòng
con ao ước cho lòng kẻ khác bắt lửa ấy mà
cháy như lòng con vậy. Ấy là « lửa bởi trời
Cha xưa đã đem xuống thế gian này, có một
ý cho đang đốt hết cả và thế gian mà thôi ».
Vì vậy nếu con đồng tình cùng Cha, mà lo cho

đặng nhen lửa kính mến Cha trong lòng kẻ khác, thì con lại đấng cho R.T.T.T. Cha ban thêm nhiều ơn trọng vọng chan chứa trong linh hồn con, lại đấng Cha yêu dấu một cách rất lạ lùng. Mà có nhiều thể cho con đấng giúp Cha, làm cho kẻ khác kính mến Cha.

1°— Trước hết là làm gương tốt cho kẻ khác noi theo ; sự ấy có sức mà kéo lòng người ta đến cùng Cha cách mạnh mẽ. Vậy trước hết con phải lo mà bắt chước các nhơn đức Cha đã truyền gương sáng lại cho con, hầu cho anh em con xem thấy, và nói đặng rằng : Ấy thật là kẻ làm môn đệ Đ.C.G., vì người này hay giữ đức khiêm nhượng hiền lành và yêu người như Chúa xưa. Và chừng ấy sẽ có nhiều kẻ ngợi khen chúc tụng Cha, vì những ơn trọng Cha ban cho con, lại động lòng ra sức bắt chước con nữa.

2°— Lại con có thể khác, là đọc kinh cầu nguyện ; cách này cũng rất linh hiệu. Vậy con hãy siêng năng sắp mình khiêm nhượng, mà khẩn nguyện Cha, xin nài cho mọi người đặng ơn thánh, mà nhất là cho kẻ có tội đặng khỏi tà qui chánh ; vì hễ là kẻ tội lỗi trở lại, thì đặng rạng danh lòng nhơn từ Cha hay thương xót muôn phần, và làm cho cả và thiên đàng

vui vẻ không ai kể xiết. Bằng con cần quyền cầu nguyện thì con sẽ làm cho mọi người mà nhứt là cho kẻ có tội trở lại thể ấy, đặng no đầy mọi giống ơn phước quý trọng, theo lời Đ.C.T.T. phán rằng : « Lời người nhơn đức siêng năng cầu nguyện, thì rất có tài có phép trước mặt Chúa. »

3°— Hãy còn một thể khác rất hay rất mạnh, là dùng lời an ủi khuyên lơn. Vậy con hãy tùy thì tùy thể, lựa dịp tiện mà nói ra cùng anh em bạn hữu, cho ai nấy rõ thấu lòng Cha thương mến người ta là ngần nào, và lại cho ai nấy biết ách Cha êm ái, và gánh Cha rất nhẹ nhàng là bao nhiêu ; mà nhứt là cho nó tường tận, kẻ nào phú dưng trót mình cho Cha, thì đặng sự ngọt ngào vui vẻ trong lòng là bao nhiêu. Ở con yêu dấu, đó là điều Cha ước ao và trông đợi cho con giúp Cha, lẽ nào mà con nhụ nhựa trễ tràng chẳng muốn sao ?

4°— Con cũng phải tỏ lòng ái mộ bề ngoài lo lắng kính thờ R.T.T.T. Cha cho sốt sắng hết lòng. Vì ngày xưa Cha truyền lập phép kính thờ R. T. T. T. Cha, thì Cha có ý tỏ ra thêm một dấu lạ lòng, Cha mến thương Hội thánh là ngần nào, hầu an ủi Hội thánh đang lúc mắc sự sầu khổ suy vi, bởi quân rối đạo

dấy loạn phá phách, bởi quân gian tà dối trá phản nghịch, cùng bởi con cái Hội thánh nhiều đảng nguội lạnh trê nải quá thời ; và khi Cha thấy những con cái Cha yêu dấu, hết lòng sốt sắng vưng lời mà thờ phượng R.T.T.T., cùng lo cho nhiều kẻ biết mà bắt chước theo như vậy, thì lòng Cha rất mừng rỡ khoái lạc lắm. Lại phép kính thờ R.T.T.T. rất nên ích trọng cho linh hồn người ta, vì kẻ có lòng sốt sắng giữ phép ấy, thìặng muôn vàn ơn quý báu đời này, vàặng đầy dẫy công trọng, đáng ngày sau hưởng phước trên nước thiên đàng đời đời. Vốn lòng Cha rất rộng rãi, chẳng hề tiếc ơn nào cùng kẻ kính mến Cha, mà kẻ ấy thấy lòng Cha hay yêu mến làm vậy, thì lại càng thêm rán sức mà tỏ lòng hiếu thảo cùng Cha hơn nữa. Lại bởi suy đến sự Cha xưa đã trăm đảng đau đớn, và bây giờ hằng ngày còn phải cực khổ si nhục vì thiên hạ trong phép Thánh Thể, thì động lòng thăm thiết, lo lắng mà đền bồi phạt tạ Cha chẳng khi dừng. Những kẻ hết lòng cùng Cha làm vậy, thìặng phước nghe Cha phán lời dịu dàng, như xưa cùng các môn đệ rằng : « Các con đã cứ giữ lòng trung ngãi cùng Cha, thì Cha lo sắm một nước quý trọng, như Đ.C. Cha đã sắm cho Cha, là nước

thiên đàng. » Ở con, ở đó các con sẽ đăng ngự trên ngai như vua vậy. Ấy là phần thưởng rất trọng rất sang, Cha hứa ban cho con, cho con đăng đầy đủ phỉ lòng toại chí trong nhà Cha, cho con đăng hưởng sự oai quờn sang trọng bởi Cha mà ra, đăng mừng rỡ làm một cùng Cha : nào lòng con còn ước ao đăng sự gì cao trọng hơn nữa sao ?

Gẫm rằng

Kẻ nào chẳng siêng năng ái mộ ước ao cho người ta kính mến Chúa, thì kẻ ấy chẳng có lòng sốt sắng thật đâu. Thương ôi ! Vậy thì tôi đây chẳng có lòng kính mến Chúa tôi là bao lắm, vì có mấy khi tôi đã lo làm cho sáng danh R.T.T.T. Chúa tôi. Thật tôi đã nguội lạnh vô tình thất ngãi cùng Chúa tôi là ngần nào ! Ôi ! biết đã mấy phen gặp tôi gặp dịp tiện, hầu giục lòng người ta kính mến Chúa ; hoặc dùng lời nói, hoặc cứ việc lành, làm gương tốt cho kẻ khác nghe thấy, hầu yêu mộ đàng hơn đức ! Mấy phen tôi đã có thể dễ nói đôi lời cho người ta nhớ đến Đ.C.G., hoặc ngăn can kẻ toan phạm tội mất lòng Người, hoặc khuyên lơn người tội lỗi xa cách Chúa tôi, đăng động lòng trở lại cùng Người cho đăng sống thật ! mà tôi

đã bỏ qua chẳng làm ! Nếu tôi sốt sắng ân cần đọc kinh cầu nguyện, thì biết là mấy kẻ đã dâng nhờ ! Phải chi tôi khóc lóc than van cùng R.T.T.T.Đ.C.G., cầu xin cho những linh hồn Người đã đổ máu ra mà chuộc lấy, thì biết là mấy kẻ đã dâng ơn trở lại ! Biết mấy linh hồn đang thoát nơi đau đớn khốn cực trong chốn luyện hình ! Nếu có vậy thì biết tôi đã làm cho sáng danh Chúa tôi đời này và đời sau là bao nhiêu !

Xưa nay biết mấy lần tôi có thể dễ, hầu phạt tạ R.T.T.T.Đ.C.G. vì những tội lỗi thiên hạ hằng làm sỉ nhục cho Chúa tôi, mà tôi không lo đến ! Biết mấy phen tôi dư giờ rảnh việc, mà đã không lo tới viếng thăm R.T.T.T. Người, bầu dưng lòng tôi cho Người mà an ủi, vì muôn vàn kẻ có đạo đã bất trung cùng Người, và làm cho Người phải phiền não đau lòng xót dạ ! Ôi ! Lạy Đ.C.G., thật tôi đã lỗi nghĩa cùng Chúa quá bội ! Chúa tôi rất nhơn lành rộng rãi cùng tôi dường ấy, mà tôi trả ơn Chúa tôi thế này, thì rất nên bạc tình vong ân lắm !

Lạy Chúa, từ này về sau cho tới khi tôi tắt hơi, tôi quyết chí phủ dưng trót lòng tôi mà yêu mến Chúa hết sức tôi, và lo hết lòng sốt

sáng mà phạt tạ Chúa tôi, vì tội lỗi muôn dân
chẳng màng nghĩ đến lòng Chúa tôi yêu [dấu]
lại thêm mất lòng Chúa tôi chẳng khi dừng.

Độc lòng

1° — Tôi sẽ hết lòng ra sức làm gương tốt
cho người ta noi theo mà kính mến R.T.T.T.
Đ.C.G. và khi có lẽ tiện, thì tôi sẽ lấy lời lành
khuyên giục anh em sốt sắng kính thờ Trái
Tim rất trọng rất lành ấy.

2° — Mỗi ngày thứ sáu, hoặc ít nữa là mỗi
ngày thứ sáu đầu tháng, thì tôi sẽ bầm mình
một hai đều, hầu dung cách riêng mà phạt tạ
R.T.T.T. vì những sự xấu hổ Người cam lòng
chịu trong phép Thánh Thể vì lòng yêu mến
tôi. Ngày ấy tôi cũng sẽ tới trước bàn thờ mà
đọc kinh nguyện riêng, hầu phạt tạ an ủi lòng
Đ.C.G.

SỬ TÍCH

**Dân thành Marseille dung mình
cho R.T.T.T. Đ.C.G.**

Số là năm 1720, ngày 25 trong tháng Đức
Bà, có một chiếc tàu tây, buôn bán bên phương
đông, mà về đậu tại cù lao kia kể nước Lang-
sa. Dưới tàu ấy đã có kẻ xoang dịch mà chết.

Từ ấy cách chừng hơn một tháng, thì cả và tỉnh Provence đều có dịch khí đậu đó đều trời. Mà nhứt là trong thành Marseille thiên hạ chết nhiều lắm ; lại thêm lúc ấy nhằm giữa mùa hè nóng nẩy, nên càng ngày càng thấy người ta chết nhiều hơn nữa. Kẻ xoang phải bệnh độc ác ấy, nội 24 giờ, thì đi xuôi.

Hồi nguy thế làm vậy, thì ai nấy những lo sợ cho mình, mà quên anh em bạn hữu. Song may thành Marseille, khi ấy chẳng thiếu chi kẻ sốt sắng yêu người mạnh mẽ, dầu thấy sự hiểm nghèo, cũng chẳng động lòng nao núng. Mà nhứt là các hàng đặc đức làm gương tốt cao sang theo chức quyền bốn phận mình. Các thầy cả và các thầy dòng đều đua nhau liều mình giúp đỡ kẻ xuông phải bệnh dữ ấy. Cả ngày cả đêm phò thầy ấy hằng ở trong nhà kẻ liệt và trong nhà thương mà giúp đỡ, làm phước giải tội, trao Minh Thánh Chúa cùng an ủi ai nấy choặng chết lành.

Rồi nhà nầy lại sang qua nhà khác, chẳng chút chi sợ mình phải xoang lấy khí độc giữa chốn hiểm nghèo làm vậy. Lại đức cha Belsunce là Giám mục thành ấy, hằng an ủi các thầy, và làm gương tốt trọn lành cho các thầy noi theo. Người chẳng kể lời kẻ

nhát nhúa khuyên người trốn lánh, không sợ sự mệt nhọc cực khổ, chẳng sợ chi đến sự hiểm nghèo, một mảnh lòng ở lại giữa bầy chiến người đang phải thế ngặt, hầu làm cha chung mọi người và như đấng chặn chiến lánh liều sự sống mình vì con chiến; hằng ngày thăm viếng kẻ yếu liệt, thí của cho kẻ khó khăn, và hằng tỏ lòng rất mạnh mẽ yêu dấu con chiến Chúa. Đức Giám mục chẳng phải nao, song các thầy dòng thầy cả nội lúc ấy đã khuyết hơn hai trăm rưởi người, vì đã liều mình mà giúp kẻ khác, còn dân sự đã xoang dịch mà chết, kẻ đặng năm muôn người. Kẻ còn sống sót lại, thì không đủ mà chôn cất xác người qua đời. Cả và thành đầy dẫy xác kẻ chết, khác chi là chốn chiến trường vậy, lại rất vắng vẻ như đất mồ mả, chẳng mấy khi nghe tiếng con người ta nói.

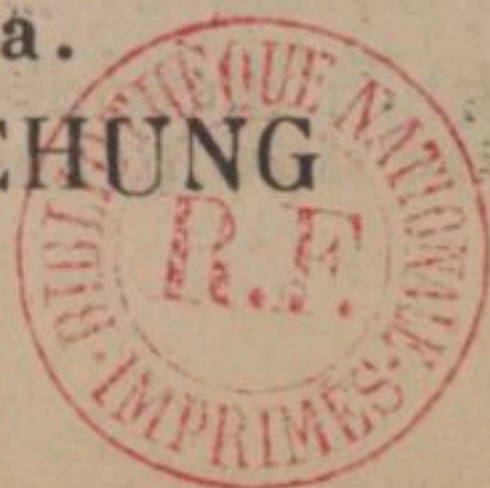
Tối ngày mồng 7 tháng Septembre, dịch khí cũng còn bắt người ta như trong tháng trước vậy nên các quan và viên chức trong thành nhóm nhau trước mặt Đức Giám mục, mà khẩn hứa trọng thể rằng: Thành Marseille sẽ lập một nhà thương, mà dưỡng nuôi dạy dỗ những con mồ côi cô độc, hầu xin Chúa cứu thành ấy cho khỏi dịch phen này. Qua mồng

1 tháng Novembre, nhằm lễ các thánh Nam Nữ, thì Đức Giám mục hội bốn đạo lại, đoạn kiệu ảnh xung quanh thành cầu khẩn cùng Chúa, xin đoái đến con dân khốn nạn.

Khi ấy Đức Giám mục buộc dây vào cổ, đi chơn không, tay cầm thánh Giá, mà đi cả và thành, đoạn lên bàn thờ đã dọn sẵn giữa trời mà làm lễ tế Misa. Ở nơi bàn thờ ấy, người đã giảng một bài khuyên giục ai nấy phải cầu nguyện đọc kinh phật tạ Chúa, xin Chúa thương đến mình ; rồi người phú dựng thành Marseille trong tay R.T.T.T.Đ.C.G. Các quan và viên chức bèn nhóm nhau lại mà bàn luận ; đoạn hứa mình hằng năm sẽ xem lễ Misa, ngày lễ kinh R.T.T.T.Đ.C.G., và dựng một cây đèn sáp lớn, có đóng ấn thành ấy. Lại mỗi năm chiều ngày lễ ấy, thì sẽ tụ nhau lại, kiệu ảnh trọng thể mà cảm ơn Đ.C.G., vì Người cứu mình cho khỏi dịch khí. Vậy từ ngày ấy thì trong cả và thành ôn dịch đã biến đi mất, không còn ai phải tai nạn ấy nữa.

Lạy TRÁI TIM Đ.C.G. hằng cháy lửa yêu mến chúng tôi. Xin đốt lòng chúng tôi cháy lửa kinh mến Chúa.

CHUNG



MỤC LỤC

TRƯỞNG

Tiêu tự.	I-VIII
<i>Ngày thứ nhất : Đ.C.G. khuyên giáo hữu đừng trót tháng này mà kính thờ Người</i>	
Sử tích : Một linh hồn kính mến Đ.C.G.	1
<i>Ngày thứ hai : Ta phải kính mến Đ.C.G. là dường nào.</i>	6
Sử tích : Bà thánh Madalêna đệ Pha-di có lòng rất sốt sắng kính mến Đ.C.G.	8
<i>Ngày thứ ba : Luận về tính Đ.C.T. thì Đ.C.G. rất nên cao trọng oai nghi là dường nào.</i>	12
Sử tích : Ông thánh Vinbsentê đệ Phaolô hằng nhớ Chúa ở trước mặt.	16
<i>Ngày thứ bốn : Đ.C.G. có lòng lành vô lượng vô biên.</i>	20
Sử tích : Các thánh kính mến R.T. T.T.Đ.C.G..	22
<i>Ngày thứ năm : Khi Đ.C.G ở thế này, thì Người đã tỏ ra lòng rất nhơn lành đáng mến yêu là dường nào.</i>	26
	29

- Sử tích :** Một thầy dòng kia hết lòng
cung kính sách Êvang. 33
- Ngày thứ sáu :* Đ.C.G. đã giảng dạy
những lời rất dịu dàng êm ái là đường
nào. 36
- Sử tích :** Ông thánh Vinhcentê bằng
lo bắt chước gương phước Đ.C.G. . . 40
- Ngày thứ bảy :* Ba ví dụ Đ.C.G. đã
phán xua rất hay 43
- Sử tích :** Một linh hồn khổ nạn đã
đặng trở lại cùng Chúa và hết lòng đội
ơn báo ngãi Người. 47
- Ngày thứ tám :* Ví dụ đồng bạc đã
mất. 51
- Sử tích :** Một người quan sang trọng
dưng mình làm tôi Chúa. 55
- Ngày thứ chín :* Ví dụ con chiên phải
lạc mất. 59
- Sử tích :** Một người văn vật chữ
nghĩa thuật lại mình đã đặng ơn Chúa
thể nào mà trở lại cùng Người. . . 63
- Ngày thứ mười :* Ví dụ thằng con
hoang đàng. 66
- Sử tích :** Cha Maria Giuse tỏ lòng rất
khiêm nhượng, cho ta hân người ta
đặng phước là tại đâu. 70

- Ngày thứ mười một* : Còn tiếp theo ví dụ thằng con hoang đàng. 74
- Sử tích** : Quan võ kia nghe giảng mà trở lại. 80
- Ngày thứ mười hai* : Đ.C.G. tỏ lòng lành cùng người nữ ở đất Samaria. 83
- Sử tích** : Thầy Colomban có lòng sốt sắng là thế nào. 87
- Ngày thứ mười ba* : Tiếp truyện Đ.C.G. dạy dỗ người nữ ở đất Samaria 90
- Sử tích** : Bà thánh Gioanna Phanxi-ca đệ Chantal bỏ thế gian. 95
- Ngày thứ mười bốn* : Kể kinh mến Đ.C.G. thì dạy Người yêu dấu cách dịu dàng là dường nào. 98
- Sử tích** : Một quan lớn đã trở lại đạo chính và nên người nhơn đức là dường nào 103
- Ngày thứ mười lăm* : Đ.C.G. khuyên ta phải vững lòng chịu khó mà chống trả cơn cám dỗ. 105
- Sử tích** : Thầy kia than thở những lời kinh mến Chúa là thế nào. 110

Ngày thứ mười sáu : Kinh Đ.C.G.
đã đọc mà cầu nguyện cho ta áp ngày
Người chịu nạn. 113

Sử tích : Thầy cả Olier siêng năng
đọc kinh chẳng khi dừng. 119

Ngày thứ mười bảy : Trong vườn
Giếtsemani Đ.C.G. đã phủ mình chịu
chết vì ta, hầu tỏ ra lòng Người yêu
mến ta là ngần nào. 122

Sử tích : Thầy Géramb đi thăm hang
đá tại vườn Giếtsemani, là chỗ Đ.C.G.
đã cầu nguyện. 127

Ngày thứ mười tám : Những sự
thương khó Đ.C.G. đã chịu trong
thành Giêrusalem. 130

Sử tích : Thầy cả Olier có lòng nhịn
nhục khiêm nhượng mà chịu sỉ nhục
xấu hổ là dường nào. 135

Ngày thứ mười chín : Đ.C.G. chịu
tử hình trên cây thánh Giá. 138

Sử tích : Thầy Géramb đi viếng thánh
mộ Đ.C.G. 144

Ngày thứ hai mươi : Hình ảnh cuộc
tội có sức làm cho ta động lòng là
dường nào. 147

Sử tích : Một người thợ dệt xem hình ảnh chuộc tội mà đặng lòng chịu khó. 152

Ngày thứ hai mươi một : Khi Đ.C.G. lập phép Thánh Thể thì Người tỏ lòng yêu dấu ta là ngần nào. 155

Sử tích : Trẻ nữ kia là con nhà lạc đạo, mà hết lòng tin kính phép Thánh Thể 160

Ngày thứ hai mươi hai : Đ. C. G. hằng ngự trong nhà tạm chẳng khi dừng. 164

Sử tích : Ông thánh Ligôriô rất có lòng cảm mến Đ.C.G. ngự trong phép Thánh Thể nơi nhà tạm là dường nào. 170

Ngày thứ hai mươi ba : Trên thiên đàng R. T. T. T. Đ. C. G. đặng thanh nhàn vinh hiển cao sang là thể nào. , 174

Sử tích ; Thầy dòng nhưn đức kia hằng lo chết lành cho mau về tới nước thiên đàng. 179

Ngày thứ hai mươi bốn : Những danh hiệu tốt lành Đ.C.G. quen dùng mà tỏ lòng Người mến thương ta. . . 183

Sử tích : Bà thánh Maria Inê kết bạn thiết ngãi cùng Đ.C.G. cách rất sốt sắng phi thường. 190

Ngày thứ hai mươi lăm : Tiếp theo những danh hiệu Đ.C.G. đã dùng mà tỏ lòng Người thương mến ta. 199

Sử tích . Nữ trinh kia hằng sợ hãi xa lánh mọi thứ tội nhẹ. 204

Ngày thứ hai mươi sáu : Những ích trong bối sự kính thờ R.T.T.T.Đ.C.G. mà ra. 208

Sử tích : Một nữ nhơn đức, hết lòng sốt sắng, năng nhắc lòng nhắc trí nhớ đến Đ. C. G. 214

Ngày thứ hai mươi bảy : Ôn phước Đ.C.G. ban cho kẻ có lòng khó khăn và hiền lành 216

Sử tích : Bà thánh Isave hoàng hậu giữ lòng khó khăn 222

Ngày thứ hai mươi tám : Ôn phước Đ.C.G. hứa ban cho kẻ khóc lóc và đói khát việc lành 226

Sử tích : Ông thánh Phanxicô Borgia bền lòng nhịn nhục chịu khó theo ý Chúa luôn 231

Ngày thứ hai mươi chín : Ôn phước Đ.C.G. hứa ban cho kẻ hay thương xót và cho kẻ giữ lòng sạch sẽ 235

Sử tích : Một nhà Ảp thương yêu khách lạ là thế nào. 240

Ngày thứ ba mươi : Ông phước Đ.C.G. hứa cho kẻ làm cho người hòa thuận và cho kẻ chịu khó vì đạo ngay. 244

Sử tích : Cha bề trên nhà trường kia bền lòng nhịn nhục choặng giữ sự thuận hòa bằng an. 250

Ngày thứ ba mươi mốt : Kẻ muốn nên hơn đức thật, thì hằng ngày phải lo kết hiệp lòng mình cùng R.T.T.T. Đ.C.G. chẳng khi rời. 253

Sử tích : Một người bền chí kết hiệp lòng mình cùng R.T.T.T.Đ.C.G. luôn 258

Ngày thứ ba mươi hai : Hết thấy mọi sự trên trời dưới đất đều có thể mà giúp ta nhớ đến Đ.C.G. 262

Sử tích : Tờ nữ Armella Nicola dùng mọi sự mà nhắc lòng mình đến cùng Chúa. 268

Ngày thứ ba mươi ba : Ta phải hết lòng ái mộ lo choặng sáng danh R.T.T.T.Đ.C.G. là ngần nào. . . 271

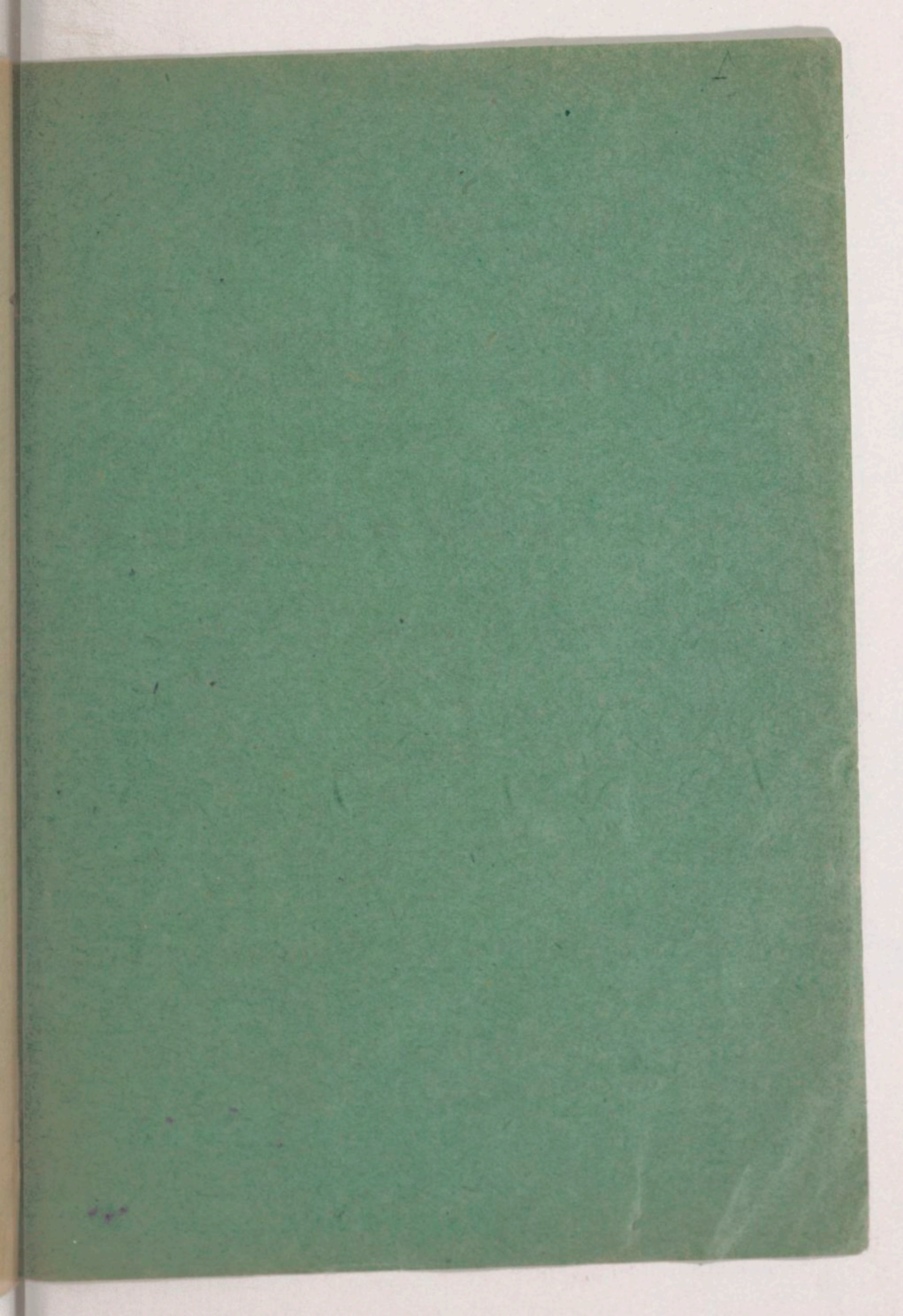
Sử tích : Dân thành Marseille dựng mình cho R.T.T.T.Đ.C.G. . . . 277



IMPRIMERIE JOSEPH VIET

Nos 85-87, Rue d'Ormay

— SAIGON —



Có trữ bán tại :

Nhà in J^{ph} Viêt, nhà in Tân định, nhà trường Latinh và tại nhà các Cha trong mỗi họ.

Les ouvrages du R. P. Mathieu Đức

Êvang ông thánh Mátthêu	0\$20—0\$40
Êvang ông thánh Marôcô	<i>đang in</i>
Ân tứ Môi Kôôi	0.03
Hạnh Cha Minh và Lái Gãm và có thêm hạnh Cha Du	0.30—0.50

Les ouvrages du R. P. Sébastien Chánh

Sách dạy sửa đàn Harmonium	0\$20
Sách dạy hát theo kiểu Grégorien	0.06

DÉPÔT LÉgal

Liégeois 1500

Belgion 18/12/1924